

**LỊCH SỬ**  
**ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG**  
**(1946 - 2016)**



**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG**

**LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG  
(1946 - 2016)**

**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC**



## LỜI GIỚI THIỆU

*Tân Quang là xã trung du thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Cư dân trên địa bàn xã thuộc 7 thành phần dân tộc là Kinh, Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Sán Chay và Hoa, trong đó người Kinh chiếm đa số. Các dân tộc đoàn kết, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, sản xuất, tạo dựng được nhiều nét đẹp văn hóa.*

*Dưới ánh sáng cách mạng của Đảng, phong trào đấu tranh chống thực dân, phát xít và tay sai của nhân dân trên địa bàn xã ngày càng lớn mạnh. Tháng 7/1945, sau khi chính quyền địch tan rã, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời được thành lập. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, xã Tân Lộc (từ năm 1949 là xã Tân Quang) trở thành “lá chắn”, “vành đai” phía Nam bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng (thành lập đầu năm 1946), dân quân, du kích và nhân dân trong xã giành được nhiều thắng lợi trong chiến đấu với kẻ thù, đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc.*

*Từ năm 1954 đến năm 1975, xã Tân Quang vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam kháng chiến chống Mỹ. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mới, tổ chức Đảng ở địa phương ngày càng lớn mạnh. Đến tháng 4/1963, Chi*

bộ xã Tân Quang được chuẩn y thành Đảng bộ. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ, nhân dân trong xã ra sức phấn đấu trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, phát triển văn hóa - xã hội, làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước, góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Sau khi đất nước thống nhất, nhân dân Tân Quang đoàn kết vượt qua những khó khăn của thời kỳ bao cấp. Từ sau năm 1986, cán bộ, nhân dân trong xã phấn khởi bước vào thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986) khởi xướng và đạt được nhiều thành tựu quan trọng về mọi mặt.

Thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử Đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020”, Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng” cũng như theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang nhiệm kỳ 2015 - 2020 tổ chức biên soạn và xuất bản cuốn **“Lịch sử Đảng bộ xã Tân Quang (1946 - 2016)”**.

*Cuốn sách là tài liệu quý, có tác dụng giáo dục sâu sắc tới cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương, trước hết là thế hệ trẻ về truyền thống lịch sử, cách mạng của xã. Đây cũng là tài liệu quan trọng để cấp ủy, chính quyền xã rút ra một số bài học kinh nghiệm, từ đó nâng cao hơn nữa hiệu quả trong công tác lãnh đạo, điều hành. Trong quá trình nghiên cứu và biên soạn, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ, Ban Tuyên giáo Thành ủy Sông Công; sự đóng góp nhiệt thành của cán bộ, đảng viên qua các thời kỳ và nhân dân địa phương cùng sự tư vấn, biên soạn của Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt.*

*Mặc dù có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn, song do hạn chế về tư liệu nên cuốn sách khó tránh khỏi thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang mong nhận được đóng góp của bạn đọc để chất lượng cuốn sách được nâng cao trong những lần xuất bản tiếp theo.*

*Trân trọng cảm ơn!*

**T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG**

**BÍ THƯ**

**Ngô Thị Chi**





# Mở đầu

## TÂN QUANG - QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI, TRUYỀN THỐNG

### I. Quê hương

Tân Quang là xã thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Phía đông bắc của xã tiếp giáp với phường Tân Thành (thành phố Thái Nguyên) và phường Lương Sơn (thành phố Sông Công), phía đông nam giáp phường Bách Quang (thành phố Sông Công), phía tây giáp xã Bá Xuyên (thành phố Sông Công) và phía bắc giáp phường Tích Lương, xã Thịnh Đức (thành phố Thái Nguyên). Đến năm 2016, tổng diện tích tự nhiên của xã là 11,06km<sup>2</sup>, trong đó diện tích đất nông - lâm nghiệp chiếm đa số với 8.796ha và dân số là 4.868 người.

Trung tâm xã Tân Quang cách trung tâm thành phố Sông Công khoảng 10km về phía bắc. Do tiếp giáp với thành phố Thái Nguyên nên những sự kiện lớn của vùng, của tỉnh có tác động nhanh chóng và mạnh mẽ đến địa phương. Ngày nay, do gần với Khu Công nghiệp Sông Công nên Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tân Quang có điều kiện thuận lợi để giải quyết việc làm cho người lao động, thu hút vốn đầu tư của các doanh nghiệp và chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa quê hương ngày càng phát triển.

Địa hình chủ yếu của Tân Quang là gò, đồi thấp với độ cao trung bình từ 25 đến 30m, xen kẽ là các cánh đồng nhỏ. Địa hình của xã thấp dần từ tây bắc xuống đông nam. Ở các khu vực gò, đồi, nhân dân đẩy mạnh trồng các loại cây công nghiệp (chủ yếu là chè), cây ăn quả (bưởi, táo, ổi, na...), trồng rừng (chủ yếu là keo). Phần địa hình tương đối bằng phẳng phù hợp với thâm canh lúa, hoa màu và một số cây lương thực khác như ngô, khoai, sắn...

Quá trình phân tích địa chất, địa mạo trên địa bàn xã cho thấy ở Tân Quang có 2 loại đất chính là đất phù sa và đất feralit. Đất phù sa được hình thành trong quá trình bồi tụ từ các con suối. Đất có thành phần cơ giới từ nhẹ đến trung bình, phản ứng trung tính, độ no ba-zơ cao và hàm lượng dinh dưỡng trung bình được phân bố ở các cánh đồng nhỏ, hẹp phù hợp với thâm canh lúa nước, các loại rau màu (su hào, bắp cải, ớt, khoai tây). Dưới sự tác động của nhiệt độ, độ ẩm và sự hoạt động của các vi sinh vật đã giải phóng oxit sắt, nhôm... hình thành nên đất feralit có màu đỏ vàng, tầng phong hóa dày. Loại đất này thích hợp với trồng các loại cây ăn quả, cây công nghiệp ngắn ngày và trồng rừng.

Trên địa bàn xã Tân Quang không có sông hay suối lớn, chỉ có một vài con suối nhỏ. Suối La Lách (hay suối Vó Ngựa) là ranh giới tự nhiên giữa xã Tân Quang<sup>1</sup> và

---

1. Suối La Lách chảy dọc các xóm Tân Tiến, Tân Thành 2, Tân Thành 3 của xã Tân Quang.

phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên. Đây là con suối ít bị gấp khúc mà dòng chảy tương đối thẳng. Suối Cảnh Tay chảy qua các xóm Làng Dỗ, La Chường, Rừng Giang, La Đàng dài 1,2km rồi chảy vào địa phận xã Bá Xuyên. Suối Đồng Bờ Hương bắt đầu từ xóm Đông Tiến, chảy qua xóm Tân Tiến rồi đến khu vực Ba Cống và đổ vào phường Tân Thành (thành phố Thái Nguyên). Bên cạnh đó, thượng nguồn suối Cống Đình cũng được bắt đầu tại xã Tân Quang. Con suối này chảy qua các xóm Tân Mỹ, Bài Lài, La Đàng với chiều dài 1,5km rồi chảy vào xã Bá Xuyên.

Trong suốt tiến trình lịch sử, các con suối này cung cấp nước sinh hoạt và phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Tận dụng dòng nước, nhân dân xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống thủy lợi (mương, phai, đập nhỏ) để dẫn nước vào các ruộng; lắp hệ thống ống nước (bằng bương, tre, nứa và sau này là ống nhựa) để đưa nước về các khu dân cư. Năm 1977, kênh dẫn nước hồ Núi Cốc bắt đầu được xây dựng trên địa bàn xã dài khoảng 2km. Kênh Núi Cốc đã chặn dòng khiến dòng chảy của một số con suối bớt xiết hơn khi có mưa lớn. Hiện nay, ngoài tuyến kênh chính hồ Núi Cốc chảy qua, trên địa bàn xã Tân Quang có 2 tuyến kênh nhỏ dẫn nước từ kênh hồ Núi Cốc đến các cánh đồng, đó là kênh N63 (dài 2km) và kênh N10 (dài 1,3km). Tại xóm Đông Tiến và La Chường, 2 máy bơm công suất lớn đang được sử dụng để đưa nước lên khu vực

ruộng canh tác. Từ khi được hoàn thành đến nay, kênh dẫn nước hồ Núi Cốc đóng vai trò rất lớn đến sản xuất nông nghiệp nói riêng và sự phát triển về kinh tế - xã hội nói chung của Tân Quang.

Theo lời kể của các cụ cao tuổi ở địa phương, từ xưa hầu hết diện tích địa bàn xã ngày nay là rừng. Nguồn lợi rừng giàu có với sự đa dạng về các loài động, thực vật. Ngoài các cây thân gỗ lớn như dổi, de, trám, trong rừng còn có nhiều loài cây ăn quả và các loại rau. Bên cạnh đó, các loài thú như lợn lòi, khỉ cho đến các loài chim như gà lôi, trĩ cũng xuất hiện với số lượng lớn.

Rừng đóng vai trò quan trọng trong đời sống của con người và lịch sử của xã Tân Quang. Từ rất sớm, con người đã biết dựa vào các nguồn lợi từ rừng để sinh tồn. Trong điều kiện lương thực hạn chế hay trong giai đoạn khó khăn của cách mạng, người dân địa phương lên rừng săn bắn các loài động vật lấy thịt, lấy măng, rau dại, củ mài để ăn. Do chưa được tiếp cận với thuốc tây nên nhân dân đã tận dụng các cây thuốc trong rừng về chữa trị lúc ốm đau, mệt mỏi, bệnh tật. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, du kích địa phương dựa vào rừng để tổ chức phục kích, tiêu diệt quân địch. Khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, nhiều cơ quan, đơn vị về đứng chân, sơ tán trên địa bàn xã cũng dựa vào khu vực đồi rừng (chủ yếu khu vực rừng Khu Đông (hay còn gọi là Khâu Đông), xóm Khu Yên) tiếp tục hoạt động và sản xuất.

Sau năm 1975, toàn xã có 15ha rừng đã bị chặt phá, các loại động vật như gà lôi, cây, cáo, trăn cũng bị săn bắt quá mức... khiến tài nguyên rừng bị suy giảm nghiêm trọng. Đến năm 1990, Tân Quang thực hiện chính sách giao đất, giao rừng cho các hộ quản lý và sử dụng. Thực hiện Chương trình PAM 3352, nhân dân địa phương đẩy mạnh công tác trồng rừng và phát triển kinh tế rừng. Đến năm 2016, xã có 173ha rừng, trong đó chủ yếu là rừng trồng; do đó, tiếp tục trồng và bảo vệ rừng trở thành một trong những nhiệm vụ quan trọng đặt ra cho Đảng bộ và chính quyền địa phương.

Xưa kia, tình hình giao thông của xã gặp nhiều khó khăn. Các con đường trên địa bàn Tân Quang chủ yếu là đường mòn, nhỏ, hẹp. Trải qua thời gian, các con đường dần được mở rộng, nâng cấp và hoàn thiện. Khi thực dân Pháp xâm lược và đô hộ nước ta, chúng tiến hành xây dựng đường số 3 với nhiều mục đích, trong đó chủ yếu phục vụ cho công cuộc khai thác thuộc địa và đàn áp các cuộc đấu tranh của nhân dân và phong trào cách mạng. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, trên đường số 3 (Quốc lộ 3), nhiều tấn hàng hóa đã được vận chuyển đến các chiến trường và tiếp nhận hàng viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa. Ngày nay, hệ thống giao thông của Tân Quang tương đối hoàn chỉnh. Trên địa bàn của xã có Quốc lộ 3 dài 2km (qua các xóm Tân Thành 1, Tân Thành 2, Tân Thành 3)

và tuyến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên với chiều dài 2km (đọc các xóm Đông Tiến, Tân Tiến). Các tuyến đường liên xã, các đường trục chính trong xã được nhựa hóa và bê tông hóa với tỷ lệ 100%. Bên cạnh các con đường trong xóm, mạng lưới giao thông nội đồng từng bước được hiện đại hóa. Tính đến cuối năm 2016, tổng chiều dài đường trục nội đồng của xã dài 9,05km, trong đó đã cứng hóa được 5,453km, đạt tỷ lệ 60,3%. Các con đường chạy qua xã Tân Quang được xây dựng kiên cố và nâng cấp, đặc biệt với 2 tuyến Quốc lộ 3 và cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên tạo thuận lợi hơn cho giao thương, đi lại của người dân; chuyển dịch cơ cấu lao động, vận tải hàng hóa, con người; thu hút các nhà đầu tư, trên cơ sở đó thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Khí hậu ở Tân Quang mang đặc trưng của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa. Sự hoạt động luân phiên của gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ ảnh hưởng sâu sắc đến thời tiết của địa phương. Thời tiết được chia làm 2 mùa rõ rệt: Mùa nóng và mùa lạnh. Mùa nóng kéo dài từ tháng 4 đến tháng 10 dương lịch. Vào mùa này, hoạt động của gió mùa đông nam mang theo nhiều hơi nước làm cho độ ẩm tăng cao, trung bình từ 80 đến 95%, có lúc gây mưa lớn (tập trung vào các tháng 7, 8, 9). Mùa lạnh kéo dài từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau với hoạt động của gió mùa đông bắc. Đầu mùa lạnh, độ ẩm thấp, trời

hanh khô nhưng vào cuối mùa lạnh thường có mưa phùn kéo dài, độ ẩm cao.

Khí hậu vừa tạo ra những thuận lợi, song cũng mang lại không ít khó khăn, thách thức cho phát triển kinh tế, xã hội và cuộc sống của con người. Nhiệt độ cao, mưa nhiều vào mùa nóng phù hợp cho thâm canh lúa và các cây trồng nhiệt đới; nhiệt độ thấp từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau tạo điều kiện cho canh tác các loại rau màu, ngô, lạc, chè. Tuy nhiên, mưa lớn vào mùa nóng và rét đậm, rét hại kèm theo sương muối vào mùa lạnh dễ gây hại cho sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi và làm xáo trộn sinh hoạt của người dân.

Qua tiến trình lịch sử, địa giới hành chính, tên gọi của xã Tân Quang nhiều lần thay đổi.

Xã Nhấm Quang (sau gọi là Nhiệm Quang, Niệm Quang, Niệm Công) từ năm Minh Mệnh thứ 16 (năm 1835) trở về trước là lỵ sở (trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa) của huyện Động Hỷ, phủ Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đầu thế kỷ XIX, vùng đất Tân Quang hiện nay thuộc tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ, phủ Phú Bình, xứ Thái Nguyên<sup>1</sup>. Theo ghi chép trong cuốn “*Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc - Kỳ*”, vào đầu thế kỷ

---

1. Viện nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012, tr.100.

XX, địa bàn Tân Quang ngày nay nằm trong xã Niệm Quang thuộc tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên<sup>1</sup>.

Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, sau khi giành chính quyền, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã được thành lập, xã Niệm Quang đổi tên thành xã Bách Quang. Sau ngày bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp (cấp tỉnh và cấp xã) ở tỉnh Thái Nguyên (ngày 8/2/1946), xã Bách Quang sáp nhập với xã Bá Xuyên thành xã mới lấy tên là xã Tân Lộc. Giữa năm 1949, xã Tân Lộc đổi tên thành xã Tân Quang. Như vậy đến thời điểm này, tên gọi xã Tân Quang chính thức ra đời.

Cuối năm 1953, xã Tân Quang tách thành 2 xã Tân Quang và Thành Công. Xã Tân Quang lúc đó có 2 thôn Tân Yên và Niệm Công với số dân là 2.035 người<sup>2</sup>.

Ngày 21/4/1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 103/NQ-TVQH về việc sáp nhập 2 tỉnh Bắc

---

1. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc - Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000, tr.806. Theo đó, tổng Niệm Quang gồm các xã: Niệm Quang, Bá Vân, Phù Đơn, Tích Mỹ, Trang Ôn, Bá Xuyên. Xã Niệm Quang gồm các xóm: Na Đình, Cầu Gáo, Giữa Đồng, Na Hôm, Trại, Làng Mới, Làng Lám, Khâu Thò, Khâu An, Làng Sấn, Đồi, Bãi Đô, Lương Châu, Chùa.

2. Ban Sưu tầm căn cứ vào Thông tư của Chính phủ ngày 16/3/1952 về việc chỉnh đốn chính quyền dân chủ nhân dân cấp xã. Theo đó chỉnh đốn 3 vấn đề: Thành phần cán bộ, sửa đổi lề lối làm việc và chia tách xã. Tài liệu "*Thống kê tình hình dân số và dân tộc các xã trong tỉnh Thái Nguyên sau giảm tô, cải cách ruộng đất*", lưu tại Chi cục Văn thư lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.



Kạn và Thái Nguyên thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/7/1965. Từ lúc này, xã Tân Quang là đơn vị hành chính thuộc huyện Đông Hỷ, tỉnh Bắc Thái. Theo Quyết định số 113/QĐ-HĐBT ngày 11/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng, xã Tân Quang trở thành đơn vị hành chính thuộc thị xã Sông Công, tỉnh Bắc Thái và chính thức hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/7/1985. Ngày 6/11/1996, tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa IX nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phê chuẩn việc chia tỉnh Bắc Thái thành 2 tỉnh Bắc Kạn, Thái Nguyên và chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/1/1997. Xã Tân Quang thuộc về tỉnh Thái Nguyên và chính thức hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/1/1997.

Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 13/1/2011 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, xã Tân Quang được chia tách thành 2 đơn vị hành chính là xã Tân Quang và phường Bách Quang. Ngày 15/5/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13, trong đó quyết định nâng cấp thị xã Sông Công lên thành phố Sông Công. Theo đó, xã Tân Quang thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Đến năm 2016, xã Tân Quang có 12 xóm là Tân Mỹ 1, Tân Mỹ 2, Tân Thành 1, Tân Thành 2, Tân Thành 3, Tân Tiến, Làng Dỗ, Làng Vai, La Doan, La Chường, Bài Lài và Đông Tiến.

## II. Con người, truyền thống

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, xã Niệm Quang có khoảng 1.600 người. Sau cải cách ruộng đất, dân số của xã tăng lên 2.170 người với 429 hộ. Trong những năm 1965 - 1966, có khoảng 30 hộ ở xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên lên khai hoang tại xã. Vào ngày 1/10/1968, dân số xã Tân Quang là 2.997 người. Đến năm 1985, 121 hộ thuộc tiểu khu Tân Thành, thành phố Thái Nguyên được cắt chuyển về xã Tân Quang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Bắc Thái. Đến năm 2016, dân số của xã Tân Quang là 4.868 người.

Ở Tân Quang hiện nay chỉ có cộng đồng người Kinh sinh sống, cố kết thành quần thể (xóm làng) và cùng chung bản sắc văn hóa. Còn theo thống kê về nhân khẩu, hiện nay cư dân đang sinh sống, làm việc trên địa bàn xã thuộc thành phần của 7 dân tộc là Kinh, Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Sán Chay và Hoa, trong đó người Kinh chiếm đa số với 96,8%. Các dòng họ lớn gồm họ Phạm, họ Dương, họ Hà, họ Nguyễn.

Người dân Tân Quang có nhiều truyền thống tốt đẹp được truyền lại qua các thế hệ. Ngay từ những ngày đầu, nhân dân Tân Quang cần cù, không ngại khó khăn, từ đó khai phá đất đai, lập làng mở xóm. Dù cuộc sống còn nhiều khó khăn song nhân dân Tân Quang luôn yêu thương, đùm bọc lẫn nhau, “chia ngọt sẻ bùi”. Bên cạnh đó, các thế hệ nhân dân Tân Quang còn có lòng yêu nước nồng nàn và sâu sắc.

Ngày 1/9/1858, thực dân Pháp nổ súng tại bán đảo Sơn Trà (nay thuộc thành phố Đà Nẵng) chính thức xâm lược Việt Nam. Sau khi chiếm 6 tỉnh Nam Kỳ, chúng từng bước mở rộng đánh chiếm ra Bắc Kỳ.

Ngày 19/3/1884, quân Pháp bắt đầu tiến công đánh chiếm thành Thái Nguyên. Chúng vấp phải sự kháng cự quyết liệt của binh lính triều đình và nhân dân do Nguyễn Quang Khoáng chỉ huy. Mặc dù đã chiếm được thành Thái Nguyên nhưng do thường xuyên bị quân dân triều đình quấy rối nên ngày 21/3/1884, quân Pháp phải rút về Bắc Ninh.

Ngày 15/4/1884, thực dân Pháp huy động 2 đại đội lính thủy đánh bộ và một số binh lính người Việt do Thiếu tá Rây-gát chỉ huy từ Đa Phúc tấn công đánh chiếm Cải Đan (lúc đó thuộc tổng Ý Na, huyện Phú Lương, phủ Tông Hóa). Ngày 16/4/1884, từ Cải Đan chúng tiến đánh và chiếm thành Thái Nguyên. Tuy nhiên đến ngày 19/4/1884, quân Pháp một lần nữa phải rút khỏi thành Thái Nguyên. Đến tháng 5/1884, quân Pháp chính thức chiếm đóng thành Thái Nguyên; từ đó từng bước mở rộng phạm vi chiếm đóng trong toàn tỉnh, trong đó có địa bàn thành phố Sông Công ngày nay.

Thực dân Pháp đã từng bước xây dựng và hoàn thiện bộ máy thống trị nhằm phục vụ cho công cuộc khai thác thuộc địa. Trước năm 1945, Tân Quang thuộc xã Niệm Quang, tổng Niệm Quang (Niệm Công), huyện Đồng Hỷ,

tỉnh Thái Nguyên. Chánh tổng vào thời kỳ đó là Dương Văn Giá (Chánh Tính), Phó Chánh tổng là Chu Quang Châu (Phó tổng Sen). Đứng đầu xã là lý trưởng, dưới có phó lý, trương tuần, chưởng bạ. Với chính sách “*cải lương hương chính*” bắt đầu vào những năm 20 của thế kỷ XX, thực dân Pháp đưa nhiều tay sai vào bộ máy chính quyền nhằm tăng cường áp bức, bóc lột nhân dân. Chúng bóp nghẹt dân chủ, cấm nhân dân hội họp, tham gia các tổ chức tiến bộ. Tệ mua quan, bán chức diễn ra công khai, phổ biến. Tất cả các chức sắc như lý trưởng, phó lý, tiên chỉ, thứ chỉ... đều đã được sắp xếp từ trước.

Cùng với xây dựng bộ máy thống trị, thực dân Pháp ra sức vơ vét, bóc lột nhân dân về kinh tế. Chỉ tính riêng trong 10 năm (1913 - 1923), 2 tên địa chủ người Pháp là Rây nô (Reynaud) và Képplê (Keppler) đã cướp 518ha trong tổng số 611ha ruộng đất của nông dân xã Niệm Quang để lập đồn điền Sơn Cốt. Phần lớn 93ha đất canh tác còn lại nằm trong tay địa chủ người Việt<sup>1</sup>.

Sống dưới chế độ thực dân, nửa phong kiến, nhân dân xã Niệm Quang phải đóng nhiều thứ thuế vô lý, trong đó có thuế thân (thuế đinh) - đánh vào tất cả nam giới từ 18 đến 60 tuổi. Theo Nghị định ngày 2/6/1897 của Toàn quyền Đông Dương, định mức thuế thân phải nộp 2,5 đồng mỗi năm (tương đương 1 tạ thóc lúc bấy giờ). Tuy nhiên,

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.25.

hầu hết người dân đều phải nộp với mức cao hơn, có thời điểm là 2,9 đồng. Người đã chết vẫn phải đóng thuế vì chính quyền “*bảo hộ*” đã ấn định mức thuế cho từng làng, từng xã. Người dân trên địa bàn xã còn phải đóng thuế ruộng. Từ năm 1897, mỗi mẫu ruộng hạng nhất đóng 1,5 đồng, hạng nhì đóng 1,1 đồng và hạng ba là 0,8 đồng.

Để cai trị và bóc lột nhân dân, một mặt thực dân Pháp ngăn cấm các yếu tố văn hóa tiến bộ; mặt khác cổ súy các tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan, nhất là trong thanh niên. Trước năm 1945, tục lệ cưới treo, góp cỗ hàng phe, hàng giáp rất tốn kém và nặng nề. Nhiều người nghiện ngập, cờ bạc đã đi cầm cố, bán ruộng vườn, trâu, bò... dẫn đến khuynh gia bại sản.

Thực hiện chính sách “*ngu dân*”, thực dân Pháp hạn chế mở trường học. Tại Niệm Quang và một số địa phương khác trên địa bàn thành phố Sông Công ngày nay chỉ có 1 trường Tiểu học và 3 trường sơ học (tương đương với lớp 1 và lớp 2 hiện nay)<sup>1</sup> nhưng chủ yếu dành cho con em gia đình giàu có, con em nông dân ít có cơ hội được đi học. Tỷ lệ người dân mù chữ lên đến trên 95%. Chính quyền thực dân, phong kiến không chăm lo đến công tác chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Mỗi khi bị ốm đau, bệnh tật hay sinh nở, nhân dân chỉ biết chữa trị theo kinh nghiệm dân gian nên hiệu quả thấp.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.22.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, đời sống của nhân dân xã Niệm Quang cơ cực, túng quẫn và bế tắc. Mâu thuẫn giữa nhân dân địa phương với thực dân, phong kiến tay sai ngày càng sâu sắc. Sau ngày Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời gánh vác sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam (ngày 3/2/1930), dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào cách mạng ở xã Niệm Quang từng bước phát triển.

Đầu năm 1941, thực dân Pháp đã xây dựng “*trại tập trung những người lao động đặc biệt*”<sup>1</sup> (thường gọi là Căng Bá Vân) tại thôn Bá Vân, xã Bá Vân, tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ (nay thuộc xã Bình Sơn, thành phố Sông Công). Tại trại giam, thực dân Pháp sử dụng mọi chiêu trò, thủ đoạn từ tra tấn, đánh đập đến dụ dỗ, mua chuộc những chiến sỹ cách mạng. Tuy nhiên, những hành động trên của Pháp không thể dập tắt ý chí chiến đấu của những người tù nơi đây, đặc biệt là những người tù cộng sản. Nhờ công tác tổ chức tốt, Ban trật tự do đồng chí Trịnh Tam Tỉnh phụ trách, các tiểu ban sản xuất, học tập, văn nghệ lần lượt được ra đời. Tháng 6/1942, Chi bộ Căng Bá Vân được thành lập gồm 10 đảng viên do đồng chí Hoàng Văn Thành làm Bí thư. Chỉ sau mấy tháng, Chi bộ đã có 30 đảng viên, đồng chí Hà Kế Tấn thay đồng chí Hoàng Văn Thành làm Bí thư Chi bộ<sup>2</sup>.

Chi bộ Căng Bá Vân ra đời đánh dấu bước thắng lợi mới của cách mạng các xã phía Tây Nam huyện Đồng

---

1, 2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.26, 27.

Hỷ và sự thất bại của thực dân Pháp trong âm mưu bóp nghẹt ý chí chiến đấu của những người bị giam giữ nơi đây. Nhiều tài liệu, sách báo, nghị quyết của Đảng đã được đưa an toàn đến các đảng viên; từ đó Chi bộ tổ chức học tập, giáo dục đường lối của Đảng đến những chiến sỹ cộng sản và những người tù khác. Sang năm 1942, một số thanh niên được bổ sung vào tổ Thanh niên Cứu quốc xã Niệm Quang, góp phần thúc đẩy phong trào cách mạng của địa phương.

Từ tháng 8/1942, Chi bộ Căng Bá Vân nhận được liên lạc và sự chỉ đạo của Xứ ủy Bắc Kỳ. Đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh được Xứ ủy Bắc Kỳ cử làm phái viên bí mật để trực tiếp truyền đạt chủ trương của Xứ ủy đến các đảng viên của Chi bộ Căng Bá Vân<sup>1</sup>. Thực hiện chỉ thị của Xứ ủy Bắc Kỳ “*Biến nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng*”, Chi bộ Căng Bá Vân đã lãnh đạo, tổ chức những người tù đấu tranh buộc thực dân Pháp phải nới lỏng chế độ kìm kẹp, cho phép tù nhân được đi chợ mua thực phẩm, tự nấu ăn, lao động tự giác... Đây là thắng lợi có ý nghĩa quan trọng, giúp cổ vũ tinh thần nhiệt huyết đấu tranh của những người tù; tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển Đảng ở các xã Tây Nam huyện Đồng Hỷ. Sau khi thực dân Pháp buộc phải nới lỏng chế độ giam giữ, các chiến sỹ cách mạng của ta có điều kiện liên hệ, móc nối với bên ngoài.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.27.

Đầu năm 1943, Thanh niên Cứu quốc xã Niệm Quang được thành lập<sup>1</sup>. Dưới sự phân công của cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ, các đoàn viên Thanh niên Cứu quốc có 4 nhiệm vụ chính: Liên lạc giữa Trung ương với Căng Bá Vân; thành lập cơ sở chống thuế, chống bắt lính; gây cơ sở ở địa phương, đấu tranh với phản động; liên lạc đưa cán bộ dưới xuôi lên vùng giải phóng.

Đầu năm 1944, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Căng Bá Vân, nhân dân xã Niệm Quang cùng với nhân dân các xã lân cận đứng lên đấu tranh với âm mưu cướp đất mở rộng đồn điền Sơn Cốt của tên địa chủ Pháp Rây nô<sup>2</sup>. Để đáp trả và đối phó với cuộc đấu tranh của nhân dân, tên điền chủ người Pháp đã áp ủ âm mưu thâm độc là đuổi các tá điền ở trong vùng để nhận nông dân ở các vùng khác. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Căng Bá Vân, trực tiếp là đồng chí Hà Kế Tấn, tá điền ở xã Niệm Quang và các xã lân cận công khai phản đối, tổ chức lãn công ở tất cả các ấp, trại. Trước sức mạnh đấu tranh đó, âm mưu của địa chủ Pháp bị thất bại. Thắng lợi trên đã bồi đắp thêm kinh nghiệm lãnh đạo quần chúng đấu tranh của Chi bộ Căng Bá Vân; nhân dân được tập dượt trong đấu tranh chống lại kẻ thù và cổ vũ phong trào cách mạng trong phạm vi toàn huyện. Sau đó, nhân dân xã Niệm Quang tiếp tục đấu tranh

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.117.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.32.



đòi khất nợ, chống tăng thuế, chống lạm thu; đấu tranh chống gian dối trong việc tính tô, thuế của bọn cai, ký và quản lý đồn điền.

Mặc dù phải hoạt động trong điều kiện bí mật, gặp phải sự truy lùng gắt gao của kẻ địch song ánh sáng cách mạng của Đảng đang “*len lỏi*” đến từng gia đình, từng cá nhân và đến với nhân dân ở xã Niệm Quang. Được sự chỉ đạo của cán bộ cách mạng, nông dân địa phương tiếp tục đấu tranh chống đóng tô cao, tăng thuế; tố cáo chánh tổng, lý trưởng ăn chặn tiền thuế của nhân dân. Được sự vận động, tuyên truyền của cán bộ, nhiều gia đình ở xã Niệm Quang trở thành cơ sở tin cậy của cách mạng<sup>1</sup>. Đó là gia đình ông Vũ Văn Chàng (nay thuộc tổ dân phố Mỏ Chè, phường Bách Quang), gia đình bà Dương Thị Thoa (nay thuộc tổ dân phố Cầu Gáo, phường Bách Quang), gia đình ông Dương Ngọc Quyên (nay thuộc tổ dân phố Cầu Gáo, phường Bách Quang), gia đình ông Dương Văn Trần (nay thuộc tổ dân phố La Chám, phường Bách Quang) và gia đình bà Dương Thị Nhuận (nay thuộc tổ dân phố Chương Lương, phường Bách Quang)<sup>2</sup>.

Tháng 6/1944, Chi bộ Căng Bá Vân triệu tập hội nghị tại Bến Bùn (bên bờ sông Công thuộc địa phận xã Bá Xuyên hiện nay). Các đại biểu tham dự hội nghị

---

1. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.33.

2. Cả 5 gia đình đều được Nhà nước tặng Bằng có công với nước.

thảo luận sôi nổi nhiều nội dung, từ đó thống nhất một số nhiệm vụ trong thời gian tới của cách mạng trong vùng là: Tăng cường hơn nữa việc tuyên truyền, giáo dục Cương lĩnh, Điều lệ của Mặt trận Việt Minh đến đông đảo nhân dân; tiếp tục xây dựng và phát triển các đội tự vệ Cứu quốc, mở các lớp đào tạo cán bộ tiểu đội, trung đội tự vệ ngay tại cơ sở; làm tốt nhiệm vụ bảo vệ tuyến giao thông quan trọng trên địa bàn, sẵn sàng chống địch khủng bố. Sau khi tham dự hội nghị, cán bộ cách mạng xã Niệm Quang đã tích cực triển khai phương hướng do hội nghị đề ra.

Bên cạnh xây dựng lực lượng chính trị, công tác xây dựng lực lượng vũ trang cũng được đẩy mạnh ở địa phương. Trong tổng Niệm Quang, xã Niệm Quang sớm xây dựng được lực lượng tự vệ<sup>1</sup>. Trong thời gian đầu, vũ khí chủ yếu của đội tự vệ là gậy gộc, dao, mã tấu. Từ khi ra đời, lực lượng tự vệ của xã Niệm Quang đã chú trọng đến công tác huấn luyện. Theo sự phân công của Xứ ủy Bắc Kỳ, một số đảng viên của Chi bộ Căng Bá Vân đảm nhiệm việc tổ chức huấn luyện cho tự vệ xã Niệm Quang và các xã Tây Nam huyện Đồng Hỷ. Sang năm 1944, tiểu đội tự vệ xã Niệm Quang cùng với lực lượng tự vệ các xã lân cận được giao nhiệm vụ bảo vệ tuyến đường từ Phúc Thuận (huyện Phổ Yên) sang Đại Từ, Núi Hồng.

---

1. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Sưu tầm chưa xác minh được thời gian chính xác thành lập lực lượng tự vệ xã Niệm Quang.

Ngày 22/8/1944, Chi bộ Căng Bá Vân tổ chức cho 8 người vượt ngục thành công, đó là Hà Kế Tấn, Hoàng Bắc Dũng, Nguyễn Văn Mô, Phạm Bá Thoan, Bùi Văn Hách, Trần Kiên, Nguyễn Danh Tính và Nông Văn Đô<sup>1</sup>. Những đồng chí sau khi thoát ra ngoài đã tỏa đi các nơi, giúp tăng cường sự chỉ đạo đối với cách mạng trong vùng, trong đó có xã Niệm Quang. Sau khi phát hiện tù nhân vượt ngục, thực dân Pháp đã tung tay sai, mật thám vào xã Niệm Quang và một số xã khác để bắt những người vượt ngục, vừa thực hiện âm mưu tìm bắt cán bộ, vừa triệt phá các cơ sở cách mạng. Tuy nhiên âm mưu của chúng không đạt được. Không lùng bắt được cán bộ, thực dân Pháp khủng bố nhân dân. Nhờ có sự chuẩn bị từ trước nên cách mạng giảm được tổn thất. Càng bắt bớ, càng ra sức đàn áp, thực dân Pháp càng tỏ ra bất lực và làm cho mâu thuẫn với nhân dân trong vùng thêm sâu sắc.

Lo sợ những người tù cộng sản và phong trào cách mạng ở các xã Tây Nam huyện Đồng Hỷ, vào cuối năm 1944, thực dân Pháp quyết định giải tán Căng Bá Vân, đưa toàn bộ những người bị giam giữ về nhà tù Sơn La. Về phía ta, các cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ được lệnh rút đi nơi khác hoạt động. Không còn sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng và cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ, cách mạng ở Niệm Quang gặp nhiều khó khăn, lúng túng. Tuy nhiên,

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.34.

do được tổ chức tốt nên hoạt động của các tổ chức Cứu quốc, tự vệ của xã vẫn tiếp tục diễn ra. Đội tự vệ xã Niệm Quang tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền đường lối cách mạng đến nhân dân địa phương, phối hợp chặt chẽ với tự vệ các xã bạn làm tốt nhiệm vụ bảo vệ an toàn cho cán bộ qua lại trong vùng.

Bước sang năm 1945, công tác chuẩn bị về mọi mặt cho việc giành chính quyền ở xã Niệm Quang có bước phát triển mới cả về bề rộng lẫn chiều sâu. Đông đảo quần chúng nhân dân giác ngộ lý tưởng cách mạng của Đảng đã sẵn sàng đứng lên lật đổ chính quyền thực dân, phong kiến. Lực lượng tự vệ xã Niệm Quang được củng cố vững chắc. Khí thế cách mạng của quần chúng nhân dân dâng cao qua từng ngày. Tuy nhiên, người có khả năng tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh ở xã Niệm Quang và một số địa phương lân cận còn ít. Do đó, bổ sung cán bộ có năng lực là một trong những yêu cầu cấp bách đặt ra cho cách mạng ở xã Niệm Quang và các địa phương thuộc vùng Tây Nam huyện Đồng Hỷ.

Nhận thấy tình hình Đông Dương có sự chuyển biến mau lẹ, nhất là khả năng Nhật đảo chính Pháp, ngày 9/3/1945, Ngay khi phát xít Nhật đảo chính hất cẳng Pháp trên toàn cõi Đông Dương, Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương Đảng diễn ra tại Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh. Trên cơ sở phân tích tình hình, Hội

ng nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương Đảng chỉ rõ kẻ thù chính của nhân dân ta là phát xít Nhật, quyết định thay đổi khẩu hiệu “*Đánh đuổi Nhật - Pháp*” bằng khẩu hiệu “*Đánh đuổi phát xít Nhật*”. Kết thúc Hội nghị ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”, đồng thời phát động cao trào chống Nhật cứu nước mạnh mẽ, rộng khắp cả nước làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa.

Sau khi Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng kết thúc, Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử các đồng chí Minh Đức, Ngọc Lan, Trịnh Thị Tâm, Nguyễn Thị Thuận xuống chỉ đạo cách mạng ở xã Niệm Quang và các xã lân cận<sup>1</sup>. Cụ thể hóa chủ trương của Trung ương Đảng, các cán bộ trên đã tích cực phát triển, mở rộng Mặt trận Việt Minh; tổ chức quần chúng đấu tranh bằng các hình thức phù hợp; đào tạo cán bộ quân sự.

Cuối tháng 4/1945, Ban Chấp hành Việt Minh xã Niệm Quang được kiện toàn<sup>2</sup>. Các đoàn thể Cứu quốc không ngừng củng cố nhằm thu hút và lôi cuốn thêm nhân dân tham gia. Từ khi ra đời, lực lượng tự vệ xã không ngừng lớn mạnh. Đến tháng 5/1945, ở xã Niệm Quang có 5 tiểu đội tự vệ ở Cầu Gáo, Mỏ Chè, Tân Yên, Làng Mới, Khu Yên với tổng số 50 chiến sỹ. Ngoài vũ khí thô sơ như mã

---

1, 2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.37, 38.

tấu, gậy gộc, dao, vũ khí của các đội tự vệ có thêm 1 khẩu súng mút-cơ-tông<sup>1</sup>.

Để chuẩn bị cho công tác giành chính quyền, lực lượng tự vệ Niệm Quang tích cực tham gia các lớp huấn luyện quân sự và chính trị<sup>2</sup>. Tháng 3/1945, tự vệ địa phương tham gia lớp học thứ nhất tại Bá Xuyên ngày nay; lớp học thứ hai diễn ra tại xóm Bình Định, xã Bá Vân (xã Bình Sơn ngày nay) và lớp học thứ 3 tổ chức tại làng Cầu Gáo (xã Niệm Quang) vào tháng 4/1945<sup>3</sup>. Trong các lớp học, các chiến sỹ nghe cán bộ phổ biến nội dung Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”; trao đổi những biện pháp để hoàn thành nhiệm vụ mà Xứ ủy Bắc Kỳ đề ra; thông qua những biện pháp cụ thể nhằm tiếp tục củng cố, mở rộng cơ sở cách mạng. Kết thúc các lớp học, trình độ hiểu biết về chính trị và quân sự của các chiến sỹ tự vệ của xã Niệm Quang được nâng lên đáng kể.

Trong khi chính quyền tay sai của phát xít Nhật ở tỉnh, huyện diên cuồng, gặt gao lòng sục, truy bắt các chiến sỹ cách mạng thì chính quyền của chúng ở xã Niệm Quang, hoàn toàn tê liệt, thậm chí có người ngã theo cách mạng. Hàng ngũ chức dịch ở xã và các làng đã phải làm theo sự

---

1. Súng Mút-cơ-tông (Mousqueton) là loại súng trường ngắn.

2. Do cách mạng chưa thành công nên các lớp học trên đều được tổ chức bí mật.

3. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.38-39.

chỉ đạo của Ban Việt Minh. Lúc này, hoạt động của Ban Việt Minh gần như đã công khai, đảm nhiệm chức năng như tổ chức chính quyền.

Bước sang tháng 5/1945, không khí cách mạng sục sôi ở khắp các thôn, xóm. Trước tình hình đó, cán bộ huyện đã mở hội nghị tại Chũm Vòi, xóm Bình Định (xã Bình Sơn ngày nay) để bàn kế hoạch chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Đến tháng 5/1945, một cuộc họp lớn bàn việc chống thuế được triệu tập tại xã Bá Xuyên. Đại biểu đoàn thể Việt Minh, tự vệ Cứu quốc các xã Tây Nam Đồng Hỷ, trong đó có xã Niệm Quang đến tham dự đầy đủ<sup>1</sup>. Trên cơ sở nghị quyết của hội nghị, cơ sở cách mạng ở xã Niệm Quang lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống thuế thắng lợi. Sau cuộc đấu tranh, đông đảo nhân dân Niệm Quang phấn khởi, khí thế và tinh thần cách mạng trong nhân dân dâng cao<sup>2</sup>.

Trước khi Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, trung tâm khởi nghĩa của tổng Niệm Quang được đặt tại xã Bá Vân do các đồng chí Trịnh Thị Tâm, Đào Văn Long trực tiếp chỉ đạo. Bước vào tháng 6/1945, những người làm trong bộ máy chính quyền thực dân, phong kiến đã hoàn toàn công khai đứng về phía cách mạng; mọi công việc ở địa phương đều do Ban Chấp hành Việt Minh điều hành. Đến đầu tháng 7/1945, chính quyền tay sai của phát xít

---

1, 2. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.40.

Nhật ở địa phương hoàn toàn tan rã<sup>1</sup>. Năm bắt thời cơ đó, Ban Chấp hành Việt Minh ở xã Niệm Quang phát động quần chúng nổi dậy xóa bỏ chính quyền tay sai và cử ra chính quyền dân chủ nhân dân<sup>2</sup> đảm nhiệm điều hành mọi công việc ở xã. Sau đó, xã Niệm Quang đổi tên thành xã Bách Quang.

Ngày 5/8/1945, cán bộ cách mạng xã Bách Quang đã đi dự Hội nghị cán bộ toàn huyện do Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ triệu tập để quán triệt các nhiệm vụ do Khu Giải phóng Việt Bắc đề ra. Sau hội nghị trên, chính quyền lâm thời xã tích cực vận động nhân dân ủng hộ lương thực, thực phẩm chuẩn bị phục vụ cho lực lượng đánh Nhật ở thị xã Thái Nguyên khi thời cơ đến; chỉ đạo lực lượng tự vệ ra sức tập luyện, sắm sửa vũ khí, sẵn sàng phối hợp với Quân giải phóng tấn công vào thị xã Thái Nguyên khi có lệnh.

Bước sang tháng 8/1945, tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến mau lẹ. Việc Mỹ ném 2 quả bom nguyên tử xuống Hirôshima ngày 6/8/1945 và Nagasaki ngày 9/8/1945 càng giáng những đòn nặng nề cho phát xít Nhật. Ngày 15/8/1945, Nhật hoàng, nội các và Hội đồng chiến tranh của Nhật tuyên bố đầu hàng

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, tr.40.

2. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.40.



Đồng minh vô điều kiện. Trước đó, ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra “*Quân lệnh số 1*” hiệu triệu toàn dân Tổng khởi nghĩa trong cả nước. Từ ngày 13 đến ngày 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng diễn ra tại Tân Trào, Sơn Dương, Tuyên Quang. Hội nghị thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa và quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền. Ngày 16/8/1945, Đại hội quốc dân họp tại đình Tân Trào (tỉnh Tuyên Quang) thông qua “*10 chính sách lớn của Việt Minh*” và bầu ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Người đã gửi thư kêu gọi đồng bào toàn quốc đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền: “*Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta*”<sup>1</sup>.

Theo lệnh của Ban Chỉ huy Khu Giải phóng Việt Bắc, lực lượng tự vệ của xã Bách Quang và các xã Tây Nam huyện Đồng Hỷ đã tập trung về xóm Bình Định (xã Bá Vân) vào ngày 16/8/1945. Từ đây, trên những chiếc thuyền và mảng, hàng trăm cán bộ và chiến sỹ tự vệ, trong đó có cán bộ và tự vệ xã Bách Quang vượt qua dòng nước lũ trên dòng sông Công để tiến về thị xã Thái Nguyên, tiếp thêm sức mạnh cho lực lượng vũ trang đang chiến đấu

---

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3 (1930 - 1945)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.554.

với quân Nhật. Ngày 19/8/1945, sau khi nhận được tin Hà Nội Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, các đồng chí Minh Đức và Lê Văn Ngọ huy động nhân dân Phố Cò, Sơn Cốt bao vây, uy hiếp, tấn công chiếm huyện đường Phố Yên. Ban đầu, lực lượng bảo vệ huyện đường đã bắn chỉ thiên nhằm uy hiếp tinh thần chiến đấu của quần chúng và các đội tự vệ. Tuy nhiên, trước khí thế áp đảo của cách mạng, Huyện trưởng Đồng Mạnh Tư đã phải ra lệnh cho đơn vị bảo an đầu hàng, trao toàn bộ ấn tín, tài liệu cho lực lượng cách mạng<sup>1</sup>. Tiếp đó đêm 19/8/1945, lực lượng tự vệ của xã Bách Quang phối hợp với lực lượng tự vệ Phú Bình, Cam Giá bao vây đồn điền Gia Sàng. Ngày 20/8/1945, sau khi bắt giữ một số Việt gian thân Nhật, lực lượng tự vệ các xã phối hợp cùng với Quân giải phóng giành chính quyền tại thị xã Thái Nguyên<sup>2</sup>.

Như vậy, dưới sự lãnh đạo tài tình, đúng đắn của Đảng và Mặt trận Việt Minh, nhân dân xã Bách Quang đã vùng lên đấu tranh, lật đổ chính quyền tay sai của thực dân, phát xít và thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời. Lực lượng tự vệ của xã Bách Quang không chỉ tham gia giành chính quyền ở địa phương mà còn tích cực tham gia lật đổ chính quyền địch ở huyện lỵ Phố Yên và thị xã Thái Nguyên.

---

1, 2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.41, 42.

Từ ngày 14 đến ngày 28/8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa trên toàn quốc của nhân dân ta giành được thắng lợi. Ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trước hàng vạn nhân dân Thủ đô và các vùng lân cận, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc “*Tuyên ngôn độc lập*” khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Từ đây, nhân dân xã Bách Quang cùng với nhân dân cả nước bắt tay vào củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng.

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, cách mạng ở xã Bách Quang có nhiều thuận lợi căn bản. Chính quyền thực dân, phát xít và tay sai đã bị đánh đổ, đồng thời Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời được thành lập đã mở ra thời kỳ mới, cuộc sống mới tốt đẹp cho nhân dân. Được làm chủ vận mệnh đất nước, làm chủ quê hương và bản thân nên đa số nhân dân vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Cán bộ của xã được bồi dưỡng trong thực tiễn cách mạng nên bước đầu xây dựng được bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo quần chúng.

Bên cạnh thuận lợi, cách mạng ở xã Bách Quang gặp nhiều khó khăn, thách thức, phải đối mặt cùng lúc với “*giặc đói, giặc dốt*” và sự chống phá của kẻ thù. Mặc dù đã trở thành người tự do song nhân dân xã Bách Quang vẫn còn thiếu đói nghiêm trọng. Sản xuất nông nghiệp

thấp kém về trình độ, lạc hậu về phương thức canh tác dẫn đến năng suất thấp. Dưới chính sách “*ngu dân*” của thực dân Pháp, trên 95% người dân trong xã mù chữ. Tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, nghiện hút, trộm cắp diễn ra phổ biến. Chính quyền dân chủ nhân dân mặc dù đã được ra đời nhưng chưa được củng cố vững chắc. Trình độ quản lý của chính quyền cách mạng còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được những đòi hỏi của lịch sử.

Ngày 23/12/1945<sup>1</sup>, đồng đảo cử tri xã Bách Quang đi bầu cử Quốc hội khóa I trong không khí tung bừng, phấn khởi. Kết quả, cùng với cử tri trong tỉnh, cử tri xã Bách Quang đã bầu được 3 đại biểu tỉnh Thái Nguyên vào Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đó là các ông Lê Trung Đình, Đặng Đức Thái, Nguyễn Trung Thành<sup>2</sup>.

Mặc dù cách mạng đã thành công song hầu hết các gia đình ở xã đều lâm vào tình trạng thiếu đói phải lên rừng tìm măng, rau dại để ăn. Giải quyết thiếu đói trở thành một trong những vấn đề cấp bách hàng đầu cần phải giải quyết ở xã Bách Quang. Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba*

---

1. Theo chủ trương của Trung ương Đảng, thời gian diễn ra cuộc Tổng tuyển cử là ngày 23/12/1945. Tuy nhiên, do sự chống phá của kẻ thù cũng như có sự chuẩn bị tốt hơn, đảm bảo thắng lợi, Trung ương đã quyết định lùi thời gian Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946. Tỉnh Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn nên vẫn tổ chức cho cử tri trong tỉnh đi bầu cử vào ngày 23/12/1945.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.183.

bữa. Dem số gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”<sup>1</sup> được lan truyền khắp các xóm, làng. Ban Vận động cứu tế xã được thành lập do Hội Phụ nữ Cứu quốc làm nòng cốt nhằm tổ chức quyên góp tiền, lương thực để cứu đói. Phát huy tinh thần “*tương thân tương ái*”, “*lá lành đùm lá rách*”, bà con nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng lập “*Hũ gạo cứu đói*”. Các gia đình ở xã Bách Quang đã quyên góp được hàng trăm ki-lô-gam gạo, vừa gửi đến những nơi có nạn đói, vừa giúp đỡ những gia đình khó khăn tại địa phương. Chính quyền dân chủ nhân dân còn ra lệnh cấm người dân dùng lương thực nấu rượu; trừng trị nghiêm khắc những người đầu cơ tích trữ gạo.

Để giải quyết triệt để tình trạng thiếu đói, chính quyền và nhân dân xã Bách Quang đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất với khẩu hiệu “*Tác đất tác vàng!*”, “*Không một tác đất bỏ hoang!*”. Nhân dân xã Bách Quang tích cực khai hoang, phục hóa để mở rộng diện tích canh tác. Chính quyền cách mạng tịch thu ruộng đất vắng chủ, đất của Việt gian, lấy một phần đất công chia cho các gia đình không có hay có ít ruộng theo nguyên tắc công bằng, dân chủ; yêu cầu chủ đất giảm 25% địa tô cho tá điền, xóa bỏ các thứ thuế vô lý của chế độ cũ. Những biện pháp trên đã dần phát huy hiệu quả, hiện tượng thiếu đói ở xã Bách Quang dần bị đẩy lùi.

---

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1984, tr.27.

Ngày 4/9/1945, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 04/SL về việc ủng hộ xây dựng “*Quỹ độc lập*” và phát động “*Tuần lễ vàng*” (từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945). Sắc lệnh nêu rõ: “*Lập tại Hà Nội và các tỉnh trong cả nước một quỹ thu nhận các món tiền và đồ vật mà nhân dân sẵn lòng quyên giúp Chính phủ để ủng hộ nền độc lập của Quốc gia*” và “*mọi việc quyên tiền, đồ vật và việc tổ chức sẽ đặt dưới quyền kiểm soát của Bộ Tài chính*”<sup>1</sup>.

Hưởng ứng cuộc vận động xây dựng “*Quỹ độc lập*”, phong trào “*Tuần lễ vàng*” do Chính phủ phát động, chính quyền dân chủ nhân dân xã Bách Quang kêu gọi nhân dân tích cực tham gia. Nhiều câu ca được sáng tác, kẻ vẽ và treo ở các thôn, xóm nhằm khích lệ tinh thần đóng góp của đồng bào trong xã như: “*Đem vàng đổi súng cối xay/Đánh tan giặc, nước có ngày vinh quang*”. Nhiều gia đình trong xã đã ủng hộ tiền, đồ trang sức, đồ dùng bằng kim loại (chậu, xoong, nồi), ủng hộ trâu, bò. Kết quả trên không chỉ giúp cho chính quyền địa phương giảm bớt khó khăn về tài chính mà còn thể hiện niềm tin to lớn của đồng bào các dân tộc ở xã Bách Quang vào sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch*

---

1. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, Phòng Phủ Thủ tướng, hồ sơ 01.

để chống nạn mù chữ”<sup>1</sup>. Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch và dưới sự chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng huyện và điều hành của Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã, phong trào xóa nạn mù chữ diễn ra sôi nổi với sự hưởng ứng của đông đảo nhân dân địa phương. Cuối năm 1945, Ban Bình dân học vụ xã Bách Quang được thành lập do ông Trần Văn Mọc làm Trưởng ban nhằm phụ trách và nâng cao hiệu quả phong trào xóa mù chữ. Các khẩu hiệu “*Đi học là yêu nước*”, “*Thi đua diệt giặc đói*” được kẻ vẽ, treo khắp các xóm.

Trong những ngày đầu tiên, mọi người tự học theo nhóm. Về sau, khi số lượng người học tăng lên, các lớp học bình dân học vụ được mở ở các thôn, xóm. Công tác xóa mù chữ ở xã Bách Quang diễn ra với phương châm: Người biết chữ dạy người chưa biết, người biết chữ nhiều dạy người biết chữ ít. Thời gian học diễn ra linh hoạt, phù hợp với cuộc sống sinh hoạt và sản xuất của người nông dân, trong đó chủ yếu vào buổi tối. Để phù hợp với điều kiện lúc đó, người học lấy nong, nia làm “vở”; lấy than củi, gạch non làm “bút” để viết. Một số giáo viên dạy học thời kỳ này gồm có các ông Nguyễn Văn Muôn, Nguyễn Vũ Tiệp, Dương Văn Phi, Dương Văn Nga, Vũ Văn Bồ...

Khắc phục tất cả những khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, phong trào xóa mù

---

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.18.

chữ ở xã Bách Quang đã đạt được nhiều kết quả. Chỉ sau hơn 3 tháng (từ tháng 9/1945 đến tháng 12/1945), nhiều người đã biết đọc, biết viết. Kết quả trên không những thể hiện sự ưu việt của nền giáo dục mới mà còn tạo tiền đề quan trọng để người dân phát huy quyền làm chủ của mình.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, những tàn dư lạc hậu về văn hóa của chế độ thực dân, nửa phong kiến ở xã Bách Quang còn hết sức nặng nề. Các hủ tục trong sinh hoạt, lễ hội, cưới hỏi; tình trạng nghiện rượu, cờ bạc diễn ra phổ biến. Nhờ chủ trương phát động xây dựng đời sống mới của Chính phủ, cuộc sống của nhân dân Bách Quang có sự chuyển biến tích cực. Các tập tục lạc hậu trong ma chay, cưới hỏi giảm bớt so với trước Cách mạng tháng Tám. Tình trạng hút sách, cờ bạc, rượu chè bị đấu tranh gay gắt và từng bước bị bài trừ. Tinh thần đoàn kết trong cộng đồng, tình làng nghĩa xóm được đề cao. Các hoạt động văn nghệ với nòng cốt là tổ chức Đoàn Thanh niên Cứu quốc, Hội Phụ nữ Cứu quốc mang lại lời ca, tiếng hát giúp khích lệ nhân dân trong xã nỗ lực, hăng say trong lao động sản xuất, giảm bớt những mệt nhọc.

Trong xây dựng đời sống mới, việc giữ gìn đường làng, ngõ xóm sạch sẽ có sự chuyển biến tích cực. Phong trào vận động ăn chín, uống sôi lan tỏa rộng rãi đến từng gia đình; hiện tượng cúng bái khi ốm đau, bệnh tật giảm



đáng kể. Bên cạnh đó, dưới sự vận động của chính quyền và Ban Việt Minh, một số thanh niên tích cực tham gia luyện tập các bài huấn luyện quân sự đơn giản, cùng tham gia bảo vệ xóm làng.

Ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị “*Kháng chiến kiến quốc*”, trong đó nhấn mạnh: “*Động viên lực lượng toàn dân, kiên trì kháng chiến, tổ chức và lãnh đạo cuộc kháng chiến lâu dài; phối hợp chiến thuật du kích với phương pháp bất hợp tác đến triệt để*”. Quán triệt Chỉ thị “*Kháng chiến, kiến quốc*” của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, sự chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Bách Quang tăng cường giáo dục, tuyên truyền làm cho nhân dân thấy được mưu đồ xâm lược của thực dân Pháp.

Được hưởng một số thành tựu ban đầu do chế độ mới mang lại càng củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, xã Bách Quang vẫn chưa xây dựng được tổ chức cơ sở Đảng. Do đó, thành lập Chi bộ Đảng là yêu cầu, nhiệm vụ cấp bách đối với phong trào cách mạng ở xã Bách Quang.



# Chương I

## CHI BỘ ĐẢNG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (Giai đoạn 1946 - 1954)

### **I. Chi bộ Đảng ra đời lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc (1946 - 1950)**

Ngay từ cuối năm 1945, công tác chuẩn bị cho việc thành lập Chi bộ Đảng ở xã Bách Quang được đẩy mạnh. Tháng 11/1945, đồng chí Trường Sinh (cán bộ Ban Cán sự Đảng huyện Đông Hỷ) tuyên bố kết nạp đồng chí Dương Thái Ninh vào Đảng. Đây là đảng viên đầu tiên của xã Bách Quang.

Đầu năm 1946, Chi bộ xã Bách Quang được thành lập tại chùa Bách Quang gồm 7 đảng viên, đồng chí Trường Sinh làm Bí thư Chi bộ<sup>1</sup>. Nhờ quan tâm đến công tác bồi dưỡng, phát triển Đảng nên số lượng đảng viên của Chi bộ được tăng lên đáng kể. Sau đó, các đồng chí Dương Ngọc Quyên, Vũ Văn Tống, Dương Văn Khánh, Dương Quốc Chung, Dương Ngọc Chác,

---

1. Huyện ủy Đông Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đông Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.52. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Sưu tầm chưa thể xác minh đầy đủ 7 đảng viên đầu tiên của Chi bộ xã Bách Quang cũng như quá trình hoạt động, công tác về sau của các đồng chí đó.

Dương Văn Tự<sup>1</sup> đã vinh dự được kết nạp vào Đảng. Sau thời gian về công tác tại xã Bách Quang, đồng chí Trường Sinh chuyển về huyện, đồng chí Thế Đạt được cử về làm Bí thư Chi bộ.

Sau khi ra đời, Chi bộ Đảng xã Bách Quang đã tổ chức nhiều cuộc họp để đánh giá công tác lãnh đạo và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể trong thời gian trước mắt. Trong các cuộc họp, Chi bộ nhất trí một số nhiệm vụ trọng tâm quan trọng là: Tạo điều kiện đưa quần chúng ưu tú vào Đảng, từ đó củng cố một bước tổ chức Đảng; tiếp tục phát động quần chúng đẩy mạnh tăng gia sản xuất, vận động nhân dân tham gia xóa nạn mù chữ và chuẩn bị về mọi mặt để phòng giặc Pháp quay trở lại xâm lược.

Ngày 8/2/1946, cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp (cấp tỉnh và xã) diễn ra tại chùa Bách Quang (nay thuộc phường Bách Quang). Phát huy thắng lợi đạt được từ cuộc bầu cử Quốc hội khóa I, cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân được tổ chức chu đáo, an toàn với trên 90% cử tri đi bầu cử. Ủy ban Hành chính xã Bách Quang được thành lập do ông Dương Văn Cốc (Làng Mới) làm Chủ tịch, ông Đồng Văn Chuyên (nay thuộc phường Lương Châu) làm

---

1. Hiện nay, Ban Sưu tầm mới chỉ xác định được thời gian được kết nạp Đảng của đồng chí Dương Ngọc Chác và Dương Văn Tự. Đồng chí Dương Ngọc Chác được kết nạp Đảng ngày 23/12/1946, trở thành đảng viên chính thức vào ngày 20/3/1947. Đồng chí Dương Văn Tự kết nạp Đảng ngày 11/10/1947, trở thành đảng viên chính thức từ tháng 3/1948.

Phó Chủ tịch. Sau khi cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp kết thúc, xã Bách Quang sáp nhập với xã Bá Xuyên thành xã Tân Lộc. Cùng với thay đổi tên xã, Chi bộ xã Bách Quang đổi tên thành Chi bộ xã Tân Lộc.

Ngày 12/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Toàn dân kháng chiến*”. Ban Chỉ thị nêu rõ mục đích kháng chiến là đánh đuổi thực dân Pháp phản động; khẳng định tính chất trường kỳ, toàn diện của cuộc kháng chiến.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, công tác kiện toàn, củng cố lực lượng tự vệ xã Tân Lộc có bước chuyển biến mới. Xã đã chọn, bổ sung một số thanh niên tích cực, hăng hái, có đủ sức khỏe vào lực lượng tự vệ. Đến cuối năm 1946, mỗi thôn đã có 1 đến 2 tiểu đội tự vệ, toàn xã đã xây dựng được 1 trung đội tự vệ do đồng chí Dương Văn Lạc - Ủy viên quân sự phụ trách.

Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy và sự điều hành của chính quyền xã, các chiến sỹ tự vệ ra sức học tập, luyện tập về chính trị và quân sự; nhân dân đóng góp tre, nứa, vầu vót thành chông mỗi đoạn từ 3 đến 5m cắm vào các khu đất trống nhằm đối phó với các cuộc nhảy dù của quân Pháp. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền xã tổ chức cho tự vệ xã hăng hái tập luyện, tích cực chuẩn bị chiến đấu chống giặc. Bên cạnh đó, tự vệ xã còn tiến hành tuần tra canh gác, đề phòng kẻ gian, nhất là mật thám của Pháp.

Đảng, Chính phủ và nhân dân ta luôn tỏ rõ thiện chí hòa bình, cố gắng làm tất cả để có thể đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, nhưng với dã tâm cướp nước ta lần nữa, thực dân Pháp ngày càng tăng cường hành động khiêu khích và đánh chiếm nhiều địa bàn ở miền Bắc. Đặc biệt trong ngày 18 và 19/12/1946, Pháp liên tiếp gửi tối hậu thư đòi ta phải phá bỏ mọi công sự trên đường phố, giải tán lực lượng tự vệ và giao quyền kiểm soát Thủ đô Hà Nội; nếu không chấp thuận thì chậm nhất ngày 20/12/1946 quân Pháp sẽ hành động. Trong tình thế cấp bách, trong 2 ngày 18 và ngày 19/12, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại Vạn Phúc (Hà Đông) quyết định phát động toàn quốc kháng chiến. Ngày 20/12/1946, “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh được phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam, trong đó có đoạn:

“... *Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...*

*Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước...”*<sup>1</sup>.

---

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.480.

Để phù hợp trong tình hình mới, các cơ quan đầu não kháng chiến của Trung ương Đảng trở lại căn cứ địa Việt Bắc. Các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đông Hỷ (trong đó có xã Tân Lộc) một lần nữa trở thành cửa ngõ và lá chắn bảo vệ phía Nam căn cứ địa cách mạng Việt Bắc<sup>1</sup>.

Từ khi được thành lập vào đầu năm 1946, Chi bộ Đảng xã Tân Lộc đã phát huy vai trò lãnh đạo chính quyền và nhân dân trong xã từng bước vượt qua tình trạng thiếu đói, tiến hành xóa mù chữ trong nhân dân, bước đầu xây dựng đời sống mới ở địa phương. Bên cạnh đó, Chi bộ và chính quyền xã còn vận động và hướng dẫn đồng bào địa phương thực hiện “*Vườn không nhà trống*”. Lực lượng tự vệ, du kích được củng cố và kiện toàn, ra sức tập luyện, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Lộc sẵn sàng đối phó với các cuộc tấn công của giặc Pháp trong giai đoạn sau.

Ngày 17/2/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết “*Thư gửi đồng bào tản cư*”, trong đó Người nhấn mạnh: “*tản cư cũng là kháng chiến... Các đồng bào đã quyết chí hy sinh vì nước, bỏ hết nhà cửa, của cải mà tản cư. Nay phải giữ vững và phát triển tinh thần kiên quyết đó*”<sup>2</sup>. Hưởng ứng

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.54.

2. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5 (1947 - 1949)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.50.

chủ trương của Đảng, thư của Hồ Chủ tịch, từ đầu năm 1947, xã Tân Lộc đón nhận khoảng 40 hộ ở các vùng Hưng Yên, Hà Đông, Sơn Tây lên tản cư ở các xóm Đông Tiến và La Doan. Quán triệt đầy đủ Chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Vô luận thế nào, Ủy ban Hành chính không được bỏ dân bơ vơ*” cũng như với truyền thống “*tương thân tương ái*”, nhân dân xã Tân Lộc đã có sự giúp đỡ, hỗ trợ tích cực về vật chất và tinh thần với những người xa quê hương. Ngoài hỗ trợ về điều kiện sinh hoạt hàng ngày, Chi ủy chỉ đạo Ủy ban Hành chính xã hỗ trợ đồng bào tản cư về đất sản xuất. Nhân dân địa phương chia sẻ từng củ khoai, nhường nhà ở; góp công dựng nhà, làm nông cụ cho những người mới đến.

Để thực dân Pháp không lợi dụng được cơ sở vật chất của ta phục vụ chiến tranh xâm lược của chúng, Trung ương Đảng đề ra chủ trương “*Tiêu thổ kháng chiến*” vào đầu năm 1947 với phương châm “*triệt để làm cho địch đói, khát, què, điếc, mù, câm, tiêu hao, mệt mỏi, chán nản*”<sup>1</sup>. Thực hiện chủ trương của Đảng, xã đã thành lập đội tiêu thổ do đồng chí Dương Ngọc Chác - Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến phụ trách. Nhân dân đào nhiều hố trên đường số 3. Khoảng cách mỗi hố là 1,5m, rộng 0,4m, sâu 0,5m. Hàng trăm người được huy động với hàng nghìn lượt ngày công đi phá đường; đắp ụ trên đường số 3.

---

1. Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương, *Những sự kiện Lịch sử Đảng tập II*, Hà Nội, 1979, tr.103.



Nhằm củng cố địa phương vững chắc về mọi mặt và được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Hội nghị Chi bộ xã Tân Lộc được tổ chức vào tháng 9/1947<sup>1</sup>. Hội nghị nhấn mạnh đến phương hướng trong những năm tới đó là: Đẩy mạnh tăng gia sản xuất, mở rộng diện tích canh tác đáp ứng tốt hơn nhu cầu lương thực cho nhân dân địa phương. Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong lực lượng vũ trang của xã, khơi dậy ý chí căm thù với quân Pháp xâm lược. Nâng cao tinh thần cảnh giác chiến đấu cho toàn thể nhân dân, sẵn sàng đối phó với các hành động quân sự mới của địch.

Ngày 7/10/1947, thực dân Pháp huy động 5 trung đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn dù, 2 tiểu đoàn pháo binh, 2 tiểu đoàn công binh, 40 tàu chiến và ca nô, 40 máy bay và khoảng 800 xe cơ giới, tổng cộng khoảng 12.000 quân tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc. Mục tiêu của chúng nhằm phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt phần lớn quân chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt - Trung, sau cùng lập nên chính phủ bù nhìn, nhanh chóng kết thúc chiến tranh và đặt lại ách thống trị lên đất nước ta lần nữa.

Trước tình hình trên, ngày 15/10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi quân dân Việt Bắc ra sức tiêu diệt địch. Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp”*.

---

1. Trước tháng 9/1947, Chi bộ xã Tân Lộc nhiều lần họp nhằm đánh giá kết quả đạt được và đề ra phương hướng trong thời gian tới.

Sau hơn 1 tháng tấn công lên Việt Bắc, thực dân Pháp không những không đạt được kế hoạch đề ra mà còn bị lực lượng cách mạng chặn đánh khắp nơi. Chúng phải chịu nhiều thiệt hại về quân số, vũ khí và phương tiện chiến tranh. Chưa từ bỏ dã tâm thâm độc của mình, ngày 20/11/1947, thực dân Pháp bắt đầu thực hiện cuộc hành quân “*Xanh-tuya*” (Siết chặt) với hướng càn quét chủ yếu là Thái Nguyên. Chiều ngày 26/11/1947, Pháp cho 400 lính nhảy dù xuống cánh đồng làng Ngò (xã An Khánh, huyện Đại Từ). Cùng lúc này, Pháp điều 1 cánh quân khác từ Phúc Yên men theo sườn núi Tam Đảo đánh sang phía Tây Nam huyện Đại Từ, uy hiếp trực tiếp đến huyện Đồng Hỷ, trong đó có xã Tân Lộc. Như vậy đến cuối tháng 11/1947, đã có hàng nghìn quân địch đóng ở 32 điểm thuộc 7 huyện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Trước những mưu đồ mới của quân địch, quân và dân tỉnh Thái Nguyên đã chủ động chặn đánh, gây cho quân Pháp nhiều thiệt hại nặng nề. Từ trung tuần tháng 12/1947, quân Pháp buộc phải rút lui dần về Hà Nội theo 2 hướng: một hướng từ Hùng Sơn (huyện lỵ Đại Từ) qua Ký Phú, Cát Nê xuống Phổ Yên về Hà Nội; một hướng từ làng Ngò (An Khánh) về thị xã Thái Nguyên. Đến đây, quân Pháp chia thành 2 toán: một toán theo đường số 3 về Hà Nội, một toán vào Thịnh Đán qua Phi Đơn, Bá Vân sang Thượng Kết - Phúc Thuận. Địch đi đến đâu cũng bị dân quân du kích và nhân dân các địa phương chặn đánh

quyết liệt<sup>1</sup>. Từ ngày 20/12/1947, quân Pháp đã rút quân xuống địa phận Phố Yên về Hà Nội. Sau đó, Tỉnh ủy đã họp tại khu rừng gần nhà bà Dương Thị Hồng<sup>2</sup> vào ngày 8/1/1948 nhằm đánh giá lại công tác lãnh đạo trong cuộc chiến đấu chống lại cuộc tấn công của thực dân Pháp, đồng thời rút ra một số bài học cho sự lãnh đạo, chỉ đạo về sau. Đến tháng 2/1948, Chi bộ xã Tân Lộc họp nhằm đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Huyện ủy Đồng Hỷ về sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong chiến dịch Việt Bắc thu đông. Đầu tháng 3/1948, Huyện ủy cử đồng chí Dương Văn Quyên về làm Bí thư Chi bộ xã Tân Lộc.

Mặc dù đã bị thất bại trong cuộc tấn công lên Việt Bắc vào năm 1947, nhưng thực dân Pháp vẫn chưa từ bỏ âm mưu thâm độc là tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến, đè bẹp ý chí kháng chiến của nhân dân ta. Chúng tăng cường hệ thống phòng ngự đường số 4, khóa chặt biên giới Việt - Trung nhằm cô lập Việt Nam với cách mạng Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa, thiết lập hành lang Đông - Tây (Hải Phòng - Hà Nội - Hòa Bình - Sơn La) để cô lập Việt Bắc với đồng bằng Bắc Bộ, chuẩn bị lực lượng để tấn công Việt Bắc lần hai nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.64.

2. Bà Dương Thị Hồng được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam vào tháng 5/1966. Nhà bà Dương Thị Hồng nay thuộc tổ dân phố Làng Mới, phường Bách Quang.

Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Chi bộ Đảng đã lãnh đạo và tổ chức dân quân, du kích sẵn sàng chiến đấu với quân địch. Việc chuẩn bị chống địch càn quét được thực hiện tương đối chu đáo. Lực lượng dân quân, du kích xã giữ vững và phát huy tinh thần chiến đấu, sẵn sàng đối mặt và tiêu diệt quân thù, góp phần bảo vệ vững chắc cửa ngõ phía nam ATK Trung ương.

Rút kinh nghiệm trong giai đoạn trước, Chi bộ và chính quyền xã tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo với lực lượng dân quân, du kích địa phương. Trung đội du kích<sup>1</sup> của xã được củng cố và tăng cường về số lượng, hoạt động ngày càng đi vào nền nếp. Ngoài các loại vũ khí thô sơ như dao, gậy gộc, giáo, mác, lực lượng du kích địa phương đã được trang bị một số súng trường, lựu đạn, mìn, giúp tăng khả năng chiến đấu với quân địch.

Mặc dù trong hoàn cảnh phải sẵn sàng chiến đấu với quân Pháp xâm lược, nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng và chính quyền xã, nhân dân xã Tân Lộc vẫn tích cực tăng gia sản xuất. Tuy nhiên trong giai đoạn này, bà con nhân dân địa phương canh tác các giống lúa thuần, cùng với kỹ thuật chưa tiến bộ nên năng suất thấp, bình quân chỉ đạt 50 đến 60 kg/sào/vụ. Đa số diện tích chỉ canh tác 1 vụ trong năm, phần đất trồng 2 vụ lúa không đáng kể nên sản lượng thóc thu được hằng năm không

---

1. Cuối năm 1948, xã Tân Lộc xây dựng được 1 trung đội du kích.

cao, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Ngoài lúa, người dân còn trồng sắn, khoai lang, lạc vừa phục vụ cho con người, vừa làm thức ăn cho vật nuôi. Hầu hết các gia đình đều thiếu đói từ 3 đến 6 tháng trong năm, nhất là thời điểm giáp hạt, đời sống vô cùng khó khăn.

Cùng với trồng trọt, Chi bộ và chính quyền xã còn chú trọng đến công tác chăn nuôi. Do tập quán và nhận thức của người dân hạn chế nên hiện tượng thả rông gia súc còn phổ biến, việc xây dựng chuồng trại, tiêm phòng dịch bệnh cho vật nuôi chưa được chú ý.

Thực hiện đường lối của Đảng và thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong trào xây dựng đời sống mới được nhân dân xã Tân Lộc hưởng ứng sôi nổi. Những tập tục lạc hậu, nhiều khê trong cưới hỏi, tang ma giảm bớt; tệ nạn xã hội như trộm cắp, đánh nhau, cờ bạc, hút sách bị người dân đấu tranh mạnh mẽ. Cùng với đó, các hoạt động lành mạnh như luyện tập thể dục thể thao, quét dọn đường ngõ sạch sẽ, “*ăn chín uống sôi*”, dùng thuốc khi ốm... dần trở nên phổ biến và trở thành nét đẹp mới trong đời sống ở địa phương.

Bước vào thời kỳ toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp, tỷ lệ người dân mù chữ ở xã Tân Lộc còn cao; do đó xóa mù chữ tiếp tục trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ và chính quyền xã. Các ông Nguyễn Văn Muôn, Nguyễn Vũ Tiệp, Dương Văn Phi, Dương Văn

Nga, Vũ Văn Bỏ vẫn tiếp tục làm giáo viên bình dân học vụ. Các lớp học vẫn tổ chức ở đình, chùa hay mượn nhà người dân. Khoảng những năm 1948 - 1949, xã đã tổ chức được một số lớp học theo chương trình cấp I tại Khu Đông do thầy Dương Văn Nga phụ trách. Từ năm 1947 đến năm 1950, hàng chục lớp bình dân học vụ được tổ chức ở xã Tân Lộc, giúp cho hàng trăm người dân biết đọc, biết viết:

Các đồng chí làm Bí thư Chi bộ xã Tân Lộc giai đoạn này gồm có: Vũ Văn Tống (đến tháng 8/1947)<sup>1</sup>, Dương Quốc Chung<sup>2</sup> (9/1947 - 2/1948), Dương Văn Quyên (3/1948 - 6/1948) và Dương Ngọc Chác (7/1948 - 5/1950) và đồng chí Dương Văn Ngọc (từ tháng 6/1950)<sup>3</sup>.

Xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn cách mạng cũng như chấp hành sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngay từ khi mới được thành lập, Chi bộ xã Tân Lộc đã chú trọng đến công tác xây dựng Đảng. Một số quần chúng ưu tú, trải qua thử thách trong công tác, hoạt động được xem xét kết nạp vào Đảng. Đảng viên trong Chi bộ thường xuyên được quán triệt về đường lối kháng chiến *“toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh”* của

---

1. Đồng chí Vũ Văn Tống làm Bí thư Chi bộ từ tháng 7/1946.

2. Đồng chí Dương Quốc Chung ở xóm Khu Yên. Còn đồng chí Dương Quốc Chung sinh năm 1934 được kết nạp Đảng ngày 24/3/1962 hiện nay đang ở tổ dân phố Mỏ Chè thuộc phường Bách Quang. Hiện nay Ban Sưu tầm chưa xác minh được lý do đồng chí Dương Quốc Chung ở xóm Khu Yên không có tên trong danh sách đảng viên lưu tại Huyện ủy Đồng Hỷ.

3. Do tài liệu thành văn không đầy đủ, Ban Sưu tầm chưa xác minh được danh sách cấp ủy của Chi bộ xã Tân Lộc từ năm 1946 đến tháng 12/1949.

Đảng cũng như được bồi dưỡng về quân sự như phương pháp đánh du kích, cách chế tạo vũ khí thô sơ... Công tác phát triển Đảng được Chi bộ xã Tân Lộc quan tâm. Nhiều quần chúng ưu tú vinh dự được kết nạp vào Đảng như Phạm Huy Phách, Dương Văn Long, Nguyễn Văn Được, Vũ Thị Cải, Phạm Đình Vân<sup>1</sup>...

Song song với xây dựng Đảng, Chi bộ xã còn quan tâm đến xây dựng chính quyền xã. Tháng 4/1949, trên 90% cử tri Tân Lộc đi bầu cử Hội đồng Nhân dân cấp xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân bầu đồng chí Dương Văn Xưa làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã. Sau bầu cử Hội đồng Nhân dân vào tháng 4/1949, xã Tân Lộc đổi tên thành xã Tân Quang. Như vậy đến thời điểm này, tên gọi xã Tân Quang chính thức ra đời. Lúc đó, đồng chí Dương Ngọc Chác làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Xưa làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Tân Quang.

Trong giai đoạn này, Mặt trận và các đoàn thể Cứu quốc phát huy tốt vai trò trong động viên nhân dân đoàn kết dưới ngọn cờ cách mạng của Đảng, sẵn sàng chiến đấu chống lại các cuộc tấn công quân sự của thực dân Pháp.

---

1. Đến tháng 12/1949, địa bàn Tân Quang ngày nay có 21 đảng viên, đó là các đồng chí: Dương Ngọc Chác, Phạm Huy Phách, Dương Văn Long, Dương Đức Định, Dương Thị Hoa, Hà Văn Chàng, Dương Văn Hằng, Dương Văn Đông, Nguyễn Văn Được, Tạ Văn Khuyến, Dương Ngọc Thuế, Vũ Thị Cải, Phạm Đình Vân, Nguyễn Văn Thọ, Vũ Văn Kính, Đỗ Thị Sặc, Đào Văn Lợi, Dương Văn Xuyên, Dương Văn Độ, Phạm Văn Soan và Dương Đình Phú.

Sang đầu năm 1950, thực dân Pháp dùng máy bay ném bom xuống các xóm Sơn Mỹ, Làng Cả và Bài Lài thuộc địa bàn của xã Tân Quang. Pháp sử dụng loại bom có trọng lượng từ 25 đến 30kg. Ngoài ra, thực dân Pháp còn dùng súng 20mm bắn xuống Làng Sấn, Na Đình. Cuộc ném bom này của Pháp đã gây ra thiệt hại cho địa phương. Cụ thể, toàn xã có 5 người chết, 20 nóc nhà bị cháy, 2 tấn thóc và nhiều vật dụng khác bị phá hủy.

Ngày 30/9/1950, Pháp huy động 3.000 quân tấn công chủ yếu vào địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo 3 hướng, trong đó có 1 cánh quân khoảng 1.000 tên từ Đa Phúc men theo sườn núi Tam Đảo đến đèo Nhe. Tại đây, địch chia nhỏ thành 2 mũi hành quân. Theo đó, 1 cánh quân sang Hợp Thành, Phúc Thuận, Bá Vân rồi ra Thịnh Đán<sup>1</sup>. Một mũi quân khác tiến đánh vào xã Tân Quang, lên Bá Vân để hội quân tại Thịnh Đán. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, nhân dân và du kích xã Tân Quang cùng với các địa phương lân cận tổ chức gia cố những vị trí bị địch đánh phá trên đường số 3. Khi nhận được tin báo về cuộc hành quân của Pháp, ngày 1/10/1950, Chi bộ và chính quyền xã chỉ đạo lực lượng du kích xã phục kích, nổ mìn làm 1 tên địch bỏ mạng và một số tên khác bị thương. Mặc dù có chút hoang mang song với bản chất ngoan cố của kẻ xâm lược, quân địch

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.109.



nhanh chóng củng cố lại lực lượng, lập chốt ở trên đồi Tích Lương<sup>1</sup> và gò Trọ (xã Tân Quang) từ đó càn quét ra khu vực xung quanh.

Ngày 2/10/1950, trong khi đi lùng sục quân Pháp đã giết hại đồng chí Khánh, bắt 3 người đưa về Vân Dương Thượng. Trước tình hình trên, Chi ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã tổ chức nhân dân thực hiện “*Vườn không nhà trống*”.

Ngày 6/10/1950, Pháp huy động 4 trung đội càn quét vào địa bàn xã Tân Quang. Du kích xã Tân Quang tổ chức chặn đánh. Cuộc chiến đấu giữa ta và địch diễn ra vô cùng ác liệt. Tuy nhiên do giặc Pháp có ưu thế vượt trội về quân số, vũ khí, phương tiện chiến tranh nên du kích địa phương phải rút xuống hầm. Trong cuộc càn quét này của Pháp, chúng đã bắn chết 3 người (trong đó có 2 du kích), 3 người bị địch bắt là ông Nguyễn Văn Lái, ông Dương Văn Đồng và ông Dương Văn Hằng. Ngày 9/10/1950, một toán quân Pháp được huy động đi càn từ Vân Dương đến Phi Đơn đã bị du kích địa phương chặn đánh, buộc phải rút lui<sup>2</sup>. Ngày 12/10/1950, quân Pháp buộc phải rút về Hà Nội.

Sau các cuộc ném bom và tấn công của giặc Pháp, Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân kịp thời thu hoạch vụ mùa, trồng hoa màu; đồng thời cử cán bộ đến thăm hỏi, động

---

1. Đồi Tích Lương nay thuộc phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.72-73.

viên các gia đình bị thiệt hại về người và của do chiến tranh gây ra, giúp họ nhanh chóng ổn định cuộc sống.

Với thắng lợi của chiến dịch Biên giới năm 1950, cuộc kháng chiến của nhân dân ta bước vào giai đoạn mới: quân ta giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ, chủ động tiến công và phản công địch. Từ đó, yêu cầu vận chuyển lương thực, thực phẩm, vũ khí từ hậu phương lên các chiến trường, trong đó có vận chuyển theo đường số 3 ngày càng lớn. Cũng trong thời gian đó, thực dân Pháp thường xuyên cho máy bay ném bom phá hoại trên đường số 3. Trước tình hình trên, quán triệt sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ và chính quyền địa phương đã tổ chức cho nhân dân và dân quân sửa chữa những vị trí bị máy bay Pháp ném bom, góp phần đảm bảo giao thông thông suốt phục vụ cho các chiến dịch.

Ngay sau khi được thành lập vào đầu năm 1946, Chi bộ xã Bách Quang, sau đó là Chi bộ xã Tân Lộc, Chi bộ xã Tân Quang đã lãnh đạo nhân dân địa phương củng cố về mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu chống lại các cuộc tấn công của giặc Pháp. Bên cạnh đó, Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân từng bước tăng gia sản xuất, tích cực xóa mù chữ, các hủ tục và xây dựng đời sống mới. Những thành tích là niềm khích lệ để cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Tân Lộc tiếp tục phấn đấu góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trong những năm tiếp theo.

## II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến (1951 - 1954)

Tiếp tục hưởng ứng Lời kêu gọi “*Thi đua ái quốc*” ngày 11/6/1948 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân địa phương hăng hái mở rộng diện tích canh tác, tích cực tăng gia sản xuất. Ngoài trồng lúa Ba Giăng, người dân còn trồng hoa màu ngắn ngày. Tận dụng quỹ đất ở địa phương, bà con nhân dân đẩy mạnh diện tích cấy vụ chiêm. Kỹ thuật chăm sóc lúa và hoa màu có sự chuyển biến tích cực. Để góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, nhiều phong trào thi đua được phát động trong toàn xã như “*Tuần lễ làm cỏ bón phân*”, “*Tuần lễ toàn dân canh tác*”, “*Sạch làng tốt ruộng*”.

Từ sau thời điểm Pháp rút quân, du kích xã vẫn hăng hái trong luyện tập. Tiêu biểu, cuối năm 1951, du kích xã Tân Quang tham gia vào đợt luyện quân “*Mùa xuân Quang Trung*” kéo dài 2 tháng rưỡi, nhờ đó kỹ thuật chiến đấu được nâng lên một bước.

Ngày 1/5/1951, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 13/SL về thuế nông nghiệp nhằm đảm bảo nguồn cung cấp cho kháng chiến. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, sang năm 1952, Chi bộ và chính quyền xã Tân Quang đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập chính sách thuế nông nghiệp của Nhà nước. Để thực hiện chính sách thuế nông nghiệp của Chính phủ, cấp ủy chỉ đạo chính quyền xã tổ chức thực hiện kê khai, đo đạc diện tích và

xác định chất lượng ruộng đất trên địa bàn. Quá trình đưa chính sách thuế nông nghiệp vào thực tiễn ở xã Tân Quang gặp nhiều khó khăn. Một mặt, cán bộ xã chưa có kinh nghiệm nên lúng túng; mặt khác do nhân dân chưa hiểu hết ý nghĩa và vai trò của chính sách thuế nông nghiệp nên chưa hợp tác với cán bộ, thậm chí có hộ nhiều ruộng đất đã khai giảm diện tích canh tác, hạ mức sản lượng lương thực thu được. Do đó trong năm 1952, xã Tân Quang không hoàn thành mức thuế được giao.

Trước tình hình trên, theo chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy đã có sự chỉ đạo cho tất cả các xã tổ chức rút kinh nghiệm. Bước sang năm 1953, Chi ủy đã tiếp tục tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập về mục đích, ý nghĩa chính sách thuế nông nghiệp. Cán bộ thuộc Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện Đồng Hỷ xuống giúp đỡ xã xây dựng kế hoạch, phương án để hoàn thành thuế lương thực.

Những thắc mắc của người dân được Chi bộ và chính quyền xã giải đáp tận tình theo tinh thần cởi mở. Việc kê khai diện tích và xác định chất lượng đất diễn ra công khai, dân chủ, đảm bảo chính xác, từ đó định mức thuế với các gia đình tương đối công bằng. Những biện pháp trên đã giúp cho nhận thức của người dân trên địa bàn xã có sự chuyển biến tích cực. Hầu hết các gia đình đều đồng thuận với chính sách thuế nông nghiệp của Chính phủ nên không còn hiện tượng gian dối, nợ đọng như trong năm 1952. Từ năm 1953 đến năm 1954,

xã Tân Quang luôn hoàn thành và hoàn thành vượt mức định mức thuế của Chính phủ với bình quân 70 tấn lương thực/năm, trong đó xã Tân Quang nộp vượt định mức trong kỳ thuế hạ năm 1953<sup>1</sup>.

Mặc dù kinh tế còn nhiều khó khăn, song dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân Tân Quang vẫn tích cực đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến. Phong trào thi đua *“Mỗi nhà một vườn rau gia đình, mỗi nhà một vườn sắn kháng chiến 200 gốc, mỗi nhà một đàn gà để tiếp tế cho bộ đội”* lan tỏa đến tất cả các thôn, xóm.

Do không còn chiến sự xảy ra trên địa bàn xã nên Chi bộ và chính quyền địa phương có nhiều điều kiện thuận lợi để chăm lo sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Quán triệt tính chất *“Dân tộc, khoa học, đại chúng”* trong đường lối về văn hóa của Đảng, công tác văn hóa ở xã tiếp tục hướng đến phục vụ đông đảo quần chúng nhân dân; coi trọng bản sắc trong văn hóa của quê hương, đất nước đi đôi với đấu tranh với hủ tục, mê tín dị đoan.

Trong chiến dịch Hòa Bình (cuối năm 1951, đầu năm 1952) và chiến dịch Tây Bắc (cuối năm 1952), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, đã có hàng trăm lượt người tích cực tham gia dân công hỏa tuyến vận chuyển lương thực, thực

---

1. Các xã vượt định mức trong kỳ thuế hạ năm 1953 gồm Tân Quang, Tích Lương, Đồng Tiến, Quang Vinh, Túc Duyên.

phẩm cho bộ đội như ông Khoa Thi (xóm Na Đình), ông Chúc (xóm Đồi), ông Kinh (xóm Mỏ Chè) và nhiều người khác. Trong 3 năm (1951 - 1953), hàng trăm lượt người của xã đã đi dân công sửa chữa cầu đường góp phần đảm bảo cho các tuyến đường huyết mạch từ vùng trung tâm chiến khu Việt Bắc và lên biên giới Việt - Trung luôn được thông suốt. Hằng năm, mỗi gia đình đóng góp bình quân 30 ngày công để tải lương phục vụ các chiến dịch đánh Pháp và làm một số công việc khác tại địa phương. Đến năm 1954, mỗi thôn đều xây dựng được 1 tiểu đội du kích và 1 trung đội dân quân.

Sau năm 1950, công tác giáo dục của xã có bước phát triển mới. Với khẩu hiệu “*đi học là yêu nước*”, phong trào xóa nạn mù chữ và bổ túc văn hóa tiếp tục lôi cuốn đông đảo nhân dân tham gia. Để đáp ứng nhu cầu học tập, Chi bộ và chính quyền xã chỉ đạo nhân dân xây dựng một số lớp học bằng mái rạ, vách đất ở các xóm. Trong giai đoạn này, giáo viên vừa dạy học, vừa phải lao động sản xuất, lại có người tham gia dân công, đi bộ đội nên công tác giáo dục gặp nhiều khó khăn. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, xã Tân Quang khắc phục khó khăn trên và đạt kết quả tốt trong xóa mù chữ, nâng cao dân trí cho nhân dân. Đến năm 1954, toàn xã đã có thêm hàng trăm người biết đọc, biết viết. Nhờ tham gia bổ túc văn hóa, số lượng cán bộ viết thạo, đọc thông tăng lên đáng kể so với những năm trước,

góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của tổ chức Đảng và chính quyền địa phương.

Đầu năm 1954, hạn hán xảy ra trầm trọng ở xã Tân Quang và tất cả các địa phương khác ở huyện Đồng Hỷ. Các cán bộ chủ chốt của xã đã tham dự hội nghị tổng kết sản xuất năm 1953 và bàn kế hoạch sản xuất năm 1954 do Huyện ủy Đồng Hỷ tổ chức. Để giải quyết hậu quả do hạn hán gây ra, huyện đã cử cán bộ xuống địa phương trực tiếp chỉ đạo. Dưới sự chỉ đạo của cán bộ huyện, Chi ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã tổ chức nhân dân nạo vét mương, ao, chuôm. Nhiều diện tích đất canh tác chuyển sang trồng các cây lương thực khác như ngô, khoai lang, sắn.

Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, cán bộ y tế xã tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân ăn chín uống sôi và cách phòng ngừa bệnh đau mắt đỏ, kiết lỵ. Đến năm 1954, các hiện tượng cứng bái khi bị ốm, bệnh tật giảm nhiều so với giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám. Sức khỏe được cải thiện và nâng cao đã tạo điều kiện cho nhân dân đẩy mạnh sản xuất, hoàn thành nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước.

Quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng cũng như sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngay từ khi ra đời, Chi bộ đã xác định xây dựng Đảng phải được tiến hành thường xuyên, là nhân tố quyết định đến thành bại của cách mạng. Các đồng chí làm Bí thư Chi bộ xã trong giai

đoạn này gồm: Dương Văn Ngọc (đến tháng 12/1951), Dương Văn Cốc (1/1952 - 8/1953), Dương Văn Sắt (từ tháng 9/1953).

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Chi bộ xã Tân Quang tiếp tục xác định phát triển Đảng là nhiệm vụ trọng tâm. Từ năm 1950 đến cuối năm 1953, 6 quần chúng ưu tú vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Trong công tác lãnh đạo, cấp ủy đặc biệt chú trọng đến nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền địa phương. Các đồng chí làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã trong giai đoạn này gồm: Dương Văn Giá (1/1950 - 8/1951), Dương Thái Ninh (9/1951 - 2/1953), Dương Văn Cốc (3/1953 - 12/1953) và Phạm Huy Phách (từ tháng 1/1954).

Cuối tháng 9/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp ở Việt Bắc thông qua chủ trương chiến lược trong Đông Xuân 1953 - 1954. Thực hiện quyết định của Bộ Chính trị, trong Đông Xuân 1953 - 1954, quân ta mở nhiều chiến dịch tiến công địch trên hầu khắp chiến trường Đông Dương và giành được nhiều thắng lợi to lớn. Tháng 12/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp thông qua kế hoạch tác chiến của Bộ Tổng Tư lệnh và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Ngày 13/3/1954, quân ta chính thức mở chiến dịch tấn công tập đoàn cứ điểm của địch tại Điện Biên Phủ.



Với tinh thần “*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng*”, trong 5 tháng đầu năm 1954, hàng trăm lượt dân công của xã Tân Quang cùng với các xã Thắng Lợi (huyện Phổ Yên), Lương Sơn (huyện Phú Bình), Bình Sơn (huyện Đồng Hỷ) đã được huy động phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ. Dân công của xã Tân Quang cùng dân công các xã lân cận tham gia vận chuyển xăng dầu, lương thực, thực phẩm từ Lạng Sơn về thị xã Thái Nguyên. Từ đây, dân công tiếp tục vận chuyển xăng dầu, lương thực, thực phẩm sang Tuyên Quang qua bến đò Hiên qua Yên Bái, bến Ô Lâu sang Nghĩa Lộ, vượt đèo Lũng Lô lên Lai Châu, Điện Biên<sup>1</sup>.

Trong quá trình vận tải lương, xăng dầu, dân công xã Tân Quang khắc phục mọi thiếu thốn, khó khăn và gian khổ, góp phần quan trọng giúp cho bộ đội chủ lực giáng những đòn chí mạng vào quân thù, làm nên thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ “*lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*”.

Song song với chiến đấu chống Pháp, Đảng và Chính phủ còn đặc biệt quan tâm đến vấn đề ruộng đất của người nông dân. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4, khóa II (tháng 1/1953), từ ngày 25/8 đến ngày 20/10/1953, xã Tân Quang bước vào thực hiện giảm tô triệt để. Đội giảm tô của huyện được phái về do ông Vân làm Đội trưởng và ông

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.75.

Mạc Văn Mơ làm Đội phó. Kết quả, Đội giảm tô đã quy 8 địa chủ, 4 phú nông và 10 trung nông<sup>1</sup>. Mặc dù có một số khuyết điểm, sai lầm trong quá trình tổ chức thực hiện, song cuộc giảm tô đã mang lại ý nghĩa quan trọng. Được thoái tô, giảm tô, người nông dân phấn khởi đẩy mạnh sản xuất, tích cực đóng góp của cải, lương thực cho Nhà nước, hăng hái tham gia vào lực lượng dân công để “*xẻ núi, mở đường*” góp phần làm nên thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.

Sau khi giảm tô kết thúc, cuối năm 1953, xã Tân Quang được chia tách thành 2 xã Tân Quang và Thành Công (ngày nay là xã Bá Xuyên). Tại thời điểm đó, xã Tân Quang bao gồm 2 thôn là Tân Yên và Niệm Công. Ngay sau khi chia tách, bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền xã Tân Quang cũng được kiện toàn. Cụ thể, Chi bộ xã Tân Quang có 27 đảng viên sinh hoạt tại 5 tổ Đảng, đồng chí Dương Văn Sắt được chỉ định làm Bí thư Chi bộ. Về bộ máy chính quyền, đồng chí Dương Văn Cốc làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã. Nhờ đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Chi bộ và chính quyền của xã không bị gián đoạn và xáo trộn lớn.

---

1. *Hồ sơ danh sách địa chủ 17 xã của các huyện Đại Từ, Định Hóa, Đông Hy, Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên, cấp 112, hồ sơ 1223, phong UBHC tỉnh Thái Nguyên 1950 - 1965. Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.*

Trải qua 9 năm kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Quang đã đạt được nhiều thành tích và thắng lợi vẻ vang. Từ thực tiễn cách mạng, Chi bộ xã Bách Quang ra đời vào đầu năm 1946. Từ 7 đồng chí ban đầu, Chi bộ Đảng ngày càng tăng về số lượng đảng viên, từng bước trưởng thành về năng lực lãnh đạo, chỉ đạo.

Từ đầu năm 1946, Chi bộ xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tăng gia sản xuất, đẩy mạnh khai hoang nhằm mở rộng diện tích trồng trọt; chuyển một phần đất canh tác sang 2 vụ; tăng cường sử dụng phân chuồng trong sản xuất. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, từ năm 1947 đến năm 1950, dân quân, du kích xã đã dũng cảm chiến đấu, phối hợp chiến đấu gây cho địch nhiều thiệt hại nặng nề. Từ sau khi thực dân Pháp thất bại trong cuộc hành quân Phô-cơ, dân quân, du kích trong xã vẫn luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, luyện tập nghiêm túc, sẵn sàng đối phó với các hành động quân sự của địch.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và chính quyền địa phương, nhân dân Tân Lộc, sau đó là Tân Quang vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ, đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Tính chung trong 9 năm kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), riêng Tân Quang đóng góp hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm; 48 người con ưu tú của xã đã lên đường đi bộ đội (trong số đó có 4 người hy sinh), trên 1 nghìn lượt người đi dân công. Với

những đóng góp trong kháng chiến chống Pháp, xã đã được nhận 84 huân, huy chương các loại cho cá nhân và tập thể.

Phát huy thành tích trong kháng chiến chống thực dân Pháp, cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương chuẩn bị bước vào quá trình vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

## **Chương II**

# **CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)**

### **I. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)**

Sau thất bại tại chiến trường Điện Biên Phủ, ngày 21/7/1954, thực dân Pháp buộc phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Theo đó, thực dân Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia<sup>1</sup>. Từ đây, miền Bắc được giải phóng. Tuy nhiên, đế quốc Mỹ thay chân Pháp xâm lược miền Nam Việt Nam và dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm. Do đó, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng nước ta sau năm 1954 là khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh ở miền Bắc; ở miền Nam chuyển từ đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị đòi thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ, đoàn kết rộng rãi, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình để đánh đổ chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

---

1. Nhiều tác giả, *Lịch sử lớp 12*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2008, tr.154.

Bước vào giai đoạn lịch sử mới, xã Tân Quang vừa có nhiều thuận lợi song cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, trở ngại. Hòa bình được lập lại trên toàn miền Bắc tạo điều kiện thuận lợi cho cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương đưa quê hương thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, từng bước ấm no. Nhân dân vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, ra sức phấn đấu vượt qua những khó khăn, đưa địa phương từng bước đi lên. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp ở địa phương còn lạc hậu, năng suất và hiệu quả thấp. Cơ sở vật chất phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội thiếu thốn nghiêm trọng. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên cơ bản còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu mới của nhiệm vụ cách mạng.

Giải quyết ruộng đất cho người nông dân là một trong hai nhiệm vụ cơ bản, xuyên suốt trong đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sau thành công của đợt giảm tô vào cuối năm 1953, Tân Quang bước vào thực hiện cải cách ruộng đất. Từ ngày 22/10/1954, xã Tân Quang bước vào thực hiện cải cách ruộng đất đợt 2 của huyện Đồng Hỷ<sup>1</sup>. Xã Tân Quang có 10 quần chúng cốt cán trong cải cách ruộng đất<sup>2</sup>.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.82.

2. Đó là các ông Thất, Cán, Thuận, Phiến, Phú, Nhỡ, Chúc, Luyện và các bà Loan, Lai.

Cải cách ruộng đất là cuộc đấu tranh giai cấp quyết liệt nên khi bước vào thực hiện, giai cấp địa chủ tìm mọi cách chống đối như phân tán tài sản, mua chuộc cán bộ, khống chế, đe dọa những người tham gia đấu tố. Ngay khi Đội cải cách về địa phương, địa chủ, cường hào đã cho tay chân tung dư luận nói xấu cán bộ, đe dọa nhân dân.

Với phương châm: Dựa vào bản, cố nông, Đội cải cách thực hiện chính sách “*Ba cùng*” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm), Đội cải cách tiến hành “*bắt rế, xâu chuỗi*” ở cơ sở, phát động nhân dân “*ôn nghèo kẻ khổ*”, đứng lên đánh đổ hoàn toàn giai cấp bóc lột. Kết quả, Đội đã quy 23 địa chủ trên toàn xã<sup>1</sup>; ruộng đất, tài sản của giai cấp địa chủ bị tịch thu để chia cho dân cày nghèo.

Trong cải cách ruộng đất, với nhận thức “*Chi bộ Đảng ở nông thôn đã bị địa chủ, phú nông và bọn phản động lũng đoạn, trong các chi bộ còn nhiều người thuộc thành phần giai cấp bóc lột hoặc có liên quan đến thành phần bóc lột nên dẫn đến tình trạng chi bộ ở nông thôn yếu kém*”<sup>2</sup>, Đội cải cách đình chỉ chức danh Bí thư Chi bộ của đồng chí Dương Văn Sắt và chỉ định đồng chí Đỗ Văn Nhỡ làm Bí

---

1. Thống kê ngày 27/12/1954 của Đội phó Đội cải cách Mạc Văn Mơ, hồ sơ số 1223, cấp 112, Hồ sơ danh sách địa chủ 17 xã của các huyện Đại Từ, Định Hóa, Đông Hy, Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên, Phòng UBHC tỉnh Thái Nguyên 1950 - 1965, Lưu tại Chi Cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.324.

thư. Cuối tháng 10/1954, đồng chí Vũ Văn Thuận làm Bí thư Chi bộ xã Tân Quang. Giữa năm 1955, đồng chí Dương Thị Lai làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Chúc làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Thắng lợi của cải cách ruộng đất mang lại nhiều ý nghĩa tích cực, nhất là xóa bỏ quan hệ sản xuất phong kiến, đưa nông dân làm chủ ruộng đất, từ đó giải phóng một bước sức sản xuất ở nông thôn. Tuy vậy, giống như nhiều địa phương khác ở miền Bắc, cải cách ruộng đất ở Tân Quang cũng mắc phải một số khuyết điểm, sai lầm, có mặt trầm trọng. Trên thực tế, qua các đợt giảm tô trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, số lượng ruộng đất mà địa chủ sở hữu không nhiều như trước, trong đó nhiều người có đóng góp cho kháng chiến. Do đó, định mức 5% số hộ địa chủ là máy móc, giáo điều, không phù hợp với thực tế ở xã. Nhiều cán bộ, đảng viên lẫn lộn với phong trào bị cách chức, khai trừ. Bên cạnh đó, một số quần chúng thuộc thành phần bản, cố nông được kết nạp vào Chi bộ nên gây mất đoàn kết trong nội bộ Đảng.

Sau khi chiến tranh chấm dứt ở miền Bắc, Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã phát động nhân dân canh tác hết diện tích. Các giống lúa chủ đạo trong giai đoạn này gồm lúa chiêm, Ba Giăng, Nam Ninh. Trong 2 năm (1954 - 1955), lụt lớn rồi hạn hán kéo dài gây thiệt hại lớn cho sản xuất nông nghiệp của xã. Tuy nhiên, chỉ tính riêng đầu năm



1955, xã Tân Quang có 11 mẫu ruộng không có gia đình nhận cấy. Nhiều diện tích đất bị bỏ hoang, sản lượng lương thực giảm sút khiến 40 hộ bị đói nghiêm trọng, nhiều hộ khác rơi vào cảnh thiếu ăn<sup>1</sup>.

Trước tình hình thiếu đói trầm trọng ở địa phương, Chi bộ và chính quyền xã quán triệt nghiêm túc Chỉ thị số 04-CT/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc chống đói. Một mặt, cán bộ vận động sự tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau của đồng bào trong xã theo tinh thần “*tương thân tương ái*”; mặt khác chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, trước hết là cấy lương thực và hoa màu ngăn ngày. Nhờ đó, tình trạng thiếu đói dần bị đẩy lùi.

Ngay khi phát hiện những sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra chủ trương và biện pháp sửa sai. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 10 (tháng 9/1956), khóa II chỉ rõ: Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức<sup>2</sup>. Tháng 12/1956, Đội sửa sai về địa phương gồm đồng chí Chung và Thanh phối hợp với Chi ủy tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập chính sách của Đảng. Công tác sửa sai ở Tân Quang gặp một số khó khăn. Những nỗi đau của

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.81.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.326.

người bị quy oan cùng người thân không dễ mất đi trong thời gian ngắn. Một số người được chia ruộng đất, tài sản không muốn trả lại cho người đã bị tịch thu<sup>1</sup>.

Trước tình hình trên, Đội sửa sai đẩy mạnh tuyên truyền, giải thích chủ trương, đường lối sửa sai của Đảng đến đông đảo nhân dân, đặc biệt những người bị quy oan, sai để xoa dịu những mất mát, tổn thất của họ; đồng thời vận động những người được chia tài sản trả lại cho người bị tịch thu. Đến giữa năm 1957, công tác sửa sai ở Tân Quang cơ bản hoàn thành. Kết quả sau sửa sai, Tân Quang còn 8 hộ địa chủ thường với 40 khẩu, 4 hộ phú nông với 29 khẩu<sup>2</sup>, đồng thời trả lại ruộng đất và tài sản cho họ. Bên cạnh đó, cấp ủy đề nghị khôi phục Đảng tịch cho những đảng viên bị cách chức, khai trừ không chính xác; tổ chức Đảng dần được củng cố, trong đó đồng chí Dương Văn Cốc được phân công làm Bí thư Chi bộ. Hoạt động của Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể dần đi vào nền nếp, cuộc sống của nhân dân dần ổn định.

Hoàn thiện hệ thống thủy lợi giúp địa phương chủ động hơn trong nguồn nước tưới, nhất là trong điều kiện khô

---

1. Báo cáo số 36-BC/TN ngày 22/6/1957 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về "Tình hình công tác sửa sai của tỉnh Thái Nguyên đến ngày 22/6/1957".

2. Thống kê số 357 ngày 3/11/1961 của Chi cục thống kê về thống kê thành phần địa chủ, phú nông sau sửa sai, Hồ sơ số 1291, Cặp 118, Thống kê địa chủ, phú nông sau sửa sai của UBHC tỉnh, chi cục thống kê và các huyện trong tỉnh Thái Nguyên năm 1957 đến hết năm 1961. Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

hạn và tiêu nước khi mưa lũ. Với nhận thức đó, Chi ủy, Ủy ban Hành chính xã đặc biệt chú trọng đến công tác thủy lợi. Hàng trăm lượt người được huy động để nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, đào ao trữ nước. Xã Tân Quang được Ủy ban Hành chính huyện biểu dương nhờ những thành tích xuất sắc trong phong trào làm thủy lợi và chống hạn<sup>1</sup>.

Từ đầu năm 1956, xã Tân Quang bắt tay vào xây dựng các tổ đổi công trong sản xuất nông nghiệp. Tháng 4/1956, cán bộ xã đi học tập nghị quyết chuyên đề của Trung ương về xây dựng tổ đổi công do huyện tổ chức. Sau đó, cấp ủy tổ chức cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã học tập chủ trương xây dựng các tổ đổi công của Đảng.

Xã Tân Quang xây dựng được các tổ đổi công đầu tiên vào vụ mùa năm 1956<sup>2</sup>; đến cuối năm 1957, toàn xã Tân Quang có 20 tổ đổi công ở tất cả các xóm. Các hộ trong cùng tổ tương trợ, giúp đỡ nhau về lao động, sức kéo, góp phần canh tác kịp thời vụ và làm cho tình làng nghĩa xóm được thắt chặt hơn.

Ngày 7/10/1958, Đại hội Chi bộ xã Tân Quang được tổ chức. Trên cơ sở đánh giá công tác lãnh đạo của Chi

---

1. Báo cáo số 03-BC/TN ngày 7/2/1956 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về "Sơ kết chống hạn từ ngày 19/12/1955 - 5/2/1956 của Thái Nguyên".

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.87.

bộ trong những năm trước, Đại hội thảo luận và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong 2 năm 1958 - 1960 là: Thực hiện phong trào hợp tác hóa của Đảng, vận động nhân dân vào con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa; củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh, trấn áp kịp thời những phần tử gây rối; nâng cao hơn nữa chất lượng phong trào bình dân học vụ và bổ túc văn hóa; xây dựng tổ chức Đảng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Đại hội bầu Chi ủy gồm 11 đồng chí; đồng chí Dương Văn Cốc được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Sắt được bầu làm Phó Bí thư và đồng chí Dương Văn Chức được bầu làm Thường vụ Chi ủy<sup>1</sup>.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14, khóa II (tháng 11/1958) đề ra nhiệm vụ cơ bản của miền Bắc là phải đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm trước mắt là đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đồng thời phải ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh - lực lượng lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Xuất phát từ thực tiễn ở địa phương, trên 95% là nông dân nên cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Tân Quang, trước hết là thực hiện phong trào hợp tác hóa, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

---

1. Nghị quyết số 320-NQ/TN ngày 2/12/1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Công nhận Chi ủy".

Đầu năm 1959, các đồng chí Dương Văn Cốc - Bí thư Chi bộ và Dương Văn Chúc - Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã tham dự Hội nghị quán triệt 3 chính sách lớn của Đảng do Ủy ban Hành chính huyện tổ chức<sup>1</sup>. Sau Hội nghị, cấp ủy quán triệt, phổ biến đường lối của Đảng, trọng tâm là xây dựng hợp tác xã nông nghiệp đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Tân Quang thành lập Ban vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp do đồng chí Dương Văn Cốc - Bí thư Chi bộ làm Trưởng ban.

Công tác đưa nông dân vào làm ăn tập thể trong hợp tác xã ở địa phương gặp nhiều khó khăn. Trước hết, tập quán làm ăn riêng lẻ đã tồn tại từ bao đời, ăn sâu vào tiềm thức, suy nghĩ của người dân. Nhiều người mới được chia ruộng từ giảm tô và cải cách sở hữu đất canh tác khi vào làm ăn tập thể. Hơn nữa, đây là nhiệm vụ hoàn toàn mới mẻ nên cán bộ, đảng viên trong xã chưa có kinh nghiệm tổ chức.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban vận động, một số cán bộ được phân công đã phối hợp với trưởng các xóm xuống từng gia đình tuyên truyền, giải thích mục đích xây dựng hợp tác xã nông nghiệp của Đảng, đó là: Xóa bỏ tận gốc chế độ người bóc lột người, xóa bỏ tư hữu; tập trung tư liệu sản xuất, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể từng bước từ thấp đến cao và đưa nền nông nghiệp của nước ta

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.88. Nội dung 3 chính sách lớn là: Bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp, chế độ nghĩa vụ quân sự, xây dựng hợp tác xã và củng cố tổ đổi công.

tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa, chấm dứt tình trạng tự cấp, tự túc.

Bằng rôn, khẩu hiệu được treo ở khu vực trung tâm mỗi xóm. Phát huy tinh thần “*đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”, nhiều đảng viên chủ động viết đơn tình nguyện vào hợp tác xã. “*Ý Đảng hợp lòng dân*”, mặc dù ban đầu còn lo ngại, băn khoăn song nhờ sự kiên trì vận động, thuyết phục của cán bộ nên đa số các hộ cá thể đều hưởng ứng chủ trương, đường lối của Đảng.

Đến hết năm 1959, xã Tân Quang hoàn thành xây dựng hợp tác xã nông nghiệp<sup>1</sup>. Toàn xã có 7 hợp tác xã, đó là các Hợp tác xã Làng Vai (xóm Làng Vai), Hợp tác xã Cầu Tiến (gồm các xóm Cầu Gáo, La Chám, Dọc Dài), Hợp tác xã Làng Cả (gồm các xóm Đông Tiến, Tân Tiến, Bài Lài, Làng Dỗ), Hợp tác xã Xuân Mỹ (gồm các xóm Tân Mỹ 1, Tân Mỹ 2), Hợp tác xã Khu Yên (gồm các xóm Khu Yên, La Doan, La Chưỡng), Hợp tác xã Ba Đình (gồm các xóm Mỏ Chè, Đồi, Na Đình, Làng Sấn) và Hợp tác xã Bình Minh (gồm các xóm Làng Mới, Cầu Sắt, Chương Lương), thu hút trên 85% số hộ nông dân. Tài sản của các hộ xã viên như ruộng đất, trâu, bò trở thành tài sản của tập thể.

Bên cạnh đó, xã còn thành lập được 1 hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp tại khu Mỏ Chè với 12 hộ xã viên do ông

---

1. Báo cáo số 09-BC-ĐH ngày 23/3/1960 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “*Công tác năm 1959*”.

Đỗ Nghiệp Dư làm Chủ nhiệm. Từ khi được thành lập, hợp tác xã có nhiều hoạt động cụ thể như sửa chữa xe đạp, nông cụ, khâu vá quần áo cho tập thể và nhân dân.

Trong thời gian đầu, hoạt động của các hợp tác xã còn lúng túng, vai trò điều hành sản xuất của Ban Quản trị mờ nhạt. Thậm chí, Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã Ba Đình còn tổ chức cho xã viên khoanh ruộng quá rộng cùng với sự chênh lệch của đất canh tác về độ cao nên bừa đất không được bằng phẳng. Điều đó làm cho năng suất lúa thấp hơn so với các năm trước. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, một mặt Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã phát động xã viên thực hiện phong trào thi đua *“Toàn dân chống hạn, cấy hết diện tích, phát triển rau màu”* vào cuối năm 1960; đồng thời hướng dẫn, vận động nhân dân tiến hành nạo vét mương, sửa sang bờ vùng, bờ thửa, sử dụng phân chuồng từ 8 đến 10 gánh/sào, dùng vôi để khử chua đất. Cuối năm 1960, trạm máy kéo của tỉnh khởi công ở xã Thắng Lợi (Phổ Yên). Trạm máy kéo này sẽ cày bừa cho trên 300ha đất canh tác ở xã Tân Quang và Thắng Lợi<sup>1</sup>. Lần đầu tiên máy móc hiện đại xuất hiện trên cánh đồng của Tân Quang khiến cho cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương phấn khởi, góp phần giảm sức lao động của con người, tạo động lực cho sản xuất phát triển.

---

1. Báo cáo số 01 BC/TN ngày 7/1/1961 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Công tác tháng 12/1960”.

Quán triệt chủ trương của Huyện ủy, trong năm 1960, Tân Quang hỗ trợ cho xã Đồng Bẩm được 10 tấn thóc<sup>1</sup>. Xã Tân Quang luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước, điển hình năm 1960, Tân Quang đã bán cho huyện 23 tấn lương thực<sup>2</sup>.

Từ khi xây dựng hợp tác xã, Tân Quang có hình thức chăn nuôi tập thể và chăn nuôi cá thể. Trâu, bò của tập thể giao cho xã viên chăm sóc và được tính công điểm. Ngoài trâu, bò, người dân địa phương còn chú trọng đến nuôi lợn, gia cầm và thủy sản. Đồng bào địa phương chú ý đến làm chuồng trại cho gia súc.

Công tác văn hóa, giáo dục của Tân Quang được thực hiện theo phương châm “*Dân tộc, khoa học, đại chúng*”. Xã đã thành lập đội văn nghệ để biểu diễn phục vụ bà con nhân dân vào các dịp lễ kỷ niệm lớn của dân tộc hay phục vụ các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Năm 1959, đội văn nghệ xã Tân Quang tham dự Hội diễn văn nghệ quần chúng do Phòng Văn hóa huyện Đồng Hỷ tổ chức. Công tác thông tin hướng vào tuyên truyền đường lối của Đảng trong giai đoạn mới, trong đó nhấn mạnh kháng chiến chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ chung của toàn thể dân tộc.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội song Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã Tân Quang đã nêu cao

---

1. Báo cáo số 38-BC/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên Về công tác tháng 8/1960.

2. Báo cáo số 40/BC-ĐH ngày 30/11/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ về Sơ kết công tác đông - xuân, công tác 3 thu Đồng Hỷ.



quyết tâm để xây dựng nghĩa trang liệt sỹ vào năm 1960<sup>1</sup>. Xây dựng nghĩa trang liệt sỹ là sự tri ân đối với những người con đã ngã xuống vì sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc; động viên đối với thân nhân các liệt sỹ và góp phần giáo dục truyền thống cách mạng đối với thế hệ trẻ.

Tháng 9/1954, Trường cấp I xã Tân Quang được thành lập đặt tại xóm Khu Yên do thầy Dương Văn Nga làm Hiệu trưởng. Trong thời gian đầu sau khi ra đời, cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường còn thiếu thốn. Dưới sự vận động của Chi bộ và chính quyền xã, nhân dân tích cực, tự nguyện đóng góp vật liệu (tre, rạ), ngày công để dựng trường, lớp. Do cơ sở vật chất hạn chế, trình độ giáo viên chưa cao nên chất lượng giáo dục phổ thông của Tân Quang còn thấp. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục có sự chuyển biến tích cực. Trong 6 năm (1954 - 1960), Tân Quang tổ chức được hàng trăm buổi học xóa mù chữ cho nhân dân. Đến tháng 7/1960, Tân Quang là một trong 13 xã của huyện Đông Hỷ căn bản hoàn thành phong trào bình dân học vụ<sup>2</sup>; số học sinh phổ thông cấp I, cấp II đều tăng so với các năm trước<sup>3</sup>...

---

1. Văn bản ngày 15/11/2001 của Ủy ban nhân dân xã Tân Quang về “Phát động cuộc vận động toàn dân tham gia đóng góp xây dựng, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Tân Quang”.

2. Báo cáo số 27/BC-ĐH ngày 13/7/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hỷ về “Tình hình công tác 6 tháng đầu năm”.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.89.

Sau khi miền Bắc được giải phóng, công tác y tế của địa phương có bước phát triển nhanh chóng. Năm 1958, Trạm xá xã Tân Quang được thành lập do ông Dương Ngọc Tĩnh (nay cư trú tại phường Bách Quang) làm Trạm trưởng. Trạm xá được đặt tại xóm Khu Yên. Trạm giữ vai trò nòng cốt trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Cán bộ y tế đẩy mạnh tuyên truyền nhân dân vệ sinh đường làng, ngõ xóm sạch sẽ, cách diệt loăng quăng. Từ khi Trạm xá đi vào hoạt động, các hiện tượng cầu cứng khi người dân bị ốm, bệnh cơ bản chấm dứt. Tuy sức khỏe của đồng bào địa phương được nâng lên song các bệnh đau mắt đỏ, kiết lỵ, sốt rét chưa được đẩy lùi.

Nhận thức được tầm quan trọng về việc xây dựng và kiến thiết quê hương, Chi bộ và chính quyền xã luôn quan tâm đến củng cố và giữ vững quốc phòng - an ninh. Lực lượng dân quân, du kích xã được củng cố và ổn định về quân số, luyện tập nghiêm túc theo kế hoạch. Từ năm 1954 đến năm 1956, an ninh ở địa phương có nhiều diễn biến phức tạp do tác động của cải cách ruộng đất, nhất là xóm Bài Lài<sup>1</sup>. Trước tình hình trật tự xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, cấp ủy lãnh đạo chính quyền, các cơ quan khác trên địa bàn đề ra và thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ, quyết liệt. Ban Công an xử lý nghiêm các vụ việc gây mất an ninh tại địa phương như đánh nhau,

---

1. Nghị quyết số 261-NQ/TN ngày 29/12/1956 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Cuộc hội ý sửa sai của tỉnh đối với các Huyện ủy ngày 27 - 28/12/1956”.

cờ bạc; tham mưu có hiệu quả với Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã đề ra các biện pháp phòng chống gián điệp. Từ giữa năm 1957 đến năm 1960, Xã đội và Ban Công an xã đã có sự phối hợp chặt chẽ trong đấu tranh với tội phạm, giữ gìn an ninh thôn xóm, điển hình được huyện đánh giá cao trong năm 1958<sup>1</sup>.

Trong thời gian diễn ra cải cách ruộng đất, mọi công việc ở địa phương do Đội cải cách quyết định; vai trò lãnh đạo của Chi bộ và điều hành của chính quyền mờ nhạt. Thực hiện chính sách sửa sai của Đảng, cấp ủy đề ra nhiệm vụ trọng tâm là nhanh chóng kiện toàn và củng cố tổ chức. Một mặt, Chi ủy vận động những đảng viên được khôi phục Đảng tịch trở lại công tác, mặt khác chú trọng đến công tác kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng. Từ năm 1954 đến năm 1960, Chi bộ xã Tân Quang kết nạp được 14 quần chúng ưu tú vào Đảng<sup>2</sup>, nâng tổng số đảng viên năm 1960 là 41 đồng chí (trong đó có 5 đảng viên là nữ) sinh hoạt tại 7 tổ Đảng gồm Làng Vai, Cầu Tiến, Làng Cả, Xuân Mỹ, Khu Yên, Ba Đình và Bình Minh.

Để đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng vào thực tiễn với hiệu quả cao nhất, cấp ủy đặc biệt chú trọng đến củng

---

1. Báo cáo số 34/BC-DH ngày 13/8/1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hy về "Tình hình xây dựng dân quân".

2. Đó là các đồng chí: Nguyễn Văn Phiến, Ngô Văn Cán, Dương Thị Lai, Nguyễn Đức Lũ, Hà Tiến Hữu, Mai Văn Mỹ, Dương Văn Phận, Nguyễn Văn Chuyện, Trần Văn Sở, Dương Văn Hồng, Đào Công Nghiệp, Dương Ngọc Nhung, Dương Văn Phụng và Dương Văn Gang.

cố chính quyền. Từ năm 1954 đến đầu năm 1959, đồng chí Dương Văn Chúc làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Ngày 22/3/1959, trên 98% cử tri xã Tân Quang đi bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp (tỉnh và xã). Hội đồng Nhân dân khóa mới bầu đồng chí Dương Văn Chúc làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Ngày 12/1/1960, Chi bộ Đảng tổ chức Đại hội. Đại hội khẳng định những kết quả đạt được trong thực hiện quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ những năm trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tới. Đại hội bầu đồng chí Dương Văn Sắt làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Chúc làm Phó Bí thư và đồng chí Dương Thị Lai làm Thường vụ Chi ủy<sup>1</sup>.

Do tác động của cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể giảm sút. Đa số cán bộ “*nằm im*”, không thực hiện hay thực hiện cầm chừng nhiệm vụ được giao. Cùng với quá trình sửa sai, công tác của Mặt trận, các đoàn thể quần chúng dần phục hồi và đi vào nền nếp, thu hút ngày càng nhiều đoàn viên, hội viên tham gia. Mặt trận Tổ quốc vận động nhân dân đoàn kết thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các hội viên Hội Phụ nữ vừa chăm lo gia đình, vừa tích cực tham gia các hoạt động tại địa phương như văn nghệ, áp dụng tri thức mới trong canh tác nông nghiệp.

---

1. Nghị quyết số 99 NQ/TU ngày 10/2/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “*Công nhận Chi ủy*”.

Đoàn Thanh niên đi đầu trong bài trừ mê tín dị đoan, xây dựng nếp sống mới, làm thủy lợi. Tiêu biểu, trong 4 tháng đầu năm 1960, 74 đoàn viên, thanh niên của xã đào được hàng trăm mét khối đất đắp đê chắn lũ ở làng Phù Lôi (xã Thuận Thành, huyện Phổ Yên).

Tháng 9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội xác định nhiệm vụ chung của cả nước là đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà. Bên cạnh đó, Đại hội cũng thông qua Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) với mục tiêu *“xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa”*<sup>1</sup>.

Trong giai đoạn 1954 - 1960, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Quang vượt qua nhiều khó khăn, trở ngại, đạt được nhiều thành tích quan trọng trong cải cách ruộng đất, thực hiện phong trào hợp tác hóa và bước đầu phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù gặp bất lợi do sự tác động của thời tiết, sâu bệnh song sản xuất nông nghiệp vẫn có bước phát triển, năng suất lúa tăng qua mỗi vụ. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục hướng vào mục tiêu tạo ra những con

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.349.

người mới xã hội chủ nghĩa. Đến năm 1960, hoạt động của tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể đã đi vào nền nếp. Đó là “*hành trang*” quan trọng để cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Tân Quang bước vào thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng.

Bước vào năm 1961, Chi bộ và chính quyền xã tiếp tục củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Các hợp tác xã sôi nổi bước vào phong trào thi đua với Hợp tác xã Đại Phong với phương châm “*phát cao cờ hồng, vượt gió Đại Phong, giành vụ mùa toàn thắng*”. Tỷ lệ hộ xã viên vào hợp tác xã không ngừng tăng. Đến năm 1963, trên 95% số hộ nông dân cá thể với 2.683 nhân khẩu vào làm ăn tập thể.

Sản xuất nông nghiệp của xã có bước phát triển không ngừng, đặc biệt trong áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác. Từ khi được đầu máy kéo của tỉnh về hoạt động, xã Tân Quang (cùng với xã Thắng Lợi) đã cày bừa được 85ha diện tích đất<sup>1</sup>. Đến tháng 4/1961, xã Tân Quang có tổng số diện tích lúa chiêm là 300 mẫu<sup>2</sup>. Phần lớn diện tích canh tác chuyển sang cấy 2 vụ lúa và 1 vụ màu. Hệ số sử dụng đất từ 1,4 lần (năm 1961) đã tăng lên 1,8 lần (năm 1963). Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Chi bộ

---

1. Báo cáo số 05 BC/TN của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Tháng 2 năm 1961”.

2. Báo cáo số 07-BC/TN ngày 8/4/1961 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp 3 năm qua”.

và chính quyền xã, ngay trong vụ chiêm năm 1961, Tân Quang cấy vượt 30% chỉ tiêu về diện tích đề ra.

Vào cuối năm 1962, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng của xã Tân Quang được thành lập (vị trí đặt nay thuộc tổ dân phố số 10, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công ngày nay). Hợp tác xã mua bán do ông Ngô Văn Cán làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã tín dụng do ông Trần Văn Sở làm Chủ nhiệm.

Từ khi ra đời, Hợp tác xã tín dụng và Hợp tác xã mua bán không chỉ góp phần nâng cao đời sống xã viên mà còn giáo dục tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân, từ đó góp phần củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Đến giai đoạn này, bà con nông dân bón lót phân chuồng cho lúa bình quân trên 10 gánh/sào (trung bình trong tỉnh là 5 gánh/sào)<sup>1</sup>. Năng suất lúa bình quân của riêng năm 1961 ước đạt 90 kg/sào. Ngoài lúa, các hợp tác xã còn đẩy mạnh trồng các cây vụ đông như ngô, khoai lang, rau màu, trong đó diện tích trồng lạc đạt 40 mẫu<sup>2</sup>. Sản xuất có nhiều thuận lợi, quỹ điều hòa<sup>3</sup> của các hợp

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.90.

2. Báo cáo số 14-BC/TN ngày 13/10/1964 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Tổng kết đợt I và II cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã sản xuất nông nghiệp”.

3. Quỹ điều hòa được các hợp tác xã lập ra để cấp cho các gia đình gặp thiên tai, gia đình liệt sỹ, thương binh, những hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...

tác xã có điều kiện được nâng cao. Tính riêng trong 6 tháng đầu năm 1961, xã Tân Quang đã điều hòa được 7,2 tấn<sup>1</sup> - trở thành một trong những địa phương tiêu biểu của huyện Đồng Hỷ và tỉnh Thái Nguyên.

Cuối năm 1962, đầu năm 1963, quy mô các hợp tác xã của Tân Quang tiếp tục có sự điều chỉnh. Theo đó, Hợp tác xã Sơn Mỹ<sup>2</sup> sáp nhập vào Hợp tác xã Làng Cả thành Hợp tác xã Làng Cả, ông Dương Văn Tại làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Làng Vai, Hợp tác xã Cầu Tiến sáp nhập vào Hợp tác xã Bình Minh thành Hợp tác xã Bình Minh<sup>3</sup> do ông Dương Ngọc Nhung làm Chủ nhiệm.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), cấp ủy và chính quyền xã tích cực chỉ đạo các hợp tác xã và nhân dân hoàn thành nghĩa vụ về lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Tính riêng trong năm 1962, xã Tân Quang nộp thuế đạt 47,25 tấn (đạt 100% chỉ tiêu được giao) và bán cho Nhà nước 12,590 tấn (đạt 105% chỉ tiêu được giao).

Cuối năm 1962, dưới sự hướng dẫn của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đại hội Chi bộ xã Tân Quang được tiến hành. Đại hội đánh giá công tác lãnh đạo của Chi bộ trên các

---

1. Báo cáo số 11 BC/TN ngày 31/7/1961 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Công tác tháng 7 năm 1961".

2. Hợp tác xã Xuân Mỹ sau đổi tên thành Hợp tác xã Sơn Mỹ.

3. Đến năm 1963, Tân Quang có 4 hợp tác xã là: Hợp tác xã Bình Minh, Hợp tác xã Làng Cả, Hợp tác xã Khu Yên, Hợp tác xã Ba Đình.



mặt, trong đó khẳng định các thành tựu đạt được: Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, các hợp tác xã nông nghiệp hoạt động ngày càng hiệu quả, năng suất và sản lượng lương thực không ngừng tăng lên; nhiều người dân đọc thông, viết thạo; trình độ của cán bộ, đảng viên cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra; tình hình an ninh trật tự của xã Tân Quang cơ bản ổn định. Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương trong thời gian tới là tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp. Đại hội bầu Chi ủy gồm 11 đồng chí, trong đó đồng chí Phạm Đình Vân được bầu làm Bí thư Chi bộ.

Mặc dù phong trào hợp tác hóa phát triển nhanh song chưa vững chắc. Cuối năm 1962, hoạt động của các hợp tác xã bắt đầu bộc lộ một số khuyết điểm. Một số thành viên trong Ban Chủ nhiệm có biểu hiện bê trễ trong công việc, thường xuyên tổ chức liên hoan, hội họp, thậm chí có người tham ô của tập thể. Việc phân phối sản phẩm làm ra thiếu công bằng làm triệt tiêu động lực phấn đấu của xã viên, dẫn đến hiện tượng “*rong công phóng điểm*” xuất hiện ngày càng nhiều.

Trước tình hình trên, Chi bộ kiên quyết chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của Ban Chủ nhiệm hoặc chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức Đại hội để xã viên bầu Ban Chủ nhiệm mới. Bên cạnh đó, cán bộ, đảng viên còn đẩy

mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tích cực lao động sản xuất vì sự phát triển của quê hương, thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân do huyện giao. Nhờ những biện pháp trên, vào giữa năm 1963, phong trào hợp tác hóa ở Tân Quang được củng cố và tiếp tục phát triển.

Ngày 19/2/1963, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết về *“Cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc”*. Quán triệt Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chi ủy chỉ đạo các Ban Quản trị đẩy mạnh cải tiến về công tác quản lý, trong đó chú trọng đến nâng cao thái độ và tinh thần làm việc của cán bộ hợp tác xã. Phong trào làm phân xanh, làm bèo hoa dâu, ủ phân chuồng diễn ra sôi nổi. Bên cạnh đó, các nông cụ mới như cào cỏ Nghệ An, bừa sắt, xe cải tiến bắt đầu được sử dụng rộng rãi, giúp giải phóng sức lao động, tăng hiệu quả sản xuất. Tiêu biểu, nông cụ cải tiến của Hợp tác xã Bình Minh chiếm đến 70,81%<sup>1</sup>.

Để đưa nông nghiệp phát triển, cấp ủy chú trọng đến chăm lo, hoàn thiện mạng lưới thủy lợi. Mỗi hợp tác xã lập ra đội thủy lợi để đảm trách chính trong công tác sửa chữa, gia cố, nạo vét hệ thống kênh mương, đập, đào ao. Hàng trăm lượt xã viên được huy động mỗi năm để

---

1. Báo cáo số 17-BC/TN ngày 19/8/1961 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *“Công tác 6 tháng đầu năm 1961”*.

tu bổ, làm mới nhiều công trình thủy lợi. Từ năm 1961 đến năm 1965, xã Tân Quang đã xây dựng được 10 kè, đó là kè Khu Sâu (xóm Khu Yên), kè Khu Tung (xóm Cầu Sắt), kè La Vang (xóm Dọc Dài), kè Rừng Vấp (xóm Làng Mới), kè Ao Xôm (xóm Làng Vai), kè Khu Giỏ (xóm Khu Yên), kè Lầu Chay (xóm Làng Sắn), kè Cầu Hội (xóm Mỏ Chè), kè Cầu Gáo (xóm Cầu Gáo) và kè Đồng Lắm (xóm Cầu Gáo). Nhờ thành tích đã đạt được, xã Tân Quang vinh dự được Chính phủ tặng cờ thi đua về công tác làm thủy lợi vào năm 1962.

Tháng 4/1963, Chi bộ xã Tân Quang được nâng cấp thành Đảng bộ xã Tân Quang. Tại thời điểm thành lập, Đảng bộ xã Tân Quang có 74 đảng viên. Ban Chấp hành lâm thời được chỉ định gồm 11 đồng chí, trong đó đồng chí Phạm Đình Vân làm Bí thư Đảng ủy. Lúc này, Đảng bộ xã Tân Quang có 4 chi bộ, đó là Chi bộ Làng Cả do đồng chí Đồng Văn Cách làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Tại làm Phó Bí thư Chi bộ; Chi bộ Bình Minh do đồng chí Dương Văn Phận làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Dương Ngọc Nhung làm Phó Bí thư Chi bộ; Chi bộ Ba Đình và Chi bộ Khu Yên<sup>1</sup>. Thành lập Đảng bộ đánh dấu bước trưởng thành mới trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng ở xã Tân Quang.

---

1. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Sưu tầm chưa xác minh được tên Bí thư Chi bộ, Phó Bí thư Chi bộ của Chi bộ Ba Đình và Chi bộ Khu Yên.

Cuối năm 1963, được sự chấp thuận của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ nhất. Đại hội ôn lại chặng đường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ từ khi trở thành tổ chức cơ sở Đảng độc lập vào cuối năm 1953, trong đó nhấn mạnh những thành tích mà xã Tân Quang đạt được chủ yếu xuất phát từ sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Chi bộ - Đảng bộ xã. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ sắp tới là: Kiện toàn tổ chức Đảng, tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng bộ; lãnh đạo phong trào hợp tác hóa, đưa hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp ngày càng đi lên, từ đó nâng cao hơn nữa đời sống của xã viên và nhân dân; củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh, tạo cơ sở vững chắc để bà con nhân dân an tâm lao động, sản xuất; phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong khơi dậy và phát huy sức mạnh đoàn kết của nhân dân trong xây dựng quê hương Tân Quang. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Phạm Đình Vân làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Đô làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Được làm Thường trực Đảng, đồng chí Nguyễn Đình Xuyên và Dương Đình Phú làm Ủy viên Ban Chấp hành.

Không chỉ quan tâm đến trồng trọt, cấp ủy Đảng còn chú trọng đến công tác chăn nuôi. Tập quán chăn nuôi của người dân có sự chuyển biến tích cực, tình trạng thả rông gia súc được hạn chế. Được sự hướng dẫn, tuyên

truyền của cán bộ y tế xã, bà con địa phương quan tâm hơn đến vệ sinh chuồng trại, dùng vôi khử trùng, góp phần hạn chế tình trạng dịch bệnh ở gia súc, gia cầm. Chăn nuôi tập thể của xã mỗi năm cung cấp cho xã viên từ 250 đến 300 con giống. Tổng số đàn lợn của xã năm 1961 là 200 con đã tăng lên 350 con vào năm 1963. Đến năm 1965, đàn trâu, bò của xã gồm 250 con, bao gồm của tập thể và các hộ cá thể. Ngoài ra, toàn xã còn có hàng nghìn con gia cầm, một mặt nâng cao đời sống của nhân dân, mặt khác giúp địa phương hoàn thành nghĩa vụ thực phẩm cho Nhà nước. Điển hình, Tân Quang là một trong 7 xã được nhận giấy khen của huyện về thành tích bán lợn nghĩa vụ cho Nhà nước năm 1961<sup>1</sup>.

Để ghi nhận thành tích đã đạt được, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trao tặng cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tân Quang Huân chương Lao động hạng Ba về thành tích trong xây dựng, củng cố hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng vào năm 1964. Đây là kết quả của sự nỗ lực không ngừng nghỉ của cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương; trở thành động lực để xã Tân Quang tiếp tục phấn đấu trong xây dựng quê hương.

Song song với phát triển kinh tế, cấp ủy chú trọng đến chăm lo sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Đội văn nghệ

---

1. Báo cáo số 01/BC-ĐH ngày 18/6/1962 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hồ.

của xã thường xuyên biểu diễn những tiết mục “*tự biên tự diễn*” ca ngợi cuộc sống mới, khích lệ tinh thần hăng say trong sản xuất của nhân dân. Mỗi hợp tác xã thành lập 1 tủ sách nhỏ, đáp ứng nhu cầu giải trí và cung cấp tri thức mới cho người dân. Được sự vận động của cán bộ xã, nhân dân địa phương thực hành tiết kiệm trong ma chay, cưới hỏi, lễ hội.

Trong giáo dục, Trường cấp I thực hiện phong trào thi đua “*Đạy tốt, học tốt*” theo tấm gương Trường cấp II Bắc Lý (tỉnh Hà Nam). Được giao trách nhiệm từ Đảng bộ và chính quyền địa phương, các hợp tác xã được phân công đóng góp vật liệu, ngày công để tu sửa lớp học, bàn ghế. Kết thúc mỗi năm học, bình quân có trên 92% học sinh được lên lớp. Phong trào bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì. Từ năm 1964, cán bộ và nhân dân xã Tân Quang theo học bổ túc văn hóa tại Trường Tân - Bình - Thành (Tân Quang - Bình Sơn - Thành Công)<sup>1</sup>. Các học viên của xã được huyện đánh giá tốt về ý thức và chất lượng học tập, từ đó vận dụng kiến thức vào thực tiễn lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Ngoài ra, từ năm 1965, cán bộ của xã còn được đào tạo, bồi dưỡng về khoa học kỹ thuật, cách thức quản lý, điều hành hợp tác xã tại phân hiệu Trường cấp II phổ thông nông nghiệp tại xã Thành Công.

---

1. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.116. Ban Sư tâm chưa xác minh được Trường Tân - Bình - Thành đặt tại địa phương nào.

Nhiệm vụ quốc phòng - an ninh luôn được Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã đặc biệt coi trọng. Đảng ủy chú trọng tới giáo dục cho nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù. Đến năm 1965, mỗi hợp tác xã xây dựng được 1 trung đội dân quân. Công tác huấn luyện diễn ra với phương châm: nhanh, gọn và đảm bảo chất lượng. Luật Nghĩa vụ quân sự (năm 1960) được quán triệt đến mọi cán bộ, đảng viên và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Từ năm 1961 đến năm 1965, xã luôn hoàn thành nghĩa vụ tuyển quân, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Ngoài ra, Ban Công an xã phối hợp phát động nhân dân tham gia bảo vệ trật tự trị an, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

Cấp ủy luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt có vai trò quyết định đến năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Trong giai đoạn này, công tác xây dựng Đảng gắn liền với thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 25/2/1961 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “*Chỉnh huấn mùa xuân 1961*”, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 26/3/1962 của Bộ Chính trị về cải tiến công tác giáo dục lý luận và chính trị của Đảng và cuộc vận động xây dựng “*Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt*” vào tháng 6/1962 của Ban Bí thư Trung ương Đảng<sup>1</sup>.

---

1. “*Bốn tốt*” gồm: Lãnh đạo sản xuất tốt, lãnh đạo tốt việc chấp hành chính sách, pháp luật; lãnh đạo quan tâm đến đời sống quần chúng và làm công tác vận động quần chúng tốt; lãnh đạo tốt công tác củng cố, phát triển Đảng.

Quán triệt nghiêm túc nghị quyết, cuộc vận động của Đảng, Chi ủy - Đảng ủy đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình; thực hiện kiểm tra Đảng thường kỳ và đột xuất; cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng do huyện, tỉnh tổ chức. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ và các chi bộ được củng cố một bước, tổ chức Đảng xã Tân Quang được đánh giá loại khá trong xây dựng “Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt”, điển hình trong 2 năm 1963 và 1964, Đảng ủy Tân Quang có 4 chi bộ trực thuộc đạt “Bốn tốt”<sup>1</sup>.

Với mục đích không ngừng tăng cường nguồn sinh lực mới cho Đảng và nội dung trong Điều lệ Đảng, cấp ủy luôn chú trọng đến công tác phát triển Đảng. Từ tháng 8/1962 đến năm 1965, 37 quần chúng ưu tú đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, trong đó có 5 quần chúng là nữ<sup>2</sup>, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ lên 95 đồng chí, sinh hoạt tại Chi bộ Tân Tiến và Chi bộ Bách Quang (năm 1965, xã Tân Quang có 2 Hợp tác xã: Bách Quang và Tân Tiến).

Trong 5 năm (1961 - 1965), cấp ủy chỉ đạo tổ chức 2 cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp vào ngày 18/6/1961 và ngày 21/4/1963 theo nguyên tắc “*phổ thông đầu phiếu*”. Kết quả, Hội đồng Nhân dân xã nhiệm kỳ

---

1. Báo cáo số 28/BC-ĐH ngày 16/10/1964 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hồ về “*Tổng kết một đợt củng cố hợp tác xã mùa thu*”.

2. 5 người đó là: Dương Thị Ái (kết nạp ngày 5/9/1962), Nguyễn Thị Hợp (kết nạp tháng 10/1963), Vũ Thị Khánh (kết nạp ngày 15/6/1964), Dương Thị Chi (kết nạp ngày 2/11/1964) và Vũ Thị Thái (kết nạp tháng 11/1965).



1961 - 1963 bầu đồng chí Phạm Đình Vân làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã; Hội đồng Nhân dân xã nhiệm kỳ 1963 - 1965 bầu đồng chí Nguyễn Văn Được làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Mặt trận Tổ quốc tiếp tục vận động nhân dân hăng hái, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước với khẩu hiệu *“Tất cả vì miền Nam ruột thịt”*, *“Miền Bắc thi đua với miền Nam”*. Hội Phụ nữ phát động hội viên tích cực thi đua trong phong trào *“Năm tốt”*, đặc biệt phụ nữ Tân Quang và phụ nữ xã Dân Chủ đã trồng được 6.000 cây chuối chỉ trong 6 tháng đầu năm 1963<sup>1</sup>, trở thành tấm gương sáng cho phong trào trong toàn huyện. Đoàn viên Đoàn Thanh niên với phong trào *“Rừng thanh xuân, phân một tấn”*, *“Những người xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất”* hăng hái trong trồng cây gây rừng, làm phân xanh, áp dụng tri thức mới vào sản xuất. Nông hội tiếp tục giáo dục nông dân địa phương về con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa, hướng dẫn hội viên làm chuồng trại, giữ vệ sinh cho vật nuôi. Các cụ phụ lão dù tuổi cao nhưng bền chí vẫn tham gia phong trào chống hạn, động viên con cháu đi bộ đội.

Thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), Chi bộ - Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tân Quang đạt được nhiều thành tích quan trọng.

---

1. Báo cáo số 04/BC-ĐH ngày 2/7/1963 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hỷ về *“Sơ kết 6 tháng đầu năm của Huyện ủy Đông Hỷ”*.

Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được xác lập và củng cố bước đầu. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế có sự chuyển biến tích cực. Tổ chức cơ sở Đảng không ngừng trưởng thành trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Đó là tiền đề và cơ sở vững chắc để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Quang bước vào thời kỳ vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

## **II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện chiến trường miền Nam (1965 - 1975)**

Đầu tháng 8/1964, đế quốc Mỹ dựng lên “*Sự kiện Vịnh Bắc Bộ*”. Tiếp đó, đến ngày 7/2/1965, chúng cho máy bay ném bom bắn phá thị xã Đồng Hới, đảo Cồn Cỏ... chính thức mở cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân. Quán triệt sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng ủy xã lãnh đạo nhân dân nghiêm túc thực hiện công tác chuẩn bị về mọi mặt ngay từ cuối năm 1964, đầu năm 1965. Để sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu chống cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, cấp ủy, chính quyền xã Tân Quang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân, du kích<sup>1</sup>.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.96.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị ngày 8/7/1965 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái “Về những biện pháp cơ bản trong công tác phòng không nhân dân”, Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã Tân Quang chỉ đạo nhân dân tăng cường làm hầm, hào phòng tránh<sup>1</sup>. Dân quân, du kích được huy động đào hào, hố trú ẩn cá nhân ở những nơi công cộng. Mỗi gia đình phải đào từ 1 đến 2 chiếc hố cá nhân vững chắc. Nhân dân sẵn sàng sơ tán khi có hiệu lệnh.

Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã đẩy mạnh củng cố và phát triển lực lượng dân quân, du kích. Giai đoạn này, lực lượng dân quân có trên 110 người được biên chế thành 4 trung đội. Xã đội được kiện toàn 4 chức danh chủ chốt gồm: Xã đội trưởng, xã đội phó, chính trị viên và chính trị viên phó. Để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ mới, lực lượng dân quân, du kích xã được huyện bổ sung một số vũ khí như K44, trung liên, tiểu liên. Theo sự chỉ đạo của cấp ủy, dân quân, du kích xã Tân Quang luyện tập nghiêm túc với các nội dung phòng chống gián điệp, biệt kích; chống địch nhảy dù; bắn máy bay tầm thấp bằng súng bộ binh.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Phòng không nhân dân huyện Đông Hỷ, Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã Tân Quang thành lập Ban Phòng không nhân dân xã do đồng chí Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã làm Trưởng ban,

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.97.

đồng chí Xã đội trưởng, Trưởng Công an làm Phó ban<sup>1</sup>. Xã cũng thành lập tổ cấp cứu phòng không với nhiệm vụ cứu thương, tải thương trong trường hợp bị máy bay Mỹ ném bom. Cấp ủy, chính quyền xã cũng đảm bảo 100% cán bộ Xã đội đi dự các lớp tập huấn quân sự do Ban Chỉ huy Huyện đội Đồng Hỷ tổ chức<sup>2</sup>.

Đầu năm 1965, một số đơn vị quân đội, xí nghiệp của Nhà nước đứng chân, sơ tán trên địa bàn của xã. Trong đó, một số bộ phận thuộc Khu Gang thép Thái Nguyên sơ tán về Làng Cả và Xuân Mỹ; hàng trăm tấn xăng dầu được cất giữ tại Làng Mới; Tiểu đoàn 17 thuộc Sư đoàn 312 đứng chân tại xóm Đồi, trong đó Ban Chỉ huy Tiểu đoàn lấy nhà ông Dương Văn Chúc là nơi làm việc và sinh hoạt. Địa điểm đứng chân, sơ tán là khu đồi, rừng rậm nên máy bay địch khó phát hiện.

Năm 1965, Đảng bộ tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1965 - 1966). Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trong giai đoạn từ năm 1963 đến năm 1965, trong đó nêu rõ: Qua cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật (vòng I), hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.96. Đầu năm 1965, đồng chí Dương Thị Hoa - Chủ tịch Ủy ban Hành chính làm Trưởng ban Phòng không nhân dân xã Tân Quang.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.98.

ngày càng hiệu quả, đời sống của xã viên được cải thiện từng bước; Hợp tác xã mua bán cung ứng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu cho người dân, Hợp tác xã tín dụng giúp xã viên về vốn để mua con giống phục vụ sản xuất, từ đó góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa; tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã cơ bản ổn định.

Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1965 - 1966 để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phấn đấu hoàn thành, trong đó nhấn mạnh cần chuẩn bị về mọi mặt, chuyển hoạt động từ thời bình sang thời chiến, sẵn sàng góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; trong đó đồng chí Phạm Đình Vân tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy<sup>1</sup>.

Tháng 8/1965, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức cán bộ, đảng viên học tập Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11, khóa III (tháng 3/1965) và Chỉ thị “*Về những biện pháp cơ bản trong công tác phòng không nhân dân*” ngày 8/7/1965 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái. Toàn xã từng bước chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến.

---

1. Đầu năm 1966, đồng chí Nguyễn Văn Lũ làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Phạm Đình Vân.

Cũng trong thời gian này, đơn vị C104 (E210) được điều động về địa bàn xã Tân Quang để lập trận địa phòng không ở khu vực Ba Cống (nay là địa điểm giáp ranh giữa xã Tân Quang và phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên). Vũ khí có hỏa lực mạnh nhất là pháo cao xạ 100mm. Ngoài ra, Tiểu đoàn 71 thuộc Trung đoàn 247 xây dựng 1 trận địa tên lửa cùng pháo cao xạ tại đồi Dọc Dài (nay thuộc phường Bách Quang). Có nhiều đơn vị về sơ tán, có Quốc lộ 3 chạy qua, tiếp giáp thành phố Thái Nguyên, lại gần với tuyến đường sắt Quán Triều - Hà Nội nên Tân Quang dễ trở thành mục tiêu đánh phá của máy bay Mỹ. Trước tình hình trên, Đảng ủy lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể và nhân dân địa phương chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, sẵn sàng đánh trả các cuộc tấn công của kẻ thù để bảo vệ quê hương.

Vào lúc 9 giờ 55 phút ngày 17/10/1965, đế quốc Mỹ huy động máy bay ném bom bắn phá cầu Gia Bảy, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân trên địa bàn Thái Nguyên<sup>1</sup>.

Trong thời gian Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã chỉ đạo bà con nông dân thực hiện “*cấy nhanh, thu hoạch gọn*”, tiến hành cất giấu đảm bảo tài sản an toàn. Theo sự phân chia của Huyện ủy và Ủy ban Hành chính huyện Đồng Hỷ, xã Tân

---

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.133.

Quang nằm trong vùng I<sup>1</sup>. Tân Quang là một trong số các địa phương có diện tích canh tác lúa lớn nhất của huyện.

Thực hiện chủ trương xây dựng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa cũng như để tạo ra sức mạnh tổng hợp, góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, cuối năm 1965, quy mô các hợp tác xã của Tân Quang tiếp tục có sự điều chỉnh. Hợp tác xã Khu Yên, Hợp tác xã Ba Đình, Hợp tác xã Bình Minh hợp nhất thành Hợp tác xã Bách Quang do ông Phạm Huy Phách làm Chủ nhiệm. Đồng thời, 2 xóm La Doan, La Chuông được nhận về Hợp tác xã Làng Cả và đổi tên thành Hợp tác xã Tân Tiến, ông Ngô Văn Cán làm Chủ nhiệm.

Như vậy đến lúc này, xã Tân Quang có 2 hợp tác xã nông nghiệp, đó là Hợp tác xã Tân Tiến và Hợp tác xã Bách Quang. Hợp tác xã Bách Quang gồm các xóm: Đồi, Tân Dương, Làng Vai, Khu Yên, Làng Mới, Cầu Sắt, Chương Lương, Dọc Dài, La Chám, Cầu Gáo, Mỏ Chè, Làng Sắn và Na Đình; Hợp tác xã Tân Tiến gồm các xóm Sơn Mỹ 1, Sơn Mỹ 2, Bài Lài, La Chuông, La Doan, Làng Đỗ, Tân Tiến và Đông Tiến.

Từ ngày 24/12/1965 đến ngày 22/4/1966, Mỹ tạm ngừng ném bom xuống Thái Nguyên. Từ ngày 23/4/1966, đế quốc Mỹ huy động 3 tốp máy bay trinh sát trên bầu

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.94. Vùng I huyện Đồng Hỷ gồm các xã Tân Quang, Bá Xuyên, Tích Lương,

trời Thái Nguyên<sup>1</sup>. Mặc dù trong thời gian gần 4 tháng địch không tiến hành ném bom phá hoại song Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã Tân Quang vẫn chỉ đạo dân quân nghiêm túc tham gia huấn luyện; tuyên truyền nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác. Ngay trong 6 tháng đầu năm 1966, Tân Quang đã hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện dân quân của cả năm với kết quả chính trị đạt 87%, chiến thuật đạt 85% và kỹ thuật đạt 100%<sup>2</sup>. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã, dân quân xã Tân Quang cùng dân quân một số xã khác trong huyện đóng góp hàng nghìn ngày công, đắp hàng nghìn mét khối đất, đá xây dựng trận địa tên lửa ở các xã Đắc Sơn (Phổ Yên), Bình Sơn, Tân Lợi (Đông Hy)<sup>3</sup>...

Ngày 22/5/1966, đế quốc Mỹ huy động 17 lần chiếc máy bay vào trinh sát và đánh phá thành phố Thái Nguyên. Trước tình hình đó, dân quân và nhân dân xã Tân Quang cùng quân dân các xã khác đã làm tốt công tác phục vụ chiến đấu, góp phần cùng với các đơn vị phòng không của bộ đội chủ lực bắn rơi 1 chiếc máy bay xuống xã Bá Xuyên<sup>4</sup>.

Giữa năm 1966, đế quốc Mỹ huy động 3 lần tốp máy bay đánh phá vào khu vực trận địa phòng không tại khu

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.26.

2, 3, 4. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.98-99.



vực Ba Cống. Đầu năm 1967, giặc lái Mỹ còn ném bom vào kho xăng dầu tại xóm Làng Mới. Cùng với đơn vị C104 (E210), dân quân, du kích xã dũng cảm bắn trả địch. Khi kho cất giữ xăng dầu bị cháy, dân quân Làng Mới, Khu Yên, Làng Vai dũng cảm tham gia dập lửa với quyết tâm bảo vệ an toàn cho toàn bộ số xăng dầu và góp phần làm giảm thiệt hại do địch gây ra. Trong số những quả bom Mỹ ném xuống có 2 quả không nổ. Huyện cử đồng chí Dương Văn Gang xuống trực tiếp chỉ đạo xử lý giúp đảm bảo an toàn cho cuộc sống của người dân.

Để tăng cường sự lãnh đạo trong bối cảnh địch tăng cường ném bom, đánh phá và theo sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ III (nhiệm kỳ 1966 - 1968) được tổ chức vào năm 1966. Đại hội nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội lần thứ II, nêu những “điểm sáng” và chỉ ra hạn chế, khuyết điểm, đó là: Công tác chuẩn bị về mọi mặt diễn ra khẩn trương, có hiệu quả; lực lượng dân quân, du kích xã dũng cảm chiến đấu chống địch, làm tốt nhiệm vụ gìn giữ an ninh, tạo điều kiện cho nhân dân an tâm sản xuất, làm tròn nghĩa vụ về lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Tuy vậy còn một số cán bộ, đảng viên và người dân có biểu hiện chủ quan, chưa thực hiện nghiêm các biện pháp phòng tránh máy bay địch; công tác văn hóa, giáo dục, y tế bị tác động mạnh bởi các cuộc ném bom của đế quốc Mỹ...

Đại hội khẳng định nhiệm vụ chủ yếu, trọng tâm của cấp ủy trong thời gian tới là tiếp tục lãnh đạo nhân dân vượt qua thách thức, sẵn sàng chống trả các hoạt động phá hoại của Mỹ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Lũ làm Bí thư Đảng ủy<sup>1</sup>.

Mặc dù phải chuẩn bị và trực tiếp chiến đấu chống cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Đảng bộ và chính quyền xã Tân Quang vẫn lãnh đạo nhân dân giữ vững sản xuất. Khẩu hiệu “*Địch đến là đánh, địch đi lại sản xuất*” được quán triệt đến nhân dân. Cấp ủy tiếp tục tăng cường công tác quản lý hợp tác xã theo hướng “*ba khoán*” (khoán chi phí sản xuất, khoán công điểm và khoán sản lượng). Trong 6 tháng đầu năm 1966, dân quân của Tân Quang cùng dân quân các xã khác trong huyện tham gia 6.194 công lao động xã hội chủ nghĩa và 29.957 ngày công làm thủy lợi<sup>2</sup>.

Ngày 17/7/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “*Lời kêu gọi kháng chiến chống Mỹ cứu nước*”, trong đó có đoạn:

---

1. Nghị quyết số 20/NQ/ĐH ngày 17/2/1967 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hy về “*Công nhận Ban Đảng ủy*”. Theo đó, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tân Quang gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Lũ (Bí thư Đảng ủy), Dương Văn Phận (Phó Bí thư Đảng ủy), Nguyễn Văn Đước (Ủy viên Ban Thường vụ).

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.98.

“Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”<sup>1</sup>. Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch như tiếng hịch của non sông đất nước, tiếp thêm sức mạnh to lớn để cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Tân Quang góp phần vào chiến thắng các đợt đánh phá ác liệt của đế quốc Mỹ những ngày cuối tháng 7/1966<sup>2</sup>.

Sang năm 1967, địch tăng cường các hành động ném bom phá hoại vào địa bàn huyện Đông Hỷ, trong đó có xã Tân Quang. Ngày 21/1/1967, Mỹ cho máy bay ném bom xuống khu vực trận địa trực chiến của dân quân ở xóm Làng Mới (xã Tân Quang)<sup>3</sup>. Trong tư thế chủ động sẵn sàng chiến đấu, với quyết tâm “nhằm thẳng quân thù mà bắn”, các chiến sỹ dân quân xã Tân Quang đã bắn trả mạnh mẽ vào quân địch.

Ngày 15/3/1967, địch huy động 3 lần tốp máy bay ném bom xuống ga Lương Sơn (nay thuộc phường Lương Sơn, thành phố Sông Công), Khu Gang thép. Với ý chí quyết chiến quyết thắng, bộ đội tên lửa tiêu diệt 1 máy bay

---

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 12*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.108.

2, 3. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.101, 103.

địch. Địch điên cuồng ném nhiều quả bom phát quang và trút bom bi vào trận địa tên lửa. Các đồng chí Đào Văn Thế, Đào Xuân Bính cùng nhiều đồng chí khác thuộc lực lượng dân quân, du kích xã bất chấp nguy hiểm vừa tiến hành dập lửa, vừa chủ động đưa những người bị thương đi chữa trị. Sau trận ném bom trên, 2 sỹ quan điều khiển tên lửa hy sinh được an táng tại nghĩa trang xã Tân Quang và 2 người dân ở xóm Dọc Dài cũng bị chết.

Chỉ trong vòng 6 tháng cuối năm 1967, máy bay Mỹ ném bom 7 lần xuống địa bàn xã Tân Quang, gây nhiều thiệt hại về người và của<sup>1</sup>. Tháng 7/1967, nhiều tốp máy bay địch đánh phá ác liệt bằng bom bi, bom phá vào địa điểm Khu Gang thép sơ tán tại xóm Làng Cả và xóm Xuân Mỹ làm 3 người dân bị chết. Trong số các gia đình công nhân của Khu Gang thép về sơ tán trên địa bàn xã, một số gia đình có người làm việc tại nơi sơ tán song phần lớn làm việc tại cơ sở chính (nơi có lò cao) cách đó khoảng 5km. Vừa sản xuất, vừa phải chiến đấu dưới bom đạn của kẻ thù vì vậy khó tránh khỏi thương vong<sup>2</sup>.

Ngày 6/7/1967, đế quốc Mỹ huy động gần 10 lần tốp máy bay vào trinh sát và đánh phá thành phố Thái Nguyên, các huyện Đồng Hỷ, Phở Yên, Phú Bình. Cán

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.103.

2. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Sưu tầm chưa xác định được số lượng, lý lịch gia đình công nhân Khu Gang thép bị chết, bị thương trong thời gian về sơ tán trên địa bàn xã Tân Quang.

bộ, chiến sỹ phân đội trực chiến của xã Tân Quang cùng các xã khác đã bình tĩnh, dũng cảm nổ súng bắn máy bay địch, góp phần cùng lực lượng phòng không trên địa bàn Thái Nguyên bắn rơi 3 máy bay Mỹ<sup>1</sup>.

Để đáp ứng tốt hơn nhiệm vụ phục vụ chiến đấu, khắc phục hậu quả do cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ gây ra, Tân Quang cùng 5 xã khác trong huyện lập được 17 đội xung kích gồm 337 đoàn viên, thanh niên<sup>2</sup>. Năm 1967, dân quân, du kích xã Tân Quang vinh dự được Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc tặng Bằng khen nhờ đạt nhiều thành tích trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ<sup>3</sup>.

Trong bối cảnh địch tăng cường các hoạt động ném bom phá hoại, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ và chính quyền xã Tân Quang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ và nhân dân sơ tán ra khu vực trọng điểm có thể bị máy bay Mỹ đánh phá; đồng thời củng cố lại hầm, hố phòng không. Lực lượng dân quân xã nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu khi quân địch xuất hiện trên bầu trời<sup>4</sup>.

Đối mặt với cuộc chiến tranh phá hoại của kẻ thù, nhân dân Tân Quang đã làm tốt nhiệm vụ phối hợp chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Được sự phân công, chỉ đạo

---

1, 3, 4. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.100-101, 104.

2. Báo cáo số 17/BC/ĐH ngày 29/12/1967 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ về “Tổng kết công tác năm 1967”.

của Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã, Hội Mẹ chiến sỹ ở các hợp tác xã đã tặng 500kg rau xanh, 150kg gạo, 30kg chè tươi cho bộ đội. Đó là biểu hiện sinh động của tình quân dân thắm thiết, là minh chứng rõ nét của đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng; thể hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền địa phương.

Với tinh thần “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”, Tân Quang luôn hoàn thành nghĩa vụ về lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Tính riêng trong năm 1967, Tân Quang là một trong 3 xã của huyện Đồng Hỷ hoàn thành vượt mức chỉ tiêu về lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước, trong đó dẫn đầu về bán nông sản cho Chính phủ<sup>1</sup>. Tiếp đó, trong năm 1968, Tân Quang là 1 trong 4 xã bán lương thực, gia cầm cho Nhà nước nhiều nhất của huyện Đồng Hỷ<sup>2</sup>.

Cuộc chiến đấu với kẻ địch ngày càng cam go, quyết liệt; yêu cầu chi viện sức người cho các chiến trường ngày càng tăng. Bước vào giai đoạn này, công tác tuyển quân của Tân Quang gặp nhiều khó khăn: Lực lượng dự bị, động viên giảm dần qua các năm; con em một số gia đình có tư tưởng sợ gian khổ, hy sinh nên trốn tránh nghĩa vụ quân sự, trong đó có gia đình đảng viên.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.104.

2. Báo cáo số 03/BC/ĐH ngày 20/1/1969 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ về “*Tổng kết công tác năm 1968*”.

Quán triệt nghiêm túc sự chỉ đạo của Huyện ủy Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã tiến hành đồng thời nhiều biện pháp, vừa đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm tốt công tác hậu phương quân đội, vừa xử lý nghiêm các trường hợp đào ngũ hay trốn tránh đi bộ đội. Tổng kết trong 4 năm (1965 - 1968), xã Tân Quang đã động viên được 8% dân số vào bộ đội, đạt thành tích cao nhất trong các xã của tỉnh Bắc Thái<sup>1</sup>.

Liên tiếp thất bại ở miền Nam, nhất là sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân (năm 1968) cùng những thiệt hại nặng nề trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, sự phản đối của dư luận quốc tế và phong trào phản đối chiến tranh của nhân dân Hoa Kỳ ngày càng dâng cao, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố hạn chế ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và đến ngày 1/11/1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn tuyên bố ngừng ném bom hoàn toàn đối với miền Bắc.

Bước vào năm 1968, Tân Quang thực hiện cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật (vòng II). Theo đó, Ban Quản trị các hợp tác xã được chấn chỉnh về tác phong, phương pháp làm việc; xã viên cũng mạnh dạn đưa giống mới vào canh tác, cách thức cấy thẳng hàng trở nên phổ biến, ngoài phân chuồng, người dân bắt đầu sử dụng phân hóa học<sup>2</sup>.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.106.

2. Báo cáo số 03/BC/ĐH ngày 20/1/1969 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hy về “Tổng kết công tác năm 1968”.

Từ năm 1970 đến năm 1973, diện tích lúa của Tân Quang cơ bản ổn định. Diện tích lúa của năm 1970, 1971, 1972, 1973 lần lượt là 2.215 mẫu, 2.546 mẫu, 2.133 mẫu và 2.222 mẫu. Sản lượng lúa qua các năm có xu hướng giảm nhẹ. Sản lượng lúa toàn xã năm 1970 đạt 1.017 tấn, năm 1971 đạt 942,8 tấn, năm 1972 đạt 906 tấn và năm 1973 đạt 858,9 tấn. Kết quả trên giúp Tân Quang cơ bản đáp ứng nhu cầu lương thực của nhân dân địa phương, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Hưởng ứng phong trào thi đua do tỉnh phát động, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, nhân dân và dân quân địa phương tích cực tham gia làm thủy lợi. Trong gần 4 năm (1969 - 1972), hàng nghìn lượt người tích cực nạo vét mương, gia cố và làm mới đập nước, đào ao, hồ tích trữ nước. Kết quả, xã Tân Quang làm thêm được các đập Cầu Nội, Ao Đầm, Nghè Trã, La Vang, Khu Giỏ và Khu Sâu. Hợp tác xã Bách Quang được Huyện ủy Đồng Hỷ đánh giá có nhiều cố gắng trong đào mương, làm hồ, ao chứa nước, nâng cao diện tích ruộng cấy 1 vụ lên 2 vụ, từ đó đảm bảo nguồn lương thực cho nhân dân và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước<sup>1</sup>.

Dựa trên điều kiện tự nhiên của xã có nhiều đồi thấp, cấp ủy tuyên truyền, vận động đồng bào địa phương trồng cây gây rừng, trong đó Đoàn Thanh niên, các cụ phụ lão là lực lượng đi đầu. Trong 3 năm (1969 - 1972), Tân Quang trồng

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.106.



mới được hàng chục nghìn cây, tỷ lệ diện tích đồi được phủ xanh được nâng lên đáng kể. Huyện ủy Đồng Hỷ đánh giá xã Tân Quang đạt loại khá trong phong trào trồng rừng<sup>1</sup>.

Trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi đóng vai trò ngày càng quan trọng. Trại chăn nuôi tập thể của Hợp tác xã Bách Quang do ông Dương Văn Khôi phụ trách và trại chăn nuôi tập thể của Hợp tác xã Tân Tiến do ông Nguyễn Văn Muôn làm trưởng trại lần lượt ra đời vào năm 1965 và năm 1969. Cả 2 trại nuôi chủ yếu lợn Móng Cái, vừa để sinh sản, vừa thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước. Nhờ được chăm sóc tốt nên đàn lợn tập thể khỏe mạnh, phát triển tốt và ít bị mắc bệnh. Số lượng vật nuôi của xã không ngừng tăng lên. Đến năm 1972, toàn xã có 739 con trâu, bò, 849 con lợn và 12.518 con gia cầm.

Từ năm 1969, xã thực hiện 3 phong trào làm đường giao thông, làm thủy lợi và trồng cây gây rừng do tỉnh phát động. Đối với hoàn thiện hệ thống giao thông, cấp ủy đề ra phương châm: Làm đường mới kết hợp với sửa đường cũ, dựa vào sức dân và chủ yếu do nhân dân tự làm. Đặc biệt, dân công xã Tân Quang cùng chung tay góp sức trong xây dựng đường và cầu Ba Cống nối xã Tân Quang với Trường Công nhân Kỹ thuật 3. Con đường trên đóng vai trò quan trọng nối từ Quốc lộ 3 vào trại chăn nuôi. Kết quả, trong sơ kết 9 tháng

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.107.

đầu năm 1971, xã Tân Quang được Huyện ủy Đồng Hỷ biểu dương nhờ đạt được thành tích xuất sắc trong làm đường giao thông<sup>1</sup>.

Sự nghiệp văn hóa, thông tin, văn nghệ, thể thao tiếp tục đi vào nền nếp. Hưởng ứng phong trào “*Cất cao tiếng hát, át tiếng bom*”, các tiết mục văn nghệ giai đoạn này tiếp tục hướng vào tố cáo tội ác của đế quốc Mỹ, khích lệ, động viên tinh thần chiến đấu, lao động của dân quân và nhân dân. Trong phong trào luyện tập thể dục thể thao, dân quân xã Tân Quang là lực lượng sôi nổi nhất. Năm 1968, xã Tân Quang có một cá nhân xếp thứ nhất trong cuộc thi thể thao quốc phòng của tỉnh Bắc Thái<sup>2</sup>.

Trong giai đoạn này, công tác giáo dục của xã gặp nhiều khó khăn. Lớp học phải phân tán vào khu vực rậm rạp và được xây dựng theo kết cấu “*nửa chìm nửa nổi*”. Không chỉ học bài, học sinh còn tham gia đào hầm, hào. Đội ngũ giáo viên thiếu thốn, thậm chí một số thầy tạm “*gác phấn bút*” lên đường đi bộ đội. Các học sinh đến trường đội mũ rơm để tránh bom bi và mảnh đạn văng. Lúc này, thầy Dương Văn Nga làm Hiệu trưởng Trường Phổ thông cấp I xã Tân Quang. Giáo viên vừa dạy văn hóa, vừa hướng dẫn học sinh cách phòng tránh khi máy

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.106.

2. Báo cáo số 03/BC/ĐH ngày 20/1/1969 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ về “*Tổng kết công tác năm 1968*”.

bay địch ném bom, phương pháp sơ cứu khi bị thương. Lớp học được xây dựng theo kiểu “*bán âm, bán dương*”. Trong thời gian đế quốc Mỹ ném bom phá hoại miền Bắc, phong trào thi đua “*Hai tốt*” chuyển sang phong trào “*Ba tốt*”<sup>1</sup>. Sau khi Tổng thống Mỹ tuyên bố ngừng ném bom phá hoại miền Bắc, hoạt động giáo dục dần trở lại bình thường. Vượt qua sự thiếu thốn về điều kiện cơ sở vật chất và hiểm nguy từ các cuộc ném bom, bắn phá của kẻ thù, thầy và trò Trường cấp I vẫn đạt được thành tích khá trong dạy và học. Từ năm học 1965 - 1966 đến năm học 1971 - 1972, bình quân mỗi năm học có trên 90% học sinh lên lớp và 92% học sinh lớp 4 tốt nghiệp.

Cả giáo dục phổ thông, bổ túc văn hóa và nhà trẻ - vỡ lòng đều phát triển. Ngày 31/8/1972, Trường Phổ thông cấp II xã Tân Quang được thành lập, địa điểm đặt tại khu vực Khu Đông (có lúc gọi là Khâu Đông, xóm Khu Yên). Đội ngũ giáo viên của trường gồm có 12 thầy, cô giáo do thầy Dương Văn Y làm Hiệu trưởng. Trong năm học đầu tiên, Trường cấp II có 293 học sinh, được chia làm 8 lớp. Trước năm 1972, con em địa phương học tập tại Trường cấp II xã Thành Công. Từ thời điểm này, học sinh Tân Quang được học tập, rèn luyện, vui chơi dưới mái Trường cấp II của xã nên phấn khởi, ra sức thi đua xây dựng trường lớp gọn gàng, sạch sẽ.

---

1. Phong trào “*Ba tốt*” gồm: dạy tốt, học tốt, phòng tránh tốt.

Trường Phổ thông cấp I tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, đóng góp quan trọng vào công tác giáo dục của địa phương. Để nâng cao chất lượng giáo dục, hằng năm các trường cử một số giáo viên đi bồi dưỡng, nâng cao về chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm. Cơ sở vật chất của Trường cấp I giai đoạn này còn nhiều khó khăn, thiếu thốn với 7 phòng học, trong đó 4 phòng mượn nghề Khu Đông, 3 phòng là nhà tranh tre, vách đất, mái lợp rạ.

Đảng bộ và chính quyền xã luôn quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ y tá, y sỹ được nâng cao trình độ, chuyên môn. Quán triệt Chỉ thị 140 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác bảo vệ, bồi dưỡng sức khỏe cho cán bộ, nhân dân, Trạm xá xã chú trọng đến cứu chữa những chiến sỹ, nhân dân bị thương trong cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ; vận động nhân dân tiếp tục ăn chín uống sôi, xây dựng 3 công trình vệ sinh<sup>1</sup>; thực hiện tiêm phòng các bệnh ho gà, sởi cho người dân. Trong giai đoạn từ năm 1965 đến năm 1972, Trạm xá tổ chức khám, chữa bệnh ban đầu cho hàng nghìn lượt người, giúp đồng bào trong xã nâng cao sức khỏe để hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong thời gian đế quốc Mỹ ngừng ném bom phá hoại miền Bắc, Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã Tân Quang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tuyển quân. Tính riêng trong năm 1971, qua 3 đợt tuyển quân, xã Tân

---

1. Ba công trình vệ sinh gồm giếng nước, nhà tắm và hố xí.

Quang đạt kết quả xuất sắc nhất của huyện, được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất<sup>1</sup>.

Phát huy thành tích đã đạt được, xã Tân Quang đã giao tân binh vượt chỉ tiêu 4% trong năm 1972<sup>2</sup>. Những người con của xã lên đường đi bộ đội nêu cao quyết tâm giết giặc lập công, đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Ban Công an phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể giữ vững an ninh, không để các phần tử phản động lôi kéo, kích động nhân dân; kiên quyết đấu tranh với các hành vi phạm tội.

Năm 1968, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1968 - 1970) và năm 1970, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 1970 - 1972). Các Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Phận làm Bí thư Đảng ủy khóa IV<sup>3</sup> và đồng chí Nguyễn Văn Được làm Bí thư Đảng ủy khóa V<sup>4</sup>.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.107.

2. Báo cáo số 03/BC/ĐH ngày 24/1/1973 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hy về "Tổng kết công tác năm 1972".

3. Nghị quyết số 76/NQ/ĐH ngày 3/12/1968 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hy. Theo đó, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tân Quang khóa IV gồm các đồng chí: Dương Văn Phận (Bí thư Đảng ủy), Nguyễn Văn Được (Phó Bí thư Đảng ủy), Dương Văn Xuyên (Ủy viên Thường vụ).

4. Nghị quyết số 26/NQ/ĐH ngày 30/12/1970 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hy. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tân Quang khóa V gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Được (Bí thư Đảng ủy), Dương Văn Xuyên (Phó Bí thư Đảng ủy), Phạm Huy Phách (Ủy viên Thường vụ).

Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy xã thường xuyên thực hiện công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Ngày 6/3/1970, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 195-NQ/TW “Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh”. Tiếp đó vào ngày 26/10/1971, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 192-CT/TW “Về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh”. Quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị và Ban Bí thư, cấp ủy tiến hành nghiêm túc công tác tự phê bình và phê bình, đấu tranh với các quan điểm lệch lạc, sai trái của cán bộ, đảng viên. Trong 7 năm (1965 - 1972), Đảng ủy chỉ đạo thực hiện 15 cuộc kiểm tra, qua đó kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất, vi phạm nghiêm trọng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tư cách người cộng sản.

Bên cạnh kiểm tra, cấp ủy còn chú trọng đến công tác phát triển đảng viên. Tuy nhiên, do cấp ủy chưa nhận thức hết tầm quan trọng của phát triển Đảng; chưa chủ động bồi dưỡng quần chúng ưu tú để tạo “nguồn”; một số cán bộ có tư tưởng hẹp hòi, không muốn kết nạp thêm đảng viên<sup>1</sup> nên công tác phát triển Đảng có nhiều hạn

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.95.

chế, có năm không đạt chỉ tiêu đề ra. Tiêu biểu năm 1965, Đảng bộ chỉ kết nạp được 5 quần chúng vào Đảng (đạt 50% chỉ tiêu do Đảng ủy đề ra đầu năm).

Trong các năm 1965, 1967, 1969 và 1971, bình quân có 97% cử tri xã Tân Quang đi bỏ phiếu bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp. Kết quả, đồng chí Dương Thị Hoa được Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1965 - 1967 bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính, đồng chí Nguyễn Văn Được được Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1967 - 1969 bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính và đồng chí Dương Văn Xuyên được Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1969 - 1971 và Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1971 - 1973 bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính.

Với âm mưu phá hoại tiềm lực kinh tế - quốc phòng, cắt đứt nguồn chi viện từ miền Bắc vào miền Nam, làm lung lay quyết tâm chống Mỹ của nhân dân Việt Nam, cứu nguy cho sự sụp đổ của chính quyền và quân đội Sài Gòn ở miền Nam, từ ngày 16/4/1972, đế quốc Mỹ chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân với quy mô và cường độ ác liệt chưa từng có trong lịch sử chiến tranh của Hoa Kỳ. Trước tình hình đó, ngay trong tháng 4/1972, Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái đề ra chỉ thị: Tăng cường công tác sẵn sàng chiến đấu, phòng không nhân dân trong tình hình hiện nay... Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng không và tổ chức tốt công tác sẵn sàng chiến đấu.

Rút kinh nghiệm từ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất do Mỹ gây ra, công tác chuẩn bị của Tân Quang được thực hiện khẩn trương, kịp thời, chu đáo và chủ động cao. Ban Chỉ huy Xã đội được củng cố và kiện toàn, đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Chính trị viên và đồng chí Xã đội trưởng là đảng ủy viên<sup>1</sup>.

Đảng ủy phát động nhân dân, dân quân sửa chữa hệ thống hầm, hào; khôi phục các tổ chống sập hầm; đẩy mạnh công tác luyện tập đối với lực lượng dân quân, du kích. Các phương án chiến đấu khi có máy bay địch đến ném bom, bắn phá, chống địch đổ bộ bằng đường không, biệt kích nhảy dù được cấp ủy, chính quyền xã xây dựng và từng bước hoàn thiện. Dưới sự chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, công tác chuẩn bị ở xã Tân Quang cơ bản hoàn thành sau hơn 1 tháng thực hiện. Trong giai đoạn này, Công ty Xây lắp Luyện kim về sơ tán tại xã Tân Quang<sup>2</sup>.

Lúc 9 giờ 50 phút ngày 24/5/1972, 5 máy bay Mỹ ném 12 quả bom và bắn rốc-két xuống nhà máy điện Cao Ngạn. Như vậy, đế quốc Mỹ chính thức quay trở lại cuộc chiến tranh phá hoại trên địa bàn Thái Nguyên. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Đồng Hỷ, cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Tân Quang

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.108.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.108.



luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đáp trả mọi hành động về quân sự của quân Mỹ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân ta ở 2 miền Nam - Bắc liên tiếp giáng cho địch những đòn nặng nề, đặc biệt trong cuộc tiến công chiến lược năm 1972 trên toàn chiến trường miền Nam và chiến thắng “*Điện Biên Phủ trên không*” của quân dân miền Bắc tháng 12/1972; cùng với sức ép của phong trào phản chiến trong lòng nước Mỹ, sự phản đối của dư luận quốc tế đã buộc đế quốc Mỹ phải “*xuống thang*” tuyên bố ngừng hoàn toàn các hoạt động chống phá miền Bắc ngày 15/1/1973, quay trở lại bàn đàm phán tại Pa-ri.

Mặt trận Tổ quốc vận động nhân dân hăng hái, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước với khẩu hiệu “*Tất cả vì miền Nam ruột thịt*”, “*Miền Bắc thi đua với miền Nam*”. Hội viên Hội Phụ nữ tiếp tục thực hiện phong trào “*Ba đảm đang*”, tích cực tham gia văn nghệ, giữ gìn vệ sinh làng xóm, động viên chồng, con lên đường giết giặc để bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc. Hưởng ứng phong trào “*Ba sẵn sàng*”, đoàn viên, thanh niên tham gia vào sửa chữa, gia cố những đoạn đường bị địch ném bom; hăng hái rèn luyện sức khỏe; làm thủy lợi. Nông hội đẩy mạnh tuyên truyền đến các hội viên nâng cao ý thức làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, tích cực trong lao động sản xuất; hướng dẫn hội viên cách thức cấy ngựa tay, cấy thẳng hàng; phát động phong trào làm phân xanh, bắt sâu hại lúa. Các cụ phụ lão

có phong trào bảo trợ dân quân, tích cực trong lao động sản xuất, động viên con cháu lên đường đi bộ đội.

Trong gần 7 năm (1965 - 1972), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tân Quang vừa sản xuất, vừa chiến đấu, góp phần làm thất bại cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ. Dân quân, du kích địa phương lập được nhiều thành tích vẻ vang. Tân Quang luôn là một trong những địa phương đi đầu của huyện trong hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp cơ bản được giữ vững, đời sống của xã viên có sự cải thiện đáng kể. Khắc phục thiếu thốn về cơ sở vật chất, vượt qua khó khăn trong giai đoạn Mỹ mở rộng chiến tranh ra toàn miền Bắc, công tác giáo dục, y tế không bị gián đoạn và đạt nhiều thành tích đáng khích lệ. Cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Quang nỗ lực phấn đấu chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam đánh Mỹ cứu nước những năm tiếp theo.

Ngày 27/1/1973, Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết, buộc đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam, rút hết quân Mỹ và quân đồng minh ra khỏi miền Nam; cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, chấm dứt dính líu quân sự và can thiệp vào nội bộ miền Nam Việt Nam... Tuy nhiên, đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục viện trợ về vũ khí, tài chính cho quân đội và

chính quyền Sài Gòn, giữ lại một bộ phận cố vấn quân sự để thực hiện chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam Việt Nam. Quân đội Việt Nam Cộng hòa ra sức tiến hành các chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ”, giành đất, giành dân, lấn chiếm vùng giải phóng, đe dọa nghiêm trọng đến thắng lợi của cách mạng sau Hiệp định Pa-ri.

Trước bối cảnh đó, tháng 7/1973, Hội nghị lần thứ 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp và ra Nghị quyết về “*Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và nhiệm vụ của cách mạng miền Nam Việt Nam trong giai đoạn mới*”. Hội nghị khẳng định: Con đường cách mạng miền Nam Việt Nam vẫn là con đường bạo lực cách mạng. Bất kể trong tình hình nào, ta cũng phải nắm vững thời cơ, giữ vững đường lối chiến lược tiến công và chỉ đạo linh hoạt để đưa cách mạng miền Nam tiến lên.

Đầu năm 1973, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1973 - 1975). Đại hội thảo luận sôi nổi Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V, trong đó nêu bật thành tựu cũng như thắng thắn nhìn nhận khuyết điểm, hạn chế trong nhiệm kỳ qua, đó là: Cùng với nhân dân miền Bắc, nhân dân xã Tân Quang luôn nêu cao quyết tâm chống Mỹ cứu nước, ra sức chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam; về kinh tế, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp được củng cố một bước; trong giáo dục, từ khi Trường Phổ thông cấp II đi

vào khai giảng đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của con em trong xã; tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể luôn phát huy tốt vai trò và nhiệm vụ được giao. Bên cạnh thành tựu, công tác lãnh đạo của Đảng bộ vẫn còn một số khuyết điểm, hạn chế: Một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu trong công tác, chưa xứng đáng với vai trò của người cộng sản; nguyên tắc “*tự nguyện, quản lý dân chủ, cùng có lợi*” ở các hợp tác xã có biểu hiện bị vi phạm; đời sống của xã viên còn thấp, tình trạng thiếu đói vẫn còn.

Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong 2 năm 1973 - 1975. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Đồng Văn Cách được bầu làm Bí thư Đảng ủy<sup>1</sup>.

Bám sát chủ trương, nghị quyết của Huyện ủy, Đảng ủy lãnh đạo nhân dân tiếp tục củng cố phong trào hợp tác hóa. Dựa trên quan điểm: Xây dựng hợp tác xã nông nghiệp làm nền tảng cho sự phát triển, nhân dân Tân Quang hưởng ứng tích cực phong trào thi đua “*Vụ mùa thắng Mỹ, thắng thiên tai*” với 7 mục tiêu<sup>2</sup>. Bước vào giai đoạn mới, cuộc cải tiến kỹ thuật tiếp tục được đẩy mạnh, một số giống lúa có năng suất cao như Nông nghiệp 8,

---

1. Theo sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

2. Bảy mục tiêu gồm: Lao động giỏi, diện tích đạt, năng suất cao, chăn nuôi vượt, hợp tác xã vững, đời sống cao, chấp hành chính sách tốt.

Trần Châu lùn, X10, Bao thai được gieo cấy rộng rãi. Các loại phân xanh, phân chuồng, phân hóa học được sử dụng phù hợp với từng loại cây trồng và từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng. Xe cải tiến, cào cỏ Nghệ An, cày sắt, bừa sắt được sử dụng phổ biến. Năng suất lúa bình quân từ năm 1973 đến năm 1975 đạt 120 kg/sào/vụ.

Bên cạnh 2 vụ lúa, bà con nông dân còn chú trọng đến canh tác cây vụ đông (ngô, lạc, đậu...) và trồng sắn. Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật do cán bộ khuyến nông huyện, xã hướng dẫn, trình độ thâm canh của người dân địa phương tăng lên đáng kể. Năng suất và sản lượng lương thực của Tân Quang luôn đạt mức cao so với các địa phương lân cận. Tính riêng năm 1973, tổng sản lượng lương thực quy thóc của xã đạt 1.333,9 tấn (trong đó sản lượng thóc là 858,9 tấn), bình quân lương thực đầu người là 23,6 kg/tháng, cao thứ hai trong các xã phía Tây Nam huyện Đồng Hỷ<sup>1</sup>. Phát huy kết quả trên, năm 1974, Tân Quang có 480 mẫu lúa chiêm và 1.450 mẫu lúa mùa, trong đó năng suất lúa chiêm đạt 520 kg/mẫu.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm được cấp ủy quan tâm chỉ đạo là củng cố, hoàn thiện hệ thống thủy lợi và cơ sở vật chất phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đội thủy lợi, hàng trăm lượt xã viên được huy động mỗi năm để gia cố đập, kè bờ ao, hồ, khơi thông dòng chảy.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.111.

Các hợp tác xã thường xuyên tu sửa nhà kho, sân phơi, mua sắm nông cụ, góp phần nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất.

Năm 1975, Đại hội Đảng bộ lần thứ VII (nhiệm kỳ 1975 - 1977) được tổ chức. Đại hội đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ VI, khẳng định thành tựu và thẳng thắn chỉ ra hạn chế. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra một số nhiệm vụ chủ yếu trong giai đoạn tới, đó là: Coi trọng cả trồng trọt và chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp, tiếp tục củng cố các hợp tác xã; tăng cường chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam để giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Đồng Văn Cách tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy.

Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã ngày càng chú trọng đến chăn nuôi, coi đây là ngành kinh tế quan trọng. Trong giai đoạn này, chăn nuôi tập thể và cá thể đều có bước chuyển biến tích cực. Hầu hết các gia đình đều xây dựng chuồng trâu, bò, lợn; công tác vệ sinh chuồng trại được chú ý hơn nên hiện tượng gia súc bị bệnh, chết giảm dần. Đến tháng 4/1975, Tân Quang có 736 con trâu, bò<sup>1</sup> và 862 con lợn.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.112.

Trong điều kiện không còn chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Hợp tác xã tín dụng và Hợp tác xã mua bán có nhiều nỗ lực trong hoạt động và thu được một số thành tích đáng khích lệ. Hợp tác xã tín dụng đẩy mạnh việc cho xã viên vay vốn mua sắm nông cụ, làm chuồng trại, phát triển kinh tế gia đình. Ngược lại, nhân dân cũng tích cực gửi tiền tiết kiệm, giúp số vốn của hợp tác xã không ngừng tăng lên. Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã mua bán nhận hàng từ Phòng Thương nghiệp huyện, phân phối theo định mức, đáp ứng nhu cầu cơ bản của nhân dân. Bên cạnh đó, hợp tác xã còn chủ động thu mua nông sản cho người dân địa phương; thực hiện quản lý tốt, giảm làm mất, hư hỏng tài sản.

Bên cạnh phát triển kinh tế, Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã đặc biệt quan tâm chăm lo đến đời sống văn hóa tinh thần cho bà con nhân dân. Được sự vận động, tuyên truyền của cán bộ, nhân dân đẩy mạnh thực hiện đời sống mới đi đôi với bài trừ tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Các tiết mục văn nghệ bám sát nhiệm vụ chính trị ở xã, góp phần cổ vũ tinh thần hăng say trong sản xuất, khơi dậy lòng yêu nước của mỗi người dân. Công tác thông tin - tuyên truyền kịp đưa những thắng lợi của quân và dân ta ở miền Nam đến nhân dân, làm nức lòng đồng bào địa phương.

Hằng năm phụ huynh phải tu sửa các lớp học để chống sập, chống dột, tạo điều kiện cho thầy và trò an tâm trong giảng dạy, học tập. Ngoài ra chỉ trong vòng 3 năm

(1973 - 1975), xã tổ chức được hàng trăm buổi học bổ túc văn hóa, giúp cho hàng trăm lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao về trình độ, chuyên môn. Tất cả các hợp tác xã đều thành lập nhà trẻ và lớp vỡ lòng, thu hút từ 40% đến 70% số cháu theo học.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, công tác y tế của Tân Quang ngày càng tiến bộ. Trạm xá xã tích cực vận động nhân dân ăn chín uống sôi; xây dựng các công trình vệ sinh hợp tiêu chuẩn; nuôi nhốt gia súc, gia cầm xa nhà ở; diệt chuột, bọ gậy. Tỷ lệ người dân đến khám, điều trị ở Trạm xá ngày càng tăng. Trong 3 năm (1973 - 1974), Trạm xá tổ chức khám, chữa bệnh cho hàng trăm lượt người. Nhân dân Tân Quang cũng chú trọng hơn đến việc vệ sinh đường làng, ngõ xóm sạch sẽ.

Quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, công tác quốc phòng - an ninh thường xuyên được cấp ủy và chính quyền xã quan tâm. Với sự hỗ trợ của công binh huyện, xã thực hiện rà phá bom mìn, xử lý bom chưa nổ tại các vị trí bị địch đánh phá trước đây, đảm bảo an toàn cho sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Ban Chỉ huy Xã đội tiếp tục củng cố vững chắc lực lượng dân quân, du kích, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Trước tình hình có nhiều quân nhân đào ngũ, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban Hành chính và Xã đội Tân Quang có biện pháp cương quyết đưa các quân nhân đào ngũ đi lao động bắt buộc tại



Công trường 73 do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức. Nhờ đó, công tác tuyển quân của xã có chuyển biến tích cực<sup>1</sup>.

Cuối năm 1974, đầu năm 1975, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước có bước phát triển vượt bậc, yêu cầu bổ sung lực lượng cho tiền tuyến miền Nam tăng cao. Trong 2 năm 1973, 1974, toàn xã có 18 thanh niên đi bộ đội. Chỉ riêng trong đợt tuyển quân tháng 2/1975 và tháng 3/1975, có 10 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% so với chỉ tiêu được giao.

Quán triệt Nghị quyết số 228-NQ/TW ngày 12/1/1974 của Bộ Chính trị “Về cuộc đấu tranh chống lấy cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, chống làm ăn phi pháp, tăng cường quản lý lao động, quản lý thị trường, giữ vững trật tự trị an”<sup>2</sup>, Ban Công an xã làm tốt công tác tuần tra phòng ngừa sự phá hoại của các phần tử phản động; quản lý tốt nhân khẩu; theo dõi chặt chẽ các đối tượng thường xuyên vi phạm pháp luật. Dưới sự vận động của Đảng ủy, đông đảo nhân dân tham gia đấu tranh với các hành vi sai trái. Nhờ đó trong giai đoạn này, trên địa bàn Tân Quang không xảy ra vụ việc phức tạp, nổi cộm và kéo dài, an ninh cơ bản được giữ vững.

Thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng ủy đẩy mạnh xây dựng Đảng toàn diện trên cả 3

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.111.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.129.

mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Năm 1973, Đảng bộ thực hiện 4 đợt sinh hoạt chính trị do Huyện ủy phát động nhân dịp Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ ra lời kêu gọi sau khi Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết (ngày 27/1/1973), ngày thành lập Đảng 3/2, ngày Quốc tế Lao động 1/5 và ngày Quốc khánh 2/9 kết hợp với học tập Nghị quyết 26, Nghị quyết 33 của Tỉnh ủy Bắc Thái về củng cố hợp tác xã. Theo đánh giá, phân loại trên thang điểm 10 của Huyện ủy, Đảng bộ xã Tân Quang được điểm tuyệt đối<sup>1</sup>. Công tác sinh hoạt từ Đảng ủy đến các chi bộ thực hiện theo nguyên tắc “*Ba đúng*” (đúng kỳ, đúng giờ, đúng nội dung). Qua đó, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước được quán triệt đầy đủ đến đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Bên cạnh thực hiện Chỉ thị 192 của Ban Bí thư, Nghị quyết 195 của Bộ Chính trị, công tác xây dựng Đảng còn tiến hành theo tinh thần Nghị quyết số 240-NQ/TW ngày 25/12/1974 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Về tăng cường sự lãnh đạo và nâng cao sức chiến đấu của Đảng*”. Quán triệt nghị quyết của Đảng, cấp ủy đã cử các đồng chí chủ chốt đi học tập, bồi dưỡng trên tỉnh và huyện; tiến hành xử lý kỷ luật với các cán bộ, đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, chính sách của Nhà nước với các hình thức khác nhau, góp phần làm trong sạch bộ máy

---

1. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.138.

Đảng ở địa phương. Tính riêng trong 2 năm 1974 - 1975, Đảng ủy xã Tân Quang xử lý kỷ luật đối với 6 đảng viên. Công tác phát triển đảng viên luôn được Đảng ủy đặc biệt quan tâm, đặc biệt là đảng viên trẻ. Đến năm 1975, Đảng bộ xã Tân Quang có 147 đảng viên.

Đầu năm 1973<sup>1</sup>, 100% cử tri xã Tân Quang đi bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp trong không khí vui tươi, phấn khởi. Cử tri đã phát huy quyền làm chủ của mình, lựa chọn những người đủ đức, đủ tài đại diện cho ý chí và nguyện vọng của bản thân. Hội đồng Nhân dân bầu các chức danh chủ chốt của Ủy ban Hành chính, trong đó đồng chí Dương Văn Xuyên được Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1973 - 1975 bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính<sup>2</sup>.

Mặt trận Tổ quốc xã phát huy vai trò trong việc hướng dẫn, động viên nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội viên Hội Phụ nữ phát huy tinh thần của Bà Trưng, Bà Triệu trong thời kỳ mới, hăng hái thi đua sản xuất, chăm lo gia đình. Đoàn Thanh niên nêu cao khẩu hiệu “*Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên*”, tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “*Tình nguyện lao động xây dựng và bảo vệ Tổ*

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.111.

2. Năm 1975, đồng chí Đồng Văn Cách làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính thay đồng chí Dương Văn Xuyên.

quốc”. Hội Phụ lão với phong trào “*Ba giỏi*”, dù tuổi cao nhưng vẫn tham gia trồng cây, chăn nuôi trâu, bò, xây dựng kinh tế gia đình.

Nhìn lại chặng đường hơn 20 năm (1954 - 1975), cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Tân Quang đã vượt qua nhiều chông gai, thách thức, đạt được nhiều thành tích trong sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước. Quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng, xã Tân Quang bước vào cải cách ruộng đất, từng bước phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965); vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, ra sức chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam đánh thắng hoàn toàn kẻ thù xâm lược (1965 - 1975).

Chi bộ - Đảng bộ xã luôn bám sát, quán triệt đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, từ đó vận dụng linh hoạt vào thực tiễn địa phương. Đa số cán bộ, đảng viên nêu cao phẩm chất, bản lĩnh của người chiến sỹ cộng sản, tiên phong trong mọi hoạt động cách mạng và gương mẫu trong đời thường. Xuyên suốt giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước ác liệt, cấp ủy đặc biệt chú trọng đến xây dựng Đảng, coi đó là nhiệm vụ then chốt, đóng vai trò quyết định sự thành bại của phong trào cách mạng. Những đảng viên thoái hóa, biến chất, vi phạm đường lối của Đảng, pháp luật của

Nhà nước bị xử lý kỷ luật với hình thức phù hợp, nghiêm minh. Bên cạnh đó, Chi ủy - Đảng ủy luôn quan tâm đến bồi dưỡng, kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền xã, nhân dân xã Tân Quang tích cực trong xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Quán triệt đường lối của Đảng, cấp ủy từng bước đưa các hợp tác xã từ quy mô bậc thấp lên bậc cao. Phong trào cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật diễn ra sôi nổi, trong đó tiêu biểu là Hợp tác xã Bình Minh. Tân Quang luôn là một trong những địa phương dẫn đầu về năng suất và sản lượng lương thực so với các xã Tây Nam huyện Đồng Hỷ. Kinh tế khởi sắc, đời sống xã viên tiến bộ tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng bộ và chính quyền xã chăm lo đến sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế.

Mặc dù còn nhiều khó khăn song cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Quang luôn nêu cao khẩu hiệu "*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*". Từ năm 1960 đến năm 1975, xã đã đóng góp hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm cho Nhà nước, 300 người đi bộ đội. Trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, Tân Quang có 2 gia đình có 4 con đi bộ đội (chiếm 25% số gia đình có 4 con nhập ngũ của huyện Đồng Hỷ), 19 gia đình có 3 con đi bộ đội (chiếm 36,5% số gia đình có 3

con nhập ngũ của huyện Đồng Hỷ)<sup>1</sup>. Riêng trong kháng chiến chống Mỹ, hàng trăm người con của xã hăng hái lên đường đi bộ đội, chiến đấu anh dũng với quân thù. Trong số những người nhập ngũ có 42 người anh dũng hy sinh (được công nhận là liệt sỹ), 25 người được công nhận là thương binh, bệnh binh. Đặc biệt trong giai đoạn này, xã Tân Quang đã có 4 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đó là các mẹ Trần Thị Sàng, mẹ Dương Thị Thế và mẹ Dương Thị Cầm, mẹ Dương Thị Tân. Do có thành tích trong các cuộc kháng chiến, xã Tân Quang được Đảng và Nhà nước tặng thưởng 255 huân, huy chương các loại cho tập thể và cá nhân, 43 gia đình được nhận Bằng vàng danh dự. Đây là “*hành trang*”, “*tài sản*” quý báu để địa phương vững bước trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

---

1. Tỷ lệ trên được thống kê năm 1976.

# **Chương III**

## **ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG**

### **TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ**

### **TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

#### **(Giai đoạn 1975 - 1985)**

#### **I. Lãnh đạo tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1975 - 1980)**

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta. Đó là thắng lợi vẻ vang trong 30 năm chiến tranh cách mạng, chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân mới trên đất nước ta. Sau thắng lợi vĩ đại đó, cách mạng Việt Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ cả nước độc lập, thống nhất, cùng đi lên chủ nghĩa xã hội.

Từ ngày 14 đến ngày 20/12/1976, Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội thông qua đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước và thông qua Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980). Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Quang bước vào quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII và Nghị

quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV với sự phấn khởi và quyết tâm cao.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, trên mặt trận sản xuất, Đảng ủy chỉ đạo nhân dân tích cực khai hoang, phục hóa để mở rộng diện tích canh tác lúa, rau màu và các loại cây lương thực khác. Hàng trăm lao động của xã tham gia vào phong trào này. Nhờ đó, diện tích gieo trồng vụ đông xuân năm 1976 đã tăng 45% so với năm 1974. Thời gian này xã cũng mở rộng diện tích cây màu với các cây chủ yếu gồm đậu tương, lạc. Riêng cây lạc cho năng suất và sản lượng cao, nhờ đó vào năm 1976, xã bán cho Nhà nước được 13.444kg lạc<sup>1</sup>.

Phong trào làm thủy lợi được Đảng ủy triển khai sâu rộng tới tất cả các hợp tác xã nông nghiệp, trong đó đội 202 giữ vai trò nòng cốt. Ngày 12/6/1977, Đảng bộ và nhân dân Tân Quang bước vào triển khai thực hiện “Chiến dịch vụ mùa thắng lớn” do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân<sup>2</sup> tỉnh Bắc Thái phát động. Khi bước vào thực hiện chiến dịch, hạn hán xảy ra trên diện rộng và kéo dài, do đó việc gieo mạ gặp nhiều khó khăn. Để khắc phục tình trạng khô hạn kéo dài, một mặt Đảng ủy xã chỉ đạo hợp tác xã nông

---

1. Báo cáo số 9-BC/ĐH ngày 30/12/1976 của Huyện ủy Đông Hỷ về “Tổng kết công tác năm 1976”.

2. Tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa V (tháng 12/1975) quyết định đổi Ủy ban Hành chính các cấp thành Ủy ban nhân dân các cấp.



nghiệp tận dụng mọi nguồn nước ở các hồ, ao, suối, mặt khác khơi thông dòng chảy, cải tạo hệ thống mương máng, không để thất thoát nước. Với quyết tâm thực hiện thắng lợi “*Chiến dịch vụ mùa thắng lớn*”, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Quang ra sức chống hạn, hoàn thành việc gieo cấy lúa vụ mùa, phấn đấu cấy hết diện tích.

Trong thời gian này, Đảng ủy đã chỉ đạo 5 đội sản xuất Mỏ Chè, Làng Mới, Chương Lương, Cầu Sắt, Dọc Dài huy động hàng nghìn ngày công, đào đắp hàng trăm mét khối đất, 1,5km kênh mương. Hưởng ứng chiến dịch thi công hệ thống kênh, mương hồ Núi Cốc do Tỉnh ủy Bắc Thái phát động, từ cuối tháng 3 đến cuối tháng 12/1977, bình quân hằng tháng xã Tân Quang huy động được hơn 100 dân công lên làm việc tại công trường, góp phần hoàn thành xây dựng công trình thủy lợi quan trọng của tỉnh<sup>1</sup>.

Ngày 20/11/1977, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1977 - 1979) được triệu tập với sự tham dự của 155 đảng viên<sup>2</sup>. Đại hội tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, nêu rõ thành tựu và chỉ rõ hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục. Về phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tiếp theo, Đại hội nhấn mạnh: Trong trồng trọt, ngoài cây lúa cần

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.116.

2. Vì các lý do khách quan và chủ quan, một số đảng viên không tham dự Đại hội.

tăng dần diện tích cây vụ đông, cây chè. Chấn chỉnh tác phong của một số cán bộ, đảng viên suy thoái về ý chí phấn đấu. Nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục của các trường học, bậc học, chất lượng khám, chữa bệnh của Trạm xá. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (nhiệm kỳ 1977 - 1979) gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Phạm Đình Vân được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy.

Theo sự phân vùng sản xuất của huyện Đồng Hỷ, xã Tân Quang thuộc vùng chủ yếu phát triển cây lương thực, thực phẩm. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, Đảng ủy xã luôn quán triệt phương hướng do Huyện ủy đề ra là ra sức sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng chuyên canh, thâm canh tăng vụ. Nhờ áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất nên năng suất lúa không ngừng tăng lên. Tính cả năm 1979, xã Tân Quang có tổng diện tích lúa là 1.365,2 mẫu, riêng diện tích lúa mùa đạt 1.103,9 mẫu. Với năng suất 498 kg/mẫu, Tân Quang thu được tổng sản lượng thóc là 680,264 tấn (riêng lúa mùa cho năng suất 521 kg/mẫu, sản lượng thóc là 575,219 tấn.

Bên cạnh phát triển cây lương thực, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân còn chú trọng đến trồng chè. Cây chè ở Tân Quang được trồng tập trung tại Hợp tác xã Bình Minh, năng suất bình quân đạt 1 tạ/ha chè búp tươi. Ngoài ra, cây chè còn được trồng rải rác tại các xóm Xuân Mỹ, Bài

Lài, Làng Dỗ, La Doan... Việc đưa cây chè vào canh tác bước đầu cho hiệu quả kinh tế khá, làm đa dạng hóa cơ cấu cây trồng và tăng thu nhập cho nhân dân.

Sau ngày đất nước độc lập, thống nhất, mặc dù đời sống gặp rất nhiều khó khăn song nhân dân Tân Quang vẫn phát huy truyền thống từ những năm chống Mỹ, luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Điển hình, năm 1976, xã Tân Quang là một trong 3 xã của huyện Đồng Hỷ hoàn thành nghĩa vụ sớm nhất được Tỉnh ủy khen thưởng<sup>1</sup>. Không chỉ trồng trọt, công tác chăn nuôi của xã cũng đạt được kết quả tích cực. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, tình hình chăn nuôi của Tân Quang trong những năm 1977 - 1980 có chuyển biến tốt hơn so với các năm trước đó<sup>2</sup>.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy luôn quan tâm đến nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Phong trào xây dựng đời sống mới được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng triển khai có hiệu quả. Tình trạng ăn uống linh đình trong ma chay, cưới hỏi được hạn chế; các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan như cờ bạc, trộm cắp, bói toán, cầu cúng... giảm bớt.

---

1. Báo cáo số 9-BC/ĐH ngày 30/12/1976 của Huyện ủy Đồng Hỷ về "Tổng kết công tác năm 1976".

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.116-117.

Năm 1977, Trường cấp I và cấp II sáp nhập thành Trường Phổ thông cấp I+II, địa điểm đặt tại 1 quả đồi ở Làng Sắn. Tại thời điểm mới sáp nhập, trường có 34 giáo viên với 930 học sinh, 25 lớp do thầy Dương Văn Y làm Hiệu trưởng. Lúc đó, cơ sở vật chất của trường còn thiếu thốn, các lớp học đều làm từ tranh, tre, vách đất, bàn ghế không đủ cho học sinh sử dụng. Do cơ sở vật chất thiếu thốn, lạc hậu, đội ngũ giáo viên trình độ hạn chế nên chất lượng giáo dục của xã chưa có nhiều chuyển biến so với trước năm 1975. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế khó khăn, nhận thức của phụ huynh về vai trò của giáo dục thấp nên tỷ lệ học sinh bỏ học còn cao.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân cũng được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Trạm xá xã có nhiều cố gắng để đảm bảo thuốc chữa bệnh cho nhân dân. Do thuốc tây hạn chế nên Trạm xá thường xuyên tuyên truyền, phát động, hướng dẫn đồng bào địa phương trồng cây thuốc nam. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, cán bộ Trạm xá tích cực vận động nhân dân ăn chín uống sôi, ngủ màn, thực hiện nghiêm túc phong trào xây dựng 3 công trình vệ sinh (nhà tắm, giếng nước, hố xí hợp vệ sinh).

Từ năm 1977, bè lũ diệt chủng Pôn Pốt-Iêng Xary tập trung lực lượng gây cuộc chiến tranh quy mô lớn ở phía Tây Nam nước ta. Tình hình an ninh biên giới phía Bắc cũng có những diễn biến phức tạp. Tháng 2/1979,

Trung Quốc huy động 60 vạn quân tiến hành xâm lược nước ta. Toàn dân tộc bước vào cuộc chiến đấu bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Trước đó, cấp ủy và chính quyền xã Tân Quang lãnh đạo nhân dân nêu cao tinh thần yêu nước, sẵn sàng đánh trả cuộc chiến tranh xâm lược của kẻ thù. Cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Tân Quang cùng các xã khác đã vót hàng chục nghìn chông tre để chuyển lên các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn<sup>1</sup>. Đồng thời, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân tuyển chọn dân quân để tham gia vào tiểu đoàn dân quân huyện Đồng Hỷ, từ đó lên tham gia xây dựng các tuyến phòng thủ dọc Quốc lộ 1B<sup>2</sup>.

Ngày 5/3/1979, Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng ban bố Lệnh Tổng động viên. Thực hiện Lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân động viên được 30 người lên đường đánh giặc. Mẹ Phạm Thị Trinh<sup>2</sup> đã có một người con hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước tiếp tục động viên người con thứ hai lên đường nhập ngũ. Phát huy truyền thống vẻ vang của quê hương, những người con Tân Quang chiến đấu anh dũng, 6 người anh dũng hy sinh được công nhận là liệt sỹ. Bên cạnh đó, nhân dân trong xã quên

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.119, 122.

2. Về sau, mẹ Phạm Thị Trinh được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

góp đồ dùng thiết yếu như chăn, màn, quần áo, khăn mặt để gửi đến đồng bào, chiến sỹ biên giới, thể hiện tấm lòng của hậu phương với tiền tuyến.

Trong bối cảnh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc có nhiều diễn biến phức tạp, công tác bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn xã được tăng cường. Ban Công an xã làm tốt công tác quản lý nhân khẩu; phát động rộng rãi phong trào toàn dân tham gia công tác trị an, nhất là trong các đội sản xuất, nhà trường. Lực lượng dân quân tự vệ không ngừng được củng cố, phối hợp với lực lượng công an giữ gìn trật tự ở các khu dân cư, sẵn sàng bổ sung cho bộ đội chính quy... Sau khi quân Trung Quốc rút khỏi biên giới, nhân dân Tân Quang tích cực hưởng ứng cuộc vận động ủng hộ đồng bào Cao Bằng khắc phục hậu quả chiến tranh<sup>1</sup>.

Ngày 16/3/1979, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ IX (nhiệm kỳ 1979 - 1980) được tổ chức với sự tham dự của 141 đảng viên<sup>2</sup>. Đại hội sôi nổi đánh giá kết quả đạt được trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1977 - 1979. Đại hội nhấn mạnh: Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII, hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp cơ bản

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.123.

2. Vì các lý do khách quan và chủ quan, một số đảng viên không tham dự Đại hội.

được giữ vững so với giai đoạn trước; Trường Phổ thông cấp I+II từng bước đi vào nền nếp; công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được chú trọng và cải thiện rõ rệt; lực lượng dân quân xã thường xuyên luyện tập, phối hợp với công an xã gìn giữ ổn định an ninh trật tự của địa phương; đội ngũ cán bộ, đảng viên nỗ lực trong công tác, chủ động trau dồi, nâng cao về đạo đức cách mạng và trình độ, từ đó phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Sau khi nêu rõ kết quả đạt được, Đại hội vạch ra phương hướng trong những năm tiếp theo, trong đó nhấn mạnh một trong những nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng làm thất bại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch thông qua chiến lược “*Diễn biến hòa bình*”. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Phận làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Thông làm Phó Bí thư, đồng chí Đào Công Nghiệp làm Thường trực Đảng<sup>1</sup>.

Trong bối cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội, nền độc lập, chủ quyền bị xâm phạm nghiêm trọng, Đảng ủy càng chú trọng đến công tác xây dựng Đảng. Đảng ủy đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân nỗ lực vượt qua giai đoạn khó khăn về kinh tế - xã hội.

---

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

Ngày 13/2/1976, Chi bộ Nhà trường được thành lập gồm 5 đảng viên do đồng chí Dương Văn Y làm Bí thư. Chi bộ Nhà trường lãnh đạo hoạt động của 2 Trường Phổ thông cấp I và Phổ thông cấp II. Sự ra đời của Chi bộ Nhà trường không chỉ giúp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục mà còn góp phần nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ xã Tân Quang. Đến năm 1979, Đảng bộ xã Tân Quang có 157 đảng viên. Năm 1980, đồng chí Dương Văn Y làm Bí thư Chi bộ Nhà trường, đồng chí Dương Văn Thảo làm Bí thư Chi bộ Bách Quang và đồng chí Ngô Văn Cán làm Bí thư Chi bộ Tân Tiến<sup>1</sup>.

Thực hiện Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng nghiêm túc, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của đảng viên, góp phần làm trong sạch nội bộ, nâng cao một bước sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Theo kế hoạch của Huyện ủy Phú Bình, ngày 19/5/1981, xã Tân Quang phát thẻ Đảng cho 137 đồng chí đủ tiêu chuẩn. Hằng năm, Đảng ủy quan tâm nâng cao chất lượng đảng viên, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để kết nạp Đảng.

Để đưa nghị quyết, chỉ thị của Đảng đi vào thực tiễn nhanh chóng và có hiệu quả, cấp ủy chú trọng đến công tác xây dựng chính quyền. Năm 1975, tháng 5/1977 và năm

---

1. Nghị quyết số 31/NQ/ĐH ngày 30/6/1980 của Huyện ủy Đồng Hỷ về "Công nhận Ban Chi ủy dưới Đảng ủy".



1979, 98% cử tri Tân Quang đi bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Kết quả, Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1975 - 1977 và Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1977 - 1979 bầu đồng chí Đồng Văn Cách làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1979 - 1981 bầu đồng chí Dương Văn Thông làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thông qua bầu cử, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được kiện toàn và củng cố. Hội đồng nhân dân duy trì các kỳ họp theo định kỳ, thường xuyên tiếp xúc cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những vướng mắc của nhân dân, từ đó chỉ đạo Ủy ban nhân dân giải quyết trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm. Ủy ban nhân dân xã phát huy tốt vai trò trong điều hành, quản lý nhà nước bằng pháp luật, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân trong mọi mặt hoạt động của địa phương.

Trong giai đoạn này, Đảng bộ xã Tân Quang còn tổ chức Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 1980 - 1982) vào năm 1980. Đại hội tổng kết quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, kiểm điểm, đánh giá kết quả đã đạt được, đồng thời chỉ rõ hạn chế, nguyên nhân của hạn chế trong nhiệm kỳ trước, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm.

Đại hội thảo luận và đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, trong đó nhấn mạnh đến củng cố và kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn tới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa X gồm 13 đồng chí; Ban Chấp

hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Phận được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Công Nghiệp làm Phó Bí thư và đồng chí Dương Văn Thông làm Thường trực Đảng<sup>1</sup>.

Từ năm 1975 đến năm 1980, đồng chí Dương Văn Ngọc làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các đồng chí Dương Thị Xuân, Đào Mạnh Cường, Nguyễn Đăng Trình làm Bí thư Đoàn Thanh niên<sup>2</sup>, đồng chí Dương Thị Hoa làm Chủ tịch Hội Phụ nữ<sup>3</sup>.

Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội Liên hiệp Phụ nữ triển khai sâu rộng 4 nội dung của phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”, động viên chị em khắc phục khó khăn, hăng hái lao động, sản xuất, thực hành tiết kiệm, ổn định và cải thiện đời sống, tích cực vận động người thân lên đường nhập ngũ, làm tốt công tác hậu phương quân đội.

Trong thời gian hơn 5 năm (1975 - 1980), phát huy truyền thống cách mạng, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Quang khắc phục khó khăn về nhiều mặt, đạt được một

---

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

2. Thời gian làm Bí thư Đoàn Thanh niên xã của các đồng chí cụ thể là: Dương Thị Xuân (1975 - 1977), Đào Mạnh Cường (1977 - 2/1979) và Nguyễn Đăng Trình (từ tháng 3/1979).

3. Hội Nông dân xã Tân Quang được thành lập vào năm 1984.

số thành tựu đáng khích lệ, đặc biệt xã luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm và tuyển quân đối với Nhà nước. Tuy nhiên, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân chưa phát huy được các thế mạnh của địa phương, chưa khai thác tốt khả năng đất đai và lao động trong sản xuất. Đời sống cán bộ, đảng viên và nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Mặc dù còn có hạn chế, thiếu sót, song thành tựu đạt được là cơ bản và có ý nghĩa quan trọng, tạo tiền đề để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Quang bước vào thực hiện nhiệm vụ mới trong giai đoạn sau.

## **II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985)**

Từ sau năm 1975, do chủ quan nóng vội khi đưa hợp tác xã lên quy mô quá lớn trong điều kiện trình độ quản lý của cán bộ còn nhiều hạn chế; cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp kìm hãm sản xuất; nguyên tắc “*tự nguyện, quản lý dân chủ, cùng có lợi*” bị vi phạm nghiêm trọng nên hoạt động của các hợp tác xã ngày càng sa sút, đe dọa nghiêm trọng đến đời sống nhân dân.

Trước tình hình đó, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là Khoán 100) ngày 13/1/1981 “*Về cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp*”.

Khoán 100 được coi là bước đột phá đầu tiên vào mô hình tổ chức sản xuất cũ, đánh dấu sự đổi mới tư duy kinh tế trong nông nghiệp của Đảng ta, tạo điều kiện cho người nông dân chủ động 3 khâu: gieo trồng, chăm bón và thu hoạch sản phẩm nông nghiệp. Hợp tác xã đảm nhiệm 5 khâu: cung cấp giống, phân bón, phòng trừ sâu bệnh, làm đất, tưới tiêu.

Năm 1985, xã Tân Quang tiếp nhận 121 hộ từ tiểu khu Tân Thành, thành phố Thái Nguyên do ông Nguyễn Văn Hưng làm Trưởng khối chuyển về. Đảng bộ xã Tân Quang tiếp nhận 61 đảng viên từ tiểu khu Tân Thành; Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định thành lập Chi bộ khối Tân Thành, trực thuộc Đảng bộ xã Tân Quang. Trong thời gian đầu, đa số các gia đình ở tiểu khu Tân Thành có tư tưởng không muốn chuyển về xã Tân Quang, huyện Đông Hỷ, trong đó có một số đảng viên.

Trước tình hình đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân tổ chức hàng chục cuộc đối thoại với người dân; trên cơ sở đó giáo dục, vận động nhân dân tin tưởng vào đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước. Nhờ phát huy dân chủ, sự kiên trì của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã trong tuyên truyền, vận động nên 121 gia đình tiểu khu Tân Thành đã từng bước ổn định về tư tưởng, nhận thức, từ đó yên tâm lao động sản xuất, đóng góp tích cực vào xây dựng quê hương.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đông Hỷ, Đảng ủy xã Tân Quang tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập,

quán triệt tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư, trên cơ sở đó phổ biến đến nhân dân. Đảng ủy thành lập Ban Chỉ đạo khoán do đồng chí Dương Văn Phận - Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban.

Ban Chỉ đạo rà soát tổng diện tích đất nông nghiệp, phân loại đất trên tiêu chí độ phì nhiêu, mức độ thuận lợi trong canh tác, từ đó tính toán định mức khoán hợp lý. Xã Tân Quang bắt đầu thực hiện Khoán 100 từ vụ mùa năm 1981.

Sau hơn 1 năm thực hiện, Khoán 100 từng bước khẳng định tính tích cực, ưu việt hơn so với hình thức khoán “*bình công chấm điểm*”. Tình trạng “*rong công phóng điểm*”, đi muộn về sớm của xã viên được hạn chế. Mặc dù không còn tiếng keng báo hiệu song xã viên hăng say, gắn bó hơn với ruộng đồng. Các khâu chăm sóc, thu hoạch được người nông dân tiến hành đúng kỹ thuật, tỉ mỉ và cẩn thận. Ngoài việc hưởng mức thóc, lương thực theo định mức khoán, những xã viên, hộ gia đình vượt định mức thu của hợp tác xã còn được hưởng thêm phần vượt khoán. Cùng với đó, hệ thống cơ sở vật chất của hợp tác xã như nhà kho, sân phơi; các nông cụ được quan tâm tu sửa và giữ gìn.

Hệ thống thủy lợi được gia cố và tu sửa hằng năm. Bên cạnh phân chuồng, bà con nông dân biết kết hợp giữa đạm, lân, kali trong canh tác nông nghiệp. Các giống lúa như X3, CR203, Bao thai thuần chủng chiếm 80% diện tích canh tác. Từ vụ mùa năm 1981 đến vụ mùa năm

1984, năng suất lúa của Tân Quang tương đối ổn định, bình quân đạt 130 kg/sào/vụ. Nhờ đó, hiện tượng thiếu đói dài ngày bớt gay gắt, Tân Quang luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước<sup>1</sup>. Mặc dù vậy, xã Tân Quang mới chỉ áp dụng khoán đối với cây lúa, chưa thực hiện khoán đối với diện tích đất đồi rừng.

Xác định rõ yêu cầu của việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trong sản xuất nông nghiệp, bên cạnh sản xuất lương thực, cây màu và cây công nghiệp tiếp tục được đưa vào trồng với diện tích lớn hơn. Ngoài cây chè đã được đưa vào trồng từ trước, năm 1981, cấp ủy đã chỉ đạo hợp tác xã vận động một số hộ gia đình đưa cây ăn quả như nhãn, vải thiều... vào trồng với diện tích là 1,5ha tại Tân Mỹ. Để khích lệ các gia đình mạnh dạn đưa giống cây mới vào sản xuất, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân cử cán bộ sang huyện Lục Ngạn (tỉnh Bắc Giang) để tìm mua con giống, học hỏi kỹ thuật trồng, chăm sóc. Nhờ sự giúp đỡ về vốn, con giống và kỹ thuật nên trong những năm đầu, cây vải của các gia đình sinh trưởng tốt, sâu bệnh hại bị diệt kịp thời.

Ngày 2/11/1982, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XI (nhiệm kỳ 1982 - 1984) đã được tổ chức trọng thể. Đại hội đánh giá những kết quả ban đầu sau khi thực hiện Khoán 100, chỉ rõ kết quả tích cực và những mặt còn tồn

---

1. Báo cáo ngày 20/1/1986 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ nhất.

tại, qua đó xác định phương hướng trong nhiệm kỳ tới là: Tiếp tục đưa năng suất cây trồng, trọng tâm là cây lúa đi lên theo tinh thần của Khoán 100; củng cố, hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi, tạo nền tảng cho sự phát triển của địa phương; chú trọng hơn nữa đến củng cố quốc phòng, an ninh, phát động toàn dân tham gia bảo vệ Tổ quốc; xây dựng Đảng ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Đại hội bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Dương Văn Thông được bầu làm Bí thư Đảng ủy<sup>1</sup>, các đồng chí Đào Mạnh Cường và Đào Công Nghiệp làm Phó Bí thư, các đồng chí Dương Tiến Luận và Ngô Văn Cán làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Trong chăn nuôi, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã không chỉ chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo phát triển đàn gia súc, gia cầm mà còn vận động người dân tích cực đào ao thả cá. Đặc biệt, xã xây dựng được “Ao cá Bác Hồ” tại Hợp tác xã Tân Tiến. Công trình được bắt đầu khởi công từ cuối năm 1980 và hoàn thành vào tháng 5/1985 với diện tích hơn 1ha do sự đóng góp về ngày công lao động xã hội chủ nghĩa của đoàn viên, thanh niên Hợp tác xã Tân Tiến. Cá giống được lấy từ xã Hùng Sơn, huyện Đại Từ với các loài chủ yếu là trắm cỏ, chép, trôi, mè, rô phi. Sau khi thu hoạch, cá được phân phối chủ yếu cho xã viên. “Ao cá Bác Hồ” vừa góp

---

1. Tháng 3/1983, đồng chí Đào Công Nghiệp làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Dương Văn Thông.

phần nâng cao đời sống của nhân dân địa phương, trước hết là xã viên Hợp tác xã Tân Tiến, vừa thể hiện tình cảm thiêng liêng của đồng bào các dân tộc ở Tân Quang với Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Nhìn chung, chăn nuôi gia súc, gia cầm trong giai đoạn này tuy chưa ổn định song vẫn có bước chuyển biến tích cực so với các năm trước.

Từ khi khối Tân Thành được chuyển về xã Tân Quang, Đảng ủy ngày càng chú trọng đến phát triển tiểu thủ công nghiệp. Tháng 6/1985, Hợp tác xã Mành cọ khối Tân Thành và Hợp tác xã Mành cọ xã Tân Quang được thành lập. Hợp tác xã Mành cọ khối Tân Thành do ông Phạm Văn Hứa làm Chủ nhiệm và Hợp tác xã Mành cọ của xã do bà Nguyễn Thị Thơm làm Chủ nhiệm. Sự ra đời của 2 hợp tác xã này giúp giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho hàng chục hộ xã viên. Từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986), các sản phẩm được làm ra không chỉ được tiêu thụ trong địa bàn xã mà còn được mang trao đổi, mua bán tại các huyện khác trong tỉnh.

Từ khi trở thành đơn vị hành chính thuộc thị xã Sông Công, Đảng ủy xã Tân Quang vẫn nêu cao quyết tâm lãnh đạo để hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Tiêu biểu trong tháng 12/1985, Hợp tác xã Tân Tiến, Hợp tác xã Bách Quang hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước<sup>1</sup>.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.128.



Trong nghị quyết, kế hoạch đề ra hàng năm của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh giữ vị trí cốt yếu. Nhân dân, nòng cốt là dân quân tự vệ được giáo dục luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù để bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Ban Chỉ huy quân sự xã thực hiện tốt công tác động viên thanh niên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự. Hằng năm, công tác gọi khám tuyển và giao quân đảm bảo đủ chỉ tiêu, đúng thời gian và đảm bảo chất lượng. Trong 5 năm (1981 - 1986), 70 thanh niên của xã lên đường đi bộ đội, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Đặc biệt vào năm 1983, xã Tân Quang vinh dự được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất về thành tích xuất sắc trong công tác tuyển quân từ năm 1965 đến năm 1982<sup>1</sup>. Tuy đạt được nhiều thành tích song công tác quân sự của địa phương giai đoạn này đã bắt đầu bộc lộ một số mặt yếu, trong đó công tác huấn luyện quân sự của xã Tân Quang chỉ đạt 50% vào năm 1981<sup>2</sup>.

Đảng ủy ra nghị quyết chuyên đề về công tác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tổ chức học

---

1. Quyết định số 276/KT-HĐNN ngày 10/4/1983 của Hội đồng Nhà nước về tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất cho nhân dân và cán bộ xã Tân Quang, huyện Đông Hỷ, tỉnh Bắc Thái đã có thành tích xuất sắc trong công tác tuyển quân từ năm 1965 đến năm 1982, góp phần vào nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015), Thái Nguyên, 2015, tr.148.

tập và triển khai tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trước tình hình có nhiều diễn biến phức tạp, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo xây dựng lực lượng bán vũ trang làm nòng cốt trong giữ gìn an ninh trật tự tại cơ sở<sup>1</sup>. Lực lượng công an viên được xây dựng và kiện toàn đến tất cả các xóm, góp phần quan trọng vào đấu tranh với các loại tội phạm như cờ bạc, trộm cắp, chặt phá rừng. Đảng bộ xã Tân Quang trở thành tổ chức cơ sở Đảng làm tốt công tác lãnh đạo giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thị xã Sông Công<sup>2</sup>.

Sự nghiệp giáo dục của xã giai đoạn này tiếp tục được quán triệt theo tinh thần Nghị quyết số 14-NQ/TW ngày 11/1/1979 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cải cách giáo dục. Học sinh ở địa phương được thay sách giáo khoa theo hình thức “*cuốn chiếu*”. Đội ngũ giáo viên của nhà trường gồm 38 thầy, cô giáo do thầy Dương Văn Y làm Hiệu trưởng. Trong năm học 1984 - 1985, trường có 980 học sinh với 26 lớp. Hệ thống lớp học vẫn là nhà tranh, mái lá, bàn ghế chưa đủ cho học sinh. Với tinh thần khắc phục khó khăn của thầy và trò, Trường Phổ thông cơ sở xã Tân Quang vẫn đạt được kết quả đáng khích lệ. Bình quân kết thúc mỗi năm học, xấp xỉ 92% học sinh được lên lớp và tốt nghiệp. Phong trào bổ túc văn hóa của xã được thực hiện theo tinh thần Chỉ thị

---

1, 2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.127,150.

số 115-CT/TW tháng 9/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Đẩy mạnh công tác bổ túc văn hóa cho cán bộ và thanh niên ưu tú*” giúp cho hàng trăm lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân được bồi dưỡng, nâng cao về trình độ, chuyên môn.

Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã phát động nhân dân thực hiện “*5 mục tiêu, 5 dứt điểm*” do Bộ Y tế phát động. Trạm xá tiêm phòng cho trẻ em theo định kỳ. Nhờ sự vận động của cán bộ xã, nhân dân Tân Quang chú trọng đến vệ sinh trong nhà, ngoài ngõ, từ đó hạn chế dịch bệnh xảy ra. Đội ngũ cán bộ, nhân viên Trạm xá gồm 4 người không ngừng trau dồi về y đức, nâng cao trình độ, chuyên môn. Khắc phục khó khăn, thiếu thốn về thuốc men, thiết bị y tế, cán bộ của trạm nỗ lực trong khám, điều trị ban đầu cho nhân dân địa phương.

Trạm xá xã tích cực vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh đường làng ngõ xóm, ăn chín uống sôi, xây dựng các công trình vệ sinh hợp tiêu chuẩn. Trẻ em tiếp tục được tiêm phòng bệnh đậu mùa, sởi, ho gà, uốn ván giúp nâng cao sức đề kháng. Trong điều kiện khó khăn về kinh tế, những thành tích trên của Trạm xá xã là đáng khích lệ, thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng bộ.

Cùng với việc lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân phát triển kinh tế, Đảng ủy Tân Quang thường xuyên chú trọng công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và

tổ chức. Các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về công tác xây dựng Đảng được quán triệt đến toàn thể đội ngũ đảng viên như: Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 24/6/1983 của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) về *“Những vấn đề cấp bách về tư tưởng và tổ chức bảo đảm thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ kinh tế và xã hội trước mắt”*; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/10/1983 của Ban Bí thư về *“Chính sách xử lý cán bộ, đảng viên mắc sai lầm”*; Thông tri số 34-TTr/TW ngày 23/4/1984 của Ban Bí thư *“Về việc đóng Đảng phí mới”*...

Tháng 10/1984, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XII (nhiệm kỳ 1984 - 1986) được tổ chức. Đại hội đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, trong đó không chỉ nêu thành tựu mà còn thẳng thắn nhìn nhận khuyết điểm, hạn chế: Từ sau khi thực hiện Khoán 100, năng suất lúa nói riêng và năng suất cây trồng tăng lên rõ rệt; các loại cây ăn quả như vải thiều, nhãn được chăm sóc chu đáo, đúng cách nên sinh trưởng tốt; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, vai trò điều hành của chính quyền xã ngày càng được nâng cao. Mặc dù vậy, tỷ lệ hộ đói, nghèo của Tân Quang còn lớn, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn; cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển còn lạc hậu, xuống cấp, nhất là hệ thống lớp học, cơ sở khám, chữa bệnh và đường giao thông; trình độ chuyên môn của một số cán bộ, đảng viên còn thấp, chưa

đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Sau khi kiểm điểm nghiêm túc kết quả phát triển kinh tế - xã hội, Đại hội đề ra phương hướng trong những năm tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XII gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đào Công Nghiệp được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Mạnh Cường làm Phó Bí thư, Thường trực Đảng là đồng chí Dương Tiến Luân, các đồng chí Hà Văn Đựng, Dương Khắc Đệ làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>1</sup>.

Công tác kiểm tra được Đảng ủy xác định là nhiệm vụ thường xuyên trong công tác lãnh đạo. Hằng năm, Đảng ủy luôn chú trọng xây dựng kế hoạch, chương trình kiểm tra và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Trong thời gian từ năm 1981 đến năm 1986, Đảng ủy tiến hành 8 cuộc kiểm tra đối với các chi bộ và đảng viên. Qua kiểm tra, Đảng ủy xử lý và đề nghị xử lý 3 trường hợp, trong đó cách chức 1 đồng chí, khiển trách 2 đồng chí. Công tác kiểm tra góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; góp phần tăng cường đoàn kết nội bộ, củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân với Đảng.

Mặc dù đạt được một số thành tích đáng khích lệ song công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã Tân Quang vẫn còn khuyết điểm, thiếu sót. Điển hình, do chủ quan, duy ý chí cho rằng tổ chức trong sạch nên công tác tự phê bình và phê

---

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

bình diễn ra hình thức, thiếu hiệu quả; việc đề ra phương hướng, biện pháp sửa chữa còn chậm và lúng túng<sup>1</sup>.

Ngày 11/4/1985, theo đề nghị của tỉnh Bắc Thái, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 113/QĐ-HĐBT thành lập thị xã Sông Công (đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/7/1985) trên cơ sở thị trấn Mỏ Chè, xã Cải Đan thuộc huyện Phổ Yên, xã Tân Quang và xã Bá Xuyên của huyện Đông Hỷ. Từ thời điểm này, xã Tân Quang trở thành đơn vị hành chính thuộc thị xã Sông Công, tỉnh Bắc Thái với số dân là 5.876 người. Đảng bộ xã Tân Quang có 212 đảng viên sinh hoạt ở 4 chi bộ là Tân Tiến, Bách Quang, Tân Thành và Nhà trường.

Các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân trong năm 1981, năm 1984 đều được tiến hành dân chủ, công khai, minh bạch. Kết quả, 98% cử tri trong xã đi bầu cử nhằm lựa chọn ra người tài đức, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của mình. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1981 - 1984 bầu đồng chí Dương Văn Thông làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1984 - 1987 bầu đồng chí Đào Công Nghiệp làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân duy trì các cuộc họp theo định kỳ, thường xuyên tiếp xúc cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những vướng mắc của cử tri.

---

1. Báo cáo số 102-BC/TU ngày 30/7/1986 của Thị ủy Sông Công về “Sơ kết đợt 1 sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình theo Chỉ thị 79 của Ban Bí thư Trung ương”.

Trong giai đoạn này, đồng chí Dương Văn Nên làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đồng chí Nguyễn Đăng Trình, Dương Hồng Chung lần lượt làm Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng chí Vũ Thị Thái làm Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Tân Quang.

Mặt trận Tổ quốc triển khai tốt các phong trào tương thân tương ái, giúp đỡ các gia đình khó khăn, xây dựng tinh thần đoàn kết, gắn bó trong các hợp tác xã. Hội Phụ nữ xã phát động rộng rãi phong trào thi đua “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”; hướng dẫn chị em hội viên “nuôi con khỏe, dạy con ngoan”; làm kinh tế gia đình; tham gia vào công tác đấu tranh vì bình đẳng giới. Đoàn viên, thanh niên thi đua đảm nhận “*ruộng tăng sản*”, “*cánh đồng cao sản*”, ra sức học tập khoa học kỹ thuật, thâm canh cây lúa, màu, cây công nghiệp đạt năng suất cao, vượt sản lượng...

Năm 1984, Hội Nông dân xã Tân Quang được thành lập, đồng chí Dương Tiến Luân được chỉ định làm Chủ tịch lâm thời. Sau Đại hội lần thứ nhất vào năm 1985, Ban Chấp hành chính thức bầu đồng chí Dương Ngọc Luân làm Chủ tịch Hội Nông dân xã Tân Quang. Hội Nông dân thi đua sản xuất giỏi; chủ động trong liên hệ với cán bộ nông nghiệp huyện, tổ chức các buổi học dạy hội viên đổi mới trong cung cách làm ăn, mạnh dạn chuyển đổi các giống cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao.

Trong thời gian hơn 5 năm (1981 - 1986), dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, đảng viên và nhân dân ra sức thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã tạo chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp. Các hợp tác xã tiến hành củng cố và đổi mới tổ chức, phát huy tính chủ động và tinh thần làm chủ của người lao động. Tân Quang là một trong những đơn vị hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước của huyện Đồng Hỷ và từ năm 1985 là của thị xã Sông Công. Mặc dù còn nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội song với tinh thần vượt khó đi lên, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tân Quang quyết tâm thực hiện có hiệu quả đường lối đổi mới của Đảng trong giai đoạn sau.



## **Chương IV**

# **ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC**

### **(Giai đoạn 1986 - 1995)**

#### **I. Lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990)**

Sau 10 năm cả nước độc lập, thống nhất, cùng đi lên chủ nghĩa xã hội, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các mặt. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội ngày càng trầm trọng, việc điều chỉnh giá - lương - tiền trong năm 1985 khiến lạm phát phi mã; vật tư, hàng hóa khan hiếm, giá cả tăng nhanh, sản xuất nông nghiệp sa sút. Cơ chế quản lý kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp làm kìm chế sự phát triển của sản xuất, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn... Trong khi đó, các thế lực thù địch tiến hành chiến tranh tâm lý, gián điệp, bao vây và cấm vận về kinh tế... nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI của Đảng, tháng 3/1986, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành tổ chức Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1986 - 1988). Đại hội sôi nổi

thảo luận kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, khẳng định thành tích đạt được và thẳng thắn nhìn nhận yếu kém trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ; từ đó đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới là: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn về lương thực, thực phẩm cho người dân; củng cố lại hoạt động của Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng; từng bước mở rộng và nâng cấp hệ thống giao thông của xã, tạo thuận lợi cho sản xuất và đi lại của người dân; chú trọng đầu tư cho văn hóa, giáo dục, y tế; từng bước nâng cao đời sống của đồng bào địa phương. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đào Mạnh Cường được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Công Nghiệp làm Phó Bí thư, các đồng chí Dương Tiến Luân, Hà Văn Đựng, Nguyễn Đăng Trình làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>1</sup>.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội VI đã phân tích, đánh giá sâu sắc những thành tựu và những hạn chế, khuyết điểm, sai lầm, trong đó có sai lầm về bố trí cơ cấu kinh tế, cơ cấu quản lý, phân phối lưu thông, cải tạo xã hội chủ nghĩa... Đại hội khẳng định, phải kiên quyết đổi mới cách nghĩ, cách làm, đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế; đổi

---

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

mới tổ chức - cán bộ; đổi mới phương pháp lãnh đạo và phong cách công tác. Đại hội đề ra Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1986 - 1990) và ba chương trình kinh tế lớn là lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đại hội VI đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tạo ra bước đột phá, đem lại nguồn sinh khí mới trong xã hội và đưa đất nước tiếp tục tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Ngay sau khi thành lập, lãnh đạo thị xã Sông Công đã quan tâm đến việc cải tạo tuyến đường nối từ khu vực trung tâm thị xã (tại ngã ba Bãi Đổ) qua địa phận xã Tân Quang ra Quốc lộ 3 để lên thành phố Thái Nguyên (tuyến đường Cách mạng tháng Mười ngày nay). Khi đó tuyến đường này do Liên Xô giúp đỡ xây dựng để vào nhà máy Diezen Sông Công nhưng mới rải xong đá hộc thì Liên Xô gặp khó khăn do cải tổ chính trị nên công trình bị bỏ dở. Đường Cách mạng tháng Mười đi qua địa bàn xã Tân Quang dài 2km qua các xóm Đồi, Làng Sắn, La Đình, Bình Minh, Cầu Gáo, Làng Mới, Chương Lương và Cầu Sắt. Khi đó, từ trung tâm thị xã Sông Công muốn lên thành phố Thái Nguyên phải đi vòng xuống Phố Cò rồi ngược lên rất xa. Vì vậy, năm 1986, thị xã đã huy động nhân dân (chủ yếu là đoàn viên, thanh niên) lao động cộng sản lấy đất lấp lên đá hộc tạo thành con đường rộng, bằng phẳng. Tuyến đường này cũng giúp việc đi lại từ xã Tân Quang về trung tâm thị xã Sông Công và ngược lên thành phố Thái Nguyên được thuận lợi hơn.

Trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Tân Quang vẫn xác định lấy nông nghiệp là “*mặt trận*” hàng đầu. Diện tích gieo trồng cây vụ đông, vụ mùa sớm tăng nhanh, phương pháp luân canh: lúa xuân - lúa mùa sớm - cây vụ đông được áp dụng rộng rãi, đem lại hiệu quả kinh tế rõ rệt. Một số giống lúa có năng suất cao được đưa vào sản xuất như X3, CR203, Bao thai thuần chủng... Cây lương thực khác như ngô, khoai, sắn cũng được mở rộng diện tích canh tác.

Trong những năm từ năm 1986 đến hết vụ xuân năm 1988, Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo nhân dân sản xuất nông nghiệp theo tinh thần của Khoán 100. Đến giai đoạn này, sản xuất nông nghiệp về cơ bản chưa thoát khỏi cơ chế quản lý kế hoạch hóa tập trung, xã viên chưa được làm chủ hoàn toàn ruộng đất và sản phẩm làm ra. Sản lượng lương thực sau khi làm nghĩa vụ đối với Nhà nước và quỹ cho hợp tác xã không đáp ứng được nhu cầu cuộc sống của xã viên. Một số khâu do hợp tác quản lý bị buông lỏng, công tác kiểm tra thiếu chặt chẽ. Do không còn tha thiết với đồng ruộng nên bắt đầu xuất hiện tình trạng xã viên xin trả lại ruộng cho hợp tác.

Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về “*Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp*” (gọi tắt là Khoán 10). Sau khi phân tích những sai lầm trong mô hình hợp tác xã trước đây, Nghị quyết công nhận sự tồn tại lâu dài và tác dụng tích cực

của kinh tế cá thể, tư nhân; đảm bảo bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trước pháp luật; bảo hộ quyền làm ăn chính đáng và thu nhập hợp pháp của các hộ cá thể, tư nhân.

Như vậy, Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị đánh dấu bước đột phá trong tư duy quản lý kinh tế khi lần đầu tiên thừa nhận hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ, người nông dân được trao quyền sử dụng đất và mức khoán lâu dài. Nghị quyết nhanh chóng đi vào cuộc sống, được người nông dân hồ hởi đón nhận, giúp giải phóng sức sản xuất trong nông nghiệp, đem lại sinh khí mới cho nền nông nghiệp nước nhà.

Thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị (khóa VI) về *“Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp”*, sản xuất nông nghiệp của xã có bước khởi sắc; sản lượng lương thực, thực phẩm đều tăng. Để thúc đẩy sự phát triển bền vững của trồng trọt, cấp ủy và chính quyền xã tiếp tục quan tâm đến chăm lo thủy lợi. Bên cạnh đó, với sự giúp đỡ của Thị ủy và Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công, Tân Quang cùng với Bá Xuyên được xây dựng 3 công trình thủy lợi, giúp mở rộng tưới tiêu cho 50ha đất canh tác<sup>1</sup>.

Vụ đông đã trở thành vụ sản xuất chính. Nhân dân chủ yếu canh tác cây ngô, su hào, bắp cải. Sản phẩm từ cây vụ đông giúp các gia đình có thêm nguồn lương thực, phục vụ cho nhu cầu của con người và tạo nguồn thức ăn

---

1. Báo cáo số 44/BC-TU ngày 10/7/1989 của Thị ủy Sông Công về *“Công tác 6 tháng đầu năm 1989”*.

cho chăn nuôi. Tuy nhiên, cây trồng vụ đông chưa tạo ra giá trị hàng hóa cao và mang lại thu nhập lớn cho người nông dân.

Trong giai đoạn này, chăn nuôi hộ gia đình có nhiều điều kiện phát triển, người dân được tự chủ nên số lượng vật nuôi tăng lên, góp phần nâng cao thu nhập cho các gia đình. Tiếp nối truyền thống từ các giai đoạn trước, Tân Quang luôn hoàn thành thuế đối với Nhà nước, nhất là trong năm 1989, xã là địa phương nộp thuế nông nghiệp sớm nhất của thị xã Sông Công<sup>1</sup>. Sau khi thực hiện Khoán 10, sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của Tân Quang khởi sắc và tiến bộ. Tuy nhiên công tác quản lý tài sản tập thể còn bộc lộ khiếm khuyết. Điển hình, Hợp tác xã Mạnh cộ để xảy ra thất thoát vốn<sup>2</sup>, gây bức xúc trong xã viên.

Từ khi được thành lập năm 1962, Hợp tác xã tín dụng và Hợp tác xã mua bán đã phát huy tốt vai trò, chức năng của mình, góp phần quan trọng nâng cao đời sống xã viên, củng cố vững chắc quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên đến giai đoạn này, các mặt hàng trong cửa hàng mua bán ngày càng khan hiếm, không đáp ứng được nhu cầu cơ bản của người dân. Thậm chí một số cán bộ do buông lỏng quản lý nên nhiều mặt hàng

---

1. Báo cáo số 44/BC-TU ngày 10/7/1989 của Thị ủy Sông Công về “Công tác 6 tháng đầu năm 1989”.

2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công khóa I tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ II (nhiệm kỳ 1988 - 1991).

bị vỡ, mất mát, gây bức xúc trong nhân dân<sup>1</sup>. Đời sống khó khăn, số tiền “*nhàn rỗi*” ít nên người dân không có điều kiện để gửi tiết kiệm trong Hợp tác xã tín dụng. Ngày 17/8/1990, Ban Thường vụ Đảng ủy có chủ trương giải thể Hợp tác xã tín dụng và Hợp tác xã mua bán.

Năm 1989, Ni trưởng Đàm Hình về Trụ trì tại chùa Bách Quang. Trong thời gian làm Trụ trì tại ngôi chùa này, Ni trưởng Đàm Hình đã vận động nhân dân sống tốt đời đẹp đạo, đóng góp để tu bổ chùa khang trang hơn.

Trên các lĩnh vực giáo dục, y tế cũng có nhiều khởi sắc. Do những kết quả đạt được trên mặt trận sản xuất, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và nhân dân Tân Quang có nhiều điều kiện thuận lợi chăm lo cho giáo dục. Để giúp thầy và trò Trường Phổ thông cơ sở thực hiện tốt hơn trong dạy và học, hằng năm xã đều dành một phần ngân sách phục vụ cho việc sửa sang lại phòng học, đóng mới bàn ghế. Tính riêng năm 1990, xã Tân Quang được đầu tư xây dựng trường học với kinh phí 10 triệu đồng<sup>2</sup>. Ngoài ra, phụ huynh tiếp tục đóng góp vật liệu, ngày công để sửa chữa lớp học, bàn ghế... Kết quả qua mỗi năm học đều được nâng cao từng bước. Đặc biệt trong năm học 1990 - 1991, thầy và trò nhà trường hăng hái tham gia phong trào

---

1. Báo cáo số 16-BC/TU ngày 18/3/1991 của Thị ủy Sông Công về “*Tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động của Đảng bộ năm 1990 và phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ thị xã năm 1991*”.

2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công khóa I tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ II (nhiệm kỳ 1988 - 1991).

thi đua kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Kết quả, 96% học sinh lên lớp, 95% học sinh tốt nghiệp, tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu khá, giỏi đạt 60%. Bên cạnh kết quả tích cực, công tác giáo dục của xã giai đoạn này vẫn còn hạn chế, nhất là hiện tượng học sinh bỏ học. Tính riêng năm học 1989 - 1990, Tân Quang có 66 em bỏ học<sup>1</sup>.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Trạm Y tế thực hiện đầy đủ các chương trình y tế quốc gia, tiến hành tiêm phòng các bệnh đậu mùa, sởi, uốn ván cho trẻ em. Hằng năm, cấp ủy chỉ đạo cán bộ y tế xã phối hợp với Hội Phụ nữ đẩy mạnh tuyên truyền sinh đẻ có kế hoạch cho các gia đình. Nhờ đó, tỷ lệ các cặp vợ chồng sinh con thứ 3 trở lên đã giảm xuống. Trong 5 năm (1986 - 1990), Trạm Y tế tổ chức khám, chữa bệnh ban đầu cho hàng nghìn lượt người, góp phần nâng cao sức khỏe của đồng bào địa phương. Mặc dù vậy, trình độ cán bộ y tế xã hạn chế, máy móc, thuốc chữa bệnh thiếu thốn nên chất lượng khám, điều trị của Trạm Y tế còn chưa đáp ứng được sự kỳ vọng của nhân dân.

Cuối năm 1988, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1988 - 1990). Đại hội tiến hành trong bối cảnh xã Tân Quang cùng các địa phương khác trong cả nước bắt tay vào thực hiện công cuộc đổi mới được gần 2 năm do Đảng ta khởi xướng. Đại hội khẳng định

---

1. Báo cáo số 51/BC-TU ngày 20/4/1990 của Thị ủy Sông Công về "Số kết công tác quý I - một số nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 1990".



những thành tựu về kinh tế - xã hội đạt được và thắng thắn nhìn nhận khuyết điểm, hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong thời gian qua. Đại hội đề ra một số mục tiêu chủ yếu trong giai đoạn tới, đó là: Chuẩn bị về mọi mặt, nhanh chóng đưa Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị vào cuộc sống, đáp ứng sự mong mỏi, khát vọng của người nông dân; phấn đấu giảm tỷ lệ các hộ đói, nghèo; từng bước nâng cao đời sống nhân dân; giữ vững và đưa chất lượng giáo dục của xã đi lên; tăng cường công tác xây dựng nếp sống mới xã hội chủ nghĩa, đấu tranh với mê tín dị đoan, các hiện tượng tiêu cực khác; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, kết nạp các quần chúng ưu tú vào Đảng, trong đó tăng tỷ lệ đảng viên trẻ, đảng viên nữ. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đào Mạnh Cường được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Đăng Trình làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Hà Văn Đựng, Dương Khắc Đệ, Dương Tiến Luân làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>1</sup>.

Xây dựng Đảng trong sạch luôn là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã. Thực hiện Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI về “*Đổi mới công tác quần chúng của Đảng*”, Đảng ủy chỉ đạo mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, gắn bó mật thiết hơn nữa với

---

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

nhân dân; chỉ đạo Hội đồng nhân dân tăng cường tiếp xúc, đối thoại với cử tri, chỉ đạo Ủy ban nhân dân giải quyết với tinh thần trách nhiệm cao nhất khi nhân dân có yêu cầu; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cần đưa các phong trào thi đua, cuộc vận động đi vào thực chất, tránh bệnh hình thức.

Trong bối cảnh phức tạp của tình hình thế giới và tình hình trong nước, ngày 16/1/1984, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 33-CT/TW về *“Tăng cường công tác bảo vệ Đảng trong tình hình mới”*. Quán triệt Chỉ thị của Đảng, cấp ủy ra sức đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm trong sạch tổ chức Đảng. Phong trào nhân dân tham gia đấu tranh phát hiện các sai phạm, tiêu cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên đạt kết quả tích cực.

Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) họp từ ngày 15 đến ngày 24/8/1989 ban hành Nghị quyết về *“Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay”*. Quán triệt nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 7 (khóa VI), Đảng ủy đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng cho toàn thể cán bộ, đảng viên; khẳng định giá trị vững bền của chủ nghĩa Mác - Lênin và di sản lý luận Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Bên cạnh đó, Đảng ủy tích cực đấu tranh chống những quan điểm và nhận thức sai trái, lệch lạc, bảo vệ đường lối và các quan

điểm đúng đắn của Đảng. Nhờ đó, mặc dù tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, nhất là sự khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu, sự chống phá của các thế lực thù địch song đa số cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã Tân Quang vẫn tin tưởng vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tin tưởng vào đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong giai đoạn này, Đảng ủy xã tập trung chỉ đạo thực hiện cuộc vận động *“Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”* theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 12/9/1988 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VI) ngày 14/6/1988. Theo đó, Đảng ủy tổ chức tự phê bình và phê bình trong cán bộ, đảng viên; công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên giúp chấn chỉnh kịp thời lệch lạc trong nhận thức, hành động, xử lý nghiêm sai phạm của cán bộ, đảng viên. Kết quả, Đảng ủy xử lý và đề nghị xử lý 4 trường hợp, trong đó 1 đồng chí bị khai trừ, 1 đồng chí bị cảnh cáo và 2 đồng chí bị khiển trách. Công tác kiểm tra giúp làm trong sạch cho tổ chức Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Nhờ chú trọng đến phát triển Đảng cũng như tiếp nhận nhiều đảng viên là cán bộ hưu trí và bộ đội phục viên về địa phương sinh hoạt, tổng số đảng viên của Đảng bộ tăng lên 316 đồng chí (tính đến tháng 12/1986).

Bên cạnh ưu điểm là chủ yếu, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã Tân Quang vẫn bộc lộ hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục. Cuối năm, công tác kiểm tra, phân loại đảng viên chưa đạt yêu cầu do Thị ủy đề ra; có một số chi bộ nhiều tháng không sinh hoạt, thậm chí tự đặt quy định mỗi quý sinh hoạt 1 lần<sup>1</sup>.

Công tác xây dựng chính quyền được Đảng ủy chú trọng. Đảng ủy đã lãnh đạo tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào năm 1987 và năm 1989 đạt kết quả tốt. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1989 - 1994 bầu đồng chí Dương Tuấn Dương làm Trưởng ban Thư ký Hội đồng nhân dân<sup>2</sup>. Với sự tín nhiệm cao, đồng chí Nguyễn Đăng Trình liên tục được Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1987 - 1989 và Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1989 - 1994 bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hội đồng nhân dân đã có một số đổi mới trong các kỳ họp và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong giám sát, đôn đốc hoạt động của Ủy ban nhân dân. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được chú trọng và tăng cường hơn. Ủy ban nhân dân từng bước cải tiến về lề lối làm việc, chống quan liêu, cửa quyền, xa rời dân.

---

1. Báo cáo số 99-BC/TU ngày 18/1/1990 của Thị ủy Sông Công về "Tổng kết công tác lãnh đạo của Đảng bộ thị xã năm 1990".

2. Do tài liệu thành văn không đầy đủ, Ban Sưu tầm chưa xác minh được các đồng chí làm Trưởng ban Thư ký Hội đồng nhân dân trước năm 1989.

Tiếp nối từ những năm trước, đồng chí Dương Văn Nên làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã đến năm 1987, sau đó đồng chí Dương Thế Lập thay vị trí công tác của đồng chí Nguyễn Văn Được. Đồng chí Nguyễn Văn Hoa được tin nhiệm làm Bí thư Đoàn Thanh niên xã; đồng chí Dương Thị Loan làm Chủ tịch Hội Phụ nữ xã và đồng chí Dương Ngọc Luân làm Chủ tịch Hội Nông dân xã.

Mặt trận Tổ quốc xã Tân Quang đóng vai trò trung tâm trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng nếp sống văn hóa mới trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Mặt trận Tổ quốc trở thành cầu nối giữa Đảng với nhân dân; tổ chức hiệp thương chính trị để lựa chọn các đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân cấp xã.

Hội Phụ nữ tích cực vận động chị em thực hiện tốt các phong trào *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”, “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”*... Đoàn Thanh niên phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ, tích cực tham gia các phong trào *“Thanh niên sản xuất kinh doanh giỏi”, “Thanh niên xung kích trên mặt trận quốc phòng an ninh”*, tăng cường giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, khơi dậy tinh thần và năng lực làm chủ tập thể của thế hệ trẻ, tập hợp rộng rãi thanh niên vào tổ chức Đoàn...

Hội Nông dân động viên nông dân tham gia xây dựng tổ chức Hội và thực hiện cơ chế khoán mới; thực hiện tốt chính sách và pháp luật về đất đai nhằm huy động sức

manh tổng hợp của các thành phần kinh tế; góp phần tăng cường đoàn kết ở nông thôn, nông dân tương trợ nhau phấn đấu ổn định đời sống.

Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Thị ủy và hướng dẫn của Ban Chấp hành lâm thời Hội Cựu chiến binh thị xã Sông Công, ngày 20/12/1990, Hội Cựu chiến binh xã Tân Quang được thành lập, Ban Chấp hành lâm thời được chỉ định gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Minh Toàn làm Chủ tịch. Phát huy truyền thống vẻ vang của Bộ đội Cụ Hồ, các hội viên Hội Cựu chiến binh xã tích cực tham gia phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo và vận động con cháu vững tin vào con đường cách mạng do Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn.

Năm 1990, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ XV (nhiệm kỳ 1990 - 1992). Đại hội nghiêm túc thảo luận, kiểm điểm kết quả lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ trong thời gian qua, nêu bật thành tựu, trong đó nhấn mạnh đến sự phát triển vượt bậc của sản xuất nông nghiệp kể từ thời điểm đưa Khoán 10 vào thực tiễn. Đại hội cũng nhìn nhận một số khuyết điểm trong phát triển kinh tế - xã hội, từ đó xác định phương hướng cho nhiệm kỳ mới là: Tiếp tục triển khai Khoán 10 trong nông nghiệp, đảm bảo vững chắc nhu cầu về lương thực, thực phẩm, hạn chế tình trạng thiếu đói; khuyến khích phát triển hàng tiêu dùng, đáp ứng nhu cầu thiết yếu cho người dân; từng bước cải thiện đời sống nhân dân

về điều kiện nhà ở, phương tiện đi lại; nâng cao dân trí, mức hưởng thụ văn hóa và khả năng bảo vệ sức khỏe; đẩy lùi tiêu cực và bất công xã hội; củng cố vững chắc tình hình tư tưởng, chính trị cho đảng viên và nhân dân; tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đào Mạnh Cường tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy<sup>1</sup>.

Những thành tựu đạt được của Đảng bộ xã Tân Quang trong 5 năm là cơ sở, tiền đề quan trọng để Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Quang tiếp tục phát huy sức mạnh, đạt được các bước tiến mới trong sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng.

## **II. Lãnh đạo nhân dân thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1991 - 1995)**

Tháng 6/1991, Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ VII diễn ra tại Hà Nội. Đại hội khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng, khẳng định con đường phát triển của đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, trên cơ sở đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện. Đại hội đánh giá chặng đường đổi mới đất nước

---

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

từ sau Đại hội VI và đề ra Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000 và Kế hoạch Nhà nước 5 năm 1991 - 1995.

Đại hội chỉ rõ: *“Nhiệm vụ quan trọng nhất, vừa cơ bản, vừa cấp bách là ra sức đẩy mạnh sản xuất. Trên cơ sở tiếp tục xây dựng ngày càng đồng bộ nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, động viên mọi tiềm năng vật chất và tinh thần của xã hội, vai trò động lực của khoa học và công nghệ, vai trò của giáo dục và văn hóa, tư tưởng, đẩy mạnh nhịp độ phát triển kinh tế với năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao”<sup>1</sup>.*

Bước vào thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII đề ra, Đảng ủy Tân Quang tiếp tục xác định lấy nông nghiệp là nền tảng cho sự phát triển của địa phương. Bên cạnh việc tích cực làm tốt công tác thủy lợi, các hoạt động khuyến nông cũng được duy trì. Các giống lúa K3, Bao thai thuần chủng... được nhân dân canh tác trên 90% diện tích. Tiến bộ khoa học kỹ thuật được áp dụng rộng rãi trong sản xuất. Ngoài đẩy mạnh bón phân chuồng, phân xanh cho lúa, cấp ủy cũng chỉ đạo hướng dẫn bà con nông dân bón phân hóa học với tỷ lệ cân đối giữa đạm, lân, kali. Nhờ những biện pháp nêu trên

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.140.



mà tình hình sản xuất nông nghiệp được duy trì ổn định.

Tháng 5/1992, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1992 - 1994). Đại hội đánh giá đúng mức những thành tựu đạt được cũng như hạn chế, tồn tại trong thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ lần thứ XV. Đại hội nhận định kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua là đáng khích lệ, nhiều chỉ tiêu đề ra đã hoàn thành; tình hình sản xuất tiếp tục khởi sắc, đời sống nhân dân được cải thiện cả về vật chất và tinh thần; tình hình an ninh trật tự cơ bản ổn định; hiện tượng chông chéo trong hoạt động của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã giảm rõ rệt so với giai đoạn trước. Tuy nhiên, cơ cấu các giống cây trồng, vật nuôi chuyển đổi còn chậm; canh tác vụ đông hiệu quả còn thấp; sản xuất chưa gắn liền với thị trường nên giá trị mang lại chưa cao; hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn còn lạc hậu, chưa trở thành động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra kế hoạch, nhiệm vụ chủ yếu về các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội trong thời gian tới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XVI gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Hà Văn Đựng được bầu làm Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Đào Mạnh Cường và Nguyễn Đăng Trình làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Tiến Luân và Vũ Văn Đồng làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>1</sup>.

---

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy Sông Công, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ XVII (nhiệm kỳ 1994 - 1996) tại hội trường Ủy ban nhân dân xã vào năm 1994.

Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị các năm 1992 - 1994 và phương hướng, nhiệm vụ trong 2 năm 1994 - 1996.

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và dựa trên nghị quyết của Thị ủy, Đại hội chỉ rõ phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới là: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp; từng bước chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mạnh dạn đưa vào nuôi trồng các giống lai năng suất cao, phát triển nền nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa; từng bước xóa đói giảm nghèo, đầu tư xây dựng điện, đường, trường, trạm; phát triển giáo dục, y tế, nâng cao trình độ dân trí, giữ vững tình hình quốc phòng - an ninh; tiếp tục chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực điều hành của chính quyền và hiệu quả hoạt động của đoàn thể.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XVII gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Hà Văn Đựng được bầu làm Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Đào Mạnh Cường, Nguyễn Đăng

Trình làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Bùi Trọng Anh, Vũ Văn Đồng làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>1</sup>.

Về nông nghiệp, Đảng ủy xác định cần phát triển toàn diện, cả trồng trọt và chăn nuôi. Đối với cây lương thực, lúa vẫn là cây trồng chủ đạo, chiếm diện tích lớn nhất. Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tích cực sản xuất, phấn đấu không để đất bị bỏ hoang. Tổng diện tích gieo cấy trong 2 năm 1994 - 1995 là 2.589ha<sup>2</sup>, trong đó diện tích trồng lúa là 1.994ha. Các giống lúa cũ giảm dần, diện tích lúa Khang dân tăng lên nhanh chóng, chiếm tỷ lệ từ 50% năm 1991 tăng lên 75% vào năm 1996. Bên cạnh đó, các cây lương thực khác và rau màu cũng được người dân địa phương chú trọng canh tác. Cụ thể đến năm 1996, diện tích trồng lạc là 160ha, ngô là 175ha, khoai lang, khoai sọ, sắn, đỗ các loại chiếm 260ha.

Từ năm 1994 đến năm 1996, sản lượng lương thực quy thóc đạt 5.695,8 tấn, vượt 495 tấn so với năm 1994 (chỉ tiêu đề ra là 5.200 tấn); năng suất bình quân đạt 27 tạ/ha/vụ, bình quân lương thực đầu người đạt 370 đến 380 kg/người/năm<sup>3</sup>.

- 
1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.
  2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000).
  3. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000).

Sau khi Luật Đất đai được Quốc hội ban hành năm 1993, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật. Với tinh thần phấn khởi, nhiều gia đình mạnh dạn đầu tư vốn, kỹ thuật, con giống xây dựng mô hình kinh tế VAC cho thu nhập trên 20 triệu đồng/năm<sup>1</sup>.

Là địa phương thuộc vùng trung du có diện tích đất đồi rừng lớn, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã luôn chú trọng đến trồng, bảo vệ rừng và phát triển kinh tế từ rừng. Thực hiện Chương trình 3352, chỉ riêng trong 2 năm (1994 - 1995), xã đã tiến hành trồng mới được 321ha rừng, chủ yếu là bạch đàn. Bên cạnh đó, xã đã khoanh nuôi và bảo vệ 21,3ha rừng tự nhiên. Mặc dù đạt được một số kết quả tích cực song hiệu quả từ kinh tế rừng cho người dân chưa cao, nhân dân chưa tâm huyết, mặn mà đến thoát nghèo và làm giàu từ rừng.

Dựa trên lợi thế về mặt tự nhiên, nhân dân Tân Quang đã sớm đưa cây chè vào canh tác. Từ năm 1992, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân và Hội Nông dân vận động nhân dân chuyển từ trồng chè hạt sang trồng chè cành. Toàn xã lúc đó có 15ha chè cành (chiếm 50% diện tích chè của xã), tập trung chủ yếu ở các xóm Bài Lài, Xuân Mỹ, Làng Dỗ, La Chưỡng. Nhờ đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, sự quan tâm, chăm sóc chu

---

1. Báo cáo số 01-BC/TU ngày 6/1/1994 của Thị ủy Sông Công về "Tổng kết công tác năm 1993, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 1994".

đáo của các gia đình nên cây chè trồng bằng cành cho năng suất cao hơn so với trồng bằng hạt, từ đó góp phần quan trọng trong công tác xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu của xã Tân Quang.

Kết quả trên khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã Tân Quang luôn nhạy bén, mạnh dạn áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ; kiên trì vận động, thuyết phục người dân thay đổi tư duy, tập quán làm ăn cũ.

Thực hiện chủ trương chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp, chăn nuôi thời kỳ này tại Tân Quang có sự phát triển nhanh chóng, dần khẳng định vị trí quan trọng, trở thành lĩnh vực có đóng góp lớn trong tổng giá trị sản xuất nông nghiệp. Năm 1996, tổng đàn trâu, bò đạt 1.593 con, tăng 33 con so với năm 1994; đàn lợn là 4.075 con, tăng 635 con so với năm 1994. Đặc biệt, một số hộ gia đình đã mở rộng quy mô chăn nuôi, tập trung đầu tư vốn, xây dựng chuồng trại, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi, hình thành trang trại (nhiều hộ lúc nuôi đến 40 - 45 con lợn)<sup>1</sup>.

Những kết quả nêu trên trong sản xuất nông nghiệp đã tạo điều kiện để nâng cao đời sống cho nông dân, nhanh chóng đẩy lùi tình trạng thiếu lương thực, tạo

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000).

được niềm tin, sự phấn khởi của nhân dân đối với chủ trương đổi mới toàn diện, đồng bộ của Đảng.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ tiếp tục được khuyến khích phát triển. Một số ngành, nghề tiểu thủ công nghiệp như sản xuất gạch chỉ, gạch xi măng, gia công cơ khí, sửa chữa xe máy, cán kéo thép... ngày càng được mở rộng về quy mô, sản lượng và giá trị sản xuất. Các ngành nghề dịch vụ như xay xát, cửa hàng buôn bán nhỏ, vận tải thô sơ... cũng có bước tiến tốt. Nhờ đó, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ đã giải quyết việc làm thường xuyên với thu nhập khá cho hàng trăm lao động trên địa bàn xã, nhất là ở các xóm Tân Thành, Tân Dương.

Sử dụng điện lưới quốc gia là nguyện vọng chính đáng của nhân dân Tân Quang, là điều kiện thiết yếu để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh. Nhờ sự quan tâm của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, đến năm 1996, 100% các hộ đã có điện sinh hoạt, 95% các hộ trong xã có nhà xây lợp ngói. Nhiều hộ đã mua sắm được đồ dùng sinh hoạt có giá trị cao như xe gắn máy, ti vi, đài cát-sét...

Để thúc đẩy sản xuất phát triển, nhiệm vụ quan trọng cần thực hiện là đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nhất là giao thông nông thôn. Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, trong những năm 1991 - 1996, xã Tân Quang đẩy mạnh việc xây dựng đường giao thông,

bắt đầu từ xóm Tân Thành, từ đó lan rộng ra các xóm khác như La Doan, Tân Mỹ, Cầu Gáo, Ba Đình, Đông Tiến, Tân Tiến. Xã đã huy động hàng trăm nhân công, 26.000 ngày công, đào đắp được 19,5km đường trục xã và liên xã với 1.653m<sup>3</sup> đất đá.

Hàng năm, mỗi công dân trong độ tuổi đều phải tham gia thực hiện nghĩa vụ công ích, mỗi năm từ 5 - 10 ngày công, cùng góp sức để xây dựng, kiến thiết quê hương. Thêm vào đó, một số công trình quan trọng nhận được sự đầu tư của Nhà nước đã hoàn thành đưa vào sử dụng và đang thi công như: Nhà và sân hội trường Ủy ban nhân dân xã, nhà dịch vụ dân số và kế hoạch hóa gia đình; công trình trạm bơm điện Đông Tiến...

Xóa đói giảm nghèo được Đảng ủy coi là nhiệm vụ quan trọng, vừa để nâng cao đời sống nhân dân, vừa góp phần tạo ra sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội phân loại hộ nghèo từ đó tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội vay vốn cho các hộ gặp khó khăn và có nhu cầu. Trong thời gian này, hơn 300 hộ đã được vay số tiền là 294 triệu đồng. Bên cạnh đó, Ngân hàng Công thương thị xã đã cho hơn 600 hộ nông dân Tân Quang vay vốn với tổng số tiền gần 1 tỷ đồng. Đến năm 1996, toàn xã chỉ còn 5 hộ đói, hộ nghèo còn khoảng từ 10 đến 12% (theo quy định mới của Nhà nước).

Cùng với lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã luôn chú trọng đến củng cố và chăm lo đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân về nền văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa ngày càng đầy đủ. Xã xây dựng quy ước trong việc cưới, việc tang theo hướng gọn nhẹ, tiết kiệm nhưng vẫn mang đậm nét riêng về văn hóa địa phương. Các hoạt động hè như cắm trại, bóng đá được duy trì hàng năm, mang lại sân chơi lành mạnh, bổ ích cho thanh, thiếu niên. Đặc biệt năm 1995, xã đã tham gia Đại hội Văn hóa - Thể thao lần thứ nhất và tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 10 năm thành lập thị xã Sông Công do Thị ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công tổ chức. Đội văn nghệ của xã và các xóm nỗ lực tập luyện để mang đến các tiết mục đặc sắc cho bà con nhân dân.

Được sự quan tâm của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân, sự nghiệp giáo dục của xã tiếp tục đạt kết quả tích cực. Thầy và trò Trường Phổ thông cơ sở tiếp tục duy trì phong trào “*Dạy tốt, học tốt*”. Hàng năm, đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ do huyện và tỉnh tổ chức. Hàng năm, nhà trường đều tổ chức cho các thầy, cô giáo tham dự các kỳ thi giáo viên dạy giỏi. Trong năm học 1994 - 1995, có 6 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở, 45 thầy, cô giáo đạt giáo viên tiên tiến. Thời gian này, xã cũng đã làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây



dựng và vận động nhân dân đóng góp quỹ tình thương với số tiền trên 1 triệu đồng cho học sinh là con em liệt sỹ, thương binh, bệnh binh và học sinh nghèo; xây dựng, tu bổ và mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học với số tiền trên 30 triệu đồng, cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh<sup>1</sup>.

Chất lượng giáo dục phổ thông của xã Tân Quang tiếp tục có sự tiến bộ. Không chỉ số học sinh phải nghỉ học, bỏ học giảm mà bình quân mỗi năm học, tỷ lệ học sinh được lên lớp đạt 96,5%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 95%. Tính riêng trong năm học 1994 - 1995, xã có 40 em đạt học sinh giỏi, 452 em là học sinh tiên tiến, 452 em đạt danh hiệu “*Cháu ngoan Bác Hồ*”.

Việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được chú ý hơn. Trong thời gian này, xã đã tiến hành đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị với số tiền trên 100 triệu đồng. Các chương trình tiêm chủng mở rộng phòng 6 bệnh cho trẻ em tiếp tục được Trạm Y tế triển khai tốt. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, Trạm Y tế Tân Quang phấn đấu làm tốt công tác tiêm phòng uốn ván, sởi cho trẻ em. Đặc biệt đến giai đoạn này, xã Tân Quang đã thanh toán dứt điểm bệnh đậu mùa. Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình có nhiều kết quả đáng khích

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000).

lệ. Ban Dân số - kế hoạch hóa gia đình được kiện toàn do đồng chí Nguyễn Đăng Trình - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban (gồm 16 cộng tác viên). Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các gia đình sinh đẻ có kế hoạch nên tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm từ 1,8% năm 1991 xuống còn 1,7% năm 1996.

Công tác quân sự quốc phòng địa phương tiếp tục được tăng cường. Năm 1994, theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy quân sự thị xã, Ban Chỉ huy quân sự xã thực hiện diễn tập kế hoạch A2 (phòng, chống biểu tình, gây rối, bạo loạn, lật đổ). Lực lượng dân quân, tự vệ của Tân Quang luôn được đảm bảo về số lượng, củng cố về chất lượng hoạt động. Năm 1996, lực lượng dân quân của xã là 127 người. Việc thực hiện nghĩa vụ quân sự và giao quân hàng năm đều thực hiện tốt, đạt 100% kế hoạch.

Ban Công an xã thường xuyên tuần tra, đấu tranh với các hành vi phạm tội, giữ gìn an ninh trật tự ở các thôn, xóm, nhất là tệ cờ bạc và trộm cắp. Để bảo vệ rừng trên địa bàn xã, Ban Công an xã tích cực phối hợp với lực lượng kiểm lâm phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi chặt phá rừng trái phép. Bên cạnh đó, cấp ủy chỉ đạo lực lượng công an xã rà soát, theo dõi chặt chẽ các đối tượng có tiền án, tiền sự; triệt phá các ổ, nhóm cờ bạc, các đối tượng trộm cắp. Ở các xóm, tổ an ninh và tổ hòa giải góp phần đắc lực vào việc đảm bảo giữ gìn an ninh của xã.

Tính riêng trong 2 năm (1994 - 1995), toàn xã đã xảy ra 36 vụ vi phạm pháp luật, trong đó Ban Công an xã xử lý 28 vụ, chuyển lên công an thị xã 8 vụ, thu và trả lại tài sản cho nhân dân trị giá trên 10 triệu đồng. Ban Công an xã trong nhiều năm liên giữ vững danh hiệu Đơn vị Quyết thắng<sup>1</sup>.

Đảng ủy tích cực chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa người có công với cách mạng. Các phong trào giúp đỡ gia đình chính sách, thương bệnh binh được phát động và đã đem lại kết quả nhất định: huy động nhân dân đóng góp quỹ tình nghĩa với số tiền gần 5 triệu đồng, tặng 39 sổ tình nghĩa trị giá 3,9 triệu đồng. Ngoài ra, xã cũng vận động nhân dân nhường cơm sẻ áo, đóng góp giúp đỡ nhân dân Cu-ba và đồng bào bị lũ lụt ở miền Trung với số tiền gần 2,5 triệu đồng<sup>2</sup>.

Nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, công tác xây dựng Đảng được cấp ủy đặc biệt coi trọng. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) “Về đổi mới và chỉnh đốn Đảng”, Đảng ủy xã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo phê bình và tự phê bình, giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên phát huy ưu điểm, khắc phục thiếu sót, hạn chế, tiếp tục xứng đáng là người chiến sỹ cộng sản. Đặc biệt, Thị ủy Sông Công đánh giá Đảng bộ xã Tân

---

1, 2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000).

Quang có nhiều chuyển biến tích cực trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội<sup>1</sup>.

Trong năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ ít có sự chuyển biến so với năm trước đó. Đến những năm 1994 - 1996, công tác này mới có bước tiến đáng kể. Kết quả, Đảng bộ có 70% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 30% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ<sup>2</sup>. Đảng bộ Tân Quang được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy xã Tân Quang cũng chú trọng đến phân loại chất lượng đảng viên. Trong nhiệm kỳ, 386/411 đảng viên của Đảng bộ tham gia phân loại chất lượng đảng viên, trong đó 317 đồng chí đạt loại I, 66 đồng chí đạt loại II, 2 đồng chí loại III và 1 đồng chí xếp loại IV.

Trong các năm 1991 - 1996, Đảng ủy đã trực tiếp tiến hành kiểm tra 8 cuộc. Các cuộc kiểm tra có nội dung chủ yếu là việc thực hiện chế độ sinh hoạt trong Đảng, những điều đảng viên không được làm, quản lý tài sản công, việc thực hiện các văn bản, nghị quyết của Đảng... Thông qua kiểm tra, Đảng ủy kịp thời chấn chỉnh lệch lạc trong nhận thức, hành động của một số cán bộ, đảng viên; tiến

---

1. Báo cáo số 04-BC/TU ngày 14/6/1995 của Thị ủy Sông Công về "Tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng".

2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII.

hành kỷ luật nghiêm túc với đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến mức phải thi hành kỷ luật. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xử lý và đề nghị xử lý kỷ luật với 5 đảng viên, trong đó khiển trách 2 đồng chí, cảnh cáo 2 đồng chí và cách chức 1 đồng chí.

Đảng ủy còn chú trọng công tác phát triển đảng viên. Nhiều quần chúng ưu tú, trải qua thử thách và rèn luyện đã được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Trong giai đoạn 1991 - 1996, Đảng bộ đã kết nạp được 12 đảng viên, nâng tổng số đảng viên lên 423 đồng chí (năm 1996).

Tháng 11/1994, 99% cử tri Tân Quang phấn khởi đi bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Cử tri đã lựa chọn ra các đại biểu đủ đức, đủ tài vào cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương, đại diện ý chí, nguyện vọng chính đáng và hợp pháp của mình. Với sự tin nhiệm cao, Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1994 - 1999 bầu đồng chí Đào Mạnh Cường làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu đồng chí Hà Văn Đụng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp.

Trong giai đoạn này, đồng chí Phạm Văn Sen làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; các đồng chí: Nguyễn Văn Hoa, Nguyễn Đức Thắng lần lượt làm Bí thư Đoàn Thanh niên<sup>1</sup>; đồng chí Vũ Thị Khánh làm Chủ tịch Hội Phụ nữ, đồng chí Dương Minh Hoạt làm Chủ tịch Hội

---

1. Đồng chí Nguyễn Văn Hoa làm Bí thư Đoàn Thanh niên đến năm 1992, đồng chí Nguyễn Đức Thắng giữ chức danh này từ năm 1993 đến năm 1995.

Nông dân và đồng chí Vũ Văn Đồng làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân không ngừng đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, từ đó góp phần quan trọng vào hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ do Đảng bộ đề ra. Mặt trận Tổ quốc xã Tân Quang phát huy vai trò trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; tích cực tham gia vào xây dựng Đảng, chính quyền; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đoàn Thanh niên với nhiều hoạt động thiết thực, bổ ích giúp củng cố niềm tin của đoàn viên, thanh niên vào sự lãnh đạo của Đảng, tin tưởng vào tương lai của dân tộc. Ban Chấp hành Đoàn phát động đoàn viên hưởng ứng các phong trào lớn như “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*”, bồi dưỡng đoàn viên về tri thức mới, từ đó chủ động trong lập thân, lập nghiệp. Hội viên Hội Phụ nữ xã tích cực hưởng ứng phong trào “*Giúp nhau làm kinh tế, nuôi con khỏe, dạy con ngoan*” do Trung ương Hội phát động. Hằng năm, Ban Chấp hành Hội Phụ nữ xã tổ chức hàng chục buổi tập huấn, phổ biến kiến thức về sinh đẻ có kế hoạch, bình đẳng giới và tiến bộ khoa học trong sản xuất. Thông qua phong trào “*Thi đua lao động sản xuất giỏi, thực hiện xóa đói giảm nghèo*”, Hội Nông dân giúp hàng trăm lượt hội viên được vay vốn để mua con giống, nông cụ, máy móc từ đó thực hiện xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu.

Trong khoảng thời gian từ năm 1991 đến năm 1996, bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác lãnh đạo của Đảng bộ cũng còn một số hạn chế. Sản xuất lương thực còn phụ thuộc nhiều vào tự nhiên, năng suất, sản lượng cây trồng tuy có tăng nhưng không ổn định và vẫn ở mức thấp. Chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm. Công tác thủy lợi và giao thông nông thôn xuống cấp, ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của nhân dân. Công tác xây dựng Đảng đôi lúc còn rơi vào hình thức; vai trò lãnh đạo của một số chi bộ chưa cao. Hiệu lực, hiệu quả quản lý của Ủy ban nhân dân chưa đảm bảo, thậm chí các hiện tượng quan liêu, cửa quyền chưa được chấm dứt. Đó là những vấn đề đặt ra cho Đảng bộ và nhân dân xã Tân Quang tiếp tục giải quyết trong quá trình thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng trong thời gian tới.





## **Chương V**

# **ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (Giai đoạn 1996 - 2016)**

### **I. Lãnh đạo nhân dân thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội (1996 - 2000)**

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và kế hoạch của Thị ủy Sông Công, ngày 15/2/1996, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000) tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội nêu bật thành tích đạt được cũng như chỉ ra tồn tại, thiếu sót về kinh tế - xã hội, đó là: Sản xuất nông nghiệp có bước chuyển biến tích cực theo hướng hàng hóa, năng suất khá và tương đối ổn định; chăn nuôi trở thành hoạt động kinh tế quan trọng, tạo thu nhập lớn cho người dân; tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn 10 đến 12%, toàn xã chỉ còn 5 hộ đói (chiếm 0,5% số hộ toàn xã); cán bộ, giáo viên của các nhà trường đều nỗ lực trong công tác, chất lượng giáo dục có bước chuyển biến mạnh mẽ, trong đó tỷ lệ học sinh bỏ học giảm dần qua các năm; hoạt động của Đảng bộ,

chính quyền và các đoàn thể nhân dân có nhiều tiến bộ<sup>1</sup>. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu của Đảng bộ trong thời gian 5 năm (1996 - 2000), trong đó nhấn mạnh đến vai trò quan trọng hàng đầu của kinh tế nông nghiệp đối với sự phát triển của địa phương. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Nguyễn Đăng Trình làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Đựng làm Phó Bí thư Đảng ủy<sup>2</sup>, đồng chí Đào Mạnh Cường làm Thường trực Đảng, các đồng chí Bùi Trọng Anh, Nguyễn Đức Thắng làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>3</sup>.

Từ ngày 28/6 đến ngày 1/7/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng diễn ra tại Hà Nội. Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VII, tổng kết 10 năm đổi mới, đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng tiếp theo. Đại hội nhận định nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị những tiền đề cho công nghiệp hóa cơ bản đã hoàn thành cho phép chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000).

2. Đồng chí Hà Văn Đựng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

Thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Đảng ủy xã vẫn xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu. Trong cơ cấu nông nghiệp, tỷ trọng của chăn nuôi có xu hướng tăng lên, tỷ trọng của trồng trọt giảm dần qua từng năm. Trong trồng trọt, một số giải pháp tiếp tục được thực hiện tốt đó là: tăng hệ số sử dụng đất, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất (giống, máy móc, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật). Đảng ủy chủ trương duy trì diện tích gieo trồng và đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa. Từ năm 1996 đến năm 2000, diện tích gieo trồng bình quân mỗi năm là 5.332ha, trong đó diện tích gieo trồng lúa là 3.897ha, ngô là 665ha, cây lạc đạt 450ha, cây màu khác là 330ha<sup>1</sup>.

Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp giới thiệu các giống lúa mới năng suất cao, kháng sâu bệnh tốt, thời gian sinh trưởng và cho thu hoạch ngắn ngày, hướng dẫn bà con nhân dân sử dụng hợp lý phân chuồng và phân hóa học. Cũng trong giai đoạn này, phương pháp gieo mạ trên khay nhựa mềm và gieo mạ trên nền đất cứng được áp dụng vào sản xuất, bắt đầu từ xóm Cầu Gáo và Làng Mới (có sự hỗ trợ của

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

Phòng Quản lý sản xuất thị xã). Tân Quang là một trong những địa phương tiêu biểu áp dụng kỹ thuật mới. Nhờ đó, tình hình sản xuất đã đạt những bước tiến đáng kể. Tổng sản lượng lương thực quy thóc 5 năm đạt 16.024 tấn (đạt 103% so với kế hoạch đề ra). Tính riêng năm 2000, sản lượng lương thực là 3.200 tấn, vượt 2,5% so với năm 1996 (3.120 tấn); năng suất lúa đạt trung bình 30,5 tạ/ha/năm vượt xa so với chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII đề ra (23 tạ/ha).

Nhờ những thành tích trong sản xuất, bình quân lương thực của xã được nâng cao đáng kể (đạt 588 kg/người/năm). Riêng đối với ngô, do những khó khăn về thời tiết và một số diện tích trồng ở cánh đồng cao, xa hệ thống thủy lợi hồ Núi Cốc nên năng suất có giảm từ 30 đến 50%<sup>1</sup>.

Ngày 15/1/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 02-NĐ/CP về việc giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp. Quán triệt Nghị định của Chính phủ, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã tiến hành chia đất rừng của địa phương cho một số hộ gia đình quản lý và sử dụng.

Công tác giao đất, giao rừng được tổ chức công khai, dân chủ. Nguyên tắc giao đất, giao rừng vừa dựa trên nguyện vọng của nhân dân, vừa dựa trên quy định của

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

Nhà nước. Nhờ được hướng dẫn của cán bộ lâm nghiệp huyện, các gia đình được nhận đất bắt đầu trồng rừng theo các dự án và chương trình trồng rừng như Dự án 327, Dự án lâm nghiệp xã hội, Dự án trang trại.

Khi được làm chủ đất đồi, các gia đình cũng mạnh dạn đầu tư khoa học kỹ thuật, từ phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, công sức, nhất là trong trồng chè. Diện tích chè của Tân Quang tập trung chủ yếu ở Tân Mỹ, Tân Trung, La Chường. Ngoài ra, cấp ủy và chính quyền xã vận động nhân dân từng bước đưa nhiều giống cây ăn quả như vải thiều, nhãn, sấu, xoài vào trồng với diện tích lớn hơn. Điển hình, đến năm 2000, toàn xã có 7.450 cây vải thiều, 450 cây nhãn. Mặc dù hiệu quả kinh tế chưa cao song việc phát triển cây ăn quả là bước đi đúng đắn, góp phần tăng thu nhập cho hàng chục gia đình ở Tân Quang.

Công tác chăn nuôi tiếp tục được đầu tư phát triển và đóng góp ngày càng lớn vào giá trị sản xuất nông nghiệp. Tổng đàn trâu, bò năm 2000 là 1.700 con, đàn lợn là 6.500 con<sup>1</sup>. Đàn gia cầm cũng phát triển tốt. Nhiều hộ nuôi gia cầm với quy mô trang trại, chủ động về con giống và phòng trừ dịch bệnh. Tận dụng diện tích mặt nước, nhiều hộ còn thả cá, giúp tăng thêm thu nhập và cải thiện đời sống.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, kinh tế và bộ mặt nông thôn đã có sự biến chuyển đáng kể. Đến năm 2000, toàn xã có 997 hộ khá và giàu, chiếm 52% số gia đình toàn xã (trong đó hộ giàu khoảng 10%). Trên 90% các gia đình có nhà xây kiên cố. Tuy nhiên, xã Tân Quang vẫn còn 233 hộ nghèo, chiếm 12% số hộ trong xã<sup>1</sup>.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân lập kế hoạch, các giải pháp và tổ chức thực hiện trong từng năm, nhất là tuyên truyền, nâng cao ý thức tự giác của nhân dân. Trong 5 năm, bình quân mỗi năm xã Tân Quang thu ngân sách đạt hơn 336 triệu đồng, đạt gần 85% chỉ tiêu giao. Năm 2000, thu ngân sách đạt mức cao nhất trong các năm đạt gần 413 triệu đồng<sup>2</sup>. Việc chi ngân sách được thực hiện dựa trên kế hoạch do huyện thông qua, đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính, công khai.

Công tác xây dựng cơ bản, nhất là hoàn thiện đường giao thông được coi trọng và có nhiều tiến bộ. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, nhiều công trình cơ sở hạ tầng nông thôn được xây dựng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội như: Trường Phổ thông cơ sở (từ năm 1997 là Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Quang)<sup>3</sup>; trạm bơm Đông Tiến; tuyền mương ở xóm Bài Lài, Tân

---

1, 2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

3. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.212.

Thành; cụm công trình nhà y tế, dịch vụ truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình của Trạm Y tế; hội trường, cổng, sân, nhà thể thao, tường rào của Ủy ban nhân dân; đường trục điện dân sinh...

Một số tuyến đường, cầu đã đầu tư cải tạo, nâng cấp và làm mới như: đường Cách mạng tháng Mười (trải nhựa), cầu Cầu Gáo, cầu Làng Vai, cầu La Doan, cầu La Chường, cầu qua kênh cống Trường Tiểu học và Trung học cơ sở... Trong 5 năm, nhiều tuyến đường được bê tông hóa và rải xỉ như ở Cầu Gáo, Mỏ Chè, Ba Đình, Tân Mỹ, Tân Thành, Tân Tiến. Trong điều kiện đời sống nhân dân còn khó khăn, việc xây dựng, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng nông thôn chủ yếu từ ngân sách nhà nước<sup>1</sup>.

Đảng bộ, chính quyền xã luôn coi xóa đói giảm nghèo là công tác trọng tâm. Chính quyền phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng tổ chức gặp mặt các hộ gặp khó khăn để động viên, nắm tâm tư nguyện vọng và có kế hoạch giúp đỡ về vốn, tri thức, kỹ thuật, con giống... Dù đã có sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân song tỷ lệ hộ nghèo của Tân Quang còn lớn. Đến năm 2000, trên địa bàn xã có 238 hộ thuộc diện đói nghèo, trong đó hộ đói chỉ có 5 hộ (theo tiêu chí mới).

---

1. Báo cáo số 49/BC-TU ngày 1/1/1999 của Thị ủy Sông Công về "Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 1999".

Quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII và các nghị quyết của Tỉnh ủy, Thị ủy về phát triển giáo dục đào tạo, Đảng ủy xã thường xuyên chăm lo công tác dạy và học của giáo viên, học sinh. Tháng 9/1997, Trường Phổ thông cơ sở chia tách thành 2 Trường Tiểu học và Trung học cơ sở, địa điểm vẫn ở vị trí cũ. Chỉ 1 năm sau (tức năm 1998), xã thành lập Trường Mầm non để đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của các gia đình. Như vậy đến giai đoạn này, xã Tân Quang đã hoàn thiện các bậc học.

Dù kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, song Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã đã đầu tư xây dựng 2 phòng học cho trường Tiểu học, 2 phòng học, các công trình cổng, tường rào, giếng nước, vệ sinh môi trường cho trường Trung học cơ sở... Đến tháng 10/2000, công trình nhà 2 tầng gồm 8 phòng học (từ vốn ODA, kinh phí đối ứng của địa phương là 180 triệu đồng) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Đến năm 2000, xã đã thực hiện xong việc xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao, có nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thị xã và cơ sở. Tỷ lệ học sinh giỏi ngày càng tăng; tỷ lệ tốt nghiệp, lên lớp và chuyển cấp hàng năm đạt 96% ở khối cấp II, 99,3% ở cấp I. Năm học 1999 - 2000, 100% số học sinh các khối lớp đều được lên lớp và chuyển cấp<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005).



Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, trong những năm qua, Đảng ủy tập trung chỉ đạo đầu tư cho lĩnh vực y tế. Trạm Y tế ổn định về tổ chức với 5 cán bộ y tế (1 bác sỹ, 2 y sỹ và 2 y tá). Trong 5 năm (1996 - 2000), Trạm Y tế khám và cấp phát thuốc cho hơn 4.000 lượt người. Các chương trình y tế quốc gia được thực hiện có hiệu quả: Chương trình tiêm chủng mở rộng, uống thuốc phòng chống bại liệt, uống vitamin A cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi, chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em. Năm 1996, tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em là 44,7%, đến năm 2000, tỷ lệ này đã giảm xuống còn 29,6%. Năm 2001, Chi hội y học dân tộc của xã thành lập và hoạt động khá tốt, mỗi tuần có một ngày phục vụ bệnh nhân tại Trạm Y tế.

Bên cạnh đó, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân coi công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình là nhiệm vụ trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với chiến lược phát triển con người toàn diện. Ban Dân số - kế hoạch hóa gia đình xây dựng nhiều hình thức tuyên truyền, sinh hoạt nhằm vận động chị em trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai an toàn. Ủy ban Dân số - kế hoạch hóa gia đình thị xã Sông Công ghi nhận Tân Quang là đơn vị làm tốt về công tác này.

Thực hiện chương trình hành động của Đảng bộ thị xã về việc đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư, Đảng ủy xã đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả

chương trình trên. Năm 1999, 23/23 xóm đăng ký xóm văn hóa. Đến năm 2000, có 9 xóm đã đạt khu dân cư văn hóa cấp thị xã, 2 xóm đạt cấp tỉnh (Cầu Sắt và Ba Đình).

Việc xây dựng gia đình văn hóa cũng đạt được nhiều kết quả quan trọng. Năm 2000, toàn xã có 872 số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa trong tổng số 1.833 hộ đăng ký<sup>1</sup>. Phong trào luyện tập thể dục thể thao của xã hoạt động khá mạnh với các môn chủ yếu như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông... Đặc biệt, đội bóng chuyền nam của xã thường xuyên đạt thứ hạng cao trong những lần thị xã Sông Công tổ chức. Tân Quang là xã nổi bật về phong trào chơi bóng chuyền trong nhiều năm liền của thị xã.

Việc thực hiện chính sách xã hội, nhất là người có công với cách mạng được cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng đặc biệt quan tâm. Chế độ chi trả bảo hiểm xã hội, trợ cấp gia đình chính sách thực hiện kịp thời, đúng pháp luật. Phong trào đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ gia đình liệt sỹ, thương binh, gia đình có công với nước, có công với cách mạng được phát động rộng rãi trong nhân dân. Tính đến năm 2000, toàn xã có 372 người được hưởng chế độ ưu đãi đối với người có công, 2 gia đình được công nhận có công với nước (gia đình ông Dương Văn Trần, ông Dương Văn Ngọc).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự tỉnh

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

nhiệm kỳ 1997 - 2000, Đảng ủy xã Tân Quang xác định mối quan hệ chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng - an ninh. Công tác phát triển lực lượng dân quân tăng về số lượng qua các năm. Năm 2000, lực lượng dân quân xã gồm có 182 người, được biên chế vào 12 đơn vị. Tất cả đơn vị này đều được huấn luyện theo kế hoạch của Ban Chỉ huy quân sự thị xã. Xã tổ chức duy trì tốt chế độ trực ban, trực chiến, duy trì lực lượng dân quân thường trực đảm bảo đối phó với mọi tình huống. Nhiệm vụ tuyển quân hàng năm đều đạt chỉ tiêu cả về số lượng và chất lượng. 100% thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự có trình độ văn hóa từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông, được giác ngộ chính trị, góp phần xây dựng quân đội chính quy vững mạnh trong thời kỳ mới.

Ban Công an xã thường xuyên tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền về công tác an ninh, đảm bảo giữ vững trật tự trị an, không để các vụ việc phức tạp kéo dài. Trong 5 năm, toàn xã xảy ra 272 vụ việc, trong đó Ban Công an giải quyết 164 vụ (chiếm 60,3%), chuyển lên công an huyện giải quyết 108 vụ (chiếm 39,7%).

Nhờ sự chủ động tích cực, 4 năm liền Ban Công an xã được công nhận là đơn vị tiên tiến, thị xã và tỉnh tặng 4 giấy khen; 17 đồng chí cán bộ được thị xã và tỉnh khen thưởng vì có thành tích xuất sắc trong công tác giữ gìn an ninh Tổ quốc.

Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, là nhân tố quyết định đến thắng lợi các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Nhận thức rõ nguyên lý đó, Đảng ủy luôn chú trọng xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về mọi mặt. Đảng ủy xã coi trọng và đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt, duy trì lịch sinh hoạt hằng tháng.

Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh công tác giáo dục cán bộ, đảng viên về nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống cách mạng của Đảng; đồng thời thường xuyên quán triệt các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII, trong đó 100% đảng viên tham dự. Qua đó, cán bộ, đảng viên thấm nhuần về nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên trì về mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

Bên cạnh đó, Đảng ủy chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Trong thời gian này, cấp ủy cử 17 lượt đồng chí đi học tập các lớp, chương trình đào tạo do huyện và tỉnh mở nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

Theo kế hoạch của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy tổ chức hội thi Bí thư Chi bộ, Phó Bí thư Chi bộ giỏi, thu hút 15 đồng chí dự thi. Qua hội thi góp phần đánh giá về năng lực, trình độ của đội ngũ Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ; đồng thời bổ sung kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn cho đội ngũ cán bộ. Tổng kết cuộc thi, có 70% số thí sinh đạt yêu cầu, 30% đạt khá.

Công tác phát triển đảng viên tiếp tục được tăng cường. Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng ủy nhất trí giới thiệu 35 quần chúng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thị xã Sông Công. Qua kết quả bài thu hoạch và quá trình phấn đấu, rèn luyện, 15 quần chúng ưu tú vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Công tác kiểm tra và xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng được tiến hành nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo đúng quy định. Nhiệm kỳ 1996 - 2000, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã đề nghị Đảng ủy xử lý 4 trường hợp, trong đó khai trừ 1 đảng viên, cảnh cáo 3 đảng viên.

Năm 2000, Đảng bộ có tổng số 438 đảng viên đang sinh hoạt tại 15 chi bộ. Tỷ lệ chi bộ đạt trong sạch vững mạnh là 80%, khá đạt 13,3%, trung bình còn 6,6%. Nếu như nhiều năm trước, Đảng bộ xã Tân Quang chỉ được đánh giá trung bình, khá thì từ năm 1996 đến năm 2000, Đảng bộ được Thị ủy Sông Công công nhận đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh<sup>1</sup>.

Ngày 14/11/1999, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp diễn ra an toàn, đúng luật. Kết quả, 100% cử tri địa phương bỏ phiếu, trong đó bầu 27 đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Bùi Trọng Anh làm Chủ tịch Hội đồng nhân

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.220.

dân xã, đồng chí Nguyễn Đăng Trình làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được tổ chức định kỳ, có sự chuẩn bị chu đáo về nội dung. Tinh thần thẳng thắn, dân chủ trong mỗi kỳ họp được phát huy. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân ban hành luôn bám sát nội dung nghị quyết của Đảng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương. Ủy ban nhân dân xã phát huy vai trò trong điều hành, quản lý bằng pháp luật, kịp thời cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân bằng chương trình, kế hoạch hằng năm.

Trong giai đoạn này, đồng chí Phạm Văn Sen tiếp tục làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, đồng chí Dương Quốc Hưng làm Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng chí Ngô Thị Chi làm Chủ tịch Hội Phụ nữ, các đồng chí Vũ Văn Đồng, Nguyễn Xuân Ngọt lần lượt làm Chủ tịch Hội Nông dân<sup>1</sup> và đồng chí Ngô Văn Chúc làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Mặt trận Tổ quốc xã Tân Quang đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, làm tốt công tác vận động nhân dân đẩy mạnh cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*”, xây dựng nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được phổ biến đến nhân dân.

---

1. Đồng chí Vũ Văn Đồng làm Chủ tịch Hội Nông dân đến năm 1998, đồng chí Nguyễn Xuân Ngọt đảm nhiệm chức danh trên từ năm 1999.

Đoàn Thanh niên thực hiện có hiệu quả các phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*” và “*Tuổi trẻ giữ nước*” do Trung ương Đoàn phát động. Hội Phụ nữ xã đảm bảo chăm lo thiết thực quyền lợi của phụ nữ và trẻ em, thực hiện cuộc vận động của Trung ương Hội “*Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình và nuôi dạy con tốt*”, hướng dẫn nuôi dạy con tốt, động viên chị em tham gia sản xuất, phát triển kinh tế gia đình. Hội Nông dân thi đua sản xuất, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo...

Trong những năm 1996 - 2000, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ và nhân dân xã Tân Quang đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đời sống vật chất cũng như tinh thần của nhân dân cơ bản được đảm bảo và từng bước nâng cao, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Thành tích trên đến từ nhiều nhân tố, trong đó vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng đóng vai trò quyết định. Đây là những điều kiện cơ bản để xã Tân Quang bước vào thời kỳ phát triển tiếp theo.

## **II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2005)**

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Bộ Chính trị về tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, ngày 10/9/2000, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005) với sự tham dự của 162 đảng viên.

Đại hội kiểm điểm kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, khẳng định thành tựu cũng như thẳng thắn chỉ ra khuyết điểm, hạn chế.

Đại hội đề ra phương hướng chủ yếu về kinh tế - xã hội trong 5 năm (2000 - 2005) là: Tiếp tục giữ vững và phát huy những thành tích đã đạt được, tích cực khắc phục những khó khăn, những mặt còn yếu kém để lãnh đạo nhân dân tích cực xóa đói giảm nghèo, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đẩy mạnh việc xây dựng nếp sống văn hóa ở các khu dân cư; ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh trật tự. Tăng cường phát huy nội lực, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân<sup>1</sup>.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Hà Văn Đựng được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Bùi Trọng Anh và Nguyễn Đăng Trình làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Hồng Chung và Bùi Văn Luyện làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Thực hiện những mục tiêu của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX, Đảng ủy đã đề ra nhiều giải pháp thực

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIX.



hiện và xác định tập trung ưu tiên vào một số lĩnh vực trọng điểm: Tiếp tục phát triển nông nghiệp, chú trọng hơn nữa đến chăn nuôi, khuyến khích nhân dân chăn nuôi theo hình thức trang trại, bán trang trại, đảm bảo tốt công tác phòng trừ dịch bệnh trên đàn vật nuôi; tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật để tăng nhanh năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất; đẩy mạnh đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, từ đó chuyển dịch cơ cấu kinh tế; có cơ chế, chính sách khuyến khích tiểu thủ công nghiệp phát triển, nhất là các cơ sở chế biến nông - lâm sản.

Mặc dù tình hình thời tiết diễn biến thất thường, nhưng với sự chỉ đạo sâu sát của cấp ủy Đảng, chính quyền và sự cố gắng, chủ động của nhân dân nên tình hình sản xuất vẫn được đảm bảo. Diện tích gieo cấy đều đạt 100% kế hoạch. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân vận động nhân dân đưa các giống mới như Khang dân 18, Lai 2 dòng, U17... vào canh tác. Các tiến bộ khoa học kỹ thuật cũng được đẩy mạnh, nhờ đó năng suất và sản lượng lương thực đều tăng. Năm 2005, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 3.960 tấn, năng suất bình quân đạt 42 tạ/ha, tăng 4 tạ/ha so với năm 2001<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XX.

Cây công nghiệp tiếp tục được mở rộng về diện tích, mức độ tập trung ngày càng cao hơn. Chè là cây trồng thế mạnh của Tân Quang, trồng tập trung ở các xóm Tân Mỹ 1, Tân Mỹ 2, Bài Lài, Làng Dỗ, La Chường với diện tích khoảng 60ha, năng suất bình quân đạt 26 đến 30 tấn/ha (do cây chè đang trong giai đoạn kiến thiết cơ bản). Từ năm 2001 đến năm 2005, toàn xã trồng mới được 1,3 vạn cây ăn quả các loại, chủ yếu là vải thiều, xoài, na, chanh. Một số gia đình tiêu biểu trong phong trào phát triển cây ăn quả như hộ ông Hợp (xóm Tân Mỹ 1), ông Dũng (xóm Bài Lài), ông Khang (xóm Làng Sấn)<sup>1</sup>... Các loại cây công nghiệp và cây ăn quả bước đầu cho thấy hiệu quả, hứa hẹn mở ra hướng đi mới cho sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

Thủy lợi có vai trò quan trọng trong sự phát triển của sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, cấp ủy chỉ đạo chính quyền tập trung đầu tư, tu bổ và cải tạo hệ thống thủy lợi nội đồng. Đến lúc này, gần 340ha (chiếm 95%) đất canh tác của xã được hưởng lợi trực tiếp từ hệ thống kênh mương nên chủ động được nước tưới. Hằng năm, xã huy động hàng nghìn ngày công của nhân dân, nạo vét được trên 5.562m mương với 650m<sup>3</sup> đất, đá. Tuy nhiên do công

---

1. Báo cáo số 45/BC-ĐU ngày 24/8/2005 của Đảng ủy xã Tân Quang về "Kết quả kiểm tra việc thực hiện chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong sản xuất nông - lâm nghiệp và phát triển nông thôn của Đảng bộ xã Tân Quang giai đoạn 2001 - 2005".

tác quản lý không tốt nên trên địa bàn xã xảy ra hiện tượng cán bộ bán 4 tấn xi măng lấy tiền sử dụng sai mục đích, trong đó xóm Làng Vai bán 1 tấn<sup>1</sup>.

Việc đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa cũng được quan tâm. Một số hộ đã đầu tư mở rộng quy mô chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình trang trại. Đàn lợn có sự tăng nhanh về số lượng, từ 8.500 con năm 2001 tăng lên 1,4 vạn con vào năm 2005. Tuy nhiên, do giá cả và thị trường tiêu thụ không ổn định đã gây ra một số khó khăn cho các hộ chăn nuôi.

Trong thời gian này, dịch cúm gia cầm bùng phát, toàn xã phải tiêu hủy 2.710 con, gây thiệt hại lớn về kinh tế cho các hộ chăn nuôi. Mặc dù vậy, nhờ được sự quan tâm của Đảng ủy, nhân dân từng bước khôi phục lại đàn gia cầm, một số hộ còn mở rộng với quy mô từ 300 đến 500 con. Bên cạnh đó, số lượng đàn trâu, bò của xã cũng tăng lên, ước đạt 1.990 con, trong đó đàn bò là 444 con<sup>2</sup>.

Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Tân Quang tiếp tục tuyên truyền,

---

1. Báo cáo số 68-BC/TU ngày 9/10/2003 của Thị ủy Sông Công về “Kết quả kiểm tra việc thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương của Đảng bộ thị xã Sông Công”.

2. Báo cáo số 45/BC-ĐU ngày 24/8/2005 của Đảng ủy xã Tân Quang về “Kết quả kiểm tra việc thực hiện chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong sản xuất nông - lâm nghiệp và phát triển nông thôn của Đảng bộ xã Tân Quang giai đoạn 2001 - 2005”.

vận động nhân dân trong khu dự án di dời đến nơi ở mới, tạo mặt bằng xây dựng Khu Công nghiệp Sông Công I. Đảng ủy thành lập Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng do đồng chí Hà Văn Đựng - Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Qua 4 đợt, Ủy ban nhân dân xã thu hồi 41ha đất và di dời 160 hộ đến nơi tái định cư, đảm bảo cuộc sống ổn định. Đảng ủy được Tỉnh ủy, Thị ủy Sông Công đánh giá là đơn vị thực hiện có hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng Khu Công nghiệp Sông Công I.

Công tác xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đúng mức, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với nguồn lực của địa phương. Với phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã làm tốt công tác huy động nguồn lực từ trong dân để xây dựng các công trình thiết yếu như trường học, nhà văn hóa, đường giao thông... Trong 5 năm (2001 - 2005), xã làm được hơn 10km đường giao thông với tổng trị giá trên 1,3 tỷ đồng, được thị xã cấp 300 tầm cống các loại. Tính đến đầu năm 2005, 10% đường giao thông ở các thôn, xóm được kiên cố hóa.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân xã bàn giao 2 trạm biến áp cho ngành điện và tiếp nhận 3 trạm biến áp với các thiết bị trị giá trên 3 tỷ đồng... Công trình Nghĩa trang liệt sỹ xã Tân Quang trị giá 176 triệu đồng cũng được hoàn thành, đáp ứng lòng mong mỏi của các gia đình, thể hiện sự tri ân

với những người đã hy sinh vì đất nước trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc<sup>1</sup>.

Về công tác thu ngân sách, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân việc chấp hành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. Hằng năm, xã đều thu đạt và vượt dự toán được giao. Năm 2005, thu ngân sách trên địa bàn đạt gần 732 triệu đồng, bằng 130% kế hoạch. Chi ngân sách được Ủy ban nhân dân xã thực hiện theo dự toán được Ủy ban nhân dân thị xã duyệt, chủ yếu đầu tư vào hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông thôn.

Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, các phong trào khuyến học, khuyến tài. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII), công tác giáo dục ở địa phương tiếp tục đạt được nhiều thành tựu. Cơ sở vật chất của các trường học được chú trọng và tiếp tục hoàn thiện. Chủ yếu nhờ ngân sách nhà nước, xã đầu tư xây dựng, củng cố 11 phòng học, 2 nhà hiệu bộ, 1 phòng thí nghiệm và các công trình khác của 3 trường: Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở trị giá trên 1,4 tỷ đồng; dự án xây dựng nhà vệ sinh của 2 trường: Tiểu học và Mầm non với số tiền gần 500 triệu đồng. Nội dung giáo dục từng bước được đổi mới, trong đó có sự gắn bó chặt chẽ giữa kiến thức, đạo đức và thể chất, tạo ra thế hệ học sinh phát triển cả về đức, trí, thể, mỹ.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XX.

Phong trào thi đua dạy tốt, học tốt được duy trì và phát triển. Hằng năm, tỷ lệ chuyển lớp đạt 100%, thi tốt nghiệp và chuyển cấp đều đạt 96 đến 100%, số học sinh đạt giải tại các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện đều tăng. Từ năm 2001 đến năm 2005, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường đều đạt 100%. Không có học sinh bỏ học ở cấp học tiểu học và mầm non, tỷ lệ học sinh bỏ học ở cấp trung học cơ sở giảm rõ rệt. Đặc biệt, xã Tân Quang đã hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở vào năm 2003.

Cấp ủy, chính quyền xã thường xuyên quan tâm đến công tác y tế, nâng cao sức khỏe người dân. Các chương trình quốc gia về tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thực hiện ngày càng tốt hơn. Để đáp ứng tốt hơn năng lực hoạt động, Trạm Y tế được xây mới nhà khám, nhà làm việc của cán bộ trị giá 342 triệu đồng.

Hằng năm, cán bộ y tế xã được đi bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn ở Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên và Trường Đại học Y khoa - Đại học Thái Nguyên (nay là Trường Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên). Năm 2004, Trạm Y tế xã Tân Quang được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Đối với công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, cấp ủy chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cộng tác viên đến các cụm dân cư, khuyến khích lồng ghép các hoạt động tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt của khu dân cư, góp phần trở thành phong trào quần chúng rộng rãi. Nhờ vậy, tỷ suất sinh thô giảm còn 0,42‰ vào năm 2005.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được nhân dân hưởng ứng, tạo không khí phấn khởi, tích cực trong mỗi gia đình và các khu dân cư. Năm 2005, 22/24 xóm của xã đã xây dựng nhà văn hóa, tiêu biểu là nhà văn hóa xóm Cầu Gáo<sup>1</sup>. Đặc biệt, 17 xóm đã đạt danh hiệu làng văn hóa cấp thị xã (tiêu biểu như xóm Tân Dương, Khu Yên)<sup>2</sup>, 1 làng văn hóa cấp tỉnh. Hằng năm, số gia đình văn hóa đều đạt từ 75 đến 80% trở lên. Ban Văn hóa thông tin thường xuyên được củng cố về số lượng, chuyên môn nghiệp vụ. Hệ thống loa truyền thanh được tu sửa, nâng cấp đến các khu dân cư, từ đó tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới mọi người dân.

Chương trình xóa đói giảm nghèo tiếp tục là một trong những nội dung trọng tâm được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã quan tâm thực hiện. Trong các năm 2001 - 2005, Ủy ban nhân dân xã giúp hàng chục gia đình có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận với nguồn vốn, hỗ trợ về con giống, chuyển giao kỹ thuật sản xuất. Nhờ vậy, số hộ nghèo đã giảm từ 18% năm 2001 xuống

---

1. Báo cáo số 41-BC/TU ngày 17/6/2002 của Thị ủy Sông Công về “Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8B (khóa VI) về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị về công tác dân vận, Mặt trận, đoàn thể, dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ mới”.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.239.

còn 2,66% năm 2005. Thu nhập của người dân đã tăng lên đáng kể, đạt 2,8 triệu đồng/người/năm.

Quán triệt Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 9/8/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã đẩy mạnh tuyên truyền đường lối quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân đến mọi người dân.

Lực lượng dân quân tự vệ được củng cố về số lượng, đồng thời còn được nâng cao về trình độ và khả năng chiến đấu, đảm bảo không để bị động, bất ngờ. Đặc biệt với sự giúp đỡ của Ban Chỉ huy quân sự thị xã, Tân Quang đã xây dựng được 4 tiểu đội dân quân ở 2 xóm Tân Mỹ và Tân Thành<sup>1</sup>. Dân quân xã Tân Quang không chỉ thực hiện tốt chế độ luyện tập, diễn tập theo kế hoạch mà còn có nhiều việc làm thiết thực như giúp đỡ các gia đình chính sách, gia đình khó khăn vươn lên trong cuộc sống<sup>2</sup>.

Hàng năm, Đảng ủy đều giao Ban Chỉ huy quân sự xã triển khai thực hiện tốt công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự theo quy định, quán triệt và thực hiện nghiêm theo Luật Nghĩa vụ quân sự, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao.

---

1, 2. Báo cáo số 66-BC/BCĐ ngày 5/9/2003 của Thị ủy Sông Công về “Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 133 của Đảng ủy Quân sự Trung ương, Chỉ thị 11 và Chỉ thị 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy”.



Ban Công an xã xây dựng kế hoạch công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là trong những ngày lễ, tết, ngày Đại hội Đảng các cấp, ngày bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp... Tân Quang là đơn vị tiêu biểu trong phong trào toàn dân tham gia bảo vệ Tổ quốc của thị xã Sông Công<sup>1</sup>. Các hành vi phạm tội bị đấu tranh, lên án và xử lý nghiêm, đặc biệt là tội phạm về ma túy. Số người nghiện ma túy của Tân Quang giảm dần qua các năm, từ 52 người năm 2001 xuống còn 38 người (hết quý II năm 2005), trong đó chủ yếu do người nghiện đi cai.

Với phương châm phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, Đảng ủy đẩy mạnh xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác xây dựng Đảng thời kỳ này tiếp tục được thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII “*Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*”. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập và quán triệt các nghị quyết thường xuyên đạt trên 98%.

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 17/10/2003 của Ban Bí thư về đổi thẻ Đảng cho đảng viên, Đảng ủy tiến hành đổi thẻ và phát thẻ Đảng theo chương trình, kế hoạch của Thị ủy Sông Công. Sau 5 đợt, Đảng ủy đã tiến hành đổi thẻ và phát thẻ cho 445 đảng viên.

---

1. Báo cáo số 20-BC/TU ngày 21/8/2001 của Thị ủy Sông Công về “*Sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 04 và Chỉ thị 11 của Ban Thường vụ Thị ủy*”.

Năm 2005, cán bộ, đảng viên xã Tân Quang sôi nổi tham gia cuộc thi tìm hiểu “*Lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam 75 năm*” và “*60 năm nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”. Các bài dự thi không chỉ lớn về số lượng mà chất lượng cao<sup>1</sup>, thể hiện kiến thức, tình cảm, niềm tin của nhân dân Tân Quang vào sự lãnh đạo của Đảng và tương lai tươi sáng của nước Việt Nam.

Nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa là nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài. Từ năm 2001 đến năm 2005, Đảng ủy cử và tạo điều kiện cho 17 đồng chí học trung cấp lý luận chính trị, trung cấp quản lý đất đai, quản lý kinh tế do thị xã và tỉnh tổ chức. 100% số cán bộ, công chức đủ tiêu chuẩn về chức danh, vị trí công tác.

Việc tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc, thẳng thắn và cởi mở. Trên cơ sở phê bình và tự phê bình giúp mỗi cán bộ chủ chốt đến mỗi đảng viên tiếp tục phấn đấu, rèn luyện nâng cao phẩm chất và năng lực để hoàn thành nhiệm vụ. Bên cạnh đó, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo của công dân theo

---

1. Báo cáo số 11-BC/TU ngày 18/2/2006 của Thị ủy Sông Công về “*Đánh giá công tác xây dựng Đảng năm 2005 và nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng năm 2006*”.

đúng quy định của pháp luật và được Thị ủy Sông Công đánh giá cao<sup>1</sup>.

Công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng được tiến hành thường xuyên. Việc xem xét thi hành kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng nguyên tắc, có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa sai phạm của cán bộ, đảng viên, giữ gìn kỷ luật Đảng nghiêm minh. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xử lý và đề nghị xử lý kỷ luật 11 trường hợp, trong đó cách chức 1 đồng chí, cảnh cáo 1 đồng chí, khiển trách 2 đồng chí và khai trừ 7 đảng viên.

Qua đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên, có 98,96% đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hằng năm, Đảng bộ có 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 20% chi bộ khá, không có chi bộ xếp loại trung bình và yếu kém. Liên tục trong 4 năm (2001 - 2004), Đảng bộ Tân Quang được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, năm 2005 là hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đặc biệt, để ghi nhận thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Tân Quang, Tỉnh ủy Thái Nguyên tặng cờ đơn vị 5 năm liền đạt trong sạch vững mạnh vào năm 2002<sup>2</sup>.

---

1. Báo cáo số 48-BC/TU ngày 2/10/2002 của Thị ủy Sông Công về “Kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân”.

2. Báo cáo số 42-BC/TU ngày 15/7/2002 của Thị ủy Sông Công về “Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và những nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2002”.

Trong 5 năm, Đảng bộ đã kết nạp được 47 quần chúng vào Đảng, đạt 117,5% chỉ tiêu đề ra. Trong những năm 2001 - 2005, Đảng bộ xã Tân Quang luôn làm tốt quy trình kết nạp đảng viên<sup>1</sup> nên luôn lựa chọn được các quần chúng ưu tú, xứng đáng, tiêu biểu vào hàng ngũ của Đảng, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ năm 2005 là 453 đồng chí sinh hoạt tại 29 chi bộ<sup>2</sup>.

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 26/11/2003 của Bộ Chính trị “Về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009”, Chỉ thị số 33-CT/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên và kế hoạch của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào năm 2004. Ngày 23/5/2004, 99% cử tri xã đã hăng hái đi bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ mới được bầu gồm 27 đại biểu. Trong kỳ họp thứ nhất, đồng chí Dương Văn Chiến được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Ngô Thị Chi làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đồng chí Nguyễn Đăng

---

1. Báo cáo số 106-BC/TU ngày 21/2/2005 của Thị ủy Sông Công về “Đánh giá công tác kết nạp đảng viên năm 2000 - 2005”.

2. 29 chi bộ gồm: Chi bộ Dọc Dài, Chi bộ Đông Tiến, Chi bộ Y tế, Chi bộ Làng Vai, Chi bộ Tân Dương, Chi bộ Tân Tiến, Chi bộ Mầm non, Chi bộ Khu Yên, Chi bộ Cơ quan, Chi bộ Tân Mỹ 2, Chi bộ Bài Lài, Chi bộ Làng Dỗ, Chi bộ La Chương, Chi bộ La Doan, Chi bộ Tân Thành 2, Chi bộ Tân Thành 3, Chi bộ La Chám, Chi bộ Chương Lương, Chi bộ Đồi, Chi bộ Làng Sấn, Chi bộ Na Đình, Chi bộ Tân Thành 1, Chi bộ Mỏ Chè, Chi bộ trường Trung học cơ sở, Chi bộ trường Tiểu học, Chi bộ Cầu Gáo, Chi bộ Cầu Sắt, Chi bộ Tân Mỹ 1 và Chi bộ Làng Mới.

Trình được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Dương Minh An làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hội đồng nhân dân xã tăng cường hoạt động giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Tinh thần trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân được nâng lên, có sự gắn bó chặt chẽ hơn với cử tri. Chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân được nâng cao, nghị quyết do Hội đồng nhân dân đề ra đều bám sát mục tiêu lãnh đạo của Đảng và đáp ứng nguyện vọng của nhân dân.

Công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân trên một số lĩnh vực có sự đổi mới và được nâng cao nhất định. Ủy ban nhân dân phát hiện, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót trong quản lý, phòng ngừa tham nhũng và các hành vi tiêu cực khác; tiếp tục thực hiện cải cách thể chế và thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở vững về chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao. Tuy nhiên, công tác quản lý của Ủy ban nhân dân xã Tân Quang vẫn bộc lộ một số thiếu sót. Trên địa bàn xã xảy ra 8 trường hợp làm nhà trái phép. Nghiêm trọng hơn, Ủy ban nhân dân xã lập hồ sơ cấp giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất của một số hộ không đảm bảo chặt chẽ về mặt pháp lý, xác nhận nhu cầu đất ở cho 2 hộ xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất lúa sang đất ở sai quy hoạch<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo số 77-BC/TU ngày 22/12/2003 của Thị ủy Sông Công về “Công tác quản lý và sử dụng đất đai của Đảng bộ thị xã Sông Công từ năm 2001 đến tháng 10 năm 2003”.

Với sự tin nhiệm cao, đồng chí Phạm Văn Sen vẫn tiếp tục làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, các đồng chí Dương Quốc Hưng, Dương Ngọc Tân lần lượt làm Bí thư Đoàn Thanh niên<sup>1</sup>, đồng chí Ngô Thị Chi làm Chủ tịch Hội Phụ nữ, các đồng chí Nguyễn Xuân Ngọt, Trần Đình Vũ lần lượt làm Chủ tịch Hội Nông dân<sup>2</sup> và đồng chí Dương Lâm Sung làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chú trọng tới tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tích cực thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, xây dựng các tổ chức Đảng, chính quyền vững mạnh; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Tân Quang là địa phương tiêu biểu trong thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” của thị xã Sông Công<sup>3</sup>. Khối đại đoàn kết toàn dân không ngừng được củng cố và mở rộng. Mối quan hệ giữa cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân ngày càng được củng cố vững chắc, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo

---

1. Đồng chí Dương Quốc Hưng làm Bí thư Đoàn Thanh niên đến năm 2002 và đồng chí Dương Ngọc Tân làm Bí thư Đoàn Thanh niên từ năm 2003.

2. Đồng chí Nguyễn Xuân Ngọt làm Chủ tịch Hội Nông dân đến năm 2003 và đồng chí Trần Đình Vũ làm Chủ tịch Hội Nông dân từ năm 2004.

3. Báo cáo số 06-BC/TU ngày 19/10/2005 của Thị ủy Sông Công “Về việc xây dựng các điểm vui chơi, thiết chế văn hóa cho thanh thiếu niên”.

của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước ở địa phương được nâng lên. Đặc biệt, tổ hòa giải xóm Khu Yên đã giải quyết hiệu quả mâu thuẫn, bất đồng nảy sinh trong nội bộ nhân dân<sup>1</sup>.

Trong 5 năm đầu của thế kỷ XXI, cấp ủy, chính quyền và nhân dân Tân Quang tiếp tục đạt được nhiều thành tựu trong thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng. Trong cơ cấu kinh tế, các ngành tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ chiếm tỷ lệ ngày càng lớn. Sản xuất nông nghiệp chuyển mạnh sang hướng hàng hóa, mang lại giá trị và hiệu quả cao. Công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả tốt, tỷ lệ hộ nghèo giảm rõ rệt. Cơ sở vật chất phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội được đầu tư đúng mức, trong đó 100% khu dân cư được sử dụng điện lưới quốc gia. Thành tích trên tạo động lực và tiền đề quan trọng để cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương thực hiện các nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

### **III. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2005 - 2010**

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, ngày 14/8/2005, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ XX (nhiệm kỳ 2005 - 2010).

---

1. Báo cáo số 20-BC/TU ngày 21/8/2001 của Thị ủy Sông Công về “Sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 04 và Chỉ thị 11 của Ban Thường vụ Thị ủy”.

Đại hội tập trung thảo luận, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX, trong đó khẳng định: Trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt mục tiêu, phương hướng Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX nhằm khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương; tranh thủ sự giúp đỡ và hỗ trợ của Nhà nước, đồng viên, khuyến khích nhân dân đẩy mạnh đầu tư sản xuất kinh doanh và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân phân bổ nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, từ đó trở thành động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao một bước.

Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát cho 5 năm tới là: Tập trung khai thác mọi nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân; giữ vững ổn định về chính trị, củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh trên địa bàn; tăng cường đoàn kết trong Đảng và nhân dân, giữ vững kỷ cương, xây dựng Đảng bộ xã Tân Quang trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XX gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Dương Văn Chiến được bầu làm Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Nguyễn Đăng Trình, Ngô Thị Chi làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Minh An, Hà Văn Thủy làm Ủy viên Ban Thường vụ.



Ngay sau Đại hội, Đảng ủy xã Tân Quang tổ chức đợt học tập, quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Qua đợt học tập này, những mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đã được đảng viên và nhân dân nắm rõ, tạo sự đồng thuận và quyết tâm để thực hiện các nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX đề ra.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, Đảng ủy xã Tân Quang tiếp tục xác định nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo. Đảng ủy chỉ đạo hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp chủ động tìm và đưa các loại giống mới có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất đại trà. Bên cạnh đó, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân tập trung làm tốt công tác khuyến nông, mở nhiều lớp phổ biến tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân địa phương.

Xác định thủy lợi có vai trò quan trọng trong sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy vận động nhân dân đóng góp ngày công, tiền mặt, kết hợp nguồn ngân sách của Nhà nước để kiên cố hóa kênh mương nội đồng. Nhờ đó, 100% diện tích canh tác của xã đã chủ động được nước tưới tiêu, góp phần quan trọng vào đảm bảo ổn định sản xuất. Tổng sản lượng lương thực có hạt tăng qua các năm: năm 2005 là 3.860 tấn, đến năm 2010 đạt 3.991,2 tấn<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo số 17-BC/ĐU ngày 23/6/2010 của Đảng ủy xã Tân Quang về "Tình hình và kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XX".

Cây chè tiếp tục là cây trồng thế mạnh, đem lại nguồn thu và giá trị kinh tế cao cho người dân. Trong 5 năm (từ năm 2005 đến năm 2010), xã tiến hành cải tạo và trồng mới 21ha chè, đưa tổng diện tích chè toàn xã lên 78,35ha. Bên cạnh đó, cây ăn quả tiếp tục được nhân dân quan tâm phát triển, trong đó chủ yếu là vải thiều, bưởi Diễn...

Công tác chăn nuôi có bước phát triển mới, từng bước được nâng cao về giá trị và hiệu quả kinh tế. Trong giai đoạn này, dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm có chiều hướng diễn biến phức tạp, bệnh lở mồm, long móng ở gia súc, dịch cúm gia cầm đã xuất hiện.

Trước tình hình đó, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp: Vận động nhân dân khai báo để cán bộ kịp thời xử lý khi có vật nuôi mắc bệnh; không vận chuyển, sử dụng, mua bán vật nuôi nhiễm bệnh; kịp thời cử cán bộ tiêu hủy gia súc, gia cầm nhiễm dịch bệnh; khoanh vùng, tiêu độc khử trùng ở các khu dân cư. Nhờ đó, dịch bệnh nhanh chóng được khống chế và bị đẩy lùi. Ngay sau đó, Ủy ban nhân dân phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội tạo điều kiện cho hàng chục gia đình vay vốn phục hồi sản xuất. Năm 2010, tổng số trâu, bò của xã là 2.100 con; đàn lợn tiếp tục được giữ vững ổn định ở mức 1,4 vạn con<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXI.

Các nghề tiểu thủ công tiếp tục được quan tâm đầu tư mở rộng sản xuất. Các khu, cụm công nghiệp đã và đang hình thành tác động mạnh đến việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mở ra hướng đi mới trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nhiều dịch vụ có điều kiện phát triển như cửa hàng ăn uống, thuê nhà trọ, vận tải... góp phần tăng thu nhập cho hàng chục gia đình, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở Tân Quang.

Trong công tác quản lý đất đai, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân làm tốt quy hoạch sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Giai đoạn 2005 - 2010, Tân Quang cũng hoàn thành việc quy hoạch 21 khu nghĩa trang nhân dân, xây dựng xong quy chế quản lý và sử dụng đất nghĩa trang.

Tuy nhiên, quản lý đất đai và xây dựng vẫn còn nhiều bất cập, nhất là vấn đề xây dựng không phép trong vùng quy hoạch khu công nghiệp, đất chưa chuyển đổi mục đích sử dụng... Tính riêng đến ngày 7/8/2007, toàn xã xảy ra 69 trường hợp xây dựng không xin phép trong vùng quy hoạch khu công nghiệp<sup>1</sup>.

Năm 2008, nhà máy xử lý và tái chế rác thải Sông Công do Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên làm chủ đầu tư

---

1. Báo cáo số 41-BC/TU ngày 14/8/2007 của Thị ủy Sông Công về “Kết quả phúc tra lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm chống lãng phí trên địa bàn thị xã Sông Công theo Chương trình kiểm tra số 07-CTr/TW ngày 2/6/2006 của Ban Bí thư Trung ương”.

được khởi công xây dựng. Sau khi công trình này đi vào hoạt động đã giúp cho tuyến đường từ trung tâm thị xã Sông Công qua địa bàn xã Tân Quang được nâng cấp, hiện đại hơn, tạo thuận lợi cho đi lại của nhân dân.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, khóa VIII (tháng 7/1998) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, trong 5 năm (2005 - 2010), các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở Tân Quang phát triển đa dạng và phong phú. Thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, nếp sống văn minh, hiện đại dần lan tỏa khắp các gia đình, ngõ xóm; cưới hỏi, ma chay, lễ hội được tổ chức theo hướng tiết kiệm, đơn giản, tiêu biểu là xóm Làng Vai<sup>1</sup>.

Trong giai đoạn này, xã Tân Quang đã nâng cấp Trung tâm văn hóa thể thao với tổng số kinh phí là 780 triệu đồng. Đến năm 2010, 24 xóm đã có quy hoạch đất xây dựng nhà văn hóa; nhiều xóm có nhà văn hóa khang trang như Bài Lài, Tân Thành 1, Tân Thành 3, Tân Tiến, Làng Vai<sup>2</sup>... 100% khu dân cư xây dựng được quy ước, phù hợp với quy định của pháp luật và tiến bộ xã

---

1. Báo cáo số 45-BC/TU ngày 22/10/2007 của Thị ủy Sông Công về “*Kết quả 10 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về việc thực hiện nếp sống văn minh, tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội của Đảng bộ thị xã Sông Công*”.

2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang khóa XX tại Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XXI.

hội<sup>1</sup>. Phong trào luyện tập thể dục thể thao như bóng đá, cầu lông, đá cầu, bóng chuyền được đông đảo nhân dân tham gia. Tuy nhiên, toàn xã mới chỉ có 5/24 xóm đạt danh hiệu làng văn hóa, chưa tương xứng với yêu cầu đặt ra và điều kiện thuận lợi mà địa phương có được.

Nắm vững tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII), Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân, chi bộ các nhà trường tập trung mọi nguồn lực, tăng cường đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học. Các nhà trường triển khai và nghiêm túc thực hiện cuộc vận động “*Hai không*” của Bộ Giáo dục và Đào tạo: “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*”, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Hàng năm, tỷ lệ chuyển lớp và chuyển cấp đều đạt cao (khối mầm non và tiểu học là 100%, khối Trung học cơ sở là 97%). Năm 2006, Trường Tiểu học Tân Quang đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ. Mạng lưới y tế cơ sở đi vào hoạt động nền nếp trên từng địa bàn khu dân cư. Với sự quan tâm của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, không chỉ cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế được hoàn thiện mà trình độ chuyên môn

---

1. Báo cáo số 07/BC-UB ngày 13/10/2009 của Ủy ban Nhân dân về “*Tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX)*”.

của đội ngũ cán bộ cũng ngày càng cao, đáp ứng yêu cầu khám, điều trị ban đầu cho nhân dân. Không chỉ được nâng cao về trình độ chuyên môn, đội ngũ cán bộ y tế xã còn không ngừng rèn luyện ý đức, tận tình phục vụ nhân dân; đảm bảo chế độ trực giờ hành chính và theo kế hoạch.

Công tác kế hoạch hóa gia đình được cấp ủy Đảng, chính quyền coi là biện pháp quan trọng để ổn định xã hội và góp phần nâng cao đời sống của nhân dân. Ban Dân số làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo tinh thần Chỉ thị 55 của Bộ Chính trị<sup>1</sup>. Hội Phụ nữ thực hiện tốt công tác tuyên truyền chị em thực hiện các biện pháp tránh thai an toàn; thực hiện các chương trình, chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình. Nhờ các biện pháp tích cực trên, đến năm 2010, tỷ suất sinh thô của xã Tân Quang đã giảm xuống còn dưới 0,4‰. Đặc biệt, năm 2006, xã Tân Quang đạt chuẩn quốc gia về y tế<sup>2</sup>.

Trong thực hiện chính sách xã hội, Ủy ban nhân dân xã chi trả trợ cấp kịp thời, đầy đủ cho các cá nhân, gia đình hưởng chính sách xã hội, chế độ bảo hiểm xã hội, ưu đãi

---

1. Báo cáo số 23-BC/TU ngày 30/10/2006 của Thị ủy Sông Công về “Tổng kết Chỉ thị 55-CT/TW của Bộ Chính trị khóa 8 về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng ở cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em”.

2. Báo cáo số 25-BC/TU ngày 30/10/2006 của Thị ủy Sông Công về “Tổng kết 4 năm thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW và Chỉ thị 15-CT/TU về công tác củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở”.

kháng chiến, trợ cấp thương binh, bệnh binh, tạo điều kiện cho các gia đình bớt khó khăn hơn về vật chất. Trong 5 năm (2005 - 2010), chính quyền xã phối hợp tổ chức long trọng lễ đón nhận hài cốt 4 liệt sỹ đã hy sinh trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc về an táng tại nghĩa trang liệt sỹ của địa phương.

Công tác quốc phòng luôn được củng cố, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong 5 năm (2005 - 2010), Đảng ủy triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 41-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới”*.

Đảng ủy chỉ đạo đến các chi bộ tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, góp phần phòng chống âm mưu *“Diễn biến hòa bình”*, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Ban Chỉ huy quân sự xã chỉ đạo dân quân tự vệ hoàn thành xuất sắc thực hành diễn tập chiến đấu gìn giữ trị an (ZT). Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên, huy động 43 thanh niên đi bộ đội, đạt 100% chỉ tiêu được giao<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo số 17-BC/ĐU ngày 23/6/2010 của Đảng ủy xã Tân Quang về *“Tình hình và kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XX”*.

Để giữ vững tình hình an ninh trên địa bàn, Đảng ủy chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự và Ban Công an xây dựng phương án tác chiến, kế hoạch phòng thủ, bảo vệ trị an; giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra không để hình thành điểm nóng về an ninh trật tự, nhất là trong dịp lễ, tết hay sự kiện chính trị quan trọng khác.

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ủy xã Tân Quang tiếp tục quán triệt phương châm *“Phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt”*, chú trọng tăng cường công tác xây dựng Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) *“Về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới”*, Đảng ủy xác định rõ tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị và nâng cao trình độ lý luận trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao. Năm 2006, xã Tân Quang là một trong 3 đơn vị thực hiện thí điểm xây dựng tiêu chuẩn đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức của thị xã Sông Công. Kết quả, 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia ký kết. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Thị ủy Sông Công, đa số cán



bộ, công chức của địa phương đã có chuyển biến tích cực về tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ, giải quyết triệt để yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân, hết lòng hết sức phục vụ người dân.

Việc quán triệt, học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng được đổi mới một bước. Quá trình thực hiện nghị quyết, Đảng ủy chú ý hơn đến xây dựng mô hình điểm, rút kinh nghiệm để nhân ra diện rộng, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với thực tiễn.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tiến hành phổ biến Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, đặc biệt là thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Đảng ủy thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cuộc vận động do đồng chí Dương Văn Chiến - Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức quán triệt Chỉ thị 06, thu hút trên 90% đảng viên tham dự và đăng ký phấn đấu rèn luyện theo 5 chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh.

Đảng ủy đề ra nhiều chương trình, hành động cụ thể, trong đó tổ chức cuộc thi tìm hiểu về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh dành cho nhân dân trong xã. Đã có hàng chục bài dự thi được gửi về cho Ban tổ chức, trong đó có nhiều bài viết hay, xúc động, thể hiện tâm huyết và tình

cảm thiêng liêng của tác giả với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Triển khai Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng ủy xác định cần sự vào cuộc của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là phát huy vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” làm chuyển biến căn bản theo hướng tích cực trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương. Hằng năm, Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ trực thuộc làm tốt công tác quản lý đảng viên. Đồng thời, việc đánh giá và phân tích chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên được thực hiện nghiêm túc theo tinh thần hướng dẫn của Trung ương.

Dựa trên tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX về phát triển đảng viên mới, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo các chi bộ và các đoàn thể lựa chọn và đưa 96 quần chúng, đoàn viên, hội viên ưu tú đi học bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Trong 5 năm, Đảng bộ kết nạp thêm 52 quần chúng ưu tú vào Đảng<sup>1</sup>. Năm 2010, Đảng bộ có 505 đảng viên sinh hoạt tại 29 chi bộ.

Công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng được tăng cường một bước. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đảm bảo năng lực, trình độ, phẩm chất và bản lĩnh đấu tranh với tham nhũng và các hiện tượng tiêu cực khác.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXI.

Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị để xây dựng, thực hiện có kết quả các chương trình, kế hoạch kiểm tra. Thông qua công tác kiểm tra, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng được tăng cường, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên tăng lên, kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện vi phạm, xử lý nghiêm túc những đảng viên vi phạm.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành 66 cuộc kiểm tra ở các chi bộ, kỷ luật 4 trường hợp, trong đó cách chức 1 trường hợp, cảnh cáo 2 đồng chí, khiển trách 1 đồng chí.

Đi đôi với công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Tân Quang không ngừng củng cố bộ máy chính quyền. Trong giai đoạn này, đồng chí Dương Văn Chiến làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Đăng Trình làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân có sự đổi mới các kỳ họp và tiếp xúc cử tri. Đại biểu Hội đồng nhân dân kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nhất là những vấn đề bức xúc. Công tác thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn trong các kỳ họp thẳng thắn, dân chủ. Hội đồng nhân dân thực hiện tốt chức năng giám sát hoạt động Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Ủy ban nhân dân có nhiều cố gắng trong công tác quản lý và điều hành, chú trọng vào một số nhiệm vụ trọng tâm,

trọng điểm của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân. Ủy ban nhân dân thực hiện tốt việc cải cách hành chính theo cơ chế “*một cửa*” và dần đi vào nền nếp; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Trong những năm 2005 - 2010, các đồng chí: Phạm Văn Sen, Trần Văn Nam lần lượt làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc<sup>1</sup>, các đồng chí: Dương Ngọc Tân, Phạm Văn Cường lần lượt làm Bí thư Đoàn Thanh niên<sup>2</sup>, đồng chí Ngô Thị Chi tiếp tục làm Chủ tịch Hội Phụ nữ, đồng chí Trần Đình Vũ làm Chủ tịch Hội Nông dân và đồng chí Dương Lâm Sung làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Mặt trận Tổ quốc tích cực củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh. Mặt trận Tổ quốc xã cũng phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, phản biện xã hội; phối hợp cùng các ban ngành tổ chức và vận động nhân dân tham gia cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”...

Hội Nông dân của xã có phong trào đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng thu hút nhiều

---

1. Đồng chí Phạm Văn Sen làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc đến năm 2008, đồng chí Trần Văn Nam thay đồng chí Sen từ năm 2008.

2. Đồng chí Dương Ngọc Tân làm Bí thư Đoàn Thanh niên đến năm 2006, đồng chí Phạm Văn Cường thay đồng chí Tân từ năm 2007.

hội viên tham gia. Hội Phụ nữ động viên chị em tích cực lao động sản xuất, xây dựng gia đình hạnh phúc, cùng giúp nhau thực hiện xóa đói giảm nghèo. Đoàn Thanh niên xã tích cực phát động đoàn viên lao động, học tập, thi đua xây dựng quê hương trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

#### **IV. Lãnh đạo tập trung nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (2010 - 2016)**

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, ngày 17/3/2010, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015) được tổ chức trọng thể tại hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội nêu bật thành tựu đạt được trong 5 năm (2005 - 2010), cụ thể là: Kinh tế - xã hội phát triển ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, đa số các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đều đạt và vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ XX đề ra. Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên đất đai và bảo vệ môi trường từng bước được chú trọng. Chất lượng giáo dục ngày càng được cải thiện đáng kể, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, chính sách xã hội được quan tâm đúng mức, quốc phòng - an ninh được giữ vững, ổn định. Công tác xây dựng Đảng được triển khai nghiêm túc. Chất lượng,

hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, trình độ, năng lực của đại biểu Hội đồng nhân dân đã được nâng lên. Việc quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân có nhiều chuyển biến, hướng đến phục vụ nhân dân tốt hơn. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã có nhiều đổi mới, đi vào chiều sâu đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Bên cạnh mặt đạt được, Đại hội cũng chỉ ra tồn tại, yếu kém: Kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế có được; cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm; cơ sở hạ tầng nông thôn chưa được hiện đại hóa, nhất là tỷ lệ các tuyến đường chưa được bê tông hóa còn cao; một số chỉ bộ chậm triển khai nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX và các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX đề ra; công tác quản lý, điều hành của chính quyền còn hạn chế, nhất là lĩnh vực quản lý đất đai và xây dựng, làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chậm.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá thành tựu, hạn chế, Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát đến năm 2015: Tập trung khai thác mọi nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về cơ cấu kinh tế, coi trọng các hoạt động kinh tế dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; củng cố vững chắc

quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định về chính trị, tạo nền tảng cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 21 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 7 đồng chí<sup>1</sup>. Đồng chí Nguyễn Đăng Trình được bầu làm Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Ngô Thị Chi và Dương Minh An làm Phó Bí thư, các đồng chí Trần Văn Nam, Dương Văn Đức, Đào Thị Hằng, Dương Ngọc Tân làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 13/1/2011 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, xã Tân Quang được chia tách thành xã Tân Quang và phường Bách Quang. Ngay sau khi tiến hành chia tách xã, tổ chức Đảng và bộ máy hành chính của xã cũng được kiện toàn. Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công ra quyết định chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang gồm 15 đồng chí, trong đó Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Ngô Thị Chi làm Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Trần Văn Nam và Dương Văn Đức làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Đào Thị Hằng, Phạm Văn Đức làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>2</sup>.

Tại thời điểm này, Đảng bộ xã Tân Quang có 204 đảng viên sinh hoạt tại 13 chi bộ, đó là: Chi bộ Tân Mỹ

---

1. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ để chuẩn bị phục vụ cho công tác chia tách tổ chức Đảng.

2. Quyết định số 63-QĐ/TU ngày 11/2/2011 của Thị ủy Sông Công về việc “Giải thể Đảng bộ xã Tân Quang và thành lập 2 Đảng bộ cơ sở theo địa giới hành chính mới”.

1 (đồng chí Nguyễn Trọng Hợp làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Tân Mỹ 2 (đồng chí Trần Công Sáu làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Bài Lài (đồng chí Lương Văn Thắng làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Làng Dỗ (đồng chí Trần Minh Đạo làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ La Chường (đồng chí Nguyễn Thanh Phúc làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ La Doan (đồng chí Đào Mạnh Cường làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Làng Vai (đồng chí Dương Văn Phương làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Đông Tiến (đồng chí Dương Thị Duyên làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Tân Tiến (đồng chí Phạm Văn Tư làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Tân Thành 1 (đồng chí Vũ Đình Hải làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Tân Thành 2 (đồng chí Chu Văn Tạn làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Tân Thành 3 (đồng chí Dương Văn Nguyên làm Bí thư Chi bộ) và Chi bộ Cơ quan (đồng chí Nguyễn Xuân Ngọt làm Bí thư Chi bộ).

Về tổ chức chính quyền, Hội đồng nhân dân lâm thời do đồng chí Ngô Thị Chi làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Xuân Ngọt làm Phó Chủ tịch<sup>1</sup>, Ủy ban nhân dân lâm thời do đồng chí Dương Văn Đức làm Chủ tịch, đồng chí Dương Văn Việt làm Phó Chủ tịch<sup>2</sup>. Cùng với đó, đồng chí Đào Thị Hằng làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, đồng chí Phạm Văn Mạnh làm Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng

---

1. Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 14/2/2011 của Hội đồng nhân dân thị xã Sông Công về việc “Chỉ định thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã Tân Quang”.

2. Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 14/2/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công về việc “Chỉ định Ủy ban nhân dân lâm thời xã Tân Quang”.



chí Trần Thị Tuyến làm Chủ tịch Hội Phụ nữ, đồng chí Dương Hồng Quân làm Chủ tịch Hội Nông dân và đồng chí Đặng Đình Phúc làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Từ sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, xã Tân Quang có vị trí địa lý như sau: phía đông bắc tiếp giáp với phường Tân Thành (thành phố Thái Nguyên) và phường Lương Sơn (thành phố Thái Nguyên, nay thuộc thành phố Sông Công), phía đông nam giáp phường Bách Quang; phía Tây giáp xã Bá Xuyên (thị xã Sông Công) và phía bắc giáp phường Tích Lương, xã Thịnh Đức (thành phố Thái Nguyên).

Bước vào giai đoạn mới, xã Tân Quang có nhiều thuận lợi cơ bản. Đội ngũ cán bộ, đảng viên vững vàng về bản lĩnh chính trị, tâm huyết trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội đoàn kết phấn đấu với mục đích xây dựng quê hương Tân Quang ngày càng giàu đẹp. Nhân dân luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý, điều hành của Nhà nước. Sau hơn 25 năm thực hiện đường lối đổi mới, hơn 15 năm thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, bộ mặt nông thôn thay đổi theo hướng tích cực; mọi nguồn lực của địa phương được nâng lên một bước.

Mặc dù vậy, sau khi chia tách xã, Tân Quang cũng gặp một số khó khăn: Thời gian đầu, các tổ chức trong

hệ thống chính trị tại địa phương hoạt động chưa thực sự đi vào nền nếp; nhiều công trình phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội xuống cấp hoặc còn lạc hậu; trình độ, năng lực lãnh đạo của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, đồng bào các dân tộc Tân Quang nỗ lực phấn đấu đưa quê hương ngày càng phát triển, trước hết là thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Là xã dựa chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp, phần lớn cư dân sống bằng nghề nông, Đảng ủy xây dựng nhiều nghị quyết, chỉ thị chuyên đề về lĩnh vực này. 6.000 lượt người tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về tiến bộ khoa học kỹ thuật do cấp ủy và chính quyền tổ chức. Các loại giống lúa lai có năng suất cao, chất lượng tốt và ngắn ngày được đưa vào sản xuất như: LC212, TL6, HT6, Bio404, TH33, VN20... Không chỉ được tiếp cận với giống tốt, nông dân Tân Quang ngày càng có kinh nghiệm trong sử dụng phân hóa học, thuốc bảo vệ thực vật và các kỹ thuật khác trong chăm sóc cây trồng. Nhờ vậy, sản lượng lương thực có hạt năm 2015 đạt 2.852,2 tấn, đạt 104,2% so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX đề ra<sup>1</sup>.

Bên cạnh trồng cây lương thực, cây công nghiệp, cây ăn quả cho giá trị kinh tế cao cũng được cấp ủy khuyến

---

1. Báo cáo số 10-BC/UBND ngày 31/3/2016 về tổng kết công tác tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân xã Tân Quang (nhiệm kỳ 2011 - 2016).

khích nhân dân đưa vào sản xuất. Nhiều loại cây có giá trị hàng hóa cao như chè cành, cây ăn quả (bưởi Diễn, nhãn, thanh long ruột đỏ) được trồng với diện tích và quy mô ngày càng tăng. Trong 5 năm, xã đã đưa vào trồng được trên 3ha bưởi Diễn, gần 1ha thanh long ruột đỏ, cải tạo và trồng mới 12,6ha chè cành đưa tổng diện tích chè cành năm 2015 của xã lên 16ha. Thêm vào đó, xã cũng chú trọng việc trồng rừng sản xuất, trong đó tập trung chủ yếu vào cây keo lai với 40,2ha rừng<sup>1</sup>.

Trong thời gian 5 năm (2010 - 2015), tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân, hiện tượng vật nuôi bị bệnh được phát hiện và xử lý kịp thời nên không để xảy ra trên diện rộng. Nhiều hộ gia đình đã xây dựng trang trại, phát triển và mở rộng quy mô chăn nuôi gia súc, gia cầm (chủ yếu là trâu, bò, gà, lợn) đạt hiệu quả kinh tế cao. Cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhiều gia đình đã chuyển hẳn sang làm dịch vụ, buôn bán, đi làm nhà máy tại các khu công nghiệp nên số lượng vật nuôi của địa phương có xu hướng giảm dần. Đến năm 2015, đàn trâu, bò có khoảng 650 đến 700 con, đàn lợn khoảng 2.500 con<sup>2</sup>.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXII.

2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXII.

Ngoài nông nghiệp, các hoạt động kinh tế khác cũng có bước tiến nhất định. Năm 2015, toàn xã có 10 doanh nghiệp, 69 hộ kinh doanh buôn bán và 11 hộ kinh doanh dịch vụ vận tải<sup>1</sup>. Các hoạt động chính trong lĩnh vực này vẫn chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ buôn bán tạp hóa và dịch vụ vận tải. Thêm vào đó, dưới tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu, khó khăn của kinh tế trong nước nên các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn xã Tân Quang gặp nhiều khó khăn.

Công tác thu ngân sách được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ và chính quyền xã. Năm 2015, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt trên 579 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch giao. Việc chi ngân sách phục vụ cho các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đúng mục đích theo quy định, không lãng phí, không để xảy ra tiêu cực.

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng là yếu tố tiên quyết tạo ra “đòn bẩy” cho sự phát triển. Nhận thức sâu sắc vấn đề này, trên cơ sở ngân sách nhà nước, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã huy động sức dân hợp lý. Tháng 5/2011, xã Tân Quang khởi công xây dựng trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và hội trường Ủy ban nhân dân xã từ ngân sách nhà nước. Công trình này được hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 6/2013.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXII.

Đây là công trình có ý nghĩa quan trọng, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức của xã Tân Quang làm việc hiệu quả hơn; thể hiện sự quan tâm của tỉnh, thị xã đối với địa phương. Bên cạnh đó, từ năm 2010 đến năm 2015, xã đã vận động nhân dân hiến 21.880m<sup>2</sup> đất để mở rộng các tuyến đường của xóm và cứng hóa được hơn 11km đường nối giữa các xóm với tổng giá trị gần 11,5 tỷ đồng. Trong quá trình xây dựng đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên (Quốc lộ 3 mới), nhờ cấp ủy chỉ đạo chính quyền làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nên các gia đình ở Tân Quang đều bàn giao mặt bằng đầy đủ cho chủ đầu tư.

Trong thời kỳ đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu sắc, Đảng và Nhà nước ngày càng nhận thức rõ hơn về vai trò và tầm quan trọng của nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Ngày 4/6/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 800-QĐ-TTg về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 với 19 tiêu chí được đề ra.

Nhận thức sâu sắc đây là chính sách quan trọng của Đảng và Chính phủ, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã từng bước xây dựng kế hoạch, bước đi để thực hiện chương trình quốc gia về nông thôn mới. Xã Tân Quang bắt đầu thực hiện xây dựng nông thôn mới từ năm 2011.

Đảng ủy thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới do đồng chí Ngô Thị Chi - Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban;

Ủy ban nhân dân thành lập Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới do đồng chí Dương Văn Đức - Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban. Ngoài ra, tổ tuyên truyền, tổ thực hiện ở các xóm phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn chung sức cùng thực hiện các mục tiêu nông thôn mới.

Trong những năm đầu tiên, địa phương gặp nhiều khó khăn trong xây dựng nông thôn mới. Hầu hết đồng bào địa phương đều chưa hiểu bản chất của nông thôn mới. Cán bộ, đảng viên do trình độ hạn chế, chưa từng trải qua công việc có tính chất tương tự nên còn lúng túng. Do đó, tuyên truyền chủ trương về xây dựng nông thôn mới đến đông đảo nhân dân được cấp ủy đặt lên hàng đầu. Nguyên tắc “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” được thực hiện triệt để, nhờ đó phát huy được trí tuệ, sự sáng tạo trong nhân dân. Do nguồn ngân sách nhà nước có hạn, cấp ủy và chính quyền xã biết dựa vào dân, huy động nguồn lực trong nhân dân.

Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình, trên cơ sở đó Đảng ủy thông qua. Cán bộ sâu sát với cơ sở, tích cực tuyên truyền, vận động để tạo sự đồng thuận của người dân. Hàng chục hội nghị đối thoại giữa cán bộ với nhân dân được tổ chức nhằm huy động trí tuệ của toàn dân đối với quá trình triển khai nông thôn mới ở địa phương. Do nguồn lực hạn chế nên Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã ưu tiên hoàn thành các tiêu chí cần ít vốn, các tiêu chí cần kinh phí lớn

được thực hiện từng bước, có lộ trình phù hợp. Tân Quang được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới tại Quyết định số 3669/QĐ-UBND ngày 25/12/2015, “về đích” trước 2 năm so với kế hoạch.

Khi bước vào thực hiện xây dựng nông thôn mới, xã Tân Quang còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, Tân Quang không nằm trong chương trình, kế hoạch “điểm” của thị xã Sông Công nên nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước có phần hạn chế. Tuy nhiên trải qua hơn 4 năm (2011 - 2015), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tân Quang từng bước tháo gỡ khó khăn, xây dựng bước đi, lộ trình phù hợp. Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Tân Quang đã huy động sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân vào xây dựng nông thôn mới, cán bộ là người “gợi mở”, “dẫn dắt” song vai trò chính, chủ đạo thuộc về nhân dân. Đồng thuận với chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, các gia đình trên địa bàn xã đóng góp tiền mặt, ngày công, hiến đất tương đương hàng chục tỷ đồng. Vai trò lãnh đạo của Đảng, điều hành đúng đắn, nhạy bén của chính quyền và sự chủ động của nhân dân chính là nhân tố quyết định đến thành tích trên; là minh chứng sinh động cho bài học “lấy dân làm gốc” của cách mạng Việt Nam.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính xã, xã Tân Quang chỉ có 1 phân hiệu Trường Tiểu học của phường

Bách Quang, chưa có Trường Mầm non và Trường Trung học cơ sở. Do vậy, việc học tập, vui chơi của con em địa phương gặp khó khăn.

Tháng 8/2013, Trường Mầm non Tân Quang được đưa vào sử dụng. Phân hiệu Trường Tiểu học Bách Quang nằm trên địa bàn xã cũng được quan tâm đầu tư, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục kiến thức, đạo đức và thể chất cho học sinh. Từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015, tỷ lệ trẻ trong độ tuổi được huy động đến trường đều đạt 100%, không có học sinh bỏ học ở các cấp học. Trường Mầm non Tân Quang được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I<sup>1</sup>.

Bước đầu xã chưa có Trạm Y tế nên việc chăm sóc sức khỏe ban đầu của nhân dân còn hạn chế. Nhân dân phải đến cơ sở y tế các địa phương lân cận để khám, điều trị ban đầu. Nhằm đáp ứng mong mỏi, nguyện vọng của đông đảo nhân dân, Trạm Y tế Tân Quang được xây mới và đưa vào sử dụng từ tháng 6/2012. Với cơ sở vật chất khang trang, nhiều trang, thiết bị hiện đại, Trạm Y tế cơ bản đáp ứng yêu cầu khám, điều trị cho người dân trên địa bàn xã. Đội ngũ cán bộ y tế gồm 5 người không ngừng nâng cao về y đức, trình độ chuyên môn, tạo được niềm tin yêu của đồng bào địa phương. Hoạt động của các cộng

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXII.



tác viên dân số ở các xóm đều đạt hiệu quả, góp phần vào thành tích chung của xã Tân Quang trong hạn chế tỷ lệ sinh con thứ 3 của nhiều cặp vợ chồng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng và Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”, trong 5 năm (2010 - 2015), các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở Tân Quang phát triển đa dạng và phong phú. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” được các cấp, các ngành và nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng. Được đầu tư xây dựng, đến nay tất cả các xóm đều có nhà văn hóa. Các đội bóng chuyền, bóng đá, cầu lông của xã đạt nhiều giải cao trong các kỳ Đại hội thể dục thể thao do thị xã tổ chức. Để đáp ứng công tác thông tin tuyên truyền đến nhân dân, hệ thống truyền thanh không dây (các cụm FM kết hợp âm ly) được lắp ở 100% khu dân cư. Các xóm khai thác, sử dụng cụm loa để tuyên truyền đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kế hoạch phòng trừ sâu bệnh; lịch tiêm phòng cho trẻ nhỏ; nêu gương người tốt, việc tốt... Việc xây dựng môi trường văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội được chú trọng.

Đối với công tác đền ơn đáp nghĩa, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân rà soát các đối tượng chính sách, người

có công với cách mạng trên địa bàn xã. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cùng thân nhân các gia đình tổ chức long trọng lễ đón nhận hài cốt 9 liệt sỹ đã hy sinh trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc qua các thời kỳ. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu cho 5 Bà mẹ Việt Nam anh hùng<sup>1</sup>.

Quốc phòng - an ninh được củng cố và giữ vững góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân, Ban Công an chủ động nắm địa bàn, kịp thời phát hiện và đấu tranh với các hành vi phạm tội. Phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” lời cuốn đông đảo nhân dân tham gia. Ban Chỉ huy quân sự xã làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xây dựng nghị quyết, kế hoạch chuyên đề hàng năm; nắm vững lực lượng dự bị động viên. Công tác huấn luyện ZT hàng năm diễn ra theo đúng kế hoạch, huy động hàng nghìn ngày công lao động làm nhiệm vụ, qua đó nâng cao một bước tinh thần trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Từ năm 2010 đến năm 2015, 31 thanh niên của xã Tân Quang lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu được giao.

Cùng với sự phát triển của kinh tế, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã cũng có diễn biến phức tạp. Trên địa bàn xã xảy ra 38 vụ việc vi phạm pháp luật. Do đó,

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXII.

Đảng ủy và Ủy ban nhân dân chỉ đạo Ban Công an xã cần nắm chắc địa bàn, rà soát kỹ các đối tượng trong sổ sưa tra, nhất là các đối tượng có tiền án, tiền sự. Lực lượng công an ở các xóm được kiện toàn, thường xuyên tuần tra để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc phối hợp xử lý các vụ việc. Trong thời gian 5 năm (2010 - 2015), công an xã giải quyết 17 vụ việc, chuyển công an huyện 20 vụ việc, góp phần quan trọng mang lại sự bình yên cho nhân dân.

Sau khi chia tách xã, Đảng ủy tập trung vào kiện toàn tổ chức, nhanh chóng đưa hoạt động của tổ chức Đảng đi vào nền nếp; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống cách mạng của Đảng; thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, tăng cường cán bộ trẻ có năng lực, trình độ vào các vị trí cần thiết, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

Đảng ủy thực hiện nghiêm túc các quy định về phân cấp quản lý, bổ nhiệm, đánh giá, điều động, luân chuyển cán bộ; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất cách mạng. Đến năm 2015, tỷ lệ cán bộ của xã có trình độ trung cấp lý luận chính trị đạt 71%, 100% có trình độ chuyên môn từ trung cấp đến đại học. Nhờ vậy, đội ngũ cán bộ cơ bản đáp ứng yêu cầu lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

Công tác xây dựng Đảng giai đoạn này của Đảng bộ gắn liền với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) ngày 16/1/2012 “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”. Đảng ủy tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ nhằm quán triệt tinh thần của Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Công tác tự phê bình và phê bình được đẩy mạnh; những yếu kém, khuyết điểm được nhìn nhận với tinh thần thẳng thắn và cầu thị, từ đó đề ra các biện pháp có hiệu quả để khắc phục.

Bên cạnh đó, nhằm nâng cao nhận thức về công tác Đảng và năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cộng đồng dân cư, Đảng ủy xã đã xây dựng kế hoạch và tổ chức hội thi Bí thư Chi bộ giỏi đạt kết quả tốt. Thông qua hội thi đã giúp các đồng chí cùng trao đổi, học tập kinh nghiệm về công tác lãnh đạo tại cơ sở.

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đảng ủy xã đã xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo các chi bộ trực thuộc nghiêm túc triển khai. Việc triển khai được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên nên đã tạo sự chuyển biến tích cực về đạo đức cách mạng, lối sống của cán bộ, đảng viên, từ đó đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, các biểu hiện tiêu cực khác.

Hàng năm, Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ trực thuộc làm tốt công tác quản lý, đánh giá và phân loại đảng viên nghiêm túc, khách quan. Trong nhiệm kỳ qua, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ đều đạt trên 90%, trong đó 10 đến 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hàng năm, 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 85% trở lên đạt chi bộ trong sạch vững mạnh. Đảng bộ xã 4 năm liền được công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh, 1 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác phát triển đảng viên cũng được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Từ năm 2010 đến năm 2015, 40 quần chúng ưu tú vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Đến năm 2015, tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ là 246 đồng chí.

Công tác kiểm tra và kỷ luật Đảng được tăng cường. Trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổ chức 16 cuộc kiểm tra, giám sát theo chuyên đề tại các chi bộ. Thông qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc, vi phạm của một số cán bộ, đảng viên. Đảng ủy đã đề nghị Ban Thường vụ Thị ủy xóa tên 1 đảng viên do tự ý bỏ sinh hoạt Đảng, góp phần nâng cao sức chiến đấu và làm trong sạch tổ chức Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 5/1/2011 của Bộ Chính trị về việc lãnh đạo cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016, dưới sự hướng dẫn trực tiếp của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy xã đã tiến hành

triển khai các bước đúng quy trình, đảm bảo cuộc bầu cử diễn ra đúng luật và thành công tốt đẹp. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân xã Tân Quang nhiệm kỳ 2011 - 2016 đã được kiện toàn với 24 đại biểu, trong đó có 8 đại biểu nữ (đạt tỷ lệ 33,3%) và 5 đại biểu là người ngoài Đảng (chiếm 20,8%)<sup>1</sup>. Đồng chí Ngô Thị Chi được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đồng chí Dương Văn Đức được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân xây dựng các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội bám sát với thực tế địa phương. Tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, nhiều vấn đề bức xúc của cử tri được đưa ra thảo luận công khai, dân chủ. Đồng thời các đại biểu Hội đồng nhân dân làm tốt quyền giám sát, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri để có kiến nghị trình Hội đồng nhân dân tại các kỳ họp. Trong nhiệm kỳ này, Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Thường trực Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức 12 cuộc tiếp xúc giữa cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân (cấp huyện và cấp xã), 1 hội nghị cử tri đối thoại với đại biểu Quốc hội, 2 hội nghị tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã Tân Quang có nhiều cố gắng nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành theo đúng

---

1. Báo cáo số 32/BC-HĐND ngày 1/4/2016 của Hội đồng nhân dân xã Tân Quang về "Tổng kết hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Tân Quang khóa XX (nhiệm kỳ 2011 - 2016)".

quy định của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Ủy ban nhân dân xã Tân Quang cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể; thực hiện cải cách thủ tục hành chính đạt kết quả tốt. Đặc biệt Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp triển khai tốt đề án xây dựng nông thôn mới của xã giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020. Hằng năm, Ủy ban nhân dân đều tiến hành tổng kết công tác xây dựng nông thôn mới, rút kinh nghiệm và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu cũng như kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Từ sau điều chỉnh địa giới hành chính đến năm 2016, đồng chí Đào Thị Hằng làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, đồng chí Phạm Văn Mạnh làm Bí thư Đoàn Thanh niên, các đồng chí Trần Thị Tuyến, Hoàng Thị Kim Yến lần lượt làm Chủ tịch Hội Phụ nữ<sup>1</sup>, đồng chí Dương Hồng Quân làm Chủ tịch Hội Nông dân và đồng chí Đặng Đình Phúc làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Mặt trận Tổ quốc phát huy chức năng giám sát, bảo vệ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Bên cạnh đó, Mặt trận cũng tích cực vận động thực hiện tốt các phong

---

1. Đồng chí Trần Thị Tuyến làm Chủ tịch Hội Phụ nữ đến tháng 12/2015 và đồng chí Hoàng Thị Kim Yến làm Chủ tịch Hội Phụ nữ từ tháng 1/2016.

trào thi đua xây dựng “*xã, phường, thị trấn tiên tiến*”, “*cơ quan giỏi*”, xây dựng “*khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa*”. Dưới sự vận động của Mặt trận Tổ quốc, nhân dân đóng góp xây mới và sửa chữa 2 nhà tình nghĩa, 2 nhà đại đoàn kết, 1 nhà tình thương và 6 nhà nhân đạo<sup>1</sup>.

Hội Phụ nữ phát động hội viên hưởng ứng các phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, “*Phụ nữ Sông Công chung sức xây dựng nông thôn mới*”, trong đó 100% hội viên đăng ký tham gia. Từ năm 2011 đến năm 2015, Hội chung tay góp sức sửa chữa 1 căn nhà cho hội viên với số tiền là 14 triệu đồng. Bên cạnh đó, 1.500 lượt phụ nữ được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới. Nhờ sự giúp đỡ về vốn, kỹ thuật, con giống, gia đình 8 hội viên thoát nghèo, góp phần vào kết quả giảm nghèo của địa phương<sup>2</sup>. Với phong trào “*Nông dân thi đua lao động sản xuất kinh doanh giỏi*”, hội viên Hội Nông dân tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng nhiều mô hình kinh tế hiệu quả cao. Cùng với đó, hội viên đóng góp đáng kể vào thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới, từ đóng góp tiền, hiến đất làm đường giao thông.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXII.

2. Báo cáo của Ban Chấp hành Hội Phụ nữ xã Tân Quang khóa XXI tại Đại hội đại biểu Hội Phụ nữ lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2016 - 2021).



Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tháng 5/2015, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức. Đại hội đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI, đặc biệt là từ khi điều chỉnh địa giới hành chính theo Nghị quyết 05 của Chính phủ.

Đại hội xác định mục tiêu tổng quát trong những năm 2015 - 2020 đó là: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, xây dựng xã Tân Quang phát triển, văn minh, giàu đẹp”*<sup>1</sup>.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Ngô Thị Chi được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Trần Văn Nam và Dương Văn Đức được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Việt và Đào Thị Hằng làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>2</sup>.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXII.

2. Quyết định số 803-QĐ/TU ngày 2/6/2015 của Thị ủy Sông Công về “Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang khóa XXII, nhiệm kỳ 2015 - 2020”.

Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XXII thể hiện trí tuệ, niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân, từ đó quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới toàn diện, mạnh mẽ của Đảng; kiên định con đường, mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Thành công của Đại hội là nguồn cổ vũ, động viên to lớn, tạo nên sức mạnh tổng hợp, tăng cường sự nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và sự đồng thuận trong nhân dân, là cơ sở vững chắc để hoàn thành xuất sắc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2015 - 2020.

Theo Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 ngày 15/5/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII, thị xã Sông Công được nâng cấp thành thành phố Sông Công, đi vào hoạt động từ ngày 1/7/2015. Từ đây, Đảng bộ xã Tân Quang trực thuộc Thành ủy Sông Công.

Ngay đầu năm 2016, sản xuất nông nghiệp của xã gặp nhiều khó khăn do rét đậm, rét hại. Trước tình hình đó, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân, các chi bộ trực thuộc Đảng bộ thông báo rộng rãi đến bà con nhân dân địa phương các biện pháp phòng chống, giảm thiệt hại do thời tiết gây ra như phủ ni-lông lên mạ, ngừng gieo cấy, chủ động dẫn nước vào các ruộng đã cấy lúa. Ngay sau khi thời tiết thuận lợi, cấp ủy hướng dẫn, tuyên truyền nhân dân đẩy mạnh canh tác, từ đó đảm bảo thời vụ. Tính chung trong năm 2016, tổng diện tích gieo trồng của Tân Quang là 737,7ha (vượt 3,76% so với chỉ tiêu Đại hội đề ra). Nhờ

tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, hệ thống thủy lợi cơ bản hoàn thiện nên năng suất, sản lượng lương thực đạt kết quả tốt. Với sản lượng 2.379,25 tấn lương thực, Tân Quang không những đủ cung cấp nhu cầu của người dân trong xã, phục vụ phát triển chăn nuôi mà còn trở thành hàng hóa mang lại giá trị cao.

Trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXII, chè tiếp tục được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xác định là cây trồng quan trọng. Bên cạnh đó, dựa trên lợi thế về tự nhiên, xã còn chú trọng đến trồng rừng và kinh tế rừng. Năm 2016, xã trồng mới được 0,8ha chè cành và 5,6ha rừng. Năng suất và thị trường tiêu thụ tương đối ổn định nên các gia đình trồng chè có thu nhập khá. Nhờ làm tốt công tác quản lý, bảo vệ thường xuyên nên cả năm 2016, trên địa bàn Tân Quang không xảy ra vụ cháy rừng nào.

Không chỉ trồng trọt, chăn nuôi của xã cũng có bước phát triển nhất định. Trước tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi diễn biến phức tạp trên cả nước, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân chủ động tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; tiến hành tiêu độc khử trùng chuồng trại ở các xóm. Triển khai kế hoạch thực hiện tháng cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong chăn nuôi, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân mở chiến dịch kiểm tra công tác chăn nuôi của các gia đình trên phạm vi toàn xã. Qua kiểm tra, địa phương chưa phát hiện hộ gia đình nào sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

Không ngừng hoàn thiện cơ sở hạ tầng, trước hết là giao thông nông thôn tiếp tục được Đảng ủy xác định là bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Với nguồn ngân sách nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân hoàn thành bê tông hóa 4,994km đường giao thông với tổng kinh phí gần 4,7 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước là hơn 2,54 tỷ đồng.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã xác định cần tận dụng lợi thế về mặt vị trí địa lý khi tiếp giáp Khu Công nghiệp Sông Công, Khu Công nghiệp Gang thép, gần Khu công nghiệp Yên Bình và nhà máy Samsung để giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân và các chi bộ đẩy mạnh vận động, tuyên truyền nhân dân hiến đất, đóng góp tiền mặt để làm đường giao thông; tham gia vệ sinh đường làng, ngõ xóm sạch sẽ và hưởng ứng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự.

Sự phát triển về kinh tế tạo tiền đề quan trọng để nâng cao chất lượng hưởng thụ các giá trị văn hóa của người dân. Đến năm 2016, 100% các hộ trong xã có nhà xây kiên cố; trên 95% gia đình có xe gắn máy, tivi, tủ lạnh và các đồ dùng có giá trị khác. Nhân dân địa phương, đặc biệt là thanh niên ngày càng chú ý đến rèn luyện sức khỏe thông qua các hoạt động thể dục thể thao. Trong năm 2016, được sự chấp thuận của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, Đoàn Thanh niên tổ chức bóng đá giao lưu

giữa các xóm vào dịp hè và tết Nguyên đán, nhận được sự hưởng ứng của đông đảo nhân dân.

Chăm lo phát triển giáo dục, đầu tư cho thể hệ trẻ luôn là ưu tiên trong nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Trường Mầm non Tân Quang tiếp tục giữ vững trường chuẩn quốc gia; là “*địa chỉ*” tin cậy để các gia đình gửi gắm con em. Học sinh phổ thông của xã nỗ lực phấn đấu đạt thành tích cao trong học tập, xứng đáng với danh hiệu “*con ngoan, trò giỏi*”.

Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục đi vào chiều sâu, động viên và lôi cuốn đông đảo nhân dân, trong đó công an xã là lực lượng nòng cốt. Tuy nhiên trong năm 2016, xã vẫn còn xảy ra 8 vụ mất trộm, 2 vụ gây rối an ninh và 1 vụ đánh bạc. Thực hiện chính sách hậu phương quân đội, trực tiếp là Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 31/3/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy Sông Công, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã giải quyết chế độ chính sách với nhiều trường hợp người có công trong các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong thời kỳ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Công tác xây dựng Đảng trong năm 2016 được thực hiện trọng tâm theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện*

nay” và Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Đảng ủy tiếp tục mở hội nghị quán triệt Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI và Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII với sự tham dự của đông đảo cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ.

Khối Dân vận tham mưu với Đảng ủy và làm tốt công tác theo dõi tình hình nhân dân về các hoạt động trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, các vấn đề bức xúc trong nhân dân, từ đó báo cáo kịp thời với Đảng ủy. Đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ xã Tân Quang luôn giữ vững lập trường chính trị; chủ động trau dồi nâng cao tri thức; nhiệt huyết trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong tổng số 216 đảng viên được xếp loại, đánh giá có 179 đồng chí đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, 37 đồng chí đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2016, 8 quần chúng ưu tú được đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, trong đó có 7 quần chúng vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ lên 250 đồng chí. Ngoài ra, Đảng ủy cũng đã trao Huy hiệu tuổi Đảng cho các đảng viên đủ tiêu chuẩn, cụ thể là: Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng cho 1 đồng chí, Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng cho 1 đồng chí, Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng cho 5 đồng chí, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng cho 3

đồng chí, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho 4 đồng chí và Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho 5 đồng chí.

Ngày 22/5/2016, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp an toàn, dân chủ, đúng quy định của pháp luật. 100% cử tri của xã đã đi bầu cử, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Kết quả, cử tri trong xã đã bầu được 24 đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Ngô Thị Chi làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đào Thị Hằng làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Dương Văn Đức được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Dương Văn Việt làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Đến năm 2016, số đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội ở Tân Quang là: Hội Phụ nữ có 760 hội viên, Đoàn Thanh niên có 80 đoàn viên, Hội Nông dân có 675 hội viên và Hội Cựu chiến binh có 280 hội viên. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; tuyên truyền, vận động nhân dân, các đoàn viên, hội viên chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các đoàn viên, hội viên của Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh hăng hái trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong xây dựng nông thôn mới.

Trong thời gian 6 năm (2010 - 2016), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân

Quang đã gạt hái được nhiều thành tựu trên các mặt. Kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, các ngành tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ đóng góp ngày càng lớn vào sự phát triển của địa phương; chất lượng cuộc sống của người dân được nâng cao một bước; các em trong độ tuổi đều được đi học đầy đủ; nhân dân xã Tân Quang ngày càng tin tưởng vào chất lượng khám, điều trị ban đầu tại Trạm Y tế xã; cơ sở hạ tầng: điện - đường - trường - trạm đều được kiên cố hóa, khang trang và hiện đại; các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh nhiều năm, nhận được sự tín nhiệm cao từ nhân dân. Với 250 đảng viên, 24 đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021<sup>1</sup>, 20 cán bộ, công chức<sup>2</sup> vào năm 2016, xã Tân Quang phát huy thành tích đã đạt được, từng bước khắc phục hạn chế, thiếu sót, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

---

1. 24 đại biểu Hội đồng nhân dân xã Tân Quang nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm các đồng chí: Ngô Thị Chi, Trần Văn Nam, Dương Văn Đức, Dương Văn Việt, Trần Thị Tuyền, Đào Thị Hằng, Phạm Văn Đức, Trần Công Hữu, Đặng Đình Phúc, Hoàng Thị Kim Yến, Nguyễn Mạnh Hồ, Dương Đình Thắng, Lý Thị Kim Tuyết, Nguyễn Xuân Ngọt, Trang Thị Khánh Hòa, Phạm Văn Tư, Phạm Văn Dương, Hà Thị Phấn, Bùi Quốc Tuấn, Trần Văn Công, Dương Thị Hà, Nguyễn Văn Đăng, Dương Văn Phương và Dương Hồng Quân.

2. 20 cán bộ, công chức xã Tân Quang năm 2016 gồm các đồng chí: Ngô Thị Chi, Trần Văn Nam, Dương Văn Đức, Dương Văn Việt, Đào Thị Hằng, Trần Thị Tuyền, Phạm Văn Đức, Trần Công Hữu, Phạm Văn Mạnh, Đặng Đình Phúc, Dương Hồng Quân, Hoàng Thị Kim Yến, Phạm Văn Cường, Đỗ Thị Bích Ngọc, Phạm Thị Lan Hương, Nguyễn Thị Lan, Nguyễn Thị Lệ Chi, Nguyễn Thị Loan, Trần Thị Thúy, Phạm Thị Hào.



## KẾT LUẬN

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp là Chi bộ - Đảng bộ xã, nhân dân Tân Quang đoàn kết vượt qua nhiều chông gai, nỗ lực phấn đấu trong xây dựng, bảo vệ quê hương và đất nước.

Trước năm 1945, nhân dân xã Niệm Quang bị thực dân, phong kiến tay sai áp bức, bóc lột nặng nề. Ánh sáng cách mạng từ Bá Vân từng bước được lan truyền đến địa bàn xã Niệm Quang giúp cho nhiều người con của xã giác ngộ như các ông Dương Văn Xưa, Dương Tiến Bình, Dương Văn Khánh. Tháng 7/1945, Ban Chấp hành Việt Minh xã Niệm Quang phát động nhân dân lật đổ ách thống trị của thực dân, phong kiến và thành lập chính quyền cách mạng. Tự vệ trong xã còn tích cực tham gia vào quá trình giành chính quyền ở huyện lỵ Phổ Yên; phối hợp với Quân giải phóng lật đổ chính quyền tay sai ở thị xã Thái Nguyên, góp phần làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám trên phạm vi toàn tỉnh.

Đầu năm 1946, tại chùa Bách Quang, Chi bộ xã Bách Quang được thành lập gồm 7 đảng viên. Từ 7 đồng chí ban đầu, số lượng đảng viên của Chi bộ ngày càng tăng lên. Đến cuối năm 1953, cùng với điều chỉnh địa giới hành chính, Chi bộ xã Tân Quang được thành lập, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ

chính trị của địa phương. Các đảng viên Tân Quang luôn nêu cao phẩm chất, bản lĩnh của người cộng sản, không ngại khó khăn, gian khổ và hy sinh. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân Tân Quang ra sức thi đua xóa mù chữ; tăng gia sản xuất, vừa giải quyết tình hình thiếu đói, vừa đóng góp cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, góp phần làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Từ năm 1954 đến năm 1975, sau khi hoàn thành cải cách ruộng đất, cấp ủy, chính quyền và nhân dân Tân Quang ra sức thực hiện phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1958 - 1965), vừa sản xuất, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược (1965 - 1975).

Quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng, từ năm 1960, Chi ủy - Đảng ủy xã Tân Quang động viên nhân dân vào con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa. Các hợp tác xã nông nghiệp từ bậc thấp dần được chuyển lên bậc cao. Phong trào cải tiến quản lý lao động, cải tiến kỹ thuật diễn ra sôi nổi, đạt kết quả tốt, tiêu biểu là Hợp tác xã Bình Minh. Nhờ đó, năm 1967, Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc tặng Bằng khen về thành tích đạt được trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Ban Chỉ huy Xã đội, Ban Công an làm nòng cốt, kêu gọi nhân dân tham gia giữ

vững an ninh trật tự, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Nêu cao khẩu hiệu “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”, xã Tân Quang luôn hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ đối với Nhà nước. Tính chung trong cả 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, 238 người con của xã hăng hái lên đường đi bộ đội, trong đó có 46 người hy sinh được công nhận là liệt sỹ, 79 người là thương binh, bệnh binh, hàng trăm người được tặng huân - huy chương, góp phần tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của quê hương. Bên cạnh đó, nhân dân xã Tân Quang cũng đóng góp hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm cho Nhà nước, góp phần vào thắng lợi chung của dân tộc.

Những thành tựu đạt được suy cho cùng xuất phát từ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng. Trên cơ sở đường lối của Đảng, Đảng ủy quán triệt đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Đội ngũ đảng viên không quản khó khăn, gian khổ đi sâu vào quần chúng, vận động nhân dân vào con đường làm ăn tập thể; chỉ đạo công tác tuyển quân, thực hiện các biện pháp phòng tránh, chiến đấu với cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ... Nhờ làm tốt công tác phát triển Đảng, số lượng đảng viên của Đảng bộ không ngừng tăng lên. Đến năm 1975, Đảng bộ có 132 đồng chí.

Từ sau năm 1975, cùng với cả nước, nhân dân Tân Quang bước vào thực hiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Sau 10 năm đầu khó khăn, thiếu đói trầm trọng, cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn khởi bắt tay thực hiện đường lối đổi mới được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng khởi xướng (tháng 12/1986). Qua 30 năm triển khai đường lối đổi mới của Đảng, xã Tân Quang đã gặt hái được nhiều thành tựu quan trọng về mọi mặt: Sản xuất nông nghiệp phát triển tương đối toàn diện, chuyển mạnh sang hướng hàng hóa; đời sống của nhân dân không ngừng cải thiện, nâng cao về vật chất và tinh thần; cơ sở vật chất (điện, đường, trường, trạm, công sở, nhà văn hóa) ngày càng khang trang, hiện đại, tạo động lực quan trọng cho sự phát triển của địa phương; xã luôn giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh được củng cố; dân chủ trong Đảng, trong xã hội ngày càng được mở rộng và phát huy, tạo sự đoàn kết thống nhất về chính trị, tư tưởng và hành động giữa Đảng với nhân dân.

Đảng bộ xã Tân Quang được tôi luyện, thử thách ngày càng trưởng thành và lớn mạnh. Tính đến hết năm 2016, toàn Đảng bộ có 250 đảng viên sinh hoạt tại 14 chi bộ. Các đảng viên trong Đảng bộ vững vàng về tư tưởng, không ngừng học hỏi, nâng cao tri thức, rèn luyện đạo đức cách mạng để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Từ thực tiễn lịch sử 70 năm xây dựng và trưởng thành, Chi bộ - Đảng bộ đúc kết được một số bài học kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đó là:

*Thứ nhất, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từ đó chỉ đạo thực hiện trên cơ sở phù hợp với thực tiễn của địa phương*

Trong suốt quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng bộ xã Tân Quang luôn quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong mỗi nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, nắm chắc tinh thần nghị quyết, chỉ thị của Đảng, từ đó phổ biến sâu rộng trong nhân dân. Trong giai đoạn đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, quán triệt Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 11, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 12 (khóa III), cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Quang anh dũng chiến đấu, đặc biệt được Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc tặng thưởng bằng khen vào năm 1967. Bước vào thời kỳ đổi mới, trên cơ sở thế mạnh của xã có diện tích đồi rừng lớn, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh trồng chè. Đến năm 2016, xã Tân Quang có diện tích chè là 80ha, góp phần mang lại thu nhập khá cho hàng chục gia đình.

*Thứ hai, thường xuyên quan tâm công tác xây dựng Đảng, đổi mới và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt,*

*giữ vững đoàn kết và phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện đúng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng.*

Cán bộ, đảng viên thực sự gương mẫu, củng cố tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Tổ chức Đảng phải thật sự là hạt nhân lãnh đạo và là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của phong trào cách mạng ở địa phương. Đảng ủy luôn chăm lo xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, bảo vệ và giữ gìn kỷ luật của Đảng. Xây dựng tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên trong sạch vững mạnh từ cơ sở, làm cho Đảng bộ ngày càng được nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, hoàn thành sứ mệnh lịch sử lãnh đạo phong trào cách mạng giành thắng lợi.

Chăm lo xây dựng và sử dụng tốt đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu. Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, mắt xích trọng yếu trong công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương.

*Thứ ba, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tập trung mọi nguồn lực để xây dựng và phát triển đất nước vì quê hương giàu mạnh, vì hạnh phúc của nhân dân.*

Các chương trình kinh tế - xã hội đều nhằm mục đích phục vụ, chăm lo đời sống, giải quyết các nhu cầu lợi ích chính đáng của nhân dân. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân là bài học xuyên suốt, là điều kiện tiên quyết

để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng. Đảng bộ và nhân dân Tân Quang phát huy nguồn lực hiện có, khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, biến lợi thế đó thành lực lượng vật chất trong sản xuất và đời sống, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Tân Quang giàu mạnh.

Những bài học kinh nghiệm của Đảng bộ xã Tân Quang rút ra được trong 70 năm qua là vô cùng quý báu đối với sự phát triển của địa phương trong hiện tại và tương lai. Đó là nền tảng vững chắc, là tiền đề tạo nên sức mạnh mới cho cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Quang viết tiếp những trang sử rực rỡ hơn trong công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước. Trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ và nhân dân Tân Quang đang có nhiều thời cơ, thuận lợi song cũng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Với truyền thống lịch sử vẻ vang, truyền thống đoàn kết, Đảng bộ và nhân dân Tân Quang quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Sông Công lần thứ VIII, quyết tâm xây dựng Tân Quang ngày càng giàu đẹp, phồn vinh.





## PHỤ LỤC

### BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ TÂN QUANG

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Thôn</i>	<i>Là thân nhân của liệt sỹ</i>
1	Trần Thị Sàng	1921	Đông Tiến	Phạm Hùng Vũ Phạm Văn Đại
2	Dương Thị Thể	1908	Tân Tiến	Phạm Cao Thắng Phạm Văn Diệu
3	Phạm Thị Trình	1915	Làng Dỗ	Dương Văn Hòa Trần Văn Tám
4	Dương Thị Cẩm	1926	Tân Tiến	Nguyễn Công Hoàn Nguyễn Thái Bình
5	Dương Thị Tân	1914	Làng Vai	Dương Văn Cường Dương Ngọc Để

**CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG, CÁN BỘ  
TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ TÂN QUANG**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Thôn</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Trần Công Khanh	1926	Tân Thành 3	Cán bộ lão thành cách mạng
2	Ngô Đức Luận	1928	Tân Thành 3	Cán bộ tiền khởi nghĩa
3	Nguyễn Tài Việt	1925	Tân Thành 3	Cán bộ tiền khởi nghĩa
4	Đặng Văn Thọ	1923	Tân Thành 3	Cán bộ tiền khởi nghĩa

## CÁC LIỆT SỸ XÃ TÂN QUANG

Stt	<i>Họ và tên</i>	<i>Thôn</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
<b><i>Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp</i></b>				
1	Nguyễn Đức Dưới	Tân Thành 1	1913	1947
2	Dương Văn Chù	La Doan	1923	1949
3	Đông Văn Ty	Tân Mỹ 2	1926	1949
4	Nguyễn Hữu Huy	Tân Thành 1	1929	1949
<b><i>Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ</i></b>				
1	Đào Quang Vĩnh	La Doan	1941	1964
2	Nguyễn Thế Giai	Làng Dỗ	1947	1967
3	Phạm Hùng Vỹ	Đông Tiến	1948	1967
4	Đoàn Văn Lựu	Tân Thành 2	1930	1968
5	Nguyễn Công Hoàn	Tân Tiến	1946	1968
6	Nguyễn Văn Chúc	Tân Tiến	1949	1968
7	Nguyễn Hùng Sinh	Tân Tiến	1945	1969
8	Dương Văn Thơm	Làng Dỗ	1946	1969
9	Phạm Văn Đại	Đông Tiến	1951	1969
10	Nguyễn Văn Lĩnh	Tân Mỹ 2	1934	1970
11	Dương Văn Diện	Đông Tiến	1938	1970
12	Dương Đình Tư	Tân Mỹ 1	1943	1970
13	Dương Văn Điều	La Chường	1945	1970
14	Phạm Cao Thắng	Bài Lài	1946	1970
15	Nguyễn Văn Kế	Tân Tiến	1949	1970
16	Nguyễn Văn Thìn	Tân Tiến	1950	1970

17	Trần Đức Trí	Tân Mỹ 1	1950	1970
18	Dương Văn Cường	Làng Vai	1950	1971
19	Phạm Văn Hiền	Đông Tiến	1950	1971
20	Dương Công Hữu	Tân Tiến	1950	1971
21	Nguyễn Văn Bằng	Đông Tiến	1945	1972
22	Lưu Văn Trường	Tân Thành 1	1945	1972
23	Dương Văn Hòa	Làng Đỗ	1947	1972
24	Trần Quốc Khánh	Tân Mỹ 2	1947	1972
25	Phạm Xuân Bắc	Tân Thành 1	1948	1972
26	Dương Minh Khoa	La Doan	1948	1972
27	Phan Trần Trí	La Chưỡng	1948	1972
28	Nguyễn Thái Bình	Tân Tiến	1949	1972
29	Trần Văn Bồn	La Chưỡng	1949	1972
30	Phạm Văn Diệu	Tân Tiến	1950	1972
31	Trịnh Văn Hải	Tân Mỹ 1	1950	1972
32	Dương Văn Hoạch	Tân Mỹ 1	1950	1972
33	Dương Ngọc Khoa	Đông Tiến	1950	1972
34	Phạm Văn Phú	Tân Mỹ 1	1952	1972
35	Phạm Hữu Nghị	Tân Tiến	1954	1972
36	Phạm Văn Thát	Tân Tiến	1947	1973
37	Hoàng Kim Ân	Tân Thành 2	1953	1973
38	Đỗ Văn Sứ	Đông Tiến	1948	1974
39	Phạm Văn Khôi	Đông Tiến	1951	1974
40	Đỗ Văn Phượng	Đông Tiến	1954	1974
41	Nguyễn Văn Tiến	La Doan	1948	1975

42	Trần Văn Đức	Tân Mỹ 1	1952	1975
<b><i>Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa</i></b>				
1	Nguyễn Văn Hiệu	Tân Mỹ 1	1956	1978
2	Hồ Lam Sơn	Tân Thành 3	1959	1978
3	Đặng Xuân Thái	Tân Thành 1	1961	1978
4	Trần Văn Tám	Làng Dỗ	1956	1979
5	Nguyễn Văn Thái	Tân Thành 2	1960	1979
6	Dương Văn Thủy	La Chường	1961	1983

**BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY  
XÃ TÂN QUANG QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
<b><i>Bí thư Chi bộ</i></b>		
1	Vũ Văn Tống	7/1946 - 8/1947
2	Dương Quốc Chung	9/1947 - 2/1948
3	Dương Văn Quyên	3/1948 - 6/1948
4	Dương Ngọc Chác	7/1948 - 5/1950
5	Dương Văn Ngọc	6/1950 - 12/1951
6	Dương Văn Cốc	1/1952 - 8/1953
7	Dương Văn Sắt	9/1953 - 10/1954
8	Vũ Văn Thuận	10/1954 - 4/1955
9	Dương Thị Lai	5/1955 - 6/1956
10	Dương Văn Cốc	7/1956 - 1959
11	Dương Văn Sắt	1959 - 1961
12	Phạm Đình Vân	1961 - 1963
<b><i>Bí thư Đảng ủy</i></b>		
13	Phạm Đình Vân	1963 - 1965
14	Nguyễn Văn Lũ	1966 - 1968
16	Dương Văn Phận	1968 - 1970
17	Nguyễn Văn Được	1970 - 1971
18	Đồng Văn Cách	1971 - 1977
19	Phạm Đình Vân	1977 - 1979
20	Dương Văn Phận	1979 - 1981

21	Dương Văn Thông	1982 - 1983
22	Đào Công Nghiệp	1983 - 1985
23	Đào Mạnh Cường	1986 - 1991
24	Hà Văn Đựng	1992 - 1995
25	Nguyễn Đăng Trình	1996 - 2000
26	Hà Văn Đựng	2000 - 2005
27	Dương Văn Chiến	2005 - 2/2010
28	Nguyễn Đăng Trình	3/2010 - 2/2011
29	Ngô Thị Chi	2/2011 đến nay

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ TÂN QUANG KHÓA XXII (NHIỆM KỶ 2015 - 2020)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức danh</i>
1	Ngô Thị Chi	Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Trần Văn Nam	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Dương Văn Đức	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
4	Dương Văn Việt	UV BTV, Phó Chủ tịch UBND
5	Đào Thị Hằng	UV BTV, Phó Chủ tịch HĐND
6	Trần Thị Tuyến	ĐUV, Chủ tịch UB MTTQ
7	Trần Công Hữu	ĐUV, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự
8	Hoàng Thị Kim Yến	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN
9	Phạm Văn Mạnh	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên

10	Phạm Văn Cường	ĐUV, Cán bộ văn hóa
11	Phạm Văn Đức	ĐUV, Trưởng Công an
12	Dương Văn Phương	ĐUV, Bí thư Chi bộ Làng Vai
13	Nguyễn Thị Thu	ĐUV, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường Mầm non
14	Lương Văn Thắng	ĐUV, Bí thư Chi bộ Bài Lài
15	Mâu Minh Tuyền	ĐUV, Bí thư Chi bộ Tân Thành 3

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ HĐND,  
CHỦ TỊCH HĐND XÃ TÂN QUANG**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Dương Tuấn Đương	1989 - 1994	Trưởng ban Thư ký HĐND
2	Đào Mạnh Cường	1994 - 1999	Chủ tịch HĐND
3	Bùi Trọng Anh	1999 - 2004	Chủ tịch HĐND
4	Dương Văn Chiến	2004 - 2011	Chủ tịch HĐND
5	Ngô Thị Chi	2011 đến nay	Chủ tịch HĐND



**CHỦ TỊCH UBND CMLT, CHỦ TỊCH UBND KH, CHỦ TỊCH UBND, CHỦ TỊCH UBND XÃ TÂN QUANG QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Dương Tiến Bình	9/1945 - 1/1946	Chủ tịch UBND CMLT
2	Dương Văn Cốc	2/1946 - 11/1946	Chủ tịch UBND
3	Dương Văn Sắt	12/1946 - 12/1947	Chủ tịch UBND
4	Dương Văn Xưa	1/1948 - 12/1949	Chủ tịch UBND Chủ tịch UBND KH
5	Dương Văn Giá	1/1950 - 8/1951	Chủ tịch UBND KH
6	Dương Thái Ninh	9/1951 - 2/1953	Chủ tịch UBND KH
7	Dương Văn Cốc	3/1953 - 12/1953	Chủ tịch UBND KH
8	Phạm Huy Phách	1/1954 - 9/1954	Chủ tịch UBND KH
9	Dương Văn Chức	10/1954 - 12/1959	Chủ tịch UBND
10	Phạm Đình Vân	1/1960 - 12/1962	Chủ tịch UBND
11	Nguyễn Văn Đượ	1/1963 - 1964	Chủ tịch UBND
12	Dương Thị Hoa	1965 - 1967	Chủ tịch UBND
13	Nguyễn Văn Đượ	1968 - 1969	Chủ tịch UBND
14	Dương Văn Xuyên	4/1969 - 1975	Chủ tịch UBND
15	Đồng Văn Cách	1975 - 1979	Chủ tịch UBND - UBND
16	Dương Văn Thông	1979 - 1982	Chủ tịch UBND
17	Đào Công Nghiệp	1983 - 4/1987	Chủ tịch UBND
18	Nguyễn Đăng Trình	5/1987 - 1994	Chủ tịch UBND
19	Hà Văn Đượ	1994 - 1999	Chủ tịch UBND
20	Nguyễn Đăng Trình	1999 - 7/2010	Chủ tịch UBND
21	Dương Minh An	8/2010 - 2/2011	Chủ tịch UBND
22	Dương Văn Đức	3/2011 đến nay	Chủ tịch UBND

**ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC NHẬN  
HUY HIỆU ĐẢNG (Tính đến hết năm 2016)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
<b><i>Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Hà Văn Thân	Tân Thành 1	1924	1947
<b><i>Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Dương Đình Phú	La Doan	1924	1949
2	Lương Hồng Thái	Bà Lại	1925	1950
<b><i>Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Ngô Đức Luận	Tân Thành 3	1928	1948
2	Hà Trị	Tân Thành 1	1916	1950
3	Phạm Hữu Bất	Đông Tiến	1927	1950
4	Nguyễn Xuân Giảng	Tân Tiến	1930	1953
5	Nguyễn Văn Phục	Tân Thành 2	1933	1954
6	Đào Năm	Tân Thành 1	1932	1955
7	Lê Thị Lô	Tân Thành 1	1936	1955
8	Đào Thị Xuân	Tân Thành 1	1937	1956
<b><i>Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Lưu Đức Thịnh	Tân Thành 3	1917	1948
2	Trần Công Khanh	Tân Thành 3	1923	1948
3	Nguyễn Hưng	Tân Thành 3	1928	1949
4	Bùi Văn Vy	Tân Tiến	1921	1950
5	Lê Quang Giao	Tâm Mỹ 2	1928	1950
6	Ngô Văn Cán	Đông Tiến	1929	1954

7	Cao Đình Dương	Tân Thành 1	1926	1955
8	Trần Đình Đông	Tân Thành 1	1930	1959
9	Nguyễn Duy Cảnh	Tân Tiến	1933	1959
10	Nguyễn Văn Măng	Tân Thành 2	1929	1960
11	Hà Văn Lại	Bài Lài	1930	1960
12	Nguyễn Thị Phích	Tân Thành 3	1940	1960
13	Trịnh Văn Ngọc	Tân Thành 3	1934	1960
14	Lê Sỹ Phùng	Tân Thành 2	1934	1960
15	Đình Văn Cường	Tân Thành 3	1932	1961
16	Nguyễn Xuân Tình	Tân Thành 1	1937	1961
17	Chu Thị Liên	Tân Thành 2	1941	1961
18	Nguyễn Văn Mơ	Tân Tiến	1931	1962
19	Hoàng Kim Tá	Tân Thành 1	1930	
<b><i>Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Nguyễn Trọng Cầu	Tân Thành 3	1924	1947
2	Hoàng Kim Tá	Tân Thành 2	1919	1947
3	Nguyễn Tài Việt	Tân Thành 3		1947
4	Lưu Đức Thính	Tân Thành 3	1917	1948
5	Phạm Văn Hiến	La Chưởng	1924	1948
6	Dương Văn Thời	Làng Dỗ	1927	1953
7	Trần Văn Sở	Bài Lài	1926	1960
8	Phạm Văn Hứa	Tân Thành 1	1934	1960
9	Nguyễn Văn Đẩu	Tân Thành 3	1940	1961
10	Dương Xuân Túc	La Doan	1928	1962
11	Nguyễn Thị Bàng	Tân Thành 3	1937	1962

12	Đông Văn Sen	Tân Tiến	1938	1962
13	Bùi Văn Thu	Tân Mỹ 1	1939	1962
14	Dương Văn Phẩm	Làng Dỗ	1940	1962
15	Nguyễn Văn Uyên	La Doan	1943	1962
16	Dương Minh Thăng	La Doan	1938	1963
17	Chu Văn Tạn	Tân Thành 2	1940	1963
18	Lê Xuân Hà	Tân Thành 1	1939	1964
19	Trần Văn Giá	Tân Mỹ 1	1930	1964
20	Nguyễn Trọng Thế	La Doan	1935	1964
21	Trần Văn Tư	Tân Thành 1	1938	1964
22	Nguyễn Trọng Hợp	Tân Mỹ 1	1942	1964
23	Dương Thế Lập	La Chường	1931	1965
24	Vũ Thị Thái	Đông Tiến	1926	1965
25	Nguyễn Tiến Cẩm	Tân Thành 3	1938	1965
26	Nguyễn Thị Vân	Tân Mỹ 2	1938	1965
27	Lê Xuân Ô	Tân Thành 1	1933	1966
28	Dương Ngọc Lan	Làng Dỗ	1940	1966
29	Dương Văn Phận	Tân Tiến	1941	1966
<b><i>Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Lưu Văn Phong	Tân Thành 3	1924	1948
2	Vũ Văn Thuận	Đông Tiến	1917	1954
3	Trần Văn Ba	Bài Lài	1932	1954
4	Nguyễn Văn Nhỡ	Tân Thành 2	1926	1958
5	Dương Văn Tạn	Tân Tiến	1923	1961
6	Lê Văn Nghĩa	Tân Thành 2	1929	1961

7	Đỗ Xuân Lục	Đông Tiến	1934	1961
8	Nguyễn Văn Muôn	Tân Tiến	1923	1962
9	Đặng Văn Thọ	Tân Thành 3	1923	1963
10	Dương Văn Thông	Tân Tiến	1927	1963
11	Ngô Văn Chúc	Đông Tiến	1942	1963
12	Nguyễn Văn Bàn	Tân Thành 2	1938	1964
13	Dương Hùng Sơn	Tân Mỹ 1	1933	1966
14	Dương Tôn	Tân Thành 1	1935	1966
15	Hà Văn Du	Bài Lài	1943	1966
16	Dương Ngọc San	Tân Thành 1	1932	1967
17	Đinh Thị Lượng	Tân Thành 2	1938	1967
18	Đỗ Dũng Kỳ	Đông Tiến	1939	1967
19	Vũ Đình Hải	Tân Thành 1	1940	1967
20	Nguyễn Văn Hương	Tân Mỹ 1	1940	1967
21	Hoàng Văn Đốc	Làng Vai	1944	1967
22	Nguyễn Thị Tịnh	Tân Mỹ 1	1948	1967
23	Đỗ Thị Thìa	Tân Thành 1	1935	1968
24	Hoàng Hoài Luân	Tân Thành 1	1935	1968
25	Dương Đình Thống	Tân Mỹ 1	1938	1968
26	Phạm Văn Ngũ	Tân Tiến	1938	1968
27	Đào Quang Đắc	La Doan	1939	1968
28	Nguyễn Trí Trường	Tân Thành 2	1941	1968
29	Phạm Văn Thâm	Tân Tiến	1944	1968
30	Hoàng Minh Tiến	Tân Thành 1	1946	1968
31	Dương Thị Xuân	Tân Mỹ 1	1948	1968

32	Cao Thị Hằng	Tân Thành 1	1939	1969
33	Trần Minh Đạo	Làng Dỗ	1946	1969
34	Phạm Văn Khoa	Đông Tiến	1947	1969
35	Phạm Văn Thập	Bài Lài	1944	1970
36	Hà Văn Đựng	Bài Lài	1945	1970
37	Dương Văn Thường	Đông tiến	1947	1970
38	Phan Trần Lễ	La Chường	1949	1970
39	Ninh Văn Cửu	Tân Mỹ 2	1950	1971
40	Phạm Văn Thắng	Tân Thành 1	1934	1972
41	Dương Văn Đựng	Bài Lài	1945	1973
42	Ngô Hồng Sinh	Đông Tiến	1947	1973
43	Hà Thành Tựu	Tân Mỹ 2	1948	1973
44	Trần Công Sáu	Tân Mỹ 2	1949	1973
45	Dương Văn Lược	Tân Tiến	1950	1973
46	Hà Quang Dung	Bài Lài	1950	1973
47	Lại Thị Hòa	Tân Thành 3	1953	1973
48	Nguyễn Thị Sự	La Doan	1945	1974
49	Vũ Văn Cau	Đông Tiến	1948	1974
50	Vũ Xuân Miện	Đông Tiến	1953	1974
51	Dương Quý Loan	La Doan	1944	1975
52	Dương Văn Phong	Tân Tiến	1948	1975
53	Đình Thị Thanh	Tân Thành 1	1952	1975
54	Nguyễn Đức Thụy	Tân Thành 3	1954	1975
<b><i>Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Phạm Huy Phách	Làng Vai	1926	1947

2	Bùi Quang Hán	La Chường	1923	1949
3	Đình Xuân Khéo	Bài Lài	1933	1957
4	Phan Văn Tê	Tân Mỹ 2	1930	1958
5	Kim Văn Trữ	Tân Thành 3	1933	1959
6	Vũ Quán	Làng Vai	1930	1960
7	Đồng Văn Cách	Tân Mỹ 2	1925	1961
8	Dương Văn Điều	Làng Vai	1933	1962
9	Dương Văn Long	La Chường	1930	1963
10	Dương Tuấn Đương	Làng Vai	1942	1964
11	Hà Văn Bảo	Bài Lài	1933	1966
12	Nguyễn Văn Kiệt	La Doan	1934	1966
13	Hà Văn Ninh	Đông Tiến	1929	1967
14	Phạm Văn Tộ	Tân Mỹ 1	1936	1967
15	Dương Ngọc Hào	La Doan	1947	1967
16	Nguyễn Văn Thành	Đông Tiến	1944	1969
17	Dương Văn Tự	Đông Tiến	1943	1970
18	Nguyễn Xuân Tư	Tân Tiến	1944	1971
19	Lê Trạng Nhị	Đông Tiến	1944	1972
20	Đỗ Văn Âu	Đông Tiến	1946	1973
21	Dương Văn Soạn	La Doan	1940	1975
22	Đào Mạnh Cường	La Doan	1950	1975
23	Phương Văn Vinh	Tân Thành 3	1945	1976
24	Dương Văn Lừng	Làng Đỗ	1952	1976
25	Vũ Xuân Tiệp	Bài Lài	1953	1976
26	Phạm Thanh Vân	Tân Mỹ 1	1954	1977

27	Phạm Sinh Nhỡ	Tân Tiến	1948	1979
28	Ngô Văn Xuân	Đông Tiến	1953	1979
29	Dương Hoài Nam	Làng Dỗ	1954	1979
30	Nguyễn Thanh Phúc	La Chưởng	1958	1979
31	Dương Văn Hòe	La Doan	1950	1980
32	Dương Tuấn Y	Đông Tiến	1948	1980
33	Dương Văn Tám	Đông Tiến	1952	1980
34	Nguyễn Văn Tuấn	Tân Thành 3	1952	1980
35	Bùi Thanh Vân	Tân Tiến	1953	1980
36	Dương Văn Thơm	Đông Tiến	1958	1980
37	Dương Xuân Đào	Tân Mỹ 1	1959	1980
38	Hà Chiến	Bài Lài	1946	1981
39	Chu Hải Hưng	La Chưởng	1954	1981
40	Đồng Thị Lập	Tân Mỹ 2	1958	1981
41	Nguyễn Xuân Ngọt	Tân Tiến	1958	1981
42	Hà Văn Vị	Tân Mỹ 2	1959	1981
43	Trần Văn Thạch	Tân Mỹ 1	1959	1981
44	Nguyễn Duy Hiệp	Tân Tiến	1956	1982
45	Dương Văn Xuyên	Làng Dỗ	1958	1982
46	Nguyễn Văn Thọ	La Chưởng	1958	1983
47	Ngô Văn Khương	Tân Mỹ 2	1955	1983
48	Ngô Công Khanh	Bài Lài	1959	1983
49	Dương Hồng Quân	Cơ quan	1956	1983
50	Phạm Huy Văn	Làng Vai	1956	1984
51	Lê Tấn Hòa	Tân Thành 3	1962	1984



52	Dương Văn Hòe	La Doan	1950	1980
53	Ngô Tiến Hùng	Tân Thành 3		
54	Nguyễn Duy Thủy	Tân Thành 3	1963	1984
55	Trần Văn Long	Bài Lài	1962	1984
56	Bùi Văn Đông	Tân Thành 1	1952	1984
57	Phạm Huy Thọ	Làng Vai		
58	Tô Quang Đẩu	Tân Thành 1	1959	1982
59	Trần Văn Như	Tân Thành 3	1965	1985
60	Lương Văn Thập	Bài Lài	1958	1985
61	Đặng Đình Phúc	Cơ quan		
62	Nguyễn Khắc Ngõa	Đông Tiến	1957	1985
63	Trần Văn Nam	Cơ quan	1963	1986
64	Dương Văn Thu	Làng Vai	1964	1986
65	Đồng Thị Thành	Tân Mỹ 1	1954	
66	Phạm Thị Nguyệt	Làng Vai	1952	1986
67	Bùi Quốc Tuấn	La Chường	1953	1986



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương, *Những sự kiện Lịch sử Đảng, tập II*, Hà Nội, 1979.
2. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1984.
3. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997.
4. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.
5. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003.
6. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.
7. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015.
8. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên, *Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015.
9. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

12. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

13. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 43*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.

14. Lịch sử cách mạng Đồng Hỷ (Tư liệu lưu trữ tại Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng bộ Bắc Thái).

15. Một số tài liệu khác: Các báo cáo, nghị quyết lưu trữ tại Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên; các báo cáo, nghị quyết của Đảng bộ, chính quyền xã Tân Quang qua các thời kỳ và hồi ký của các đồng chí tại địa phương còn lưu giữ được.

# MỤC LỤC

<b>Lời giới thiệu</b> .....	5
<b>Mở đầu: Tân Quang - Quê hương, con người, truyền thống</b> .....	9
I. Quê hương.....	9
II. Con người, truyền thống.....	18
<b>Chương I: Chi bộ Đảng trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (giai đoạn 1946 - 1954)</b> .....	43
I. Chi bộ Đảng ra đời lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc (1946 - 1950).....	43
II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến (1951 - 1954).....	59
<b>Chương II: Chi bộ - Đảng bộ xã Tân Quang trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)</b> .....	69
I. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965).....	69
II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện chiến trường miền Nam (1965 - 1975).....	98
<b>Chương III: Đảng bộ xã Tân Quang trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa</b>	

<b>(giai đoạn 1975 - 1985)</b> .....	135
I. Lãnh đạo tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1975 - 1980).....	135
II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985).....	147
<b>Chương IV: Đảng bộ xã Tân Quang trong thời kỳ đổi mới đất nước (giai đoạn 1986 - 1995)</b> .....	161
I. Lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990).....	161
II. Lãnh đạo nhân dân thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1991 - 1995).....	175
<b>Chương V: Đảng bộ xã Tân Quang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (giai đoạn 1996 - 2016)</b> .....	193
I. Lãnh đạo nhân dân thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội (1996 - 2000).....	193
II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2005)	207
III. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2005 - 2010.....	223
IV. Lãnh đạo tập trung nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (2010 - 2016).....	237
<b>Kết luận</b> .....	265
<b>Phụ lục</b> .....	273
<b>Tài liệu tham khảo</b> .....	291

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ  
XÃ TÂN QUANG (1946 - 2016)**

***Chỉ đạo thực hiện***

**Ban Thường vụ Thành ủy Sông Công**

***Chịu trách nhiệm nội dung thông tin***

**Đồng chí Ngô Thị Chi - Bí thư Đảng ủy  
xã Tân Quang khóa XXII (nhiệm kỳ 2015 - 2020)**

***Ban Chỉ đạo biên soạn***

<b><i>Đ/c Ngô Thị Chi</i></b>	Bí thư Đảng ủy	Trưởng ban
<b><i>Đ/c Trần Văn Nam</i></b>	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Phó ban
<b><i>Đ/c Dương Văn Đức</i></b>	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND	Phó ban
<b><i>Đ/c Đào Thị Hằng</i></b>	Ủy viên BTV, Phó Chủ tịch HĐND	Ủy viên
<b><i>Đ/c Dương Văn Việt</i></b>	Ủy viên BTV, Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
<b><i>Đ/c Trần Thị Tuyến</i></b>	Ủy viên BCH, Chủ tịch MTTQ	Ủy viên

***Ban Sưu tầm tư liệu***

<b><i>Đ/c Trần Văn Nam</i></b>	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Trưởng ban
<b><i>Đ/c Đào Thị Hằng</i></b>	Ủy viên BTV - Phó Chủ tịch HĐND	Ủy viên
<b><i>Đ/c Hà Văn Đựng</i></b>	Nguyên Bí thư Đảng ủy	Ủy viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Đăng Trình</i></b>	Nguyên Bí thư Đảng ủy	Ủy viên
<b><i>Đ/c Vũ Văn Đồng</i></b>	Nguyên Ủy viên BTV, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Ủy viên

***Tổ chức bản thảo***

**Nguyễn Văn Lam - Đỗ Khắc Linh - Bùi Văn Đạt**

# NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

## LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TÂN QUANG (1946 - 2016)

**Chịu trách nhiệm xuất bản**

*Giám đốc:* **BÙI VIỆT BẮC**

**Chịu trách nhiệm nội dung**

*Tổng biên tập:* **LÝ BÁ TOÀN**

*Biên tập:* **LƯU XUÂN LÝ**

*Thiết kế trình bày:* **ĐỖ VĂN THÀNH**



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT**

Văn phòng số 1: Tầng 9 - tháp A - Tòa nhà đa năng số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội

Văn phòng số 2: Số 64 - B1 Nguyễn Công Trứ - Hai Bà Trưng - Hà Nội \*ĐT: 024.62974455

Website: [truyenthongvanhoaviet.vn](http://truyenthongvanhoaviet.vn)

\*Email: [vhvmedia@gmail.com](mailto:vhvmedia@gmail.com)

---

*In 300 cuốn, khổ 14.5 x 20.5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt.*

*Địa chỉ: Số 4, ngách 41/9, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội*

*Số xác nhận ĐKXB: 2250-2018/CXBIPH/05-44/HĐ. Số QĐXB của NXB: 247/QĐ-NXBHD*

*cấp ngày 05 tháng 9 năm 2018*

*In xong và nộp lưu chiểu năm 2018.*